

TIỂU THUYẾT TRÌNH THẨM

Nguyệt Minh dịch

ĐỊCH
CÔNG
KỲ
ÁN

Robert
van
gulik

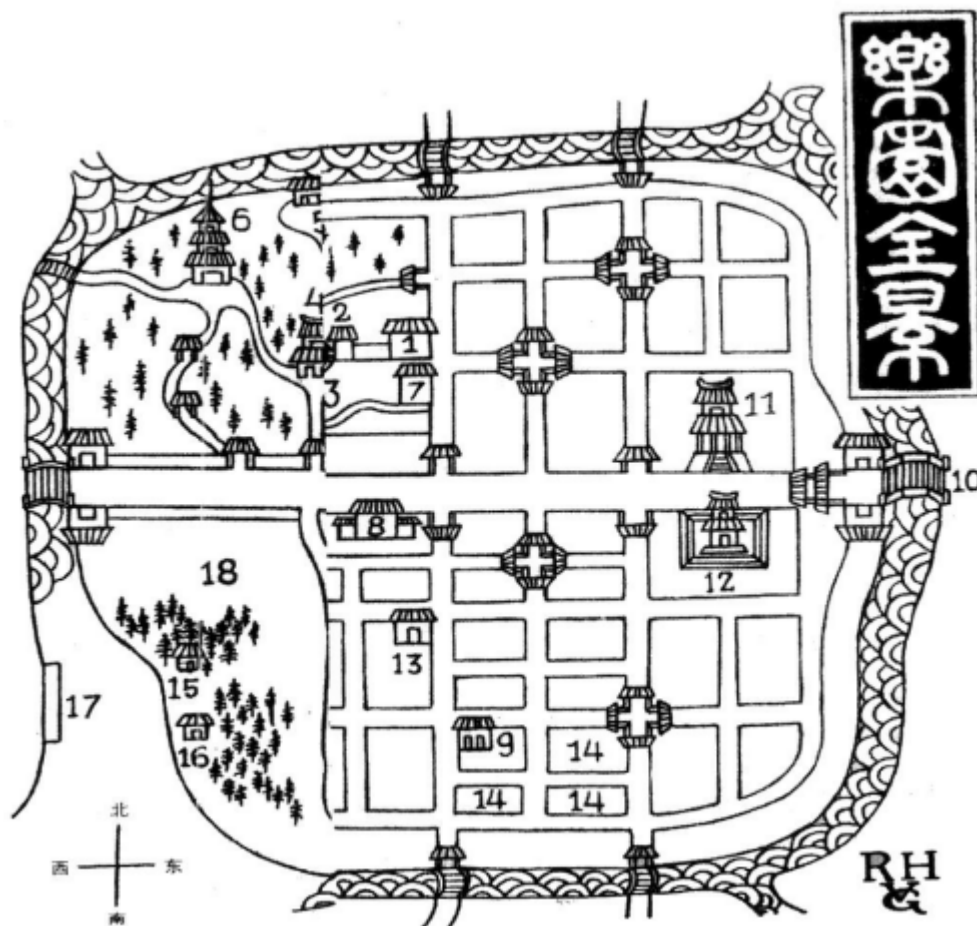
hồng
lân
án

Robert van Gulik

ĐỊCH CÔNG KỲ ÁN #09

HỒNG LÂU ÁN The Red Pavilion (1961) Nguyệt Minh *dịch*

Địa đồ phác họa đảo Bồng Lai



1. Khách điểm Vĩnh Lạc, 2. H ồng lâu, 3. Phòng của Thu Nguyệt, 4. Tủu lâu, 5. Nhà tắm, 6. Đạo quán, 7. Khách điểm Đào Hoa, 8. Sòng bạc Hằng Phong Trang, 9. Gia Hạc lâu, 10. C ầu Hoán H ồn, 11. Miếu thờ Triệu Công Minh, 12. Dinh thự của Phong Đại, 13. Cửa hiệu đ ồ cổ của Ôn Nguyên, 14. Viện tử của thanh lâu, 15. Căn l ầu của Lãng thị, 16. Nhà của Giải Tử, 17. Bến thuy ền, 18. Bãi đất hoang

Giới thiệu

Các nhân vật chính

ĐỊCH NHÂN KIẾT, Huyện lệnh Phổ Dương, thuộc địa phận phủ Kim Hoa, ông thường được gọi là ‘Địch huyện lệnh’ hay ‘Huyện lệnh’.

MÃ VINH, trợ thủ thân cận của Địch huyện lệnh.

Các nhân vật khác

LỖ QUAN TÙNG, Huyện lệnh Quyên Thành.

THU NGUYỆT, Hoa khôi đảo Bồng Lai.

NGÂN TIÊN, một kỹ nữ.

KHỎI NGỌC BA, một thư sinh.

LÝ LIÊN, một vị Trạng nguyên trẻ tuổi.

LÝ VỆ ĐỈNH, một Đô ngự sử đã h ồi hưu.

PHONG ĐẠI, quản sự đảo Bồng Lai, chủ các sòng bạc và kỹ viện.

NGỌC HOÀN, nhi nữ của Phong Đại.

ĐÀO ĐỨC, chủ của phường hội buôn rượu.

ĐÀO QUANG, phụ thân của Đào Đức.

ÔN NGUYỄN, chủ hiệu đồ cổ.

LĂNG THỊ, một kỹ nữ đã giải nghệ, người dạy Ngân Tiên hát.

GIẢI TỬ, thủ hạ của Phong Đại.

HÀ TỬ, thủ hạ của Phong Đại.

Các vụ án trong truyện

Vụ án NÀNG HOA KHÔI NHÃN TÂM.

Vụ án VỊ TRẠNG NGUYỄN SI TÌNH.

Vụ án ĐÔI TÌNH NHÂN BẤT HẠNH.

HỒI 1

Lữ khách nghỉ chân tại H ồng lâu
Huyện lệnh gặp gỡ vị Hoa khôi

“Chư vị khách quan, hiện vẫn đang là lễ Xá tội vong nhân, đây cũng là tháng bận rộn nhất của bản quán trong mùa hè. Xin lỗi các ngài.” Chủ khách điểm nói.

Gã nhìn vị khách râu dài đứng trước qu ầy bằng ánh mắt đ ầy tiếc rẻ. Mặc dù vị khách kia mặc áo choàng nâu và đội chiếc mũ đen chẳng cho thấy phẩm tước, nhưng khí chất quy ền quý vẫn cho thấy ông hẳn phải là một quan viên, loại khách trọ mà gã có thể tính giá cao hơn chút đỉnh.

Ánh mắt thất vọng thoáng xuất hiện trên khuôn mặt nam nhân râu dài. Ông đưa tay lau mồ hôi trên trán, sau đó khẽ nói với nam nhân lực lưỡng phía sau, “Ta đã quên mất lễ Xá tội vong nhân! Lẽ ra ta nên lưu tâm tới những bàn thờ đặt ở hai bên đường. Đây đã là khách điểm thứ ba chúng ta hỏi thăm. Tốt hơn hết chúng ta không nghỉ chân nữa mà phi ngựa đến thẳng Quyên Thành luôn tối nay. Sẽ mất bao lâu mới tới nơi?”

Viên trợ thủ nhún đôi vai rộng. “Bẩm đại nhân, rất khó để nói vì thuộc hạ không biết rõ khu vực phía bắc Quyên Thành lắm. Hơn nữa, đêm cũng sắp xuống rồi và mọi thứ sẽ trở nên khó khăn hơn. Chúng ta sẽ phải vượt qua hai hay ba thủy lộ nữa. Có thể khi vào được thành đã là nửa đêm, nếu chúng ta may mắn đón được đò.”

Một lão gia nhân đang dọn dẹp những cây nến trên qu ầy hàng chột bắt gặp ánh nhìn của gã chủ quán quĩ. Lão cất giọng the thé, “Lão gia, sao ngài không để những quan khách kia thuê ở H ồng lâu?”

Gã chủ quán quĩ xoa xoa chiếc cằm tròn và đáp với vẻ nghi ngại, “Gian phòng đó tất nhiên là tốt. Nó quay mặt về hướng tây và luôn mát mẻ trong suốt mùa hè. Nhưng nó đã bị bỏ trống lâu ngày và chưa được thông gió...”

“Có phòng trống thì bọn ta thuê!” Nam nhân râu dài vội ngắt lời và quay sang nói với trợ thủ, “Chúng ta đã rồng rã trên đường từ sáng sớm. Lấy mã yên bao xuống rồi giao ngựa cho giám mã đi!”

“Mời các ngài lên phòng. Nhưng tiểu nhân cũng cần nói trước...”

Gã đang nói thì bị ngắt lời, “Ta không ngại trả thêm tiền, cứ cho chúng ta thuê!”

Gã chường quỹ mở cuốn sổ đăng kí ra, lật đến trang có ghi ‘ngày 28 tháng Bảy’ và đẩy sổ về phía khách. Vị khách chấm mực rồi viết lên đó dòng chữ ‘Địch Nhân Kiệt, Huyện lệnh Phổ Dương, trên đường từ kinh đô trở về nhiệm sở. Đi cùng là trợ thủ tên Mã Vinh’. Khi đưa trả cuốn sổ, ông đưa mắt nhìn tên khách điểm được viết lớn trên bìa sổ, ‘Khách điểm Vĩnh Lạc’.

“Thật vinh dự cho thảo dân khi được đón tiếp huyện lệnh đại nhân huyện bên!” Gã chường quỹ nói bằng giọng mềm mỏng.

Nhưng lúc nhìn theo bóng lưng của hai vị khách, gã lại lẩm bẩm, “Nguy thật! Người kia nổi tiếng là hay chõ mũi vào mọi sự. Hi vọng ông ta sẽ không nhận ra đi đâu gì!” Nói rồi, gã lại lắc đầu đầy lo lắng.

Lão gia nhân đưa Địch huyện lệnh đi dọc theo hành lang vào sân trong. Hai bên là các dãy nhà lớn hai lầu. Tiếng nói cười ồn ào vọng ra từ phía sau những khung cửa giấy đang sáng đèn.

“Tất cả các gian phòng đều đã bị thuê hết, từng gian một!” Lão gia nhân râu bạc khẽ hắng giọng khi đưa ông đi qua cánh cổng cao tráng lệ chỗ cuối sân.

Bấy giờ, đoàn người bước vào một hoa viên xinh đẹp có tường bao quanh. Ánh trăng chiếu xuống những khóm hoa được sắp xếp khéo léo và đọng trên mặt ao cá phẳng lặng như gương. Địch huyện lệnh nâng ống tay áo rộng lau mồ hôi trên mặt. Không khí nơi đây thật nóng bức và ngọt ngào, ngay cả khi họ đang đứng ở nơi thoáng khí như thế này. Tiếng nói cười và đàn hát vẫn cứ vang vọng sang từ phía dãy phòng bên phải.

“Ở đây, mọi cuộc vui bắt đầu sớm quá!” Ông nhận xét.

“Bẩm đại nhân, buổi sáng là thời điểm duy nhất trong ngày mà đảo B ồng Lai này thôi vang tiếng đàn ca!” Lão gia nhân trả lời bằng giọng đầy tự hào. “Tất cả các hoạt động trên đảo bắt đầu trước bữa trưa. Bữa trưa kéo dài đến chiều, bữa chiều kéo dài tới tối, còn bữa tối lại kéo dài tới lúc dùng điểm tâm sáng hôm sau. Thưa đại nhân, hẳn ngài cũng thấy đảo B ồng Lai là một nơi vô cùng ph ồn hoa náo nhiệt.”

“Mong rằng sự ồn ào đó sẽ không làm phiền đến ta. Hôm nay đã rong ruổi cả một ngày trên lưng ngựa, sáng mai lại phải khởi hành, ta muốn đi nghỉ sớm. Phòng ta thực sự yên tĩnh chứ?”

“Dạ thưa, chắc chắn rồi, vô cùng yên tĩnh là đằng khác!” Lão gia nhân lầm bầm.

Sau đó, lão gia nhân rào bước, dẫn Huyện lệnh đi qua một hành lang dài và mờ tối. Cuối hành lang là một cánh cửa cao. Lão nâng đèn l ồng lên, để ánh sáng rơi vào một cánh cửa được chạm trổ tinh xảo và được thếp vàng.

Đẩy cánh cửa nặng nề, lão nhấn mạnh, “Thưa đại nhân, gian phòng này ở ngay phía sau khách điểm. Từ đây có thể nhìn ra lâm viên tuyệt đẹp. Và cũng rất yên tĩnh.”

Địch huyện lệnh được dẫn tới một ti ền sảnh nhỏ, hai phía đều có lối đi. Lão gia nhân kéo tấm rèm phía bên phải sang một bên và dẫn ông vào một gian phòng rộng rãi. Sau đó, lão đi thẳng tới phía chiếc bàn kê giữa phòng, thấp hai ngọn nến bạc đặt trên bàn, rồi ra mở cửa chính và cửa sổ ở vách tường phía trong.

Huyện lệnh thấy phòng hơi có mùi ẩm mốc nhưng nhìn chung cũng khá tiện nghi. Bộ bàn ghế bằng gỗ đàn hương được chạm khắc và đánh bóng, làm lộ ra màu gỗ tự nhiên. Một tràng kỷ cũng làm từ gỗ đàn hương được kê dựa vào vách phải, đối diện với một bàn trang điểm thanh nhã. Tất cả đều là những món đồ cổ còn tốt. Những cuộn tranh vẽ chim muông hay hoa cỏ trên tường đều là hàng thượng phẩm, ông nhận thấy cánh cửa sau mở ra một khoảng hiên rộng, ba phía được bao phủ bởi những chùm hoa tử đằng

rủ xuống từ giàn tre đan. Phía trước và bên dưới là một hàng rào những bụi cây cao mọc chen chúc, còn phía đằng xa là một lâm viên rộng lớn với vô số đèn lồng lụa rực rỡ treo trên những cành cây cao. Xa hơn nữa là một tòa lầu hai tầng ẩn mình trong những tán lá xanh. Nếu không kể đến tiếng nhạc vắng vắng vọng ra từ đó thì nơi này cũng khá yên tĩnh.

“Thưa đại nhân, đây là khách sảnh, còn buồng ngủ ở phía bên kia,” lão nhân râu bạc khúm núm nói.

Lão dẫn Huyện lệnh quay trở lại tiền sảnh và mở cánh cửa gỗ nặng trịch ở phía bên trái bằng một chiếc chìa khóa khá tinh vi.

“Tại sao phải dùng đến loại khóa phức tạp như vậy?” Dịch huyện lệnh thắc mắc. “Ta hiếm khi thấy cửa buồng trong phải lắp khóa. Để đề phòng trộm cắp sao?”

Lão gia nhân mỉm cười ranh mãnh.

“Khách phong lưu ở đây ưa thích... sự riêng tư, thưa đại nhân!” Lão khê cười rồi nhanh chóng nói tiếp, “Hôm trước, ổ khóa cũ bị hỏng. Nó đã được thay thế bằng ổ khóa cùng loại, có thể mở được từ cả bên trong lẫn bên ngoài.”

Vật dụng trong buồng ngủ cũng có vẻ xa xỉ. Chiếc giường lớn có màn che gấm đỏ được đặt ở phía bên trái. Phía trước giường là một chiếc bàn và vài cái ghế, còn có chậu rửa mặt và bàn trang điểm ở góc đối diện. Chúng đều làm từ gỗ chạm và được phủ sơn đỏ. Tấm thảm dày trải sàn cũng màu đỏ. Khi lão nhân mở cánh cửa sổ duy nhất trên vách trong, Huyện lệnh mới nhìn thấy lâm viên phía sau khách điểm qua những chấn song bằng sắt nặng nề.

“Nơi này được gọi là Hồng lâu bởi vì vật dụng trong buồng ngủ đều có màu đỏ sao?”

“Đúng vậy, thưa đại nhân. Gian phòng đã tồn tại được tám mươi năm rồi, kể từ lúc xây khách điểm này. Thảo dân sẽ gọi người mang trà đến hầu ngài. Ngài sẽ dùng bữa tối bên ngoài hay sao ạ?”

“Không. Ta muốn dùng cơm tối tại đây.”

Họ quay trở lại khách sảnh vừa lúc Mã Vinh xách hai chiếc túi lớn đến. Lão gia nhân lặng lẽ ra khỏi phòng. Mã Vinh mở túi, lấy trang phục của chủ ra và đặt lên tràng kỷ. Y có quai hàm rộng, khuôn mặt nhẵn thín ngoại trừ một hàm ria ngắn. Trước đây, y từng là phường lục lâm thảo khấu nhưng vài năm trước đã cải tà quy chính, đi theo phụ giúp Định huyện lệnh. Xuất thân con nhà võ là một lợi thế giúp y đối phó với những tội nhân cường bạo và thực thi các nhiệm vụ nguy hiểm.

“Người có thể ngủ trên tràng kỷ này, chỉ đêm nay thôi. Thế thì người khỏi cần tìm chỗ trú ở bên ngoài.”

“Thưa, thuộc hạ có thể tự lo liệu được!” Y vui vẻ trả lời.

“Tốt thôi, miễn là người đừng vung tiền vào mỹ tửu và nữ sắc! Đảo Bồng Lai này khét tiếng với sông bạc và kỹ viện. Những người ở đây rất biết cách moi tiền đấy.”

Mã Vinh vừa cười vừa đáp, “Những người này đừng hòng móc được xu nào từ túi thuộc hạ. Vì sao nơi này được gọi là đảo, thưa đại nhân?”

“Tất nhiên là vì nơi này được bao quanh bởi những thủy lộ. Nhưng tập trung vào vấn đề chính nào! Mã Vinh, người nhớ tên cây cầu đá mà chúng ta nhìn thấy khi tới đây chứ? Nó có tên là cầu Hoán Hồn, bởi bởi không khí ở đảo Bồng Lai có thể làm thay đổi tất cả những người đến đây và biến họ thành những kẻ phá gia chi tử. Người sẽ phải chi tiêu cho nhiều chuyện. Có phải người đã được thúc phụ để lại cho hai nén vàng?”

“Đúng thế, thưa đại nhân! Nhưng thuộc hạ sẽ không động đến chỗ vàng đó. Khi về già, thuộc hạ sẽ mua một ngôi nhà nhỏ và một chiếc thuyền chài ở quê nhà để sinh sống. Bây giờ, thuộc hạ có hai đỉnh bạc để đi thử vận may ở chiếu bạc!”

“Người phải trở về trước giờ điểm tâm sáng mai. Nếu xuất phát sớm thì chúng ta có thể băng qua khu vực phía bắc Quyên Thành trong khoảng hai canh giờ và đến được Quyên Thành vào giữa trưa. Ta phải ghé thăm vị

đồng liêu họ Lỗ. Ta không thể đi qua mà không ghé thăm ông ta. Sau đó chúng ta sẽ tiếp tục về Phở Dương.”

Viên trợ thủ vạm vỡ cúi chào và chúc ông một đêm an giấc. Khi đi ngang qua tỳ nữ đang mang khay trà tối, y khẽ nháy mắt với nàng.

“Ta sẽ dùng trà ngoài hiên,” Dịch huyện lệnh nói với thiếu nữ. “Người hãy đưa cơm tối lên đây, càng sớm càng tốt.”

Khi tỳ nữ đi khỏi, Huyện lệnh bước từng bước ra ngoài hiên, ông ngồi xuống cái ghế tre đặt gần chiếc bàn tròn nhỏ ở đó, duỗi dài đôi chân tê cứng ra. Nhấm nháp dư vị của chén trà nóng, ông hài lòng nghĩ lại những chuyện đã diễn ra suôn sẻ trong hai tuần đến Trường An. Ông được Bộ Hình triệu về kinh để đưa ra bằng chứng chi tiết cho vụ án chùa Phở Độ mà ông xử vào năm trước.

Giờ đây, Dịch huyện lệnh muốn quay lại Phở Dương. Tuy nhiên, lụt lội đã làm chậm trễ hành trình trở về Dù phải đi vòng qua Quyên Thành nhưng chắc ông cũng chỉ chậm mất một ngày. Mặc dù không thích bầu không khí náo nhiệt của đảo Bồng Lai, ông vẫn tự thấy mình may mắn khi kiếm được một gian phòng yên tĩnh ở trong một khách điểm hạng sang thế này. Ông sẽ tắm thật nhanh, ăn một bữa tối đơn giản rồi nghỉ ngơi cho thoải mái.

Vừa tựa lưng vào ghế, Huyện lệnh chợt thấy cứng người, ông cảm giác như có ai đó đang theo dõi mình. Quay người lại trên ghế, ông đưa mắt nhìn quanh khách sảnh phía sau. Không có ai ở đó. Ông đứng dậy, bước về phía khung cửa sổ của Hòng lâu và nhìn vào bên trong, nhưng căn phòng đó trống không. Sau đó, ông bước về phía lan can và xem xét kỹ lưỡng những khóm cây mọc chen chúc dọc hàng hiên phía trước. Trong bóng tối, ông đã cố quan sát nhưng không thấy gì đáng ngại. Tuy nhiên, ông chú ý thấy một mùi hôi nồng khó chịu như mùi lá mục đâu đây. Huyện lệnh lại ngồi xuống, ông nghĩ chắc đây chỉ là tưởng tượng của mình mà thôi.

Sau khi kéo ghế sát lại lan can, ông nhìn ra lâm viên, nơi ánh sáng mờ ảo từ những chiếc đèn lồng ẩn sau tán lá tạo ra một cảnh tượng dễ chịu. Nhưng tâm trạng Dịch huyện lệnh lúc này không còn thoải mái như trước.

Không khí nơi đây càng lúc càng nóng bức. Lâm viên không một bóng người dường như đang ẩn chứa một điếu gì đó nguy hiểm và đầy thù địch.

Có tiếng sột soạt giữa đám hoa tử đằng khiến Huyện lệnh phải đưa mắt nhìn, ông mơ hồ thấy một thiếu nữ đứng ở cuối hành lang, nửa thân mình khuất sau những chùm hoa màu lam biếc. Ông thở phào nhẹ nhõm, quay lại phía lâm viên và ra lệnh, “Người hãy đặt khay đồ ăn xuống chiếc bàn nhỏ này.”

Thay cho tiếng trả lời là một tràng cười khúc khích. Ông nhìn lại lần nữa. Đó không phải tỷ nữ mà ông đang đợi. Đây là một nữ nhân cao ráo, mình khoác một tấm áo choàng trắng bằng sa mỏng, mái tóc đen bóng buộc hờ.

Ông nói bằng giọng hối lỗi, “Mong cô nương thứ lỗi, ta cứ nghĩ người là thị nữ.”

“Chắc chắn không phải là một sự nhầm lẫn đáng yêu đâu, lão gia à!” Nàng nhận xét bằng chất giọng dễ nghe của một người có học thức.

Thiếu nữ cúi người xuống và bước ra từ phía gốc cây tử đằng. Lúc này, Dịch Huyện lệnh mới nhận thấy đằng sau nàng là một cánh cửa nhỏ ở lan can. Có lẽ cánh cửa đó dẫn ra một con đường chạy dọc theo khách điếm. Khi thiếu nữ đến gần hơn, ông mới nhận ra rằng nàng rất đẹp. Gương mặt hình trái xoan với chiếc mũi thẳng cùng đôi mắt to có hồn như biết nói. Làn da ướt trên thân hình nàng để lộ làn da trắng mịn mại và tôn lên những đường cong gợi cảm đầy khiêu khích. Nàng đứng đưa chiếc hộp đựng đồ tắm, dựa lưng vào lan can và nhìn Huyện lệnh với ánh nhìn thăm soi đầy xác xược.

“Cô nương cũng mắc sai lầm rồi đấy.” Dịch huyện lệnh nói với vẻ khó chịu. “Đây là một gian phòng riêng tư, cô nương hiểu chứ?”

“Nơi tư mật sao? Với thiếp thì không có chốn nào trên đảo này là riêng tư cả, thưa lão gia!”

“Cô nương là ai?”

“Thiếp là Hoa khôi của đảo B ồng Lai.”

“Ta hiểu rồi,” Địch huyện lệnh chậm rãi đáp.

Đưa tay lên vuốt chòm râu, ông âm thầm đánh giá tình huống khó xử này. Ông biết rằng mỗi năm, giới thân hào nhân sĩ ở chốn hưởng lạc nổi tiếng này lại tụ họp để tuyển chọn ra kỹ nữ xinh đẹp và tài năng nhất làm Hoa khôi. Nàng nào được chọn sẽ chiếm giữ một vị trí cao trong thanh lâu phường, trở thành người dẫn đầu cách ăn mặc, cũng có tiếng nói trong giới ‘buôn phấn bán hương’, ông cần phải thoát khỏi thiếu nữ với trang phục hớ hênh này mà không làm nàng cảm thấy bị xúc phạm.

Huyện lệnh lịch sự hỏi, “Do đâu mà ta lại nhận được vinh dự bất ngờ thế này?”


“Đây chỉ là một tai nạn hiếm khi xảy ra thôi. Thiếp tới từ nhà tắm lớn ở phía bên kia lâm viên. Đây là con đường tắt đi ngang qua khách điểm để trở về phòng. Phòng của thiếp nằm ở mấy gốc thông bên trái ở đằng kia. Thiếp cứ nghĩ gian phòng này không có người ở, lão gia hiểu chứ?”

Địch huyện lệnh nhìn thiếu nữ bằng ánh mắt sắc bén. “Ta có cảm giác cô nương đã theo dõi ta được một lúc rồi.”

“Thiếp không có thói quen quan sát ai hết. Chỉ có mọi người nhìn ngấm thiếp thôi.”

Tuy nói năng một cách ngạo mạn nhưng Hoa khôi cũng không khỏi lo lắng. Nàng liếc nhanh về phía cánh cửa khách sảnh đang mở rồi cau mày hỏi, “Sao lão gia lại có cái suy nghĩ ngờ ngẩn là thiếp theo dõi ngài?”

“Ta chỉ có một cảm giác mơ hồ là mình đang bị theo dõi.”

Nàng kéo chiếc áo choàng sát vào thân thể mềm mại, gần như trần trụi dưới làn vải mỏng. 

Địch Công gặp Hoa khôi dưới giàn hoa



“Thật kỳ lạ. Thiếp cũng có cảm giác như vậy khi tới đây.” Nàng ngừng một chút, sau đó khoát tay nói bằng giọng đùa cợt, “Nhưng thiếp không quan tâm vì đã quá quen với việc bị bám gót rồi!”

Hoa khôi bật cười, tiếng cười giòn tan. Nhưng đột nhiên nàng im bật, khuôn mặt trở nên tái nhợt. Địch huyệt lệnh quay đầu. Ông cũng nghe thấy tiếng cười khúc khích kỳ quặc lẫn vào tiếng cười của thiếu nữ kia. Dường như âm thanh đó đến từ phía cạnh cửa sổ buồng ngủ.

Hoa khôi nuốt nước bọt và vội vã hỏi, “Ai đang ở trong Hồng lâu vậy?”

“Không có ai hết.”

Nàng nhanh chóng đưa mắt dò xét từ trái sang phải, sau đó quay lại và nhìn chằm chằm về phía tòa lâu trong lâm viên. Tiếng sáo nhạc đã dừng. Chỉ có tiếng vỗ tay, tiếp đó là tiếng cười, tiếng huýt sáo vang lên.

Để phá vỡ bầu không khí kỳ quặc đó, Dịch Huyện lệnh làm như vô tình hỏi, “Những người ở đằng kia dường như rất vui vẻ.”

“Đó là tửu lâu trong lâm viên. Ở dưới lầu, người ta phục vụ những món ăn đặc sắc, còn ở trên lầu thì dành riêng cho... những thú vui thân mật hơn.”

“Hẳn rồi. Thật vinh hạnh cho ta khi có cơ hội gặp gỡ nữ nhân xinh đẹp nhất đảo Bồng Lai. Tuy nhiên, thật đáng tiếc, do đêm nay bận rộn công sự và sáng mai còn phải tiếp tục hành trình, ta không thể tiếp cô nương lâu hơn.”

Tuy nhiên, thiếu nữ đó không hề di chuyển. Nàng đặt chiếc hộp đựng đồ tắm xuống sàn, vòng tay ra sau đầu và ngả người về phía sau, để lộ bộ ngực đầy đặn, vòng eo mảnh mai và cặp đùi săn chắc. Ông không thể không để ý thấy rằng toàn bộ thân thể đều được chăm sóc tỉ mỉ theo thói quen của các kỹ nữ.

Thấy Dịch huyện lệnh nhanh chóng quay mặt đi, nàng điềm tĩnh nói, “Chẳng bao giờ ngài có thể ngấm thiệp nhiều hơn vừa nãy được đâu.”

Nàng tỏ ra khá thích thú khi nhìn thấy vị đại nhân trước mặt bối rối im lặng. Sau đó, nàng thả tay xuống và nói một cách đầy mãn nguyện, “Thiếp không vội, đặc biệt là bây giờ. Bữa tiệc tối nay dành riêng cho thiệp và một vị khách quen sẽ qua đón thiệp, ông ta có thể đợi. Hãy cho thiệp biết vài điều về lão gia đi. Ngài trông có vẻ nghiêm trang với bộ râu dài này. Hẳn ngài là một quan viên đến từ kinh thành.”

“Không đâu, ta chỉ giữ một chức nhỏ ở địa phương mà thôi, không đáng được xếp vào danh sách những người ái mộ cô nương!” Ông đứng dậy và nói thêm, “Ta phải chuẩn bị để ra ngoài ngay bây giờ. Ta không dám mạn phép giữ cô nương lâu thêm nữa. Hơn nữa, cô nương không cần về phòng thay xiêm y sao?”

Đôi môi đỏ mọng của Hoa khôi cong lên thành một nụ cười khinh bỉ.

“Đừng cố làm bộ như một gã thầy tu không ưa nữ sắc! Thiếp đã nhìn thấy ánh mắt lúc này, đừng giả bộ như ngài không khát khao có được thứ mà mình đã nhìn thấy!”

“Đối với một kẻ tầm thường như ta,” Huyện lệnh nhận định một cách cứng nhắc, “khao khát đó chẳng phải quá hão huyền hay sao?”

Hoa khôi nhú mày. Lúc này, ông nhận thấy một nét ác độc hiện lên trên khóe miệng nàng.

“Quả thật là hão huyền!” Nàng nói lớn. “Lúc đầu, thiếp nghĩ mình thích vẻ trần tình của ngài, nhưng giờ thiếp đã hiểu. Ngài không hề để ý tới thiếp một chút nào.”

“Cô nương oán trách ta sao?”

Mặt Hoa khôi đỏ ửng lên vì giận dữ. Nàng quay lại phía hành lang, nhặt hộp đựng đồ tẩm lên, “Một viên quan nhỏ như ngài mà cũng dám bốn cọt thiếp! Nói cho ngài hay, ba ngày trước, một thư sinh đến từ kinh thành đã tự sát vì thiếp đấy!”

“Đường như cô nương không hề tiếc thương cho chàng trai ấy!”

“Nếu phải thương tiếc cho tất cả những tên ngốc tự chuốc lấy rắc rối vì thiếp,” nàng gằn lên với vẻ độc địa, “thì chắc thiếp sẽ mất cả đời để tang cho họ mất!”

“Cô nương không nên nói về người chết và việc để tang,” Dịch huyện lệnh cảnh báo. “Bây giờ vẫn đang là lễ Xá tội vong nhân. Cánh cửa Địa ngục vẫn còn mở, những linh hồn được thả ra vẫn đang quanh quẩn bên cạnh chúng ta.”

Có một khoảng lặng trong tiếng nhạc phát ra ở tòa lâu trong lâm viên. Đột nhiên, tiếng cười khúc khích lại một lần nữa vang lên, rất khẽ. Đường như nó đến từ những bụi cây dưới mái hiên. Mặt của Hoa khôi giật giật. Nàng

vội vã thốt lên, “Thiếp đến phát bệnh và quá mệt mỏi với chốn ảm đạm này rồi! Cảm tạ trời xanh, thiếp sẽ mãi rời khỏi nơi này. Một đại quan, một thi nhân giàu có, sẽ đến và chuộc thiếp ra ngoài. Sau đó thiếp sẽ trở thành Tri huyện phu nhân. Lúc đó thì, đại nhân, ngài sẽ nói gì đây?”

“Ta chỉ có thể chúc mừng cô nương và vị đại nhân đó.”

Nàng cúi đầu xuống và dường như đã bứt giận. Lúc sau, nàng quay đầu bước đi và nói, “Vị đại quan đó rất may mắn! Nhưng thân thiếp của ông ta sẽ không được như vậy. Thiếp sẽ đuổi họ ra khỏi nhà trong thời gian sớm nhất! Thiếp không có thói quen chia sẻ tình lang!”

Hoa khôi đi đến đầu kia của hành lang, đứng đưa bờ hông quỵến rũ. Nàng lướt qua khóm hoa tử đằng rồi biến mất, rõ là có một cầu thang dẫn xuống dưới ở phía đó. Giai nhân đã khuất bóng, chỉ vương lại hương dầu thơm đất tiền.

Đột nhiên, hương thơm bị át bởi một mùi thối rửa khiến người ta phải buồn nôn. Nó xuất phát từ bụi cây phía trước hàng hiên. Địch huyện lệnh nhìn qua lan can, giật mình lùi lại vì kinh ngạc.

Giữa bụi cây, có một tên ăn mày mình mẩy lở loét đang đứng đó. Cơ thể hắn gầy gò, y phục rách nát dính đầy bùn đất. Nửa bên trái khuôn mặt đang sưng lên của hắn là những vết lở loét, một con mắt đã biến mất. Con mắt còn lại nhìn chằm chằm vào ông với vẻ ác độc. Ló ra từ phía dưới lớp y phục rách nát là một bàn tay biến dạng chỉ còn lại vài đốt ngón tay.

Địch huyện lệnh vội vàng lẩn trong tay áo và móc ra vài đồng xu. Những con người bất hạnh thường phải cố gắng tiền tại bằng cách đi ăn xin. Tuy thế, đôi môi tái của hắn lại cong lên thành một nụ cười đáng kinh tởm. Hắn lẩm bẩm đi đâu gì đó rồi quay đầu bước đi, biến mất giữa những lùm cây.

HỒI 2

Đảo Bồng Lai, đờng liêu gặp mặt
Ẩn tạt sát, Địch Công nhận phá

Bất giác rung mình, Địch huyện lệnh bỏ lại mấy đờng xu vào tay áo. Sự khác biệt giữa vẻ đẹp hoàn mỹ của nàng Hoa khôi và vẻ ngoài ghê tởm của kẻ khất cái khiến ông không khỏi bàng hoàng.

“Thuộc hạ có tin tốt đây, thừa đại nhân!” Một giọng nói hớn hở cất lên sau lưng ông.

Thấy Địch huyện lệnh quay lại với nụ cười hài lòng, Mã Vinh hào hứng nói tiếp, “Lỗ Tri huyện cũng đang ở đảo Bồng Lai này. Ở cách đây ba con phố, thuộc hạ nhìn thấy một toán Bộ khoái đang xếp hàng trước một kiệu quan lớn. Thuộc hạ hỏi kiệu ấy của ai thì họ đáp lại rằng là kiệu của Lỗ đại nhân. Ngài ấy đã ở đây được vài ngày rồi, tối nay sẽ trở về trấn. Nghe đến đấy thì thuộc hạ liền quay về để tâu lại với ngài.”

“Thế thì tốt quá rồi. Ta có thể gặp ông ấy ở đây mà không cần tốn công đến Quyên Thành. Chúng ta có thể về nhà sớm hơn một ngày. Hãy mau đến gặp họ Lỗ trước khi ông ấy rời khỏi đây nào.”

Họ vội vàng rời Hồng lâu và ra đến cổng trước của khách điếm.

Dọc hai bên con phố đông đúc là các tủ điểm và sòng bạc treo đèn lồng sắc sỡ. Mã Vinh vừa đi vừa hớn hở lia mắt ngắm nhìn các hiên lầu. Có vài thiếu nữ ăn bận lộng lẫy đang đứng ngoài hiên, chuyện trò hoặc phe phẩy những chiếc quạt lụa đủ màu. Tiết trời hôm ấy nóng ẩm và ngọt ngào.

Con phố kế tiếp ít ồn ào hơn, chỉ có những căn nhà tối tăm treo độc một chiếc đèn lồng trước cổng. Trên mỗi cánh cổng đều kín đáo khắc một hàng chữ nhỏ như là ‘Lạc Phúc lâu’ hay ‘Thanh Hương các’ và những cái tên khác ám chỉ chốn thanh lâu.

Địch huyện lệnh vội vã rẽ vào góc đường. Trước một khách điểm nguy nga, chừng một tá phu kiệu vạm vỡ đang khiêng một cỗ kiệu lớn trên vai, đứng cạnh là một toán Bộ khoái. Mã Vinh vội nói với viên Bộ đầu, “Đây là Địch Huyện lệnh của Phỗ Dương. Hãy tâu lại với đại nhân của huynh.”


Viên Bộ đầu ra lệnh hạ kiệu xuống lần nữa. Y kéo màn kiệu sang một bên và thì thầm gì đấy với người ngồi trong.

Thân hình mập mạp của Lỗ Tri huyện hiện ra trước cửa kiệu. Ông ta mặc trường bào lụa xanh tào nhã và đội mũ nhung đen.

Họ Lỗ vội vã xuống kiệu, cúi chào Địch huyện lệnh và kêu lên, “Hiền huynh có việc gì mà lại đến đảo Bồng Lai này? Huynh quả đúng là người mà đệ đang cần gặp. Gặp được huynh, đệ vui mừng khôn xiết.”

“Ta mới là người phải thấy mừng chứ. Ta đang trên đường từ kinh đô về Phỗ Dương. Vốn dĩ ta định ngày mai sẽ đến Quyên Thành để thăm Lỗ đệ và cảm tạ tấm thịnh tình hiền đệ dành cho ta hồi năm ngoái.”

“Địch huynh không cần quá câu nệ,” Lỗ Tri huyện cười lớn. Điều cười toe toét khiến khuôn mặt tròn có hàng ria mép nhọn và bộ râu ngắn nhăn lại.

“Thật nở mặt nở mày cho bản huyện khi hai thiếu nữ mà đệ tìm cho huynh đã giúp vạch mặt mấy gã hòa thượng vô lại kia. Thiên địa ơi, khắp cả châu ai cũng bàn tán về vụ án ở ngôi chùa đấy.” 

Địch Công gặp Lỗ Tri huyện



“Họ bàn tán quá nhiều là đằng khác,” ông cười mỉa mai. “Lữ Phật tử giả danh đó đã xúi giục Bộ Hình triệu ta về kinh đô để thẩm án. Họ tra hỏi ta rất nhiều đi đâu trước khi nhất trí với lời tuyên án của ta. Vào trong uống trà đi nào, ta sẽ kể hết cho đệ nghe.”

Họ Lỗ vội bước đến gần Dịch huyện lệnh, đặt bàn tay béo tròn lên cánh tay ông và hạ giọng giải bày, “E là không được rồi, đệ có việc cấp bách cần quay về Quyên Thành ngay lập tức. Tuy nhiên, có việc này đệ rất cần sự giúp đỡ của Dịch huynh. Đệ đã ở đây hai ngày để đi đầu tra một vụ tự sát. Một vụ án rất đơn giản, nhưng khổ nỗi người chết lại là Trạng nguyên trong kỳ thi vừa qua và vừa được bổ vào Bộ Lễ. Trên đường về nhà, y dừng chân tại nơi này và gặp một nữ nhi... chuyện thường tình ấy mà. Kẻ xấu số họ Lý, là lệnh lang của vị Đô ngự sử nổi tiếng trong triều. Đệ vẫn

chưa kịp viết xong án trạng. Huynh có thể ở lại đây thêm một ngày để làm nốt giúp đệ không? Chỉ là vấn đề thủ tục thôi. Đệ thật sự phải đi ngay bây giờ.”

Địch huyện lệnh không mấy hào hứng khi phải làm thay việc của một Huyện lệnh khác ở một nơi hoàn toàn xa lạ, nhưng ông có muốn từ chối cũng không tiện, ông đành đáp lại, “Hiển nhiên là ta sẽ giúp đệ rồi.”

“Tốt quá rồi. Thế thì bây giờ đệ xin cáo từ!”

“Gượng đã nào!” Địch huyện lệnh vội nói. “Ở đây ta vốn không có chút quyền hạn nào, đệ phải trao cho ta quyền thay mặt nha phủ Quyên Thành đã.”

“Đệ sẽ trao quyền cho hiên huynh ngay bây giờ,” Lỗ Tri huyện trịnh trọng tuyên bố rồi bước về phía kiệu của mình.

“Đệ phải viết hẳn ra giấy chứ,” Địch huyện lệnh mỉm cười châm chước. “Luật là thế mà.”

“Trời đất, lại mất thêm thời gian!” Họ Lỗ gất gỏng.

Ông ta lia mắt nhìn khắp phố rồi kéo Địch huyện lệnh vào trong khách điểm. Đến quây, ông ta lấy giấy bút ra, rồi bỗng nhiên khựng lại và cầu nhàu, “Lạy trời, thư phó thác viết như thế nào nhỉ?”

Địch huyện lệnh cần lấy bút lông từ tay ông ta và viết một lá thư phó thác. Viết xong, ông lấy thêm tờ giấy khác và chép lại một bản y hệt.

“Giờ thì chỉ cần đóng triện và điểm chỉ nữa là xong. Đệ hãy cần theo bản gốc để đưa cho Tri phủ đại nhân sớm nhất có thể. Còn ta sẽ giữ bản sao.”

Lỗ Tri huyện cảm kích nói, “Những việc thế này huynh quả là tinh thông. Hẳn lúc nào đi ngủ huynh cũng để thánh chỉ dưới gối.”

Trong lúc đồng liêu ấn triện lên thư phó thác, Địch huyện lệnh hỏi, “Ai là quản sự của hòn đảo này?”

Họ Lỗ hờ hững đáp lời, “À, đó là một nam nhân tên Phong Đại hay Phong Tài gì đấy. Họ Phong là người rất tài giỏi và biết vè tất cả mọi thứ ở đây. Lão sở hữu mọi sông bạc và kỹ viện trên đảo này. Huynh cần biết gì thì cứ hỏi lão. Khi huynh xong việc thì nhớ gửi án trạng cho đệ bất cứ lúc nào thuận tiện.”

Kéo Huyện lệnh ra ngoài, ông ta nói thêm, “Chân thành cảm tạ Địch huynh!”

Vừa định bước lên kiệu, họ Lỗ thấy một Bộ khoái định thấp ngọn đèn lồng lớn có dán mấy chữ đỏ ‘Nha phủ Quyên Thành’.

“Dập tắt đèn ngay đi, tên đần kia!” ông ta quát, rồi quay sang Địch huyện lệnh phân trần, “Đệ không thích điều võ giương oai. Phải cai trị bằng nhân nghĩa như đức Khổng Tử đã chỉ dạy. Xin cáo biệt huynh ở đây.”

Lỗ Tri huyện bước lên kiệu và các kiệu phu đặt đòn cáng dày lên đôi vai chai sần của họ. Bỗng nhiên màn kiệu được vén sang một bên và họ Lỗ thò đầu ra ngoài.

“Đệ vừa nhớ ra. Tên của người cai quản nơi này là Phong Đại. Huynh sẽ gặp ông ta tại buổi dạ yến.”

“Dạ yến gì cơ?” ông bối rối hỏi.

“Đệ quên chưa nói cho huynh biết à? Đêm nay, các danh sĩ của đảo Bồng Lai sẽ mở tiệc thết đãi đệ tại Gia Hạc lâu. Dĩ nhiên là huynh phải đi thay đệ rồi. Không thể thất lễ với họ được. Huynh sẽ rất thích đặc sản ở đây, nhất là món vịt quay. Hãy nói với họ là đệ rất tiếc khi không thể tham dự. Đệ có công vụ cấp bách cần làm, chuyện quốc gia đại sự, đại loại thế. Huynh rất giỏi giải thích những việc này mà. Đừng quên dùng sốt ngọt với món vịt quay đấy.”

Màn kiệu lại hạ xuống và đoàn kiệu mất hút trong màn đêm. Các Bộ khoái chạy phía trước không đánh cồng chiêng hoặc la hét mở đường như họ vẫn thường làm.

“Sao ngài ấy lại vội vội vàng vàng thế nhỉ?” Mã Vinh thắc mắc.

“Chắc là đã có biến cố gì đấy xảy ở Quyên Thành lúc ông ấy vắng mặt,”
Địch huyện lệnh đáp. Ông khoan thai cuộn thư phó thác lại rồi bỏ nó vào trong tay áo.

Đột nhiên, Mã Vinh cười toe toét và nói với vẻ mãn nguyện, “Vậy là chúng ta sẽ được ở thêm vài ngày tại chốn lạc thú này.”

“Chỉ ở lại một ngày thôi,” ông quả quyết nói. “Chúng ta đã có dư một ngày vì gặp được Lỗ Tri huyện ở đây. Ta sẽ dùng một ngày đó tập trung giải quyết vụ án của ông ấy, không hơn. Hãy quay về khách điếm, ta phải thay y phục để dự bữa dạ yến đáng nguyền rủa kia.”

Trở lại khách điếm Vĩnh Lạc, Địch huyện lệnh bảo với gã chưởng quỹ rằng mình sẽ dự dạ yến ở Gia Hạc lâu và nhờ gã thuê một cỗ kiệu. Khi về đến Hồn lâu, Mã Vinh giúp chủ mặc quan phục bằng gấm xanh và đội mũ ô sa nhung đen. Địch huyện lệnh thấy tỳ nữ đã vén màn nhung của chiếc giường lên và đặt một ấm trà trong giỏ đệm để trên bàn. Ông thối tất nệm và đi ra ngoài, Mã Vinh theo sau.

Địch huyện lệnh khóa cửa lại, đang định cất chìa vào tay áo thì ông bỗng khựng lại và bảo, “Chìa nặng thế này thì tốt nhất là cứ cầm lại ổ khóa. Dù sao ta cũng không có món gì quý giá.”

Ông dứt lại chìa vào ổ khóa, rồi hai người đi về phía sân trước. Tám phu kiệu đang đợi họ cạnh một cỗ kiệu lớn. Địch huyện lệnh lên kiệu và ra hiệu cho Mã Vinh ngồi vào kiệu cùng mình.

Trong lúc kiệu đi qua các con phố ồn ã, ông nói, “Sau khi chúng ta đến nơi và người thông báo tên ta, người hãy đi ra ngoài và dạo một vòng các sông bậc lẩn tẩn điếm. Kín đáo thăm dò về vụ tự sát của vị Trạng nguyên kia, xem y đã ở đây được bao lâu, giao du với những ai, nói chung là mọi điếu người có thể dò hỏi. Theo lời của Lỗ Tri huyện thì đây là một vụ án đơn giản, nhưng những vụ tự tử thường rất khó ngờ. Ta sẽ cố gắng rời khỏi buổi dạ yến sớm nhất có thể. Nếu khi quay lại người không thấy ta thì hãy về phòng trọ trước.”

Cỗ kiệu được hạ xuống đất. Khi bước ra ngoài, Địch huyện lệnh nhìn lên và không khỏi choáng ngợp trước tòa dinh thự cao trước mặt. Mười hai bậc thang bằng cẩm thạch trắng, hai bên là tượng sư tử bằng đồng lớn với kích thước thật, dẫn lên một cánh cửa đôi sơn son rực rỡ với hoa văn trang trí bằng đồng hào nhoáng. Phía trên cửa là một tấm biển lớn thếp vàng có ghi ba chữ lớn màu đen, ‘Gia Hạc lâu’. Trên nữa là hai tầng lầu, mỗi lầu đều có bao lơn gỗ được chạm khắc công phu. Những chiếc đèn lồng lụa lớn với màu sắc tảo nhã được treo dọc các mái hiên. Tuy đã nghe kể nhiều về sự phô trương trên đảo Bồng Lai, ông vẫn không ngờ ở đây lại có một chốn xa hoa đến nhường này.

Mã Vinh tiến lên và gõ mạnh khoen cửa bằng đồng. Sau khi thông báo với tiểu nhị rằng Địch Huyện lệnh đã đến, y chờ cho đến khi Địch huyện lệnh được dẫn vào bên trong rồi mới vội vàng lao xuống các bậc thang cẩm thạch và hòa mình vào đám đông hỗn tạp trên phố.

HỒI 3

Dự dạ yến, Dịch Công nghe kể chuyện
Bị chối từ, Hoa khôi chuyển đối tượng

Địch Huyện lệnh có lời với tiểu nhị đón tiếp ông tại tiền sảnh rằng mình tới dự dạ yến thay cho Lỗ Tri huyện. Sau khi cúi mình thi lễ, tiểu nhị liền dẫn ông lên một cầu thang rộng phủ thảm xanh tới phòng tiệc lớn trên lầu hai.

Địch huyện lệnh lấy làm hài lòng với không khí mát mẻ tỏa ra từ hai luồng lớn chứa đầy nước đá. Ở giữa phòng là một bàn ăn bằng gỗ mun, bên trên đã bày sẵn món thịt đông và những chén rượu bạc. Sáu cái ghế cũng bằng gỗ mun lát phiến đá cẩm thạch đặt xung quanh bàn. Cạnh cửa sổ là bốn nam nhân đang ngồi dùng trà và cắn hạt dưa quanh bàn đá hồng ngọc. Họ thoáng ngạc nhiên khi nhìn thấy ông bước vào.

Một lão nhân cao gầy với chòm râu bạc đứng lên, tiến về phía ông và cúi đầu kính cẩn hỏi, “Thưa đại nhân, ngài định tìm ai ạ?”

“Người có phải là Phong Đại không?” Địch huyện lệnh cất giọng hỏi.

Khi thấy người đó gật đầu, ông lấy lá thư phó thác của Lỗ Tri huyện từ trong tay áo và đưa cho lão xem. Ông đồng thời giải thích rằng Lỗ đại nhân đã nhờ ông thay mặt đến tham dự dạ yến.

Phong Đại cúi mình thi lễ và nói, “Bẩm, thảo dân là quản sự ở đây, xin hoàn toàn nghe theo sự sắp đặt của đại nhân. Cho phép thảo dân được thưa với đại nhân về các vị khách ở đây!”

Lão nhân gầy gò đang đội chiếc mũ nhỏ là Ôn Nguyên, một thương gia giàu có, chủ các hiệu đồ cổ và kim hoàn tại đảo Bồng Lai. Họ Ôn có khuôn mặt dài và đôi má hóp, đôi mắt nhỏ rất tinh nhanh ẩn dưới hàng lông mày rậm đã ngả bạc. Lão ta có một hàm ria ngắn và bộ râu nhọn được cắt tỉa gọn gàng.

Nam nhân tướng tá bảnh bao, đội chiếc mũ ô sa vương ngời cạnh Ôn chưởng quỹ là chủ phương của hội buôn rượu, tên là Đào Đức.

Còn chàng thanh niên tuấn tú ngời quay lưng về phía cửa sổ là Khởi Ngọc Ba, vốn là một thư sinh đang trên đường đến kinh đô ứng thí. Phong Đại tự hào giới thiệu người thanh niên là một thi nhân danh phù kỳ thực.

Địch huyện lệnh quan sát một lượt và lấy làm hài lòng. Ông thay mặt Lỗ Tri huyện chuyển tới họ lời cáo lỗi.

Cuối cùng ông nói, “Tình cờ đi ngang qua đây, bản quan được Lỗ đại nhân cậy nhờ việc đi đầu tra vụ tự sát của một vị Trạng nguyên xảy ra cách đây ba ngày. Tất nhiên ta chỉ là người mới đến. Vì vậy, ta vô cùng cảm tạ nếu các vị bày tỏ cho ta biết cách nhìn của mình về vụ án này.”

Sự im lặng không mấy dễ chịu bao trùm. Sau đó, Phong Đại nghiêm túc lên tiếng, “Vụ tự sát của Trạng nguyên Lý Liên là một trường hợp đáng tiếc, thừa đại nhân. Thật không may là những trường hợp như thế thường xuyên xảy ra ở vùng này. Một số quan khách đến đây đã tiêu đến đồng các cuối cùng vào bài bạc rồi chọn cách tự kết liễu cuộc đời họ.”

“Ta được biết động cơ tự sát là do thất tình.” Địch huyện lệnh lên tiếng thăm dò.

Lão Phong liếc nhanh qua ba người kia. Đào Đức và thư sinh họ Khởi cúi nhìn chén trà trước mặt. Họ Ôn mím đôi môi mỏng lại, vuốt chòm râu của mình và hỏi một cách thận trọng, “Thưa, Lỗ đại nhân đã nói như thế hay sao ạ?”

“Ông ấy không nói với ta nhiều lắm,” Huyện lệnh thừa nhận, “do tình thế lúc đó cấp bách nên ta chỉ được cho biết vài tình tiết chính mà thôi.”

Ôn Nguyên nhìn Phong Đại đầy ngụ ý. Đào Đức nhìn ông với đôi mắt u sầu đầy vẻ mệt mỏi và bắt đầu từ tốn, “Thật không may, đảo Bồng Lai này vốn không phải là nơi đắc địa cho các mối quan hệ tình cảm. Bọn thảo dân lớn lên tại đây nên đã quen với những mối tình phù phiếm sớm nở tối tàn. Bọn thảo dân chỉ xem đó là một thú tiêu khiển tao nhã để mua vui một vài

trống canh mà thôi. Người thắng thì kiếm được mấy khắc hoan lạc vui vẻ, kẻ thua thì quay đi tìm bạn chơi khác. Nhưng người từ nơi khác tới thường không nghĩ như thế, còn các kỹ nữ thì rất lão luyện trong tình trường. Thế là các vị khách cứ thế chìm đắm vào các mối tình đó để rồi dẫn đến kết cục bi thảm.”

Địch huyện lệnh không ngờ một người buôn rượu lại có thể buông những lời nhận xét xác đáng như vậy. Ông hỏi một cách tò mò, “Gia môn người ở vùng này phải không?”

“Dạ không, thưa đại nhân, gia tiên thảo dân vốn ở Giang Nam. Khoảng bốn mươi năm trước, gia phụ thảo dân tới đây và mua tất cả những cửa hàng rượu trên đảo này. Tiếc là người đã sớm quy tiên khi thảo dân vẫn còn là một đứa trẻ.”

Viên quản sự vội vã đứng dậy và lên tiếng với chất giọng vui vẻ đầy giả tạo, “Thưa chư vị, đã đến lúc thưởng thức một thứ tuyệt vời hơn cả vị trà. Mời các ngài an tọa và dùng bữa!”

Phong Đại mời Địch huyện lệnh ngồi ở vị trí danh dự trong bàn tiệc, đối diện với cửa chính, còn bản thân thì ngồi đối diện với ông, Đào Đức ngồi bên trái và Ôn Nguyên bên phải. Họ Phong ra hiệu cho Khởi thư sinh ngồi bên phải khách quý, sau đó đề nghị mọi người cùng nâng chén nghênh đón Huyện lệnh đến đảo này.

Địch huyện lệnh nhấp vài ngụm rượu ngon. Sau đó, ông chỉ vào chiếc ghế còn trống bên trái mình và hỏi, “Phải chăng có một vị khách còn chưa đến?”

“Đúng vậy, thưa đại nhân, một vị khách vô cùng đặc biệt!” Lão Phong trả lời. Một lần nữa Huyện lệnh lại bị bất ngờ vì thái độ hồ hởi gượng ép. “Lát nữa thôi, Thu Nguyệt, một kỹ nữ xinh đẹp và danh tiếng bậc nhất, sẽ đến dự tiệc cùng chúng ta.”

Ông nhướn mày. Kỹ nữ thường phải đứng hoặc ngồi trên chiếc ghế con tách biệt ở phía sau. Họ không được ngồi vào bàn tiệc như những khách nhân thông thường.

Nhận thấy ánh nhìn nghi hoặc của ông, Đào Đức vội vã giải thích, “Những kỹ nữ tài sắc nước danh chính là vật báu đối với bọn thảo dân, thừa đại nhân. Cho nên các nàng ấy nhận được sự sủng hạnh có chút khác biệt. Ngoài sông bạc ra, các kỹ nữ chính là sức hút đưa các du khách đến đảo này. Họ mang lại phân nửa lời lãi thu được của đảo Bồng Lai đó ạ.”

“Bốn phần mười số ngân lượng đó phải nộp cho triêu đình,” chủ hiệu đồ cổ buông lời nhận xét.

Địch huyện lệnh lặng lẽ dùng đũa gấp một miếng cá khô. Ông biết rằng các khoản thuế của hòn đảo này là một phần không nhỏ trong ngân lượng thu được của toàn phủ. Ông nói với lão Phong, “Ta cho rằng với số ngân lượng khổng lồ được trao đổi ở đây, việc đảm bảo trật tự thật sự không dễ.”

“Bẩm đại nhân, trên đảo này thì việc đó không quá khó khăn. Thảo dân có khoảng sáu mươi hảo thủ được tuyển chọn từ dân địa phương, đều được Tri huyện đại nhân đồng ý bổ nhiệm làm các bảo tiêu. Họ không mặc quân phục nên có thể trà trộn vào làm khách trong sông bạc, tửu lâu hoặc kỹ viện, âm thầm quan sát mọi việc diễn ra nơi đây. Tuy nhiên, khu vực xung quanh đảo lại hết sức phức tạp vì có nhiều toán đạo tặc rình rập để cướp bóc khách bộ hành. Nửa tháng trước, bọn thảo dân đã gặp một trường hợp đáng lo ngại. Năm tên cướp nhào ra đón đường một vị khách mang theo số vàng lớn đang rời khỏi đảo. May mắn thay, hai người lính hộ tống vị khách đó đã đánh bại bọn cướp và giết được ba tên, hai tên còn lại đã tẩu thoát.”

Họ Phong uống cạn chén của mình rồi hỏi, “Thảo dân tin rằng ngài đã tìm được một nơi nghỉ trọ thoải mái, thừa đại nhân?”

“Phải, ta ngụ tại một gian phòng rất đẹp tên là Hồng lâu tại khách điểm Vĩnh Lạc.”

Cả bốn nam nhân có mặt trên bàn tiệc đột nhiên nhìn chằm chằm vào Huyện lệnh. Phong Đại đặt vội đôi đũa xuống bàn và nói với vẻ hối lỗi, “Thưa, gã chủ khách điểm ấy thật to gan, dám để đại nhân trú tại gian phòng đó. Ba ngày trước, vị Trạng nguyên xấu số đã tự sát tại chính gian

phòng đó. Thảo dân sẽ ngay lập tức tìm một gian phòng phù hợp cho ngài...”

Địch huyện lệnh vội ngắt lời lão, “Chẳng sao cả! Tại gian phòng đó, ta có thể tìm hiểu thêm về hiện trường vụ án. Người cũng đừng trách gã chương quỹ, ta vừa nhớ ra là gã đã cảnh báo ta nhưng ta vẫn cứ quyết ý. Hãy nói ta nghe, vụ tự sát xảy ra ở phòng nào tại Hông lâu?”

Họ Phong hãy còn tỏ ra khó chịu. Đào Đức vội trả lời thay, “Trong buồng ngủ, thưa đại nhân. Cánh cửa bị khóa từ bên trong, Lỗ đại nhân phải phá cửa mới vào được.”

“Ta nhận thấy ổ khóa đã được thay mới. Phải rồi, nếu ổ khóa được khóa từ bên trong và cửa sổ duy nhất trong buồng lại có các chấn song bằng sắt, chắc chắn là người ngoài không thể đột nhập vào được. Vậy Trạng nguyên đó đã tự sát như thế nào?”

“Nam nhân đó đã dùng dao đâm vào tĩnh mạch của mình,” Phong Đại lên tiếng. “Đây là diễn biến vụ án. Trạng nguyên ăn tối một mình ở ngoài mái hiên, sau đó vào buồng để sắp xếp văn thư, theo những gì y đã nói với tiểu nhị. Y muốn được yên tĩnh một mình, không muốn ai làm phiền. Vài canh giờ sau, tiểu nhị nhớ ra mình chưa mang trà lên cho khách. Hắn gõ cửa Hông lâu thì không thấy ai trả lời, bèn bước ra ngoài hiên, nhìn qua cửa sổ xem vị khách đã đi nằm chưa. Và rồi, hắn thấy có người nằm ngửa trước giường với bộ ngực loang lổ máu.”

Lão kể tiếp, “Tiểu nhị ngay lập tức báo với gã chương quỹ và người này bẩm báo lại cho thảo dân. Bọn thảo dân chạy đến khách điểm Lỗ Tri huyện đang ở, cùng ngài ấy và các tùy tùng đi đến khách điểm Vĩnh Lạc. Lỗ đại nhân ra lệnh phá vỡ cánh cửa của Hông lâu. Thi thể của Trạng nguyên được mang đến đạo quán ở phía bên kia đảo và cuộc nghiệm thi được tiến hành ngay trong đêm.”

“Có tìm thấy bất kỳ dấu vết đặc biệt nào trên thi thể không?” Địch huyện lệnh hỏi.

“Không, thưa đại nhân. Nhưng để thảo dân nhớ lại xem nào, hình như có vài vết trầy xước mỏng và dài trên mặt và cánh tay của Trạng nguyên mà không biết nguyên cớ là do đâu. Lỗ đại nhân đã phái người đến gặp phụ thân của Lý Liên. Ông ta tên là Lý Vệ Đình, từng là Đô ngự sử nổi tiếng trong triều, giờ đang sống trong một biệt phủ cách đây sáu dặm về phía bắc. Người chuyển tin đã quay trở về cùng với thức phụ của nạn nhân, bởi vì Lý tiên sinh đang lâm trọng bệnh nên không đi được. Thi hài của Trạng nguyên được đem về chôn cất trong nghĩa địa của họ Lý.”

“Kỹ nữ mà Trạng nguyên đem lòng si mê là ai vậy?”

Một lần nữa, mọi người lại im lặng đầy bối rối. Phong Đại hắng giọng và trả lời với vẻ miễn cưỡng, “Bẩm, đó là Thu Nguyệt, Hoa khôi năm nay.”

Địch huyện lệnh thở dài. Điều ông lo sợ đã trở thành hiện thực.

“Trạng nguyên đã không để lại thư tuyệt mệnh cho nàng, cũng giống hầu hết những người lâm vào cảnh tuyệt vọng trong tình yêu,” lão Phong nhanh chóng tiếp lời. “Nhưng bọn thảo dân để ý thấy y đã vẽ hai vòng tròn trên tờ giấy đặt trên bàn. Bên dưới, y viết tên Thu Nguyệt ba lần. Do đó, khi Tri huyện gọi Hoa khôi đến lấy khẩu cung thì nàng thừa nhận rằng Trạng nguyên say mê mình. Y đã đề nghị chuộc Thu Nguyệt ra khỏi đây nhưng bị nàng từ chối.”

“Vừa nãy, ta đã tình cờ gặp vị cô nương đó trước khi đến đây,” ông lạnh lùng nói. “Dường như nàng ta có phần tự hào khi có những nam nhân dám tự sát vì mình. Ta nghĩ Thu Nguyệt là một nữ nhân xấu nét và nhẫn tâm. Do đó, sự hiện diện của nàng ta tại đây vào đêm nay...”

“Thảo dân hi vọng đại nhân chiếu cố, đặt mình vào vị trí của nàng ta,” Đào Đức nhanh chóng thêm lời. “Danh tiếng của một kỹ nữ sẽ nổi như cồn khi có nam nhân dám chết vì nàng, nhất là nếu kẻ si tình là một danh sĩ. Mỗi tình tuyệt vọng này sẽ lan truyền khắp chốn và thu hút những vị khách giàu có không kìm nổi sự tò mò...”

“Dù thế nào thì nàng ta cũng thật đáng trách!” Địch huyện lệnh phẫn nộ ngắt lời.

Tiểu nhị mang lên một con vịt quay đặt trên chiếc khay lớn. Huyện lệnh nếm thử và phải thừa nhận là hương vị của nó thật tuyệt vời. Ít nhất thì vị bằng hữu họ Lỗ cũng thông báo được một việc chính xác.

Tiếp đó, có ba thiếu nữ tiến vào, cúi mình thi lễ. Một nàng mang theo cây đàn, nàng thứ hai cầm cái trống nhỏ. Trong khi hai nàng này ngồi xuống hai cái đôn kê sát tường thì nàng thứ ba, một thiếu nữ có thân hình hấp dẫn và khuôn trăng khả ái muôn phần, bước đến bàn hầu rượu. Lão Phong giới thiệu nàng là Ngân Tiên, học trò của Thu Nguyệt.

Thi sĩ họ Khởi, người này giờ thần sắc rầu rĩ, dường như phẫn chấn hẳn lên. Y buông mấy lời đùa cợt với Ngân Tiên, sau đó bắt đầu cuộc chuyện phiếm với Địch huyện lệnh về những bản nhạc cổ. Thiếu nữ cầm đàn xướng lên một giai điệu vui tươi và thiếu nữ còn lại dùng tay đánh lên mặt trống phụ họa.

Khi bản nhạc chấm dứt, ông nghe lão chủ hiệu đọc cô buông lời, “Tại sao nàng lại ra vẻ đoan trang như vậy, mỹ nữ của ta?”

Ngân Tiên then thùng, khuôn mặt đỏ ửng, cố gắng thoát ra khỏi vòng tay ôm ấp, nhưng lão Ôn càng lặn sâu vào ống tay áo rộng của nàng.

“Hãy còn quá sớm đấy, Ôn chương quỹ à!” Thi sĩ gay gắt.

Lão ta nhanh chóng rút tay ra.

Phong Đại nói, “Nào, Ngân Tiên hãy rót đầy chén cho Khởi công tử đi chứ! Người hãy tiếp đãi cho tốt vào, công tử sắp chấm dứt cuộc sống độc thân phong lưu của mình rồi!”

Lão nói thêm với Địch huyện lệnh. “Thảo dân lấy làm vinh hạnh được bẩm báo với đại nhân rằng vài ngày tới, thảo dân sẽ thông báo việc hứa hôn của Khởi công tử và ái nữ duy nhất của thảo dân là Ngọc Hoàn.”

“Nào, hãy cùng nâng chén chúc mừng!” Đào Đức hứng thú.

Địch huyện lệnh đang có vài lời chúc mừng với tân lang tương lai thì bất ngờ ngưng lại. Ông thất thần nhìn vào nữ nhân cao ráo với vẻ mặt uy nghi vừa xuất hiện trước cánh cửa mở.

Nàng mặc một chiếc áo gấm tuyệt đẹp thêu các loài hoa và chim bằng chỉ vàng với cổ cao và tay áo rộng. Một chiếc thắt lưng màu tím rộng bản thắt ngang hông làm lộ rõ vòng eo mảnh mai và bộ ngực đầy đặn. Mái tóc nàng được búi cao và cài lên một chiếc trâm vàng nạm ngọc, khuôn mặt trái xoan điểm trang tỉ mỉ và đôi tai xinh xắn đeo bông tai bằng cẩm thạch màu xanh lục chạm khắc tinh tế.

Lão Phong cẩn trọng tiếp đón người vừa bước vào. Nàng miễn cưỡng cúi mình thi lễ một cách chiếu lệ, sau đó nhìn nhanh bàn tiệc và cau mày hỏi, “Lỗ Tri huyện chưa đến sao?”

Phong Đại vội vã giải thích rằng Lỗ đại nhân phải rời khỏi đảo vì có việc đột xuất nhưng Địch đại nhân, Huyện lệnh của huyện kế cận, đã thay mặt đến tham dự dạ yến. Lão mời nàng ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Địch huyện lệnh. Khi Hoa khôi ngồi xuống, Huyện lệnh nghĩ mình nên gây thiện cảm với nàng để từ đó có thể thu thập thông tin về người đã chết. Vì vậy, ông vui vẻ nói, “Bây giờ chúng ta đã biết nhau! Ta thực sự rất may mắn trong ngày hôm nay!”

Thu Nguyệt nhìn ông một cách lạnh nhạt.

“Sao còn không mau rót đầy chén cho ta!” Nàng quát Ngân Tiên.

Thiếu nữ vội vã vâng lời và Thu Nguyệt uống cạn chén chỉ trong một hơi, cái chén ngay lập tức được rót đầy trở lại. Sau đó, nàng làm như tình cờ hỏi Địch huyện lệnh, “Lỗ đại nhân không nhờ ngài nhắn nhủ gì cho thiếp sao ạ?”

“Ông ấy nhờ ta chuyển lời cáo lỗi chân thành của mình đến mọi người,” Địch huyện lệnh trả lời với vẻ hơi ngạc nhiên, “chắc chắn là trong đó có cả cô nương.”

Nàng không trả lời, chỉ lặng lẽ nhìn vào chén rượu của mình một lúc lâu, hàng lông mày rậm xinh đẹp khẽ nhíu lại. Huyện lệnh nhận thấy bốn người kia nhìn nàng đầy lo ngại. Đột nhiên nàng ngẩng đầu lên và lớn tiếng với hai thiếu nữ đang cầm nhạc cụ, “Đừng chỉ nghĩ đó mà gương mặt nhìn một cách ngu ngốc như vậy! Sở dĩ hai người có mặt ở đây là để tấu nhạc, hiểu không?”

Khi hai thiếu nữ bắt đầu tấu nhạc với vẻ sợ hãi, nàng uống cạn chén rượu của mình chỉ trong một hơi. Tò mò quan sát nữ nhân xinh đẹp nghĩ về mình, Địch huyện lệnh nhận thấy những đường nét khắc nghiệt càng hiện rõ trên khóe miệng Hoa khôi. Nàng rõ ràng là kiểu người có tư chất nóng nảy. Thiếu nữ ngược lên nhìn Phong Đại với vẻ dò hỏi. Lão liêu liêu làm như không có gì và nhanh chóng bắt đầu cuộc trò chuyện với Đào Đức.

Đột nhiên Địch huyện lệnh hiểu ra. Nàng đã nói với ông là sẽ trở thành phu nhân của một vị Tri huyện, người cũng là một thi nhân giàu có. Họ Lỗ là một vị Tri huyện, cũng có làm thơ và hầu bao thì đầy ngân lượng! Ông lấy làm thích thú khi nghĩ rằng người đồng liêu phong lưu của mình trong khi xử án đã tình cờ quen biết với Hoa khôi. Trong một thời điểm khinh suất, ông ta lỡ hứa hẹn sẽ chuộc nàng ra và cho nàng một danh phận.

Điều đó giải thích cho việc ông ta hấp tấp rời khỏi đảo, chẳng qua là ‘bỏ của chạy lấy người’. Vị Tri huyện vui tính sớm phát giác ra mình đã dính dáng với một nữ nhân đầy tham vọng và tàn nhẫn, người sẽ không ngần ngại gây áp lực lên ông ta. Còn ông ta thì không cho phép bản thân có quan hệ thân mật với một nhân chứng quan trọng trong vụ án. Không có gì khó hiểu khi ông ta muốn đào tẩu khỏi đảo càng nhanh càng tốt! Nhưng họ Lỗ đã đánh lừa ông, một vị đồng liêu cùng cấp bậc, làm vật thế thân cho mình.

Tất nhiên lão Phong và những người khác đều biết rõ về sự say mê của Lỗ Tri huyện, do đó đã mời Thu Nguyệt đến bữa tiệc. Có lẽ dạ yến tối nay còn là tiệc chúc mừng họ Lỗ chuộc nàng ra. Do đó Thu Nguyệt vô cùng kinh ngạc khi nhận ra rằng Lỗ đại nhân đã cho mình leo cây và đưa đến một vị Huyện lệnh khác để thế mạng. Phải rồi, ông nhất định phải tìm cách thoát ra khỏi tình huống trớ trêu này.

Ông nở một nụ cười đi đến nhiên và nói với Thu Nguyệt, “Ta vừa nghe tin Trạng nguyên nổi tiếng Lý Liên đã tự sát vì cô nương. Cổ nhân đã đúc kết ra rằng anh hùng khó qua được ải mỹ nhân, những nam nhân phong lưu tuấn tú luôn bị vướng vào lưới tình với những nữ nhân tài sắc vẹn toàn!”

Thu Nguyệt liếc xéo sang Địch huyện lệnh, sau đó trả lời với giọng điệu đã có vài phần thân thiện hơn, “Đa tạ đại nhân đã đánh giá cao. Quả đúng Lý Trạng nguyên là một nam nhân quyến rũ theo một cách nào đó. Y đã gửi cho thiếp một lọ dầu thơm làm quà chia tay, cùng một bài thơ rất đượm tình. Y đến tận phòng thiếp ở để gửi món quà đó. Nam nhân đó biết thiếp thích những loại dầu thơm đất tiều.”

Nàng thở dài sau đó trềnh ngâm nói tiếp, “Sau tất cả mọi việc, đáng lý thiếp nên dành chút tình cảm cho Trạng nguyên. Y rất chu đáo và hào phóng. Thiếp bận đến nỗi còn chưa mở phong thư ra và tự vấn không biết trong đó là loại dầu thơm gì. Y biết thiếp thích mùi xạ hương cũng như mùi gỗ đàn hương của Thiên Trúc. Thiếp có hỏi khi họ Lý cáo lui nhưng y không trả lời mà chỉ nói ‘Ta mong nó sẽ đi đến đích’, có nghĩa là thiếp. Y chỉ cười nhẹ. Ngài nghĩ rằng hương thơm nào thích hợp với thiếp hơn, mùi xạ hương hay đàn hương?”

Địch huyện lệnh bắt đầu cất lời khen ngợi theo phép lịch sự nhưng bị những âm thanh của một vụ xô xát ở phía bên chen ngang. Ngân Tiên, người vừa đến rót rượu cho chủ hiệu đồ cổ, đang cố gắng vùng vẫy đẩy tay của lão ta ra khỏi ngực nàng. Cuộc giằng co đã khiến chén rượu bắn ướn áo của lão ta.

“Tiện nữ vụng về kia!” Thu Nguyệt quát lên. “Người không thể cẩn thận hơn được sao? Và tóc tai người đang rối tung lên kia! Còn không mau về phòng thay xiêm y và sửa soạn lại đi!”

Thu Nguyệt khó chịu nhìn theo bóng nữ nhân đang sợ hãi bước ra cửa. Nàng quay sang phía Huyện lệnh, rụt rè hỏi, “Thỉnh cầu đại nhân rót cho thiếp một chén rượu, coi như ban cho thiếp một đặc ân được không?”

Sau khi rót đầy chén, Địch huyện lệnh nhận thấy nàng đang đỏ mặt. Cuối cùng thì rượu mạnh cũng có một tác dụng nào đó. Thu Nguyệt liếm môi và

mỉm cười nhưng dường như nàng đang theo đuổi suy nghĩ về một điều gì đó. Sau khi nhấp vài lần rượu, nàng đột nhiên đứng lên và nói, “Thiếp xin phép ra ngoài một chút, rồi sẽ quay lại ngay!”

Sau khi nàng đi ra, Huyện lệnh cố gắng bắt chuyện với Khởi Ngọc Ba nhưng thi sĩ dường như đã trở lại với vẻ buồn rầu như lúc trước. Món ăn mới được mang vào và mọi người thích thú cùng nhau thưởng thức. Hai nữ nhân còn lại tấu lên những điệu nhạc đang thịnh hành. Địch huyện lệnh không lấy làm hứng thú với các giai điệu mới này nhưng ông phải thừa nhận là thức ăn rất ngon.

Khi món cá cuối cùng được bày ra, Thu Nguyệt quay trở lại trong tâm trạng rất hưng phấn. Khi đi ngang qua chủ hiệu đồ cổ, nàng dừng lại và thì thầm điều gì đó vào tai họ Ôn, sau đó phóng đặng dùng cây quạt của mình đập nhẹ lên vai lão ta.

Lúc ngẩng xuống, nàng thưa với Địch huyện lệnh, “Đêm nay quả thực vô cùng thú vị!”

Nàng lả lướt đặt bàn tay mình lên cánh tay ông, cúi đầu xuống để ông có thể ngửi thấy mùi dầu thơm xạ hương trên tóc mình, rồi nhẹ nhàng cất giọng, “Thiếp sẽ nói cho đại nhân biết vì sao hôm đó khi gặp ngài trên hành lang khách điểm, thiếp lại thất kính như vậy. Đó là bởi vì thiếp không muốn phải tự thừa nhận rằng mình đã phải lòng ngài ngay từ cái nhìn đầu tiên!”

Nàng nhìn sâu vào mắt Địch huyện lệnh và nói tiếp, “Đại nhân thực sự không thích thiếp hay ngài chỉ ra vẻ như vậy?”

Trong khi Huyện lệnh còn đang lúng túng tìm câu trả lời thỏa đáng, thiếu nữ siết chặt tay ông và nhanh chóng nói tiếp, “Thiếp thật vô cùng vinh hạnh khi được gặp gỡ một vị đại nhân tinh tường và từng trải như ngài! Ngài hoàn toàn không để tâm tới sự phóng khoáng của những cô nương mơn mớn như thiếp đây! Đó chính là sự khác biệt của một nam nhân từng trải như ngài...”

Thu Nguyệt nhìn Dịch huyện lệnh một cách e thẹn. Nàng chớp chớp đôi mắt và nhẹ nhàng nói thêm, “Chỉ có thần tiên mới biết được...”

Huyện lệnh cảm thấy nhẹ nhõm khi Ôn Nguyên đã đứng dậy và đang chuẩn bị cáo từ. Họ Ôn nói rằng có một khách hàng quan trọng muốn gặp lão ta sau dạ yến nên lão ta phải cáo lỗi với mọi người để lui về sớm.

Thu Nguyệt bắt đầu lả lơi đùa cợt với lão Phong và họ Đào. Nàng uống liên tiếp và giọng điệu đã trở nên nhập nhèm không rõ nhưng vẫn cố bắt bẻ này nọ. Cuối cùng, khi Phong Đại kể xong một câu chuyện hài hước, nàng đột nhiên đặt tay trên trán và nói với vẻ ai oán, “Xin thứ lỗi, thiếp đã uống quá nhiều rồi! Các ngài chắc sẽ cảm thấy không hài lòng nếu thiếp xin phép cáo từ ngay bây giờ? Thiếp xin uống cạn chén này và mong các ngài lượng thứ!”

Nàng nâng chén rượu của Dịch huyện lệnh lên và từ từ uống. Sau đó thi lễ và cáo từ.

Thấy Huyện lệnh khó chịu nhìn vết son môi lưu lại trên miệng chén, họ Đào mỉm cười thưa lời, “Bẩm đại nhân, ngài đã gây ấn tượng mạnh với Hoa khôi của bọn thảo dân rồi đấy ạ!”

“Nàng ta chỉ muốn thể hiện sự hiếu khách với một người lạ mà thôi.” Dịch huyện lệnh từ chối.

Khởi Ngọc Ba đứng lên và xin phép cáo từ với lý do sức khỏe không cho phép. Dịch huyện lệnh nghĩ rằng mình không nên vội vã cáo từ mà phải nán lại thêm một vài canh giờ nữa. Nếu ông lui về sớm, mọi người sẽ nghĩ ông chạy theo nàng kỹ nữ kia. Nàng đã uống cạn rượu trong chén của ông và đó hẳn là một lời mời gọi rõ ràng. Họ Lễ thật sự đã đặt ông vào một tình thế khó xử! Ông hắt ra một tiếng thở dài rồi bắt đầu dùng món chè trắng miệng của dạ yến tối nay.

HỒI 4

Mã Vinh hỏi chuyện nhị bằng hữu
Ôn Nguyên để lộ hành tung gian

Sau khi Mã Vinh cáo biệt Dịch huyện lệnh tại cổng Gia Hạc lâu, y vừa đi xuống phố vừa huýt một khúc nhạc vui tươi. Chẳng mấy chốc, y đã tìm ra con đường chính của đảo.

Mọi người đang náo nức xoay quanh những vòm cầu được trát vữa màu cách nhau từng khoảng cố định trên đường và đang đổ dồn về phía những cánh cổng cao của các sông bạc. Những chủ hiệu bánh và tiệm mì đã phải cố nâng cao giọng mình lên để đám đông ồn ào kia nghe thấy tiếng rao của họ. Mỗi khi tiếng ồn lắng xuống, đâu đó người ta lại nghe thấy tiếng những đống xu làm bằng đống kêu leng keng trong một cái máng gỗ lớn do hai nam nhân lực lưỡng đứng trước cửa mỗi sông bạc lắc tới lắc lui. Họ lắc suốt đêm như vậy vì âm thanh những đống bạc va vào nhau được coi là điềm may của những sông bạc này, sẽ giúp thu hút mọi người đến đó.

Mã Vinh dừng lại trước một chiếc bàn thờ cao đặt cạnh cửa của Hàng Phong Trang, sông bạc lớn nhất nơi đây. Trên đó chất đầy những đĩa và bát đựng mứt kẹo, mứt hoa quả. Cạnh đó là một chiếc giàn treo đầy những thứ hàng mã, nào là nhà cửa, xe ngựa, tàu thuyền, gia cụ, y phục, vân vân. Tất cả đều được làm bằng giấy. Chiếc bàn thờ này chỉ là một trong rất nhiều chiếc bàn thờ được lập từ đầu tháng Bảy để cầu siêu cho những người đã khuất đang được tự do tới cõi trần trong suốt thời gian diễn ra lễ Xá tội vong nhân. Các hồn ma sẽ hưởng những đồ ăn được bày ra và chọn lấy một hình nộm bằng giấy mà họ cần cho cuộc sống ở dưới Âm phủ. Vào ngày cuối cùng của tháng, lễ này sẽ kết thúc. Người ta sẽ phân phát chỗ thức ăn kia cho những người nghèo khổ, sẽ đốt những bàn thờ dựng tạm và những hình nộm kia đi. Làn khói mờ ảo sẽ mang theo những vật dụng được người âm chọn tới thế giới dưới âm ti. Lễ hội này gợi nhắc con người rằng cái chết không phải là sự chia ly cuối cùng. Mỗi năm, những người đã khuất đều sẽ quay lại trần gian, nơi có những người thân yêu của họ và sinh hoạt tại đây vài tuần.

Sau khi nhìn ngấm mọi sự, Mã Vinh tự cười và nói với bản thân mình, “Linh hồn thúc thúc chắc chắn sẽ không ở đây! Thúc ấy cũng không còn răng mà ăn đồng kẹo này nữa nhưng thúc ấy từng là một tay bài bạc sành sỏi lúc sinh thời. Thật may là thúc thúc đã để lại cho ta hai nén vàng. Có lẽ ta nên vào đó để thử vận may, biết đâu thúc ấy sẽ quanh quẩn đâu đó quanh mấy bàn bài bạc và chỉ đường dẫn lối cho ta thắng được vài ván!”

Sau khi trả mười đồng phí vào cửa, Mã Vinh bước vào và nhìn ngấm từng đám người đang quây quanh chiếu bạc lớn ở giữa sòng bạc. Trò chơi đơn giản và phổ biến nhất đang được tiến hành ở đây. Người ta phải đặt cược theo số lượng đồng xu sắp hay ngửa mà người chủ xị lắc được ở dưới một cái bát ăn cơm úp ngược. Tiếp đó, Mã Vinh rẽ về phía cầu thang ở phía sau.

Trong căn phòng lớn trên lầu, những con bạc ngồi thành từng nhóm sáu người quanh tám chục cái bàn nhỏ và đang chơi những trò khác nhau với những tấm thẻ bài hoặc những con xúc xắc. Tất cả những khách quan trong này đều ăn mặc rất phú quý. Ở một chiếc bàn nhỏ, Mã Vinh nhận ra có hai người mặc y phục của sòng bạc. Trên vách tường phía trong treo một tấm bảng đỏ viết một dòng chữ lớn, “Trả ngân lượng ngay khi chơi bài!”

Trong lúc Mã Vinh đang phân vân chưa biết nên tham gia vào chiếu bài nào thì một gã gù vóc dáng nhỏ bé bước tới cạnh y. Gã mặc y phục màu xanh gọn gàng nhưng chiếc đầu lớn với mái tóc xám bạc rối xù của gã thì lại không ăn khớp chút nào với bộ y phục. Gã vừa ngẩng cao đầu lên, nhìn Mã Vinh với ánh mắt mờ đục vừa hét lên, “Nếu muốn chơi thì cho ta xem ngài có bao nhiêu tiền.”

“Chuyện đó thì liên quan gì tới người?” Mã Vinh tức giận.

“Đó là quy định!” Một giọng nói trầm thấp vang lên sau lưng y.

Mã Vinh quay đầu lại. Đập vào mắt y là một nam nhân to lớn, cao bằng y nhưng khuôn ngực vạm vỡ như một chiếc thùng phi vậy. Cái đầu lớn của hắn như mọc lên trực tiếp từ bờ vai rộng và ngực hắn phồng lên như mai của con cua. Hắn nhìn Mã Vinh bằng ánh mắt soi mói từ đôi mắt nhỏ lồi lên của mình.

“Người là ai?” Mã Vinh hỏi một cách đầy ngạc nhiên.

“Ta là Giải Tử*Giải tử nghĩa là 'con cua'.” Nam nhân to lớn một nhọc trả lời. “Còn người cùng làm với ta ở đây là Hà Tử*Hà tử nghĩa là ‘con tôm’.. Bọn ta đến để phục vụ ngài.”

“Ở đây còn có tên nào gọi là Muối không vậy?” Mã Vinh hỏi.

“Không có. Sao ngài lại hỏi thế?”

“Nếu có thì ta có thể cho cả ba người vào nước sôi, luộc lên rồi có một bữa ngon lành.” Mã Vinh khinh bỉ đáp lại.

“Này, huynh giúp ta đi, ta bị khách nhân đùa giỡn.” Giải Tử buồn rầu nhờ vả gã gù.

Nhưng Hà Tử phớt lờ hẳn. Ánh mắt của gã đi dọc theo chiếc mũi nhọn nhìn về phía Mã Vinh. Gã hỏi lớn, “Ngài có biết đọc hay không? Bảng thông báo đằng kia đã nói rõ rằng khách nhân đến đây phải đặt ngân lượng. Để ngăn chuyện người chơi quỵt tiền, những người mới đến bắt buộc phải cho bọn ta thấy họ có khả năng chi trả hay không.”

“Cũng không phải là không hợp lý.” Mã Vinh miễn cưỡng chấp nhận.

“Vậy hai người các người làm việc cho sòng bạc này sao?”

“Ta và Hà Tử đều là những người giám sát tại đây.” Giải Tử trả lời ngắn gọn. “Bọn ta là thuộc hạ của ông chủ Phong Đại, chủ nhân nơi này.”

Mã Vinh nhìn cặp bài trùng này một lát và suy nghĩ. Sau đó, y cúi xuống và lấy ra thư phó thác từ ủng của mình. Sau khi cho Giải Tử xem qua, y nói, “Ta làm việc cho Định huyện lệnh bên Phổ Dương. Bây giờ ngài ấy đang phụ trách đi đầu tra ở đây. Ta muốn nói chuyện riêng với hai người các người.”

Sau khi cặp đôi kỳ lạ kia nhìn qua bức thư phó thác, Giải Tử trả nó về cho Mã Vinh rồi thở dài, “Nói chuyện sẽ không tránh khỏi khô hòng. Mã đại nhân, chúng ta hãy ra ngoài hiền ăn uống một chút rồi bàn việc.”

Ba người ngồi xuống một góc thuận lợi để Giải Tử vẫn có thể quan sát tình hình những con bạc bên trong. Sau đó, một tên hầu đưa lên một đĩa cơm rang lớn và ba chén rượu trên bàn của họ.

Sau quá trình chào hỏi xã giao như thường lệ, Mã Vinh mới biết được rằng Giải Tử và Hà Tử vốn sinh ra và lớn lên trên đảo Bồng Lai. Giải Tử vốn là một võ sĩ cấp tám. Chỉ một lúc sau, hắn và Mã Vinh đã đi sâu vào thảo luận những đòn thế trong võ thuật. Gã gù không hề tham gia thảo luận vấn đề mang tính chuyên môn này. Gã chỉ tập trung vào đĩa cơm, làm cho nó vơi đi một cách nhanh chóng. Khi đĩa cơm đã trống trơn, Mã Vinh nốc cạn chén rượu của mình, dựa lưng vào ghế và vỗ bụng một cách đầy mãn nguyện.

“Bây giờ mọi thủ tục có vẻ đã xong, ta đã thấy mình có đủ sức để vào chính sự rồi. Các người có biết gì về Trạng nguyên họ Lý không?”

Giải Tử cho Hà Tử một cái lướt nhìn rồi nói, “VẬY là đại nhân nhà ngài muốn biết mọi chuyện xảy ra như thế nào đúng không? Ta sẽ nói ý chính cho ngài biết, vị Trạng nguyên đó đã đến đây thường ngoạn và có một cái kết bi thảm. Nhưng trong thời gian ở đây, ngài ấy đã được hưởng nhiều lạc thú, theo ta biết là thế.”

Trong sòng bạc bỗng vang lên tiếng ầm ỉ. Giải Tử nhanh chóng bật dậy và di chuyển tới đó với thân hình nặng nề của mình. Còn Hà Tử lúc này uống cạn chén rượu rồi tiếp tục câu chuyện, “Chuyện xảy ra như thế này. Mười ngày trước, tức ngày 18, Lý Trạng nguyên và năm vị bằng hữu của ngài ấy đã đi thuyền từ kinh đô tới. Họ đã du ngoạn trên sông hai ngày, cả hai ngày này họ đều ăn chơi nhậu nhẹt từ sáng tới đêm. Thuyền nhân lo liệu mọi chuyện trên thuyền vì đám người kia đều đã say xỉn. Hôm đó sương mù rất dày, thuyền của họ va vào thuyền của Phong lão gia. Trên thuyền còn có Phong tiểu thư. Lúc đó, tiểu thư đang trở về nhà sau khi thăm viếng thân nhân ở phía thượng nguồn con sông. Cả hai chiếc thuyền đều bị hư hỏng nặng, do đó không thể cập bờ trước lúc trời sáng. Trạng nguyên đã hứa sẽ bồi hoàn thiệt hại. Và đó là khởi đầu cho kỳ nghỉ tồi tệ của ngài ấy tại đảo này. Sau đó, Trạng nguyên và những bằng hữu của mình tới khách điểm Vĩnh Lạc, ngài ấy đã thuê Hòng lâu kia.”

“Đó chính là gian phòng mà đại nhân nhà ta đang ở!” Mã Vinh cảm thán.
“Nhưng ngài ấy không sợ ma, còn ta thì nghĩ rằng vị Trạng nguyên kia đã tự tử ở ngay đó.”

“Ta không hề nhắc tới việc tự tử, cũng chẳng nhắc tới ma quỷ gì.” Gã gù nhấn mạnh.

Giải Tử đã quay trở lại bàn và đã kịp nghe được lời nhận định sau cùng.

“Chúng ta đừng nói chuyện về những con ma.” Hấn nói và ngồi xuống.
“Ta không nghĩ rằng vị Trạng nguyên đó tự tử đâu.”

“Tại sao?” Mã Vinh tò mò hỏi.

Hà Tử tiếp tục, “Bởi vì, ta đã theo dõi ngài ấy. Khi đến sông bạc này, ngài ấy luôn giữ thái độ lạnh nhạt dù cho có thắng hay thua. Ngài ấy không phải loại người sẽ tự tử. Ta nghĩ vậy.”

“Bọn ta vẫn luôn theo dõi những người đến đây trong suốt mười năm nay, ngài biết chứ!” Giải Tử bổ sung thêm. “Bọn ta hiểu về tất cả mọi loại người, từng người trong số họ. Nhìn tên thi sĩ trẻ kia đi. Tên y là Khởi Ngọc Ba. Y đã thua hết sạch ngân lượng, thua không còn lấy một đồng trong một lần cược. Loại người dễ kích động như y, chỉ cần ngài quay đầu đi một cái, y cũng đã có thể tự tử rồi. Còn về vị Trạng nguyên kia, ngài ấy sẽ không tự tử, không đời nào như vậy.”

“Nhưng Trạng nguyên có quan hệ mập mờ với một nữ nhân, mà nữ nhân thường làm cho một nam nhân hành xử như một tên điên vậy. Khi ta nghĩ về những việc mà họ đã từng yêu cầu ta làm, thỉnh thoảng...”

“Ngài ấy không tự tử.” Giải Tử nhấn nài lặp lại lần nữa. “Ngài ấy là người lạnh lùng và suy tính kỹ. Nếu như có một nữ nhân nào định rời khỏi ngài ấy, ngài ấy sẽ bằng mọi thủ đoạn giữ nàng chứ nhất định sẽ không tự sát.”

“Vậy đây là một vụ mưu sát!” Mã Vinh thốt lên.

Giải Tử dường như có vẻ giật mình. Hấn hỏi Hà Tử, “Ta không nhắc đến từ mưu sát đúng không?”

“Không.” Gã gù xác nhận lại.

Mã Vinh nhún vai và hỏi, “Trạng nguyên đã từng chung đụng với những nữ nhân nào?”

“Ngài ấy gặp Hoa khôi đảo B ồng Lai bọn ta nhiều nhất nhưng cũng gặp Cẩm Chương ở phố bên, rồi Ngọc Hoa, Mẫu Đơn nữa. Trong những ngày lưu lại đây, ngài ấy đã có quan hệ với những cô nương đó. Có lẽ ngài ấy chỉ chơi đùa thôi. Đi mà hỏi những cô nương đó, đừng hỏi ta. Ta không quan tâm đến chuyện đó lắm.”

“Có lẽ đây sẽ là một lần tra án thú vị!” Mã Vinh vừa nói vừa cười. “Dù sao đi nữa, bọn họ cũng đã có những phút giây thực sự vui vẻ. Rồi sau đó thì sao?”

“Ba ngày trước, tức buổi sáng ngày 25,” Hà Tử tiếp tục, “Lý Trạng nguyên mượn một chiếc thuyền cho năm vị bằng hữu của mình rồi tiễn họ trở về kinh. Ngài ấy trở lại H ồng lâu, ăn trưa ở đó một mình. Ngài ấy đã ở trong phòng cả buổi chiều, lần đầu tiên không tới sòng bạc. Ngài ấy lại ăn tối một mình lần đầu tiên rồi tự khóa mình trong phòng. Vài canh giờ sau thì người ta đã nhìn thấy ngài ấy bị cửa cổ.”

“Lạy Phật!” Giải Tử nói.

Hà Tử trầm ngâm gãi chiếc mũi dài của mình rồi nói tiếp, “Tất cả đều là nghe nói thôi. Tin hay không là tùy ở ngài. Còn bọn ta thì tận mắt nhìn thấy Ôn chương quý đã tới khách điểm đó vào buổi tối xảy ra án mạng, tám sau bữa tối.”

“Vậy là lão ta tới thăm Trạng nguyên!” Mã Vinh phấn khích.

“Những người làm việc trong nha môn thường thích đặt nghi vấn vào câu nói của người khác đúng không?” Gã gù bu ồm rồi hỏi Giải Tử.

“Đó là thói quen của họ rồi!” Giải Tử nhún vai trả lời.

“Ta nói rồi, Mã đại nhân, bọn ta đã nhìn thấy ông chủ Ôn đi tới khách điểm vào ngày hôm đó. Tất cả chỉ có vậy.” Hà Tử kiên nhẫn giải thích.

“Trời ơi!” Mã Vinh thốt lên. “Vậy là ngoài khách khứa ở đây, hai người còn theo dõi những người quyền quý nữa sao? Chắc hẳn hai người rất bận rộn!”

“Bọn ta không hề để mắt tới tất cả những người quyền quý ở đây.” Giải Tử nói. “Bọn ta chỉ theo dõi ông chủ Ôn thôi.”

Hà Tử gật đầu đồng ý với câu nói đó.

“Có ba công việc kiếm tiền trên đảo này.” Giải Tử nhìn chăm chú về phía Mã Vinh và tiếp tục câu chuyện. “Một là mở sòng bạc và lầu xanh, lĩnh vực mà Phong lão gia của bọn ta đang theo đuổi. Hai là mở tửu lâu, chuyện làm ăn của Đào tiên sinh. Còn lĩnh vực thứ ba là mua bán đồ cổ và kim hoàn mà ông chủ Ôn đang đảm nhiệm. Ba công việc này có quan hệ mật thiết với nhau. Nếu khách của bọn ta thắng bạc, bọn ta sẽ nói tốt về cửa hiệu của Đào tiên sinh và ông chủ Ôn nếu khách nhân muốn mở một buổi tiệc lớn, hoặc muốn mua những món đồ cổ xinh đẹp tinh vi, đặc biệt là những món hàng giả. Còn nếu vị khách đó thua hết ở sòng bạc thì bọn ta sẽ xem xét xem hắn ta có tiểu thiếp hay thị nữ nào xinh đẹp để gán nợ không, hoặc sẽ khuyên hắn nên bán bất cứ thứ đồ cổ nào đáng tiền mà mình có. Đại loại là như thế. Do đó, tất cả đều có mối liên kết với nhau.”

“Nghe giống như một mối cộng tác chặt chẽ!” Mã Vinh nhận xét.

“Đúng thế.” Hà Tử đồng ý. “Như vậy, bọn ta có Phong lão gia, Đào tiên sinh và ông chủ Ôn. Do Phong lão gia là một người thẳng thắn và trung thực nên triều đình đã cử ngài ấy làm chủ quản của đảo này. Nhờ đó, ngài ấy có thể với tay tới mọi chỗ có lợi và trở thành người giàu có nhất trong ba người. Nhưng ngài ấy cũng phải hao tâm tổn trí! Nếu như một vị quân sự mà trung thực, mọi người ở đây sẽ cùng được hưởng lợi. Du khách tới đây đều rất yên tâm. Chỉ có những tên ngốc mới dám gian lận. Còn nếu quân sự lươn lẹo, mặc dù lợi nhuận chảy vào túi ngài ấy có thể tăng hai

mười lần, nhưng sau đó làm gì có ai đến đây nữa. Do đó, thật may Phong lão gia là người thẳng thắn. Tuy vậy, lão gia lại không có trưởng nam nối dõi mà chỉ có một ái nữ. Nếu như ngài ấy khuất núi hoặc họa chẳng gặp phải chuyện gì, sản nghiệp của ngài ấy sẽ bị kẻ khác đoạt mất. Đào Đức là một người có tri thức, không thích mấy chuyện quản lý nọ kia. Ta chưa nhắc tới Ôn Nguyên đúng không, Giải Tử?”

“Chưa.” Giải Tử đáp lại một cách trang trọng.

“Các người nói với ta tất cả những chuyện này là có ý gì?” Mã Vinh ngắt ngang.

“Huynh ấy chỉ thuật lại một vụ việc cho ngài thôi.” Giải Tử trả lời.

“Đúng vậy!” Hà Tử nói với vẻ hài lòng. “Ta chỉ thuật lại những gì mình nhìn thấy. Nhưng có vẻ ngài là một người tốt, Mã đại nhân, ta sẽ nói cho ngài nghe thêm về một tin đồn. Ba mươi năm trước, thân phụ của Đào tiên sinh là Đào Quang đã tự tử trong Hầm lâu. Khi đó cửa sổ đóng và cửa cũng được khóa từ bên trong. Vào cái đêm ba mươi năm trước này, ông chủ Ôn cũng xuất hiện gần khách điểm đó. Đó có thể là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

“Phải rồi, ta sẽ nói với đại nhân nhà ta rằng trong buồng ngủ của ông ấy có đến hai hồn ma chứ không phải một. Còn bây giờ, trở về chính sự, ta cần lời khuyên của các người về việc riêng.” Mã Vinh vui vẻ nói.

Giải Tử thở dài và mệt mỏi nói với Hà Tử, “Ngài ấy muốn một cô nương.”

Rồi hắn quay sang nói với Mã Vinh, “Trời ơi, đại nhân, ngài hãy đến bất kỳ kỹ viện nào ở con phố bên cạnh. Ngài sẽ tìm thấy tất cả các cô nương với những kỹ nghệ đặc biệt, đủ mọi vóc dáng. Ngài tự mình đi chọn lựa đi!”

“Chính vì người đã quá quen thuộc ở đây, nên ta mới nhờ người kiếm một người đặc biệt hơn cả. Ta là người gốc Giang Tô, thế nên đêm nay ta muốn một cô nương cũng xuất thân từ đó.” Mã Vinh giải thích.

Đôi mắt l ỡ của Giải Tử tròn tròn.

“C ần lấy tay ta đi.” H ần nói với Hà Tử với giọng điệu đ ầy ghê tởm. “Ta khóc đây. Một cô nương tới từ quê của ngài ấy!”

“Chuyện là đã vài năm r ỡ, ta chưa được âu yếm cô nương nào có khuôn mặt quê ta.” Mã Vinh nói với vẻ lúng túng.

“Ngài ấy nói chuyện trong lúc âu yếm nữ nhân. Đúng là một thói quen xấu.” Giải Tử nói với Hà Tử.

H ần quay sang Mã Vinh, “Được r ỡ. Ngài hãy đến Thanh Các ở phía nam đi. Nói với ma ma ở đó rằng ngài muốn Ngân Tiên. Nàng đến từ Giang Tô và là một kỹ nữ nhị đẳng nhưng rất dễ g ần. Nàng hát cũng hay và được L ăng thị dạy bảo. L ăng thị cũng từng là một kỹ nữ nổi tiếng ở đây. Nhưng ta nghĩ ngài cũng không có hứng thú gì với âm nhạc đâu nhỉ. Còn chuyện đến Thanh Các, ngài hãy để nửa đêm đi, giờ còn quá sớm. Có lẽ nàng còn đang dự dạ tiệc ở đâu đó. Chuyện sau đó là của ngài. Ngài còn c ần bọn ta khuyên gì không?”

“Tạm thời chưa! Dù sao thì cũng cảm tạ những chỉ dạy của các người. Nhưng có vẻ như các người không quan tâm tới các cô nương cho lắm.”

“Không,” Hà Tử đáp lại. “Một người làm bánh có ăn chính chiếc bánh mà mình tạo ra không?”

“Được r ỡ, chắc không phải ngày nào cũng ăn.” Mã Vinh thừa nhận. “Nhưng không phải lúc này thì lúc khác h ần ta cũng sẽ cần một miếng để xem xem bánh của mình còn hợp vị hay không. Nếu không có nữ nhân, cuộc đời chẳng phải quá buồn tẻ sao? Ta nghĩ vậy.”

“Còn có bí ngô nữa.” Giải Tử trả lời trang trọng.

“Bí ngô sao?” Mã Vinh ngạc nhiên.

Giải Tử gạt đầu khẳng định. H ần ta lấy trong túi ra một chiếc tấm và bắt đầu x ỉa răng.

“Bọn ta trông chúng.” Hà Tử giải thích. “Ta và Giải Tử có một căn nhà nhỏ cạnh bờ sông ở phía tây đảo. Ở đó, bọn ta có một khoảng đất để trông bí ngô. Bọn ta đi làm vèlúc bình minh và chăm tưới cho những cây bí ngô đó r ồi đi ngủ. Chiều muộn, bọn ta thức dậy và lại chăm tưới cho chúng r ồi mới trở lại đây.”

“Mỗi người có một thú vui nhưng đối với ta, sở thích của hai người quá nhàm chán và đơn điệu.”

“Ngài sai r ồi.” Giải Tử nghiêm túc. “Ngài nên nhìn chúng lớn lên! Không có hai quả bí ngô nào giống nhau cả. Không bao giờ.”

“Hãy nói cho ngài ấy về việc mười ngày trước chúng ta tưới bí ngô. Buổi sáng hôm đó chúng ta đã nhìn thấy những con sâu bướm trên lá.” Hà Tử nói.

Giải Tử gật đầu. Hắn ngậm chiếc tằm và nói thêm, “Đó cũng là buổi sáng bọn ta thấy con thuy ền của Trạng nguyên đậu trên bến. Bến thuy ền đối diện trực tiếp với vườn bí ngô của bọn ta, ngài biết không? Ông chủ Ôn của tiệm c ần đồ đã nói chuyện với ngài ấy khá lâu ở đó. Lão ta nấp mình sau một cái cây. Do thân phụ của Trạng nguyên đã từng mua rất nhiều đồ cổ từ ông chủ Ôn nên ngài ấy cũng biết đến lão ta. Nhưng mà ta không nghĩ hai người họ chỉ nói về chuyện đồ cổ, ít nhất là vậy. Bọn ta chưa bao giờ rời mắt khỏi thứ gì. Ngài thấy chứ. Cho dù là trong công việc hay ngay cả những con sâu bướm đang đe dọa lứa bí ngô của mình.”

“Bọn ta là những người đ ầy tớ trung thành của Phong lão gia. Bọn ta đã ăn cơm của ngài ấy cả chục năm nay r ồi.” Hà Tử nói thêm.

Giải Tử rút chiếc tằm đi và đứng dậy.

“Bây giờ Mã đại nhân muốn chơi bạc. Chúng ta quay lại vị trí làm việc nào. Mã đại nhân, ngài có thể chơi bao nhiêu?”

HỒI 5

Một gian phòng, ba cái chết
Giai nhân bỏ mạng bất thường

Mã Vinh chơi vài ván bài cùng ba thương lái buôn gạo có vẻ ngoài vô cùng nghiêm nghị. Mặc dù bài khá đẹp nhưng y vẫn không mấy hứng thú. Y thích chơi bài trong không khí náo nhiệt, có tiếng la hét ồm ồm kèm theo tiếng chửi rủa om sòm. Ban đầu y thắng được ít tiền nhưng sau đó lại thua. Thấy rằng đã đến lúc nên ra về, y đứng lên khỏi bàn, chào từ biệt Giải Tử và Hà Tử rồi thông thả đi về Gia Hạc lâu.

Đến nơi, Mã Vinh được gã chủ quầy cho hay dạ yến của Phong quản sự sắp tàn, hai vị khách và các kỹ nữ cũng đã ra về. Gã mời y ngồi xuống bàn dùng một chén trà trong lúc chờ đợi.

Chẳng mấy chốc, y thấy Địch huyện lệnh bước xuống các bậc thang rộng rãi, theo sau là Phong Đại và Đào Đức. Trong lúc họ đưa Địch huyện lệnh ra kiệu, ông nói với lão Phong, “Sáng ngày mai, ta sẽ đến thư phòng của người ngay sau khi dùng điểm tâm để chính thức thăng đường xử án. Người hãy chuẩn bị sẵn cho ta tất cả các văn thư có liên quan đến vụ tự sát của Lý Trọng nguyên. Ta muốn Ngõ tác ở đây cũng phải đến gặp ta.”

Sau đó Mã Vinh đỡ Địch huyện lệnh lên kiệu ra về.

Trên đường về Địch huyện lệnh kể lại với trợ thủ của mình những gì ông đã tìm hiểu được về vụ tự sát. Ông cố tình không nhắc đến mối tình vụng trộm của Lỗ Tri huyện mà chỉ nhận xét rằng vị quan đồng liêu đã nhận định đúng khi xem vụ tự sát là một vụ việc bình thường.

“Người của Phong quản sự lại nghĩ khác, thừa đại nhân,” Mã Vinh nghiêm nghị nói.

“Bằng hữu của người sai rồi. Chẳng phải ta đã nói cửa phòng khóa từ bên trong hay sao? Và người cũng đã thấy các chân song trên cửa sổ rồi.”

Không ai có thể chui lọt qua đó cả.”

“Nhưng thừa đại nhân, ngài không thấy có một sự trùng hợp rất đáng khả nghi sao? Ba mươi năm trước, khi phụ thân của họ Đào tự sát trong gian phòng ấy, có người đã nhìn thấy lão buôn đờc ở khách điểm.”

“Hai bằng hữu Hà Tử, Giải Tử của người vì có ác cảm với đối thủ của chủ nhân nên mới suy diễn sâu xa như thế. Chúng chỉ muốn gieo họa cho lão buôn đờc thôi. Đêm nay ta đã gặp họ Ôn và thấy lão ta đúng là một nam nhân tục tĩu. Ta đoán chắc là lão ta sẵn sàng hãm hại Phong Đại để chiếm chức quản sự đảo Bồng Lai. Nhưng giết người lại là chuyện khác. Mà tại sao lão Ôn lại muốn giết Lý Trọng nguyên khi mà y đang giúp lão loại trừ Phong quản sự chứ? Không đâu, đi đâu mà hai tên kia nói thật không hợp lý. Chúng ta đừng nên dây dưa vào mâu thuẫn của những người nơi này.”

Địch huyện lệnh vừa trằn ngâm suy nghĩ vừa vân vê bộ ria mép một hồi lâu. Sau đó ông nói tiếp, “Những gì hai thuộc hạ của lão Phong kể với người về hành động của Lý Trọng nguyên trước khi chết trong thời gian y ở đây đã giúp ta nắm rõ tình huống. Ta đã gặp nữ nhân khiến y phải kết liễu đời mình. Đen đủi hơn là ta chạm trán nàng ta đến tận hai lần.”

Sau khi kể lại cuộc nói chuyện ở ngoài hiên Hường lâu, Địch huyện lệnh nói thêm, “Lý Trọng nguyên có thể là một người học vấn uyên thâm, nhưng y lại không biết cách đánh giá nữ nhân. Nàng Hoa khôi ấy quả thực có sắc đẹp hơn người, nhưng tâm can thì lại tàn nhẫn và mau thay lòng đổi dạ. May mắn là nàng ta chỉ tham dự nửa buổi dạ yến. Phải công nhận là thức ăn ở đây quá ngon. Ta cũng đã có một cuộc chuyện trò thú vị với Đào Đức và thi sĩ trẻ tên Khởi Ngọc Ba.”

“Đó là nam nhân đen đủi đã thua hết tiền tại sòng bạc!” Mã Vinh thốt lên. “Y cháy túi chỉ sau một canh bài.”

Địch huyện lệnh nhướn mày.

“Lạ thật đấy. Lão Phong nói với ta rằng họ Khởi sắp thành thân với nhi nữ độc nhất của ông ta.”

“Đó cũng là một cách để y lấy lại số tiền đã mất.” Mã Vinh cười toe toét.

Kiểu dừng trước cửa khách điểm Vĩnh Lạc. Mã Vinh lấy một cây nến tại quầy rồi hai người băng qua sân, đi qua lâm viên đến hành lang tối tăm dẫn vào H ồng lâu.

Địch huyệt lệnh mở cánh cửa chạm trở dẫn vào gian bên trong. Bỗng nhiên ông khựng lại. Ông chỉ vào tia sáng phát ra từ dưới cánh cửa của buồng ngủ màu đỏ rồi nói nhỏ với Mã Vinh, “Quái lạ làm sao! Ta nhớ rõ ràng ta đã tắt hết nến trước khi ra khỏi phòng cơ mà.”

Ông cúi người xuống và nói tiếp, “Chiếc chìa khóa ta để lại trong ổ cũng mất rồi.”

Mã Vinh ép tai vào cửa.

“Thuộc hạ không nghe thấy gì cả. Có nên gõ cửa không ạ?”

“Chúng ta nhìn qua cửa sổ xem thế nào đã.”

Họ vội vàng băng qua khách đường để ra hiên trước và rón rén đi về phía khung cửa sổ có chấn song. Mã Vinh bỗng thốt lên một tiếng rủa.

Trên tấm thảm đỏ ngay trước giường, có một nữ nhân đang nằm lỏa thể. Người này nằm ngửa, chân và tay duỗi thẳng, khuôn mặt quay vào trong.

“Nàng ta chết rồi ư?” Mã Vinh thì thầm. “Không thấy ngực phập phồng.”

Địch huyệt lệnh ép sát mặt vào song sắt. “Nhìn kìa, chìa khóa đang nằm trong ổ.”

“Đây là vụ tự tử thứ ba trong gian phòng bị nguyền rủa này rồi.” Mã Vinh lo lắng nói.

“Ta không nghĩ nàng ta tự tử đâu,” Địch huyệt lệnh lầm bầm. “Ta thoáng nhìn thấy một vết thâm tím ở một bên cổ. Người hãy đi tìm chuông quỹ và bảo gã đưa Phong quản sự đến đây ngay. Nhưng không được nói lời nào về những gì chúng ta vừa thấy.”

Mã Vinh vội vàng chạy đi ngay và Định huyện lệnh lại hé mắt nhìn vào bên trong. Tấm rèm giường màu đỏ vẫn đang mở y như lúc ông rời khỏi phòng nhưng cạnh chiếc gối có một mảnh vải trắng được gấp lại ngay ngắn. Một số mảnh xiêm y nữ giới khác cũng được xếp chõng ngay ngắn trên chiếc ghế gần nhất. Và ngay trước giường là một đôi hài lụa nhỏ bé.

“Cô nương kiêu ngạo đáng thương!” ông nói nhỏ nhẹ. “Nàng ta quá tự tin vào bản thân mình. Và giờ thì nàng ta chết rồi.”

Ông quay lưng về phía cửa sổ và ngẩng xuống thanh vịn lan can trước phòng. Tiếng hát và tiếng cười nói vọng đến từ ngôi nhà trong lâm viên, nơi dạ yến vẫn còn đang rất náo nhiệt. Mới chỉ vài tiếng trước, nàng vẫn còn đứng ngay trước hiên phô trương dáng vóc gợi cảm của mình. Quả thật nàng là một cô nương sáo rỗng và tự phụ, nhưng thiết nghĩ cũng không nên quá cay nghiệt khi đánh giá con người nàng như thế. Mọi lỗi lầm không chỉ nằm ở mỗi mình nàng. Sự tôn sùng vẻ đẹp thể xác, sự tôn thờ tình yêu xác thịt và sự thèm muốn tiền bạc hiện diện khắp nơi ở chốn trụy lạc này chắc chắn sẽ khiến một nữ nhân có suy nghĩ lệch lạc về giá trị của cuộc sống. Suy cho cùng thì Hoa khôi của đảo đây hoa thơm cỏ lạ này quả thật rất đáng thương.

Dòng suy tư của ông bỗng bị cắt ngang bởi sự xuất hiện của Phong Đại. Lão đi cùng Mã Vinh, gã chương quỹ và hai nam nhân vạm vỡ.

“Chuyện gì đã xảy ra thưa đại nhân?” Họ Phong bấn loạn hỏi.

Định huyện lệnh chỉ về phía cửa sổ có chấn song. Phong quản sự cùng gã chương quỹ bước đến nhìn, rồi cả hai đều thẳng thốt lùi lại ra sau. Khi ấy, Định huyện lệnh bèn đứng dậy.

“Hãy bảo người của ngươi phá cửa vào đi!” Ông ra lệnh cho quản sự.

Hai thuộc hạ của Phong Đại húc mình vào cửa trước. Thấy cánh cửa không hề suy chuyển, Mã Vinh lao vào giúp họ. Phần gỗ quanh ổ khóa vỡ ra và cửa phòng bật mở.

“Tất cả đứng yên đây!” Dịch huyện lệnh ra lệnh. Ông bước qua ngưỡng cửa và đứng quan sát thi thể nằm trên sàn. Trên cơ thể trắng mịn của Thu Nguyệt không có bất kỳ vết thương hay vết máu nào. Nhưng chắc hẳn nàng đã chết rất đau đớn, vì ông thấy khuôn mặt nàng bị biến dạng và đôi mắt lồi ra từ hốc mắt.

Dịch huyện lệnh tiến vào phòng rồi ngồi xổm xuống bên cạnh cô nương đã chết, ông đặt tay ngay dưới ngực trái của nàng. Xác vẫn còn ấm, chứng tỏ tim ngừng đập cách đây chưa lâu. Ông vuốt mắt cho nàng rồi kiểm tra phần cổ họng, ở hai bên cổ có những vết bầm màu xanh. Chắc chắn hung thủ đã bóp cổ nàng, nhưng hắn không để lại dấu móng tay. Ông nhìn qua một lượt thân thể hoàn mỹ của Thu Nguyệt. Không có dấu hiệu bị hành hung mà chỉ có vài vết xước dài và mỏng trên cẳng tay. Vết xước trông còn mới và ông nhớ rất rõ rằng chúng chưa hề hiện hữu khi nàng xuất hiện trước mái hiên phòng ông trong tình trạng gần như lỏa thể. Ông lật cái xác, trên bờ lưng thon của Hoa khôi không hề có dấu vết gì. Cuối cùng, ông xem xét thật kỹ hai bàn tay nàng. Bộ móng tay dài được chăm chút cẩn thận vẫn còn nguyên vẹn. Bên trong móng chỉ có một ít sợi bông màu đỏ từ tấm thảm trên sàn.

Ông đứng lên quan sát căn phòng. Không có dấu hiệu ẩu đả. Ông ra hiệu cho những người còn lại vào trong và nói với Phong Đại, “Sau buổi dạ yến vừa rồi thì lý do Thu Nguyệt đến đây đã quá rõ ràng. Cô nương ấy muốn qua đêm cùng ta để xây dựng một mối quan hệ mới. Nàng ta đã sai khi nghĩ rằng Lỗ Tri huyện sẽ chuộc mình khỏi chốn lầu xanh và khi phát hiện ra sai lầm ấy, nàng ta quyết định tìm đến ta. Trong lúc Thu Nguyệt đợi ta về, đã có sự cố xảy ra. Tạm thời hãy cứ gọi đây là một tai nạn, vì như tất cả đã thấy thì không ai có thể vào trong căn phòng này cả. Phong quản sự, hãy bảo thuộc hạ đưa cái xác này về phủ của người để nghiệm thi. Sáng mai ta sẽ tiến hành đi điều tra vụ án này. Người nhớ triệu cả Ôn Nguyên, Đào Đức và Khởi Ngọc Ba đến gặp ta.”

Sau khi họ Phong ra về, Dịch huyện lệnh hỏi gã chương quỹ, “Người hay bất kỳ ai khác có thấy Thu Nguyệt đi vào khách điểm không?”

“Không, thưa đại nhân. Nhưng từ nơi ở của nàng ta ở khu đất kế bên, có một lối tắt dẫn ngay đến hàng hiên này.”

Địch huyệt lệnh bước lại gần chiếc giường, nhìn lên tấm rèm phủ và thấy nó cao hơn bình thường. Ông gõ vào các tấm gỗ của bức tường bên trong, nhưng không nghe thấy âm thanh nào cho thấy tường rỗng.

Quay sang gã chưởng quỹ và thấy gã không thể rời mắt khỏi cái xác đã trở nên nhợt nhạt, ông bèn quát, “Đừng có đứng giương mắt ra nhìn nữa! Nói ta nghe xem trên chiếc giường này có lỗ nhòm bí mật hay một thứ gì kỳ quái hay không?”

“Dĩ nhiên là không có rồi, thưa đại nhân!” Gã lại nhìn về phía xác chết, rồi lấp bấp nói, “Đầu tiên là Trạng nguyên, giờ thì đến nàng Hoa khôi, thảo dân... không... không hiểu chuyện gì...”

“Ta cũng thế!” Địch huyệt lệnh ngắt lời lão. “Bên kia gian phòng này là gì vậy?”

“Không có gì cả, thưa đại nhân! Ý của thảo dân là không còn gian phòng nào khác. Chỉ có bức tường bao quanh bên ngoài và lâm viên ở cạnh bên thôi.”

“Trước đây đã từng có chuyện quái lạ gì xảy ra trong gian phòng này chưa? Nói thật đi!”

“Chưa bao giờ, thưa ngài!” Gã chưởng quỹ meo máo. “Thảo dân đã quản lý nơi này hơn mười lăm năm qua. Có đến hàng trăm vị khách từng đến đây và thảo dân chưa bao giờ nghe ai phàn nàn gì. Thảo dân không biết làm thế nào...”

“Mang sổ lưu trú của người vào đây cho ta!”

Gã chưởng quỹ vội vã chạy đi. Thuộc hạ của Phong Đại khiêng vào một chiếc cang. Họ bọc thi thể vào chăn và mang nó đi.

Trong lúc ấy, Địch huyệt lệnh lục tìm trong tay áo của tấm áo choàng màu tím của Thu Nguyệt, ông chỉ tìm thấy một chiếc túi bằng gấm chứa lược và tấm xà răng, một gói danh thiếp đề tên nàng và hai chiếc khăn tay. Ngay sau đó thì gã chưởng quỹ quay lại, mang theo một cuốn sổ.

“Đặt lên bàn đi!” Địch huyệt lệnh quát.

Khi chỉ còn lại ông cùng Mã Vinh, Địch huyệt lệnh tiến về phía chiếc bàn, ngồi xuống và thở dài mệt mỏi.

Viên trợ thủ cao lớn lấy ấm trà ra và rót một chén cho Địch huyệt lệnh. Y chỉ vào vết son môi đỏ trên thành cốc rồi hờn nhận xét, “Nàng ta đã uống một chén trà trước khi chết. Và chắc là chỉ uống một mình vì chiếc chén thứ hai còn khá khô trước khi thuộc hạ rót trà vào.”

Địch huyệt lệnh đột ngột đặt chén trà xuống bàn.

“Đổ trà vào ấm trở lại đi,” ông nói cộc lốc. “Bảo gã chưởng quỹ đi tìm cho ta một con mèo hay một con chó ốm để nó uống chỗ trà này.”

Sau khi Mã Vinh đi, Địch huyệt lệnh kéo cuốn sổ về phía mình và bắt đầu đọc. Chưa được bao lâu thì Mã Vinh đã quay lại, sớm hơn dự tính của ông. Y lắc đầu và nói, “Trà không có độc, thừa đại nhân.”

“Thật đáng tiếc. Ta cứ nghĩ có kẻ nào đó đã đi cùng Thu Nguyệt đến đây và bỏ độc vào trà trước khi từ biệt nàng, cô nương ấy đã uống trà trước khi tự khóa cửa nhốt mình trong phòng. Đó là cách lý giải hợp lý duy nhất cho cái chết của nàng ta.”

Vì thất vọng, ông ngả người ra sau ghế và giật giật bộ râu của mình.

“Vậy còn những vết bầm trên cổ họng nàng ta là thế nào, thừa đại nhân?”

“Đó chỉ là dấu vết ngoài da, không có dấu móng tay mà chỉ có những vết bầm màu xanh. Đó có thể là kết quả của một chất độc mà ta chưa biết đến, nhưng chắc chắn không phải là vì có kẻ bóp cổ nàng ta đâu.”

Mã Vinh lắc đầu lo lắng. Y rút rè hỏi Địch huyện lệnh, “Thế thì chuyện gì đã xảy ra với nàng ta, đại nhân?”

“Trên tay Thu Nguyệt có những vết xước dài và mỏng. Do thứ gì gây ra thì chưa rõ, cũng như với trường hợp của Trạng nguyên vậy. Cái chết của y và nhân tình, cùng xảy ra trong Hồng lâu, nhất định là có sự liên quan nào đấy. Chuyện này thật lạ lùng. Mã Vinh, ta không thích việc này chút nào.” Ông vừa vắn vẹo bộ râu vừa trầm tư suy nghĩ một hồi. Sau đó, ông ngẩng thẳng người dậy và nói tiếp, “Trong lúc người ra ngoài, ta đã đọc rất kỹ cuốn sổ lưu trú này. Trong vòng hai tháng qua, có khoảng ba mươi người từng ở trong Hồng lâu, thời gian dài ngắn khác nhau, ở bên cạnh hầu hết các mục đều có ghi tên của một nữ nhân và một khoản tiền cộng thêm viết bằng mực đỏ. Người có biết thế nghĩa là gì không?”

“Việc này dễ hiểu thôi mà. Nó có nghĩa là những người khách trọ ấy ngủ lại đây cùng một kỹ nữ. Con số bên cạnh là khoản tiền mà các cô nương ấy phải trả cho chủ khách điểm.”

“Ta hiểu rồi. Trạng nguyên ngủ ở đây đêm đầu tiên, đêm ngày 19, với một nữ nhân tên là Mẫu Đơn. Hai đêm tiếp theo là với Ngọc Hoa và hai đêm ngày 22 và 23 là với một cô nương tên Cẩm Chướng. Y qua đời vào đêm ngày 25.”

“Một đêm lãng phí kia đã khiến y phải bỏ mạng!” Mã Vinh nói với vẻ tiếc rẻ.

Không nghe thấy lời của thủ hạ, Địch huyện lệnh trầm ngâm nói tiếp, “Thật ngạc nhiên khi không thấy tên của Thu Nguyệt xuất hiện ở đây.”

“Có thể họ gặp nhau vào buổi chiều. Một số nam nhân thường có thú thưởng trà chiều thưa đại nhân!”

Địch huyện lệnh đóng cuốn sổ lưu trú lại. Ông đưa mắt rào khắp phòng. Sau đó, ông đứng dậy và đi về phía cửa sổ. Sau khi sờ vào các chấn song dày bằng sắt và kiểm tra khung cửa gỗ chắc chắn, ông nhận xét, “Cửa sổ này không có gì đáng khả nghi cả, không người nào có thể vào phòng qua lối này. Chúng ta có thể loại trừ khả năng Thu Nguyệt bị tấn công bởi

người đứng bên ngoài cửa sổ vì thi thể nằm cách cửa sổ hơn ba thước, xác lại nằm ngửa. Nàng ta ngã xuống đất khi đang xoay mặt về phía cửa trước, chứ không phải cửa sổ. Đầu nàng ta hơi ngả về bên trái, hướng về chiếc giường.”

Địch huyệt lệnh lắc đầu chán nản và nói tiếp. “Người nên đi ngủ để lấy lại sức đi, Mã Vinh. Sáng mai, vào lúc bình minh, ta muốn người ra bến thuyền. Đi tìm trưởng thuyền của Phong Đại và bảo ông ta kể hết cho người nghe về vụ va chạm giữa hai chiếc thuyền. Hãy khéo léo dò hỏi về cuộc gặp gỡ giữa Trang nguyên và lão buôn đồ cổ đã diễn ra ở đây theo như lời của hai người bằng hữu thích tròng bí ngô của người. Ta sẽ kiểm tra lại chiếc giường một lần nữa rồi sau đó cũng đi ngủ. Ngày mai chúng ta sẽ rất bận rộn đấy.”

“Đại nhân định ngủ trong gian phòng này thật sao ạ?” Mã Vinh kinh hãi la lên.

“Dĩ nhiên là thật rồi!” Địch huyệt lệnh cúi kính trả lời. “Có vậy thì ta mới có cơ hội xác định xem chiếc giường này có gì mờ ám không. Người hãy lui ra và đi tìm chỗ ngủ cho mình đi. Cố gắng ngủ cho ngon giấc đấy.”

Mã Vinh định phản đối nhưng thấy vẻ mặt kiên quyết của Địch huyệt lệnh thì y biết có nói gì cũng vô ích. Y cúi đầu chào ông và rời khỏi phòng.

Địch huyệt lệnh đứng trước chiếc giường, hai tay chắp sau lưng, ông nhận thấy tấm lụa mỏng trải giường có vài nếp nhăn. Lấy ngón trỏ sờ vào, ông thấy nó hơi ẩm. Ông cúi đầu xuống ngửi chiếc gối. Trên gối có mùi xạ hương giống như mùi hương trên tóc của Thu Nguyệt mà ông đã ngửi thấy khi nàng ngồi cạnh ông trong bữa dạ yến.

Địch huyệt lệnh có thể dễ dàng hình dung hoàn cảnh lúc ban đầu. Thu Nguyệt bước vào Hông lâu từ ngoài hiên, có lẽ là sau khi ghé qua nơi ở của chính nàng trong chốc lát. Lúc đầu chắc nàng chỉ định ngồi trong khách đường chờ ông về, nhưng khi thấy chìa khóa của Hông lâu vẫn còn nằm trong ổ, nàng cho rằng nằm chờ sẵn trong buồng ngủ sẽ hiệu quả hơn. Nàng uống một chén trà, cởi áo choàng ra, xếp nó lại và đặt nó lên ghế. Sau khi đã cởi hết xiêm y, nàng đặt áo yếm lên giường, cạnh chiếc gối.

Ng ồi xuống bên mép giường, Thu Nguyệt cởi giày và xếp chúng ngay ngắn trên sàn. Cuối cùng, nàng nằm xuống giường, chờ đến lúc ông về gõ cửa. Chắc hẳn nữ nhân này đã nằm đó được một lúc lâu, đủ để mồ hôi lưng làm nhả tấm lụa trải giường, ông không tài nào đoán ra được tiếp sau đó đã xảy ra chuyện gì. Nhất định đã có việc gì đó khiến Thu Nguyệt rời khỏi giường một cách rất bình tĩnh. Vì nếu nàng vội vã ng ồi bật dậy thì gối và khăn trải giường sẽ bị xáo trộn. Ngay khi nàng đứng dậy và đứng trước chiếc giường, một đi ều khủng khiếp đã xảy ra. Địch huyện lệnh bỗng rùng mình khi nhớ lại nỗi sợ hãi tột độ hiện rõ trên khuôn mặt biến dạng của người chết.

Ông đẩy chiếc gối sang một bên và kéo tấm lụa trải giường ra. Bên dưới chỉ có một chiếc chiếu đan bằng cọng lát và dưới chiếu là tấm ván gỗ rắn chắc, ông lại bàn và lấy một cây nến. Ông phát hiện ra rằng nếu đứng trên giường thì có thể với tới tấm rèm phía trên giường, ông dùng đốt ngón tay gõ thử nhưng không nghe thấy âm thanh khác lạ. Ông gõ một lần nữa vào bức tường phía sau chiếc giường và quắc mắt nhìn một bộ xuân cung đồ nhỏ được đóng khung và treo phía trên. Sau đó, ông nhấc mũ lên và lấy cây trâm cài tóc từ bụi tóc. Ông dùng nó để kiểm tra các rãnh trong chiếc giường nhưng không tìm thấy chiếc nút nào để mở ra lối đi bí mật.

Địch huyện lệnh thở dài và bước xuống sàn nhà. Thật đúng là không thể hiểu được. Vừa vuốt ve bộ râu dài, ông vừa quan sát chiếc giường. Một cảm giác bất an bỗng xâm chiếm lấy ông. Cả gã Trạng nguyên và nàng Hoa khôi đều có vết xước mỏng và dài. Căn nhà này rất cũ kỹ, có thể nào ở đây có một con vật nào đó không, ông nhớ đến những câu chuyện lạ kỳ mình đã đọc về...

Ông nhanh chóng đặt nến lên bàn trở lại và cẩn thận kéo tấm rèm giường xuống. Sau đó, ông quỳ gối trên sàn nhà và nhìn xuống gầm giường. Không có gì cả, cả bụi hay mạng nhện cũng không. Cuối cùng, ông nâng một góc tấm thảm dày màu đỏ lên. Sàn nhà lát gạch bên dưới thảm không có một hạt bụi nào. Rõ ràng là gian phòng đã được quét dọn kỹ lưỡng sau cái chết của Trạng nguyên.

“Có thể con thú nào đó từ bên ngoài đã vào phòng qua song cửa sổ,” Địch huyện lệnh lầm bầm. Ông ra ngoài khách đường, rút thanh trường kiếm ra khỏi bao kiếm và bước ra hàng hiên, ông dùng kiếm đâm vào các nhành hoa tử đằng đang rũ xuống và lắc thật mạnh. Chỉ có những cánh hoa xanh lá tả rời xuống, ông quay về Hòng lâu, đóng cửa lại và đẩy chiếc bàn ở giữa phòng ra chặn cửa. Sau đó, ông cởi thắt lưng và áo ngoài ra, xếp chúng lại rồi đặt lên sàn nhà trước bàn gương. Ông đặt mũ lên bàn sau khi đã chắc chắn rằng hai ngọn nến còn lại sẽ cháy sáng suốt đêm. Địch huyện lệnh nằm dài trên sàn, đầu tựa vào tấm áo đã xếp lại, tay phải đặt lên chuôi kiếm ngay bên cạnh. Vốn không phải là người ngủ say, ông biết rằng chỉ một tiếng động nhỏ cũng có thể khiến mình tỉnh giấc.

HỒI 6

Mã Vinh thám thính quanh H ồng lâu
Anh hùng tình cờ cứu mỹ nhân

Sau khi từ biệt chủ nhân, Mã Vinh đi đến đại sảnh của khách điểm nơi có mấy tiểu nhị đang túm tụm lại thì th ần bàn tán v ềthảm kịch vừa xảy ra. Y chụp lấy tay một tên tiểu nhị trông có vẻ ít tuổi và nhanh nhẹn r ồi lệnh cho hắn dẫn đường đ ể y vào nhà bếp.

Tiểu nhị dẫn Mã Vinh ra ngoài khách điểm và đi vào một cánh cửa tre bên trái của lối vào. Vào bên trong, Mã Vinh nhận thấy bên phải là bức tường cao của khách điểm, còn phía bên trái là một khu vườn không ai chăm sóc. Từ cánh cửa xa xa phía bức tường dội lại tiếng va chạm của bát đĩa và tiếng nước chảy.

“Đó là lối vào nhà bếp ạ,” tiểu nhị nói, “bọn tiểu nhân thường dùng bữa tối vào đêm muộn ở phía bên phải của nhà bếp.”

“Hãy đi tiếp xem sao!” Mã Vinh ra lệnh.

Ở ngay ngã rẽ đầu tiên họ đã nhận thấy con đường bị che lấp bởi hàng rào, những bụi cây um tùm, cây dâu và các khóm hoa tử đằng. Mã Vinh rẽ những tán cây và thấy một lối nhỏ lát gỗ dẫn đến hành lang bên trái của H ồng lâu. Phía dưới là một lối đi bị cỏ dại che lấp.

“Lối đó dẫn đến gian phòng của Hoa khôi.” Tiểu nhị nhìn qua vai Mã Vinh và nói. “Đó là nơi mà nàng tiếp đón những nam nhân mê mẩn mình. Nơi đó được trang hoàng rất đầy đủ và ấm cúng.”

Mã Vinh l ầm b ầm mấy câu. Y khó nhọc lách mình qua các bụi cây rậm rạp để đến trước hiên. Thậm chí y còn có thể nghe thấy những âm thanh di chuyển của Dịch huyệt lệnh trong H ồng lâu.

Quay v ềphía tiểu nhị đang bám sát phía sau, y đặt một ngón tay lên môi ra dấu im lặng sau đó nhanh chóng tiến hành lục soát tìm kiếm trong các bụi

cây. Như một gã tiều phu lão luyện, y hành động hời như không phát ra tiếng động nào trong khi tìm kiếm. Khi đã chắc chắn không có ai ẩn nấp tại đó, Mã Vinh tiếp tục di chuyển cho đến khi bước ra một con đường rộng.

“Đây là con đường chính của lâm viên,” tiều nhị giải thích, “nếu chúng ta tiếp tục đi sang bên phải chúng ta sẽ ra ngoài phố, còn về bên trái thì là khách điểm thừa ngài.”

Mã Vinh gật đầu. Y lo lắng nghĩ thầm là bất cứ ai cũng có thể tiếp cận và đột nhập Hồn lâu mà không hề bị phát giác. Nhất thời y nảy lên ý nghĩ sẽ qua đêm tại đây, dưới một gốc cây nào đó. Nhưng Định đại nhân ắt đã có kế hoạch hành động riêng cho đêm nay và ngài cũng đã ra lệnh cho y qua đêm tại một chỗ khác. Được rồi, ít nhất thì bây giờ y có thể chắc rằng sẽ không có một tên tội nhân nào đó đang ẩn nấp quanh đây có thể gây phiền hà đến chủ tử của mình.

Quay trở lại lối vào khách điểm, Mã Vinh nhờ tiều nhị thị phạm cho cách đến được Thanh Các. Nó nằm ở phía nam, phía sau Gia Hạc lâu. Mã Vinh chỉnh lại mũ trên đầu và bước xuống phố.


Mặc dù đã quá nửa đêm nhưng tất cả các sòng bạc và tửu lâu vẫn còn sáng đèn và đám đông ồn ào trên phố hời như không hề thuyên giảm. Sau khi qua Gia Hạc lâu, y rẽ trái. Đột nhiên y thấy mình đã vào một đường phố rất yên tĩnh. Những ngôi nhà hai tầng dọc bên đường chìm trong bóng tối và không một bóng người. Nhìn qua các biển hiệu, mỗi biển hiệu ghi chú một thứ hạng và một con số, Mã Vinh hiểu rằng đây là những nhà chứa của kỹ nữ và gái lầu xanh phân chia theo cấp bậc của họ. Có những ngôi nhà treo bảng cấm không cho người ngoài xâm nhập. Đây là nơi các kỹ nữ tá túc và được truyền dạy kỹ năng đàn hát và ca kỹ.

“Lầu xanh ắt hẳn gần đây,” y lầm bầm, “thật tiện cho đám kỹ nữ hành nghề.”

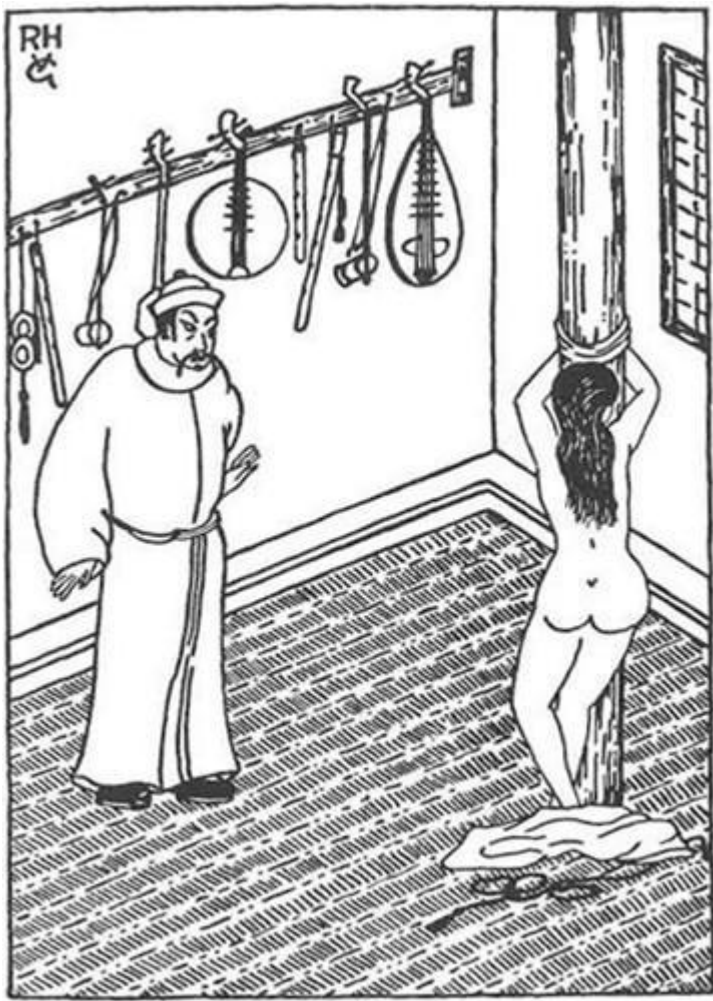
Đột nhiên, bước chân y bỗng khựng lại. Từ phía sau một cửa sổ đã khóa trái, y nghe thấy những âm thanh rên rỉ. Y áp tai vào cánh cửa gỗ. Tất cả đầu im lặng và một lúc sau, tiếng rên rỉ đó lại vang lên lần nữa. Ắt hẳn có ai đó đang rất đau khổ và chỉ có một mình. Y nhanh chóng kiểm tra tấm

bảng phía trước nhà, trên đó ghi ‘Nhị đẳng, số bốn’. Cánh cửa đã bị khóa được làm bằng gỗ ván rắn chắc. Mã Vinh nhìn lên hiên lầu nhỏ hẹp chạy dọc phía trước mái nhà. Y nhét vạt áo vào chỗ hắt bao, nhảy lên, bám vào mép ban công rồi dễ dàng kéo mình trèo qua lan can. Sau khi đá tung cánh cửa mắt cáo, đi đầu tiên y nhìn thấy là một căn buồng nhỏ tràn ngập mùi sơn phấn. Y thấy một ngọn nến và một盞 lửa trên bàn trang điểm. Bước đến cầu thang với cây nến đã được thắp sáng trên tay, Mã Vinh nhanh chóng đi xuống cầu thang hẹp vào căn phòng tối đen bên dưới.

Một tia sáng lóe lên từ bên dưới cánh cửa phía bên trái. Những tiếng rên rỉ phát ra từ đó. Y đặt cây nến xuống sàn nhà và đi vào bên trong. Đó là một căn phòng lớn được một ngọn đèn dầu chiếu sáng. Có sáu cây cột trụ chống đỡ căn phòng, trên mái là những cây xà nhà và sàn nhà được lót thảm. Trên bức tường đối diện treo những cây đàn, sáo trúc và các loại nhạc cụ khác. Đây rõ ràng là nơi đào tạo các kỹ nữ, tiếng rên rỉ phát ra từ cây cột xa nhất gần cửa sổ. Y nhanh chóng bước đến đó.

Một nữ nhân hỏa thể đang bị trói vào cây cột, khuôn mặt nàng khuất sau cây cột và cánh tay giơ cao quá đầu, bị trói vào cột bằng chiếc thắt lưng lụa của nữ nhân. Trên tấm lưng và bờ hông quyến rũ của nàng hằn lên những vết đỏ. Một chiếc quần rộng nằm dưới chân nàng.

Mã Vinh phát hiện ra kỹ nữ bị trói



Khi nghe thấy tiếng động, nữ nhân kêu lên nhưng không quay đầu lại, “Không! Xin đừng...”

“Đừng kêu!” Mã Vinh quát lên một cách thô lỗ. “Ta đến đây để giúp nàng mà.”

Lấy con dao từ thắt lưng ra, Mã Vinh nhanh chóng cắt đứt sợi dây lưng trói tay cô nương ấy. Nàng cố gắng dựa vào cây cột nhưng sau đó ngã gục xuống sàn nhà.

Mã Vinh ng ồi sụp xuống bên cạnh. Nữ nhân khép mắt lại rồi ngất đi. Y quan sát nữ nhân trước mặt và lầm bầm, “Thật là một cô nương đáng yêu! Không biết ai đã ngược đãi nàng như vậy, y phục của nàng đâu rồi?”

Y nhìn quanh và thấy một đồng xiêm y bị vứt dưới cửa sổ nên đã lấy một chiếc áo trắng phủ lên người nàng, sau đó ng ẫ xuống sàn nhà ngay bên cạnh. Khi y đang xoa bóp cổ tay b ần tím của nàng thì thấy mi mắt nàng chớp chớp. Cô nương đó mở miệng định hét lên nhưng y nhanh chóng cướp lời, “Không có vấn đề gì cả. Ta là người của nha huyện. Cô nương là ai?”

Nàng gắng gượng ng ẫ thẳng dậy nhưng r ẫ lại ngã sụp xuống đất và rên rỉ vì đau đớn, giọng nói có vẻ run rẩy, “Tiểu nữ là một kỹ nữ nhị đẳng, sống ở lầu trên.”

“Là kẻ nào đã ra tay với cô nương?”

“Dạ không có gì đâu thưa đại nhân,” nàng vội trả lời, “tiểu nữ thực sự đáng bị trừng phạt vì đã mắc lỗi. Đó chỉ là chuyện riêng thôi ạ.”

“Đi đâu đó ta có thể thấy được. Hãy mau trả lời ta!”

Nàng nhìn Mã Vinh với vẻ sợ hãi.

“Bẩm đại nhân, quả thực không có gì đâu ạ.” Nàng nói một cách nhẹ nhàng. “Đêm nay, khi tiểu nữ tham dự dạ yến cùng với Hoa khôi Thu Nguyệt, tiểu nữ đã vụng v ề làm đổ rượu lên y phục của khách nhân. Tỷ ấy đã trách phạt tiểu nữ và bảo tiểu nữ v ề thay xiêm y. Sau đó tỷ ấy đưa tiểu nữ đến đây. Thu Nguyệt bắt đầu vụng tay tát tiểu nữ và trong khi né tránh, tiểu nữ đã vô tình làm tr ầy xước tay tỷ ấy. Ngài biết đấy, Hoa khôi rất nóng tính nên đã nổi điên lên và bắt tiểu nữ cởi hết y phục ra. Tỷ ấy trói tiểu nữ vào cây cột này và đánh tiểu nữ bằng dây thắt lưng. Thu Nguyệt nói sẽ quay trở lại để thả tiểu nữ ra và bảo tiểu nữ tự hối v ề những thiếu sót của mình.”

Đôi môi nữ nhân run rẩy. Nàng cố nuốt nước bọt nhiều lần trước khi tiếp tục nói, “Nhưng... nhưng Thu Nguyệt đã không đến. Cuối cùng tiểu nữ không thể trụ vững trên đôi chân của mình được nữa và cánh tay thì đã tê cứng. Tiểu nữ nghĩ rằng có lẽ tỷ ấy đã quên mất r ẫ. Tiểu nữ rất sợ!”

Nước mắt lăn dài trên đôi má giai nhân. Trong sự kích động, nàng đã nói chuyện bằng thứ giọng địa phương đặc sệt của mình. Mã Vinh lau nước

mắt cho cô nương kia bằng sống áo mình và cũng dùng giọng địa phương để trả lời, “Nàng không cần lo lắng nữa! Bây giờ, ta sẽ giúp nàng với tư cách đồng hương!”

Mặc cái nhìn sừng sốt của nữ nhân, Mã Vinh nói tiếp, “May mà ta đi ngang qua ngôi nhà này và nghe thấy tiếng kêu rên của nàng đấy, chứ Thu Nguyệt sẽ không bao giờ trở lại được nữa. Dù hiện tại hay sau này cũng vậy!”

Ngân Tiên chống tay gắng gượng ngồi thẳng người dậy. Nàng không chú ý rằng xiêm y đã tuột khỏi người để lộ ra toàn bộ thân thể của mình. Nàng hấp tấp hỏi, “Có chuyện gì xảy ra với Hoa khôi thừa đại nhân?”

“Nàng ta đã chết.” Mã Vinh trả lời một cách nghiêm nghị.

Ngân Tiên vui mặt vào hai bàn tay khóc nức nở. Mã Vinh lắc đầu bối rối. Y thấy khá phiền lòng vì mình chẳng thể hiểu nổi tâm tư của nữ nhân.

Ngân Tiên ngẩng đầu lên và nói với vẻ tuyệt vọng, “Hoa khôi đã chết ư? Tỷ ấy đẹp và rất thông minh... Mặc dù đôi khi tỷ ấy có đánh đập bọn tiểu nữ nhưng vẫn thường tử tế và quan tâm đến mọi người. Tỷ ấy không phải là người rất kiên cường sao? Phải chăng đột nhiên lâm bệnh?”

“Mọi chuyện còn chưa rõ ràng! Thôi nào, trước hết chúng ta hãy giới thiệu một chút về bản thân đi. Ta là trưởng tử của chủ thuyền Mã Lương, sống ở bắc thôn.”

“Sao cơ? Như vậy ngài là nhi tử của ông chủ thuyền họ Mã sao! Tiểu nữ là thứ nữ của tiểu thương buôn thịt họ Vũ. Ông từng nhắc đến phụ thân ngài và khen ngợi ông ấy là người lái thuyền lão luyện nhất trên sông. Sao ngài có mặt trên đảo này?”

“Ta đến đây đêm nay cùng với chủ nhân là Địch đại nhân. Ngài ấy là Huyện lệnh của Phổ Dương, huyện kế bên. Hiện tại, ngài ấy đang đảm nhiệm trọng trách quản hạt nơi đây.”

“Tiểu nữ biết vị đại nhân ấy. Ngài ấy có tham dự dạ yến mà lúc nãy tiểu nữ nói với ngài. Địch đại nhân có vẻ là người rất tốt bụng và trăn trăn.”

“Đúng vậy,” Mã Vinh đồng ý, “nhưng không phải là quá trăn trở đâu, ngài ấy cũng có lúc rất phấn khích đấy. Phải, ta sẽ dìu cô nương lên phòng và chúng ta phải làm đi đầu gì đó để chúc mừng.”

“Không, thưa đại nhân, tiểu nữ không muốn ở lại căn nhà này trong đêm nay!” Nàng nói với cái nhìn sợ hãi. “Xin ngài hãy đưa tiểu nữ đến một nơi khác!”

“Nếu cô nương cho ta biết địa điểm, ta sẽ đưa nàng đến đó. Ta cũng quá bận nên vẫn chưa tìm được cho mình một nơi dừng chân đêm nay.”

Ngân Tiên đắn đo một chút.

“Tại sao mọi việc lại luôn phức tạp như vậy?” Nàng bu ãn r ãi hỏi.

“Ôi, cô nương hãy chất vấn đại nhân nhà ta ấy. Ngài ấy luôn phải đảm nhiệm những chức trách khó khăn.”

Nàng kỹ nữ mỉm cười yếu ớt.

“Được rồi, c ãi đại nhân hãy đưa tiểu nữ đến tiệm bán lụa cách đây hai con phố nữa. Có một góa phụ họ Vương là người cùng thôn với chúng ta sống ở đó. Bà ta sẽ cho ngài và tiểu nữ ở lại đó đêm nay. Trước tiên xin hãy giúp tiểu nữ vào buồng tắm đã ạ.”

Mã Vinh đỡ và khoác chiếc áo trắng lên vai nàng. Y lấy thêm vài y phục khác và đặt lên tay Ngân Tiên rồi dìu nàng ra buồng tắm phía sau nhà.

“Nếu có ai đến và muốn gặp tiểu nữ, xin hãy nói rằng tiểu nữ đã ra ngoài!” Ngân Tiên vội nói trước khi đóng cửa lại.

Mã Vinh chờ Ngân Tiên ở hành lang cho đến khi nàng bước ra và đã mặc đầy đủ xiêm y.

Nhìn thấy Ngân Tiên đi lại có vẻ khó khăn, y liền đưa tay bế nàng. Theo chỉ dẫn, y đưa nàng đi vào con hẻm phía sau ngôi nhà, sau đó đi qua một lối

đi hẹp đến cửa sau của một căn tiệm nhỏ. Mã Vinh đặt Ngân Tiên xuống và gõ cửa.

Ngân Tiên vội vã giải thích với nữ nhân ra mở cửa rằng nàng muốn ở lại đây với người bằng hữu của mình. Nữ nhân kia không hỏi gì thêm mà đưa họ lên thẳng căn gác xép nhỏ nhưng sạch sẽ. Mã Vinh nhờ bà ta mang đến cho bọn họ một bình trà nóng, một cái khăn và hộp dầu cao. Y lại giúp Ngân Tiên cởi y phục và nằm sắp xuống ghế. Khi góa phụ trở lại và nhìn thấy lưng cô nương trẻ tuổi, bà ta kêu lên, “Thật đáng thương! Chuyện gì đã xảy ra với cô nương ấy vậy chứ?”

“Thưa đại nương, ta sẽ chăm sóc cho nàng ấy!” Mã Vinh nói và đẩy bà ta ra ngoài.

Y bôi dầu cao lên vết lằn roi trên lưng Ngân Tiên một cách thành thạo. Nó cũng không quá nghiêm trọng và chắc sẽ lành lại trong vài ngày. Nhưng khi bôi đến các vết loét trên hông nàng thì y cau mày một cách giận dữ. Y dùng nước trà vệ sinh chúng và bôi dầu cao vào, sau đó ngẩng xuống chiếc ghế duy nhất trong phòng và hỏi cộc lốc, “Những vết thương trên hông nàng không thể do một sợi dây gây ra được! Ta là người của phủ nha và đây là chuyện ta đã quá quen thuộc rồi! Tốt hơn hết là nàng hãy nói toàn bộ sự thật đi.”

Ngân Tiên vùi mặt vào hai bàn tay, lắc đầu và khóc nức nở. Mã Vinh khoác chiếc áo lên người nàng và nói tiếp, “Nếu chỉ là vấn đề giữa các cô nương ở đây với nhau thì ta không quản. Nhưng nếu là một kẻ khác hành hạ nàng thì quan phủ nhất định có quyền can thiệp. Thôi nào, hãy nói cho ta biết ai đã gây ra chuyện này!”

Ngân Tiên quay bộ mặt ngấn nước về phía Mã Vinh.

“Đó thật sự là một việc đáng kinh tởm. Như ngài đã biết thì kỹ nữ tam đẳng và tứ đẳng không được quyền chọn lựa khách nhân mà sẽ thuộc về vị khách nào trả giá cao nhất, nhưng kỹ nữ nhị đẳng và nhất đẳng có quyền lựa chọn khách nhân sẽ ân ái với mình. Tiều nữ thuộc nhị đẳng và không ai có thể ép buộc tiều nữ phải thuộc về người mà mình không thích.

“Nhưng có một trường hợp đặc biệt, đó chính là lão chủ hiệu đồ cổ họ Ôn. Ngài biết đấy, lão ta là một người có máu mặt ở đây. Đã nhiều lần lão ta cố gắng có được tiểu nữ nhưng không thành. Tại dạ yến đêm nay, lão ta đã bảo Hoa khôi Thu Nguyệt trói tiểu nữ vào cây cột ở trong căn phòng đó. Và rồi ngay khi Thu Nguyệt rời đi không lâu, lão nhân đáng khinh đó đã đến đây.

“Lão ta nói rằng sẽ cởi trói nếu tiểu nữ đồng ý làm những chuyện bẩn thỉu theo ý lão ta. Khi tiểu nữ từ chối, lão ta vớ lấy một cây sáo trúc dài trên tường và bắt đầu hành hạ tiểu nữ. Thu Nguyệt đánh tiểu nữ bằng sợi dây với sức lực không đáng kể, đi đâu đó chỉ làm tiểu nữ tủi nhục chứ không mấy đau đớn. Nhưng lão nhân đáng nguyền rủa họ Ôn thực sự muốn làm tổn thương tiểu nữ. Lão ta chỉ bỏ đi khi thấy tiểu nữ la hét khẩn cầu xin lão ta thương xót mà tha mạng và hứa sẽ làm bất cứ chuyện gì lão ta muốn. Lão ta nói rằng lát nữa sẽ quay trở lại tìm tiểu nữ và đây là lý do tại sao tiểu nữ không muốn ở lại đó. Xin đừng tiết lộ đi đâu này cho bất cứ ai, lão Ôn sẽ đánh chết tiểu nữ mất.”

“Tên khốn kiếp!” Mã Vinh gầm lên. “Đừng quá lo sợ, ta sẽ tóm được lão ta mà không nhắc gì đến nàng. Gã tã đó đã có những vụ kinh doanh mờ ám tại đây từ hơn ba mươi năm về trước rồi! Thế là quá đủ để cho hắn đeo gông sống trong tù ngục.”

Vì góa phụ không mang theo cốc lên nên Mã Vinh giúp Ngân Tiên uống trà từ vôi của bình trà. Nàng cảm tạ Mã Vinh, sau đó trầm ngâm nói, “Ước gì tiểu nữ có thể giúp đại nhân, lão ta cũng ngược đãi các nữ nhân khác ở đây.”

“Vậy ắt nàng không biết gì về những sự việc xảy ra ở nơi đây ba mươi năm về trước phải không.”

“Đúng thế, tiểu nữ chỉ mới mười chín tuổi. Nhưng tiểu nữ biết một người có thể nói cho đại nhân biết về những chuyện ngày đó. Đó là một lão nhân nghèo khổ tên là Lăng thị. Bà ấy từng là Hoa khôi ở đây. Tiểu nữ đã học ca hát từ người này. Bà ấy bị mù và bị bệnh phổi nặng nhưng có trí nhớ rất

tốt. Bà ấy sống trong một căn lều bần thủ ở phía tây đảo, đối diện với bến thuyền...”

“Có phải bà ấy sống gần trang trại trồng bí ngô của Giải Tử không?”

“Đúng vậy! Sao ngài biết nơi đó?”

“Ta là người của quan huyện, do đó ta biết nhiều hơn là nàng nghĩ.” Mã Vinh trả lời với vẻ tự mãn.

“Giải Tử và Hà Tử là những gã tử tế, họ đã từng giúp tiểu nữ thoát khỏi tay của lão chủ hiệu đồ cổ. Hà Tử còn là một chiến binh đáng gờm nữa đấy.”

“Ý nàng muốn nói đến Giải Tử ư?”

“Không, Hà Tử ấy ạ. Người ta đồn rằng sáu nam nhân khỏe mạnh cũng không dám tấn công Hà Tử đâu.”

Mã Vinh nhún vai, không muốn tranh luận với một cô nương về vấn đề chiến đấu. Ngân Tiên nói tiếp, “Thực sự thì chính Giải Tử là người đã giới thiệu tiểu nữ với Lăng thị. Thi thoảng huynh ấy cũng thường mang thuốc đến cho bà ấy trị ho. Khuôn mặt của nữ nhân đáng thương đó bị biến dạng khủng khiếp bởi những nốt mụn nổi lên nhưng bà ấy vẫn còn có một giọng hát vô cùng xuất chúng. Hình như ba mươi năm trước, bà ấy là kỹ nữ nổi tiếng hàng đầu và có rất nhiều người mến mộ. Tiểu nữ cũng lấy làm buồn khi một kỹ nữ đình đám một thời nay trở nên thật xấu xí và thô lương đến vậy. Điều đó khiến chính bản thân tiểu nữ cảm thấy lo sợ đến một ngày nào đó...”

Giọng nói của Ngân Tiên lắng dần. Để làm cho nàng vui lên, Mã Vinh bắt đầu nói chuyện về thôn làng của họ. Hóa ra y đã từng gặp phụ thân của nàng ở tiệm thịt tại khu chợ trong làng. Ngân Tiên kể rằng sau đó phụ thân nàng lâm vào cảnh nợ nần, ông buộc phải bán hai nhi nữ của mình cho một tên ma cô.

Vương đại nương trở lại mang theo một bình trà mới, một đĩa hạt dưa và kẹo. Họ đã ngồi hàn huyên về những người họ từng quen biết. Khi người

góa phụ kể xong một câu chuyện dài về phu quân mình, Mã Vinh nhận thấy Ngân Tiên đã ngủ say.

“Có lẽ chúng ta nên dừng câu chuyện tại đây!” Y nói với người góa phụ.
“Ta sẽ phải rời khỏi nơi đây vào sáng mai, trước lúc bình minh. Đừng bận tâm về bữa điểm tâm, ta sẽ mua một vài cái bánh bao chiên trên phố. Hãy chuyển lời tới cô nương này là ta sẽ cố gắng ghé lại đây vào buổi trưa.”

Sau khi người góa phụ rời đi, Mã Vinh nói lòng thất lung, cởi giày và nằm duỗi mình trên sàn nhà phía trước giường, gối đầu trên cánh tay. Y đã quen với việc qua đêm ở bất cứ vị trí nào và chẳng mấy chốc căn buồng đã vang lên tiếng ngáy.

HỒI 7

Đêm khuya xảy ra chuyện dị thường
Mã Vinh trở về báo cáo chủ

Trong H`ông lâu, Dịch huyện lệnh nằm trần trọc trên sàn, không ngủ được. Tắm tắm trải sàn màu đỏ này không thể nào thay thế được tấm nệm dày và mềm mại ông vẫn hay nằm. Phải mất một lúc ông mới đi vào giấc ngủ đầy mộng mị.

Tuy nhiên, Huyện lệnh vẫn không thể nào an giấc. Ông chìm vào một giấc mơ kỳ lạ. Những gì xuất hiện trong giấc mơ như đang phản ánh những điều ông thấy không thoải mái về H`ông lâu này ngay trước lúc ông đặt lưng xuống. Dịch huyện lệnh thấy mình lạc vào một khu rừng tối tăm và rậm rạp. Ông đang cố gắng một cách điên cuồng để tìm cách vượt qua những bụi gai. Đột nhiên, một thứ gì đó sắc bén và lạnh lạnh rơi ngay xuống cổ ông. Ông tóm lấy cái vật đang giãy giữa đó và ném nó đi cùng một tiếng chửi thề. Đó là một con rết lớn. Con vật hẳn đã cắn ông làm ông bất chợt trở nên chóng mặt và mọi thứ trở nên tối đen. Thế rồi Huyện lệnh thấy mình đang nằm thở hổn hển trên chiếc giường trong H`ông lâu. Một thứ hình hài đen đúa lơ lờ như đang ch`ồm lên người ông, ấn chặt ông xuống giường và bủa vây ông trong thứ mùi hôi thối tanh tưởi và kinh tởm. Những chiếc xúc tu màu đen từ loài sinh vật đó mò mẫm lên cổ ông một cách chậm rãi như một con quái thú mù lòa chậm rãi v`ần vò con mồi mà nó biết rằng con mồi không thể trốn thoát. Khi gần như nghẹt thở, ông giật mình tỉnh dậy với thân thể đầm đìa mồ hôi.

Ông thở dài một cách nhẹ nhõm khi nhận ra đó chỉ là một cơn ác mộng. Sau đó, khi đang định ng`õ dậy để lau mồ hôi trên khuôn mặt, ông bất chợt khựng lại và quan sát. Trong phòng thực sự có mùi khó chịu. Những cây nến đã không còn cháy nữa. Đồng thời, lúc này ông cũng nhìn thấy một bóng đen đang khẽ lướt qua song cửa sổ nhờ có ánh sáng mờ nhạt từ phía lâm viên.

Trong khoảnh khắc đó, ông đã nghĩ mình lại đang chìm vào mộng mị. Nhưng rồi, ông biết mình thực sự thanh tỉnh. Nắm chặt chuôi kiếm, Dịch huyện lệnh tiếp tục nằm bất động dưới sàn nhà, chăm chú nhìn về phía cửa sổ và bóng tối xung quanh, ông lắng tai nghe. Có một tiếng động khe khẽ phát ra từ chiếc giường, tiếp đó là tiếng vỗ cánh phát ra từ phía trần nhà, ngay trên đầu ông. Cùng lúc đó, ngoài hiên cũng có một tiếng cọt kẹt vang lên.

Không một tiếng động, Dịch huyện lệnh khom người đứng dậy và trên tay ông, thanh kiếm đã sẵn sàng. Xung quanh vẫn im lặng, Huyện lệnh bất chợt áp lưng vào bức tường và đứng đối diện với chiếc giường, ông nhanh chóng nhìn quanh và có thể khẳng định rằng căn phòng không có ai khác. Chiếc bàn vẫn nằm tựa vào cánh cửa như ông đã sắp xếp trước đó. Chỉ với ba bước chân, ông đã tiếp cận được tới cánh cửa sổ đang khép chặt. Hàng hiên vắng tanh không một bóng người và những khóm hoa tử đằng vẫn đang lắc lư trong làn gió hiu hiu.

Trong không khí lúc này vẫn còn cái mùi khó chịu đó. Nhưng bây giờ, Dịch huyện lệnh nghĩ có lẽ đó là mùi khói của hai cây nến đã tắt kia.

Ông dùng mõ để thắp sáng những ngọn nến và cầm một cây đến phía chiếc giường. Tuy vậy, Huyện lệnh vẫn không hề thấy điều gì bất thường. Sau khi đưa chân đá vào một chiếc chân giường, ông lại nghe thấy tiếng lạo xạo. Đó có thể là một con chuột. Dịch huyện lệnh nâng cao ngọn nến lên để kiểm tra kỹ tấm rèm trên giường. Tiếng xào xạc đó có lẽ là do một con dơi đã đậu ở đây gây ra, còn bây giờ nó hướng về phía cánh cửa sổ đang đóng và bay đi. Nhưng chỉ cần nhìn thấy cái bóng của nó cũng có thể đoán biết được con dơi này lớn hơn bất kỳ con dơi nào. Dịch huyện lệnh khẽ lắc đầu buồn bã, ông đẩy chiếc bàn ra khỏi chỗ cánh cửa rồi băng qua tiền sảnh đi về phía khách sảnh.

Cánh cửa dẫn ra hiên đã được mở rộng vì Dịch huyện lệnh muốn để cho không khí mát mẻ của buổi tối tràn vào trong phòng. Ông bước ra hàng hiên, bước từng bước nhẹ trên tấm ván. Một trong những tấm ván sàn ở phía trước chiếc cửa sổ đóng chặt kia tạo ra tiếng két két như ông đã nghe thấy trước đó.

Ông đứng trước hành lang và nhìn về phía lâm viên bỏ hoang. Cơn gió mát ban đêm làm lay động những chiếc lồng đèn làm từ giấy màu treo trên những hàng cây. Bây giờ chắc đã quá nửa đêm. Tiệm ăn trong khách điếm đã không còn có một tiếng động nào phát ra. Tuy vậy, những cánh cửa sổ từ phía lầu hai của khách điếm vẫn còn sáng đèn. Ông nghĩ những sự việc như ngọn nến bị tắt, mùi hôi, bóng đen, tiếng xào xạc, tiếng vỗ cánh, tất cả đều có thể giải thích được. Nhưng tiếng lách cách trên tấm ván sàn chứng tỏ rằng có thứ gì đó, hoặc ai đó đã đi qua chỗ khung cửa sổ đóng chặt này.

Địch huyện lệnh kéo chiếc áo đang mặc sát vào người rồi đi vào phòng, ông ngả người vào chiếc tràng kỷ trong khách sảnh. Lúc này, ông đã quá mệt mỏi nên nhanh chóng đi vào giấc ngủ và không còn bị những cơn mơ quấy rầy nữa.

Ông tỉnh dậy khi những tia sáng ảm đạm của bình minh đã tràn ngập căn phòng. Một tên hầu đang đứng cạnh bàn, chuẩn bị trà. Địch huyện lệnh bảo hầu mang cơm sáng lên để ông dùng ngoài hành lang. Cái lạnh của buổi đêm vẫn còn vương lại nhưng khi mặt trời lên, bầu không khí lại nhanh chóng trở nên ngọt ngào và nóng bức.

Huyện lệnh lấy một chiếc áo trong sạch sẽ rồi đi về phía phòng tắm của khách điếm. Vào lúc sáng sớm thế này, trong phòng tắm chỉ có mình Địch huyện lệnh nên ông đã ngâm mình ở đó một lúc lâu. Khi trở lại Hồng lâu, ông thấy một tô cơm và một đĩa rau muối đã được để trên chiếc bàn nhỏ ngoài hành lang. Khi ông vừa nâng đĩa lên thì khóm hoa tử đằng đột nhiên bị vén về bên phải. Mã Vinh xuất hiện và đến báo danh buổi sáng.

“Người từ đâu ra vậy?” Địch huyện lệnh kinh ngạc hỏi.

“Tối qua thuộc hạ đã quan sát xung quanh đây, thưa đại nhân. Thuộc hạ đã tìm thấy một con đường từ phía đường lớn dẫn về hành lang bên này. Bên trái con đường này là một con đường khác dẫn thẳng tới chỗ ở của Hoa khôi. Vì thế, nàng đã nói sự thật, ít nhất là về việc hàng hiên này chính là lối tắt để nàng về phòng. Điều này cũng có thể giải thích tại sao Thu Nguyệt có thể đến đây và tới Hồng lâu mà không ai trong khách điếm biết việc này. Tối qua đại nhân ngủ ngon chứ ạ?”

Vừa nhai một miếng cải bắp muối, Dịch huyện lệnh vừa nghĩ và đưa ra quyết định rằng tốt hơn hết ông sẽ không nói cho Mã Vinh biết những gì ông nghi ngờ, hay những thứ ông đã nhìn và nghe thấy đêm qua. Ông biết rằng ma quỷ là thứ duy nhất viên trợ thủ của ông thực sự sợ hãi. Vì thế, ông đã trả lời, “Cũng khá ổn, cảm ơn người. Người có tìm hiểu được gì ở chỗ bến thuyền không?”

“Có và cũng không có thừa đại nhân. Thuộc hạ đã đến đó lúc bình minh. Khi đó, những nhà thuyền đã sẵn sàng căng lưới. Thuyền của Phong Đại được để trên bờ. Những thuyền nhân đang chuẩn bị sơn phần thân thuyền đã được sửa chữa. Trưởng thuyền là một người thân thiện, ông ta đã mời thuộc hạ lên xem thuyền. Con thuyền này có nhiều cánh buồm, những khoang thuyền phía đuôi rất thoải mái như những gian phòng trong khách điểm. Con thuyền của họ còn có bao lơn khá rộng nữa. Khi thuộc hạ hỏi về vụ va chạm thì người trưởng thuyền bắt đầu đỏ mặt tái tía và nặng giọng. Con thuyền của họ đã bị một con thuyền khác đâm phải lúc nửa đêm và lỗi hoàn toàn từ phía con thuyền chở vị Trạng nguyên. Người trưởng thuyền lúc đó đã say mềm, nhưng Trạng nguyên lại vô cùng tỉnh táo. Phong tiểu thư đã chạy về phía bao lơn trong bộ đồng phục vì tiểu thư nghĩ rằng thuyền sắp bị chìm. Trạng nguyên tới gần và xin lỗi tiểu thư. Trưởng thuyền đã nhìn thấy họ đứng cùng nhau ở trước khoang thuyền của vị tiểu thư đó.

“Những thuyền viên đã bận rộn cả đêm để tách hai chiếc thuyền ra khỏi nhau. Họ chỉ có thể đợi đến sáng hôm sau để một chiếc thuyền khác đến và kéo chiếc thuyền của Trạng nguyên lên bờ. Ở chỗ đó chỉ có một cỗ kiệu. Phong tiểu thư và thị nữ đã thuê nó. Một lúc sau mới có một cỗ kiệu khác xuất hiện để đưa Lý Trạng nguyên và những bằng hữu của ngài ấy trở về khách điểm. Trong lúc chờ đợi năm người bằng hữu đang say xỉn của mình an vị và được chăm sóc trong khoang chính, Trạng nguyên tỏ ra khá hoạt bát. Ngài ấy đi bộ lên bờ và cũng không ai nhìn thấy lão chủ hiệu cầm đầu đâu cả.”

“Rất có thể những bằng hữu của người, Giải Tử và Hà Tử gì đó đã bịa ra chuyện này để nói xấu ông chủ Ôn.” Dịch huyện lệnh nói một cách thờ ơ.

“Có thể vậy. Nhưng họ không nói dối về mảnh vườn tròng bí ngô. Mặc dù trên sông có chút ít sương mù nhưng thuộc hạ có thể thấy được Giải Tử và Hà Tử đang tưới nước cho những cây bí ngô ở đó. Không biết đã có chuyện gì xảy ra với Hà Tử, gã gù đó nhảy dựng lên như một kẻ điên. Nhưng dù sao đi nữa, thuộc hạ cũng đã nhìn thấy một người bị bệnh phong, ông ta đứng ở đó, ngần rủa nhà thuyền vì từ chối đưa ông ta qua sông. Phải nói rằng cách tên ăn mày đó mắng chửi chẳng khác gì một quý ông vậy. Thật kỳ lạ khi những lời đó lại xuất hiện từ miệng hắn ta! Cuối cùng hắn ta đưa cho nhà thuyền một miếng bạc nhưng người lái thuyền từ chối và nói rằng ông ta thả chở người nghèo nhưng khỏe mạnh chứ không chở người bệnh phong. Thế nên, người đó đã bỏ đi trong giận dữ.”

“Ít nhất là kẻ bất hạnh đó đã không dùng tiền đền người,” Địch huyện lệnh nhận xét. “Tối qua người đã không đến gặp những người bằng hữu kia như ta nói chứ?”

Mã Vinh xoa chiếc cằm nặng trĩu của mình rồi nói tiếp, “Thưa đại nhân, đêm hôm qua, thuộc hạ đã gặp một kỹ nữ tên là Ngân Tiên. Nàng nói rằng đã gặp ngài ở buổi dạ yến tại Gia Hạc lâu.”

Khi Địch huyện lệnh gật đầu xác nhận, Mã Vinh kể cho ông nghe về tình cảnh y đã nhìn thấy, về việc nàng ở phòng giáo dưỡng dành cho kỹ nữ và lúc đầu bị Thu Nguyệt, sau đó là Ôn Nguyên hành hạ ra sao.

“Thu Nguyệt đã rỉ tai bảo với lão buôn đồ cổ đó rằng có một cô nương đang chờ lão ta âu yếm!” Địch huyện lệnh giận dữ nói. “Ta đã nhìn thấy kỹ nữ thì thẩn gì đó vào tai lão khi nàng ta quay lại dạ yến. Trên nét mặt nữ nhân đó đã xuất hiện tia ác độc.”

Ông giật giật hàm rìa và nói thêm.

“Dù sao vết tích trên cánh tay của Hoa khôi cũng đã tìm được nguyên nhân. Tối qua, người đã đưa cô nương đó đến nơi an toàn chưa?”

“Thưa đại nhân, thuộc hạ đã làm thế rồi ạ. Thuộc hạ đã đưa cô nương đó tới chỗ một góa phụ, một người quen cũ của nàng.”

Sợ rằng Dịch huyện lệnh sẽ tra hỏi về việc y đã qua đêm ở đâu, Mã Vinh nhanh chóng nói tiếp, “Ngân Tiên đã từng học hát ở chỗ Lãng thị, một kỹ nữ hết thời mà Giải Tử đã giới thiệu. Lãng thị là một lão bà bệnh tật nhưng ba mươi năm trước, bà ta cũng đã từng là một kỹ nữ nổi danh ở đây. Nếu đại nhân muốn tìm hiểu thêm về vụ tự tử của phụ thân Đào Đức, có lẽ Lãng thị có thể cung cấp một vài manh mối.”

“Mã Vinh, người làm rất tốt. Về vụ tự tử đó, mặc dù nó đã xảy ra một thời gian dài nhưng lại diễn ra tại chính nơi đây, trong Hòn lâu. Mỗi manh mối liên quan dù là nhỏ nhất đều vô cùng cần thiết. Người có biết đi đâu để tìm Lãng thị không?”

“Bà ta sống đâu đó gần chỗ Giải Tử. Thuộc hạ sẽ hỏi hần ta.”

Dịch huyện lệnh gật đầu. Ông sai Mã Vinh chuẩn bị quan phục bằng gấm xanh và ra lệnh cho gã chủ khách điếm thuê một cỗ kiệu để đưa họ tới Phong phủ.

Mã Vinh đi tới tiền sảnh, vừa đi vừa hát. Lúc y rời khỏi, Ngân Tiên vẫn chưa dậy. Nhưng cho dù là khi đang ngủ, nàng cũng vô cùng xinh đẹp, y nghĩ thế. Hi vọng rằng y có thể gặp lại nàng vào buổi trưa.

“Thật là buồn cười khi mình lại thích nàng.” Mã Vinh lầm bầm. “Mình chỉ nói chuyện với nàng thôi mà! Chắc hẳn là do nàng và mình là đồng hương!”

HỒI 8

Phong Đại thuật chuyện Lý Trọng nguyên
Huyện lệnh chủ trì phiên thăng đường

Địch huyện lệnh và Mã Vinh bước xuống kiệu ngay trước một ngôi đền nguy nga nằm ở phía bắc con phố chính, ông nhận ra ngay những cột trụ cao màu đỏ phía trước cánh cổng cẩm thạch lộng lẫy mà ông đã đi ngang qua lúc mới đến đảo Bồng Lai.

“Miếu này thờ thần nào?” ông hỏi trưởng phu kiệu.

“Thờ Triệu Công Minh*Triệu Công Minh là một nhân vật đời nhà Thương, nhờ lánh đời đi tu tại núi Chung Nam mà về sau đắc đạo trở thành Thần Tài. thưa đại nhân! Khách nào đến đảo này cũng đều vào đây thắp hương và cầu khẩn trước khi thử vận may tại các sòng bạc.”

Nơi ở của Phong Đại đối diện với ngôi đền. Đó là khu dinh thự rộng lớn, được bao quanh bởi một bức tường cao mới trát vữa. Phong Đại ra gặp Địch huyện lệnh tại khoảng sân được lát đá cẩm thạch trắng. Đi hết sân là đến một tòa nhà lớn hai lầu, có một cánh cổng gỗ cao và mái nhà lợp ngói đồng lấp lánh dưới ánh nắng ban mai.

Phong quản sự dẫn Địch huyện lệnh vào thư phòng nghỉ ngơi trong lúc người quản gia đưa Mã Vinh đến khách đường ở gian nhà phía đông để y kiểm tra xem mọi thứ đã sẵn sàng cho phiên xử án chưa.

Địch huyện lệnh được lão Phong đưa vào một căn phòng lớn với đồ đạc sang trọng. Lão mời ông ngồi xuống chiếc bàn trà cổ bằng gỗ mun chạm khắc. Vừa nhâm nhi chén trà thơm ông vừa tò mò nhìn các kệ sách ở bức tường phía đối diện. Trên kệ chất đầy sách, một vài cuốn kẹp đầy giấy ghi chú. Nhìn theo ánh mắt của ông, lão Phong cười gượng nói, “Thảo dân cũng chẳng phải là học giả gì đâu, thưa đại nhân! Thảo dân mua những cuốn sách này từ lâu lắm rồi, chủ yếu là vì nghĩ thư phòng thì phải có sách. Thật ra nơi này vẫn thường được dùng làm phòng để tiếp khách. Nhưng

bằng hữu của thảo dân là Đào Đức thường đến tham khảo sách ở đây. Họ Đào thích lịch sử và triết học. Tiểu nữ Ngọc Hoàn cũng dùng thư phòng này. Nó cũng biết làm thơ và rất ham đọc sách.”

“Vậy thì việc lệnh ái thành thân với thi sĩ Khởi Ngọc Ba đúng là ‘văn duyên trời định’ như người ta hay nói r ồi,” Địch huyện lệnh vừa cười vừa nói. “Ta nghe nói vị thiếu niên ấy không được vận may chiếu cố trên sông bạc, nhưng ta đoán là y xuất thân từ một gia đình giàu có.”

“Không hề thừa đại nhân. Thực tế, y đã mất hết tất cả tiền của. Nhưng riêng trường hợp này thì cái rủi lại dẫn đến cái may. Khi Ngọc Ba tìm đến chỗ thảo dân để vay tiền làm lộ phí tiếp tục hành trình lên kinh, tiểu nữ tình cờ nhìn thấy y và phải lòng ngay tức khắc. Thảo dân lấy làm mừng, vì nhi nữ sắp sang tuổi mười chín r ồi mà lần nào có người đến cầu thân cũng từ chối. Thảo dân bèn mời Ngọc Ba đến nhà vài lần và sắp xếp cho y gặp Ngọc Hoàn. Sau đó Đào Đức nói với thảo dân rằng y có vẻ rất mến mộ tiểu nữ, nên họ Đào đã đứng ra mai mối cho chúng, về vấn đề tiền bạc, thảo dân cũng được xem là một người giàu có, nhưng đi đâu quan trọng nhất đối với thảo dân là hạnh phúc của Ngọc Hoàn, về làm hền tế của thảo dân thì Ngọc Ba sẽ được sống hết sức sung túc.”

Nói đến đây, Phong Đại dừng lại. Lão đằng hắng và sau một hồi do dự bèn hỏi, “Phải chăng đại nhân đã có kết luận gì về cái chết bất ngờ của Hoa khôi chẳng?”

“Ta không bao giờ đưa ra kết luận khi chưa có đủ chứng cứ,” Địch huyện lệnh trả lời ngắn gọn. “Trước tiên chúng ta phải xem kết quả nghiệm thi đã. Ta cũng muốn biết thêm về Trạng nguyên Lý Liên, người đã tự sát vì Hoa khôi. Người hãy nói ta nghe xem y là người như thế nào!”

Lão Phong trầm ngâm vuốt hàng ria mép dài.

“Thảo dân chỉ mới gặp y một lần,” ông ta trả lời chậm rãi. “Đó là vào ngày 19, khi y đến gặp thảo dân để bàn về việc đền bù thiệt hại từ vụ va chạm trên sông giữa thuyền của thảo dân và của y. Gã Trạng nguyên ấy khôi ngô tuấn tú nhưng lại ngạo mạn và luôn ra vẻ ta đây hơn người. Thảo dân đã bỏ qua cho y vì thảo dân từng quen biết phụ thân của y là quan Đô ngự sử Lý

Vệ Đình. Thờì còn trẻ, ông ta là một nam tử chính trực, khôi ngô, khỏe mạnh, ăn nói dí dỏm và có học thức uyên thâm. Hồi ấy, mỗi lần ông ta ghé qua đảo này trên đường lên kinh và từ kinh về, tất cả các nàng kỹ nữ đều bám lấy ông ta. Nhưng họ Lý nào phải hạng ngu xuẩn, ông ta biết nếu muốn vào Ngự sử đài thì phải có thanh danh trong sạch. Nhiều trái tim thiếu nữ đã tan vỡ vì ông ta đấy. Chắc đại nhân cũng đã biết rồi, ông ta cưới tiểu thư của một đại thần trong triều cách đây hai mươi sáu năm và sau đó được bổ làm Đô ngự sử trong Hoàng cung. Cách đây sáu năm, ông ta cáo lão hồi hương và về sống tại gia trang ở vùng núi phía bắc nơi này. Nghe nói là gia đình ông ta không may thất thoát tiền bạc vì vài thương vụ đen đui. Nhưng thảo dân đoán là với số nhà cửa đất đai còn lại thì họ vẫn đủ sống sung túc.”

“Ta chưa gặp Lý Đô ngự sử bao giờ,” Địch huyện lệnh đáp, “nhưng ta biết ông ta là một vị quan có tài. Thật đáng tiếc khi ông ta vì bệnh tật mà phải cáo lão hồi hương. Mà ông ta bị bệnh gì thế?”

“Thảo dân không biết, thưa đại nhân. Nhưng chắc là trọng bệnh, thảo dân nghe nói ông ta không ra khỏi nhà được gần một năm rồi. Vậy nên, như thảo dân đã trình với đại nhân đêm hôm qua, thi hài của Trạng nguyên là do thúc phụ đến nhận.”

“Có người nói Trạng nguyên không phải loại người dễ dàng tự kết liễu mạng sống chỉ vì một nữ nhân.” Địch huyện lệnh nói tiếp.

“Không phải vì một nữ nhân,” Phong Đại cười ý nhị, “mà là vì chính bản thân y. Như thảo dân đã nói với đại nhân, y là một kẻ vô cùng tự cao. Việc Hoa khôi từ chối y sẽ lan truyền ra khắp phủ, thảo dân nghĩ y tự sát là vì lòng tự trọng bị tổn thương.”

“Có lẽ người nói đúng,” Địch huyện lệnh đồng ý. “Mà này, thúc phụ của Trạng nguyên đã mang mọi tư trang của y về rồi à?”

Lão Phong bỗng vỗ tay vào trán.

“Đại nhân nói thảo dân mới nhớ ra!” ông ta kêu lên. “Thảo dân quên chưa đưa cho ông ta một số văn thư trên bàn của người chết.”

Nói rồi lão đứng dậy và lấy từ ngăn bàn ra một xấp văn thư bọc trong giấy nâu. Định huyện lệnh mở ra và ngó mắt nhìn qua.

Sau một hồi, ông ngừng lên và nói, “Trạng nguyên là người khá chu đáo. Y cẩn thận ghi lại mọi chi tiêu trong thời gian ở đây, kể cả số tiền trả cho những kỹ nữ đã ăn nằm cùng y. Ta thấy tên của Ngọc Hoa, Cẩm Chương và Mẫu Đơn.”

“Tất cả đều là kỹ nữ nhĩ phẩm,” lão Phong giải thích.

“Y đã trả tiền cho ba cô nương này vào ngày 25. Nhưng không có ghi chép nào về khoản tiền trả cho Thu Nguyệt.”

“Nàng tham gia đa số các buổi dạ yến của Lý Trạng nguyên,” Lão Phong nói, “nhưng khoản phí luôn được tính chung với hóa đơn của tửu lâu. Còn về phần... các quan hệ thân mật hơn, với những kỹ nữ nhất phẩm như Thu Nguyệt thì người khách sẽ trao cho nàng một món quà lúc từ biệt. Nó làm giảm đi phần nào... tính chất đồi chác của mối quan hệ.”

Phong Đại trông có vẻ khó chịu, rõ ràng lão nghĩ rằng nhân phẩm của mình quá cao quý để bàn về những khía cạnh trần tục trong việc làm ăn của chính mình.

Lão vội vàng cầm lên một tờ giấy trong mớ giấy trước mặt Định huyện lệnh và nói tiếp, “Đây là chữ viết của Lý Trạng nguyên, chứng minh rằng những suy nghĩ cuối đời của y là nghĩ về nàng Hoa khôi. Cũng vì thế nên thảo dân đã gọi nàng đến tra hỏi. Nàng khai rằng y ngỏ lời chuộc thân và nàng đã từ chối.”

Định huyện lệnh đọc kỹ tờ giấy. Có vẻ như Trạng nguyên ban đầu định vẽ một vòng tròn hoàn chỉnh trong một nét bút. Nhưng y lại vẽ lần nữa, rồi viết bên dưới vòng tròn hai từ ‘Thu Nguyệt’ đến ba lần. Ông cất tờ giấy này vào tay áo, đứng dậy và nói, “Chúng ta đến công đường thôi.”

Khu công đường của Phong quản sự chiếm toàn bộ khu vực phía đông của dinh thự. Lão Phong dẫn Định huyện lệnh đi qua một hành lang lớn, nơi có bốn nha lại đang bận rộn sửa soạn giấy bút để tới một đại sảnh có trần cao.

Phía trước sảnh là bốn cây cột bằng sơn mài màu đỏ và đối diện là một lâm viên được chăm sóc chu đáo. Sáu nam nhân đang đứng chờ tại đó. Định huyện lệnh nhận ra trong số họ có Đào Đức, lão chủ hiệu đồ cổ Ôn Nguyên và chàng thi sĩ Khởi Ngọc Ba. Ba người còn lại thì ông không biết.

Sau khi cúi chào đáp lễ, Định huyện lệnh ngẩng xuống chiếc ghế cao sau bàn xử án. Ông chiêm ngưỡng sự xa hoa của công đường này với vẻ mặt khó chịu. Bàn xử án phủ gấm đỏ thêu chỉ vàng và các vật dụng để viết lách trên bàn đều là những món đồ cổ đắt giá. Nghiên mực bằng đá được chạm khắc tinh xảo, ngọc trụ bằng ngọc bích, hộp đựng quan ấn bằng gỗ đàn hương và bút lông có cán bằng ngà voi. Tất cả trông giống một bộ sưu tập đồ cổ hơn là vật dụng của nha huyện. Sàn nhà lát gạch màu, bức tường phía sau treo một tấm bình phong vẽ cảnh mây trời và sóng biển bằng sơn vàng và xanh. Theo quan niệm của Định huyện lệnh thì công đường phải càng đơn giản càng tốt để bá tánh thấy rằng quan lại không phung phí thuế má vào những thứ xa xỉ không cần thiết. Nhưng trên đảo Bồng Lai này, ngay cả chốn quan phủ cũng phải phơi bày sự giàu có xa hoa.

Phong Đại và Mã Vinh đứng ở hai bên bàn xử án. Một viên Lục sự chuyên ghi chép các phiên xử đã ngẩng vào cái bàn thấp cạnh bức tường và hai trong số ba nam nhân mà Định huyện lệnh không biết giờ đã ngẩng vào hai bên tả hữu bàn xử án. Cây gậy dài bằng tre họ cầm trên tay cho thấy họ là Bộ khoái của Phong quản sự.

Định huyện lệnh đọc qua các văn thư đã được chuẩn bị sẵn cho ông, sau đó đập kinh đường mộc xuống bàn và nói, “Ta, Huyện lệnh Phổ Dương, tuyên bố bắt đầu phiên thăng đường. Ta sẽ bắt đầu với vụ án của Trạng nguyên Lý Liên. Trước mặt ta là bản sơ thảo giấy chứng tử do Lỗ Tri huyện soạn thảo. Ngài ấy có ghi chép lại rằng Lý Trạng nguyên đã tự sát vào ngày 25 do quá đau khổ trước mối tình đơn phương với nàng kỹ nữ Thu Nguyệt, Hoa khôi năm nay của đảo Bồng Lai. Theo báo cáo nghiệm thi thì Lý Trạng nguyên đã tự sát bằng cách dùng dao cửa đứt tĩnh mạch chủ của chính mình. Trên mặt và cánh tay người chết có những vết xước nhẹ. Cơ thể người chết không có thương tật gì ngoại trừ việc hai bên cổ sưng lên mà chưa rõ lý do.”

Địch huyệt lệnh ngẩng mặt lên và nói, “Ngỗ tác hãy bước lên trước. Ta muốn nghe báo cáo chi tiết về hai vết sừng này.”

Một lão nhân với chòm râu nhọn bước đến trước bàn xử án. Lão quỳ xuống và nói, “Tiểu nhân là chủ một được phòng trên đảo này và đồng thời là Ngỗ tác của quan phủ. Về những vết sừng được tìm thấy trên xác của Trạng nguyên, tiểu nhân xin nói rõ rằng nó ở hai bên cổ, phía dưới tai. Nó có kích thước bằng một viên bi lớn. Da nơi đó không bị đổi màu và vì không tìm thấy vết đâm hay lỗ kim nào, tiểu nhân xác định nguyên nhân là từ bên trong.”

“Ta hiểu rồi,” Địch huyệt lệnh nói. “Sau khi xác minh một vài chi tiết, ta sẽ ghi nhận đây là một vụ tự tử.”

Ông lại đập kinh đường mộc. “Mục đích thứ hai của phiên xử này là để tìm ra nguyên nhân cái chết của nàng kỹ nữ Thu Nguyệt xảy ra tối qua trong Hồng lâu. Giờ ta muốn nghe báo cáo nghiệm thi.”

“Tiểu nhân đã khám nghiệm thi thể của cô nương Nguyên Phong hay còn gọi là Thu Nguyệt,” Ngỗ tác lại lên tiếng. “Tiểu nhân phát hiện cái chết của Hoa khôi là do suy tim. Có lẽ là do nàng đã uống quá nhiều rượu.”

Địch huyệt lệnh nhướn mày và ra lệnh, “Người nói rõ hơn xem nào.”

“Trong hai tháng vừa qua, thừa đại nhân, người chết đã hai lần đến chỗ tiểu nhân để chữa chứng đau đầu và tim đập nhanh. Tiểu nhân thấy rằng sức khỏe của nàng đang suy nhược nên đã kê thuốc an thần và khuyên nàng nên nghỉ ngơi và không uống rượu nữa. Tiểu nhân cũng đã báo cáo việc này cho người quản lý các kỹ viện nhưng được báo lại là rằng nàng chỉ uống thuốc tiểu nhân kê song không hề thay đổi lối sống.”

“Tiểu nhân cũng đã khuyên răn nàng nghe theo lời của đại phu, thừa đại nhân,” lão Phong vội vàng nói. “Bọn tiểu nhân luôn xem trọng vấn đề sức khỏe của kỹ nữ, bởi lợi ích của họ cũng là lợi ích của bọn thảo dân. Nhưng nàng nhất quyết không nghe lời và vì nàng là Hoa khôi nên...”

Địch huyệt lệnh gật đầu và ra lệnh, “Nói tiếp đi!”

“Ngoài các điểm màu xanh trên cổ họng và một vài vết xước trên cánh tay, thì thể không có dấu hiệu xô xát bạo lực. Tối qua, khi nghe kể lại rằng Thu Nguyệt đã uống rất nhiều rượu, tiểu nhân đi đến kết luận rằng nàng đột nhiên thấy khó thở sau khi ngã lưng nằm xuống giường ngủ. Nàng nhảy xuống giường và trong cơn hoảng hốt để lấy lại hơi thở, nàng đã bóp chặt hai tay vào cổ họng. Sau đó, nàng ngã xuống sàn, trong cơn đau đớn cuối cùng đã dùng tay cào lên thảm, bằng chứng là những sợi bông đỏ được tìm thấy dưới móng tay nàng. Dựa vào các dấu vết trên, thừa đại nhân, tiểu nhân kết luận nguyên nhân cái chết là do một cơn đau tim đột ngột.”

Địch huyện lệnh ra hiệu cho Lục sự đọc to lời khai của Ngõ tác mà y đã ghi lại. Sau khi Ngõ tác điểm chỉ tay, ông cho lão lui ra và hỏi Phong Đại, “Người có biết gì về lai lịch của kỹ nữ Thu Nguyệt hay không?”

Phong Đại lấy một xấp giấy trong tay áo ra và đáp, “Thưa đại nhân, sáng sớm hôm nay tiểu nhân đã sai người gửi mọi giấy tờ của nàng từ chỗ người quản lý kỹ viện đến đây.”

Lão nhìn vào giấy và nói tiếp, “Thu Nguyệt là nữ của một viên quan nhỏ tại kinh thành. Khi lâm vào cảnh nợ nần, phụ thân đã bán nàng cho một tửu lâu. Vốn là người thông minh và có học thức, nàng nghĩ rằng làm kỹ nữ ở tửu lâu thì sẽ không thể phát huy được tài năng của mình nên luôn ra vẻ hờn dỗi nhếch nhếch. Sau đó, người chủ bán nàng cho một kẻ mối lái với giá hai nén vàng. Hắn đưa Thu Nguyệt đến đảo này và sau khi nhận thấy tài năng múa hát của nàng, những tú ông trên đảo đã mua lại nàng với giá ba nén vàng. Việc đó xảy ra cách đây hai năm. Nàng bắt đầu học nghệ từ các học giả và các nghệ nhân danh giá từng đi qua đây rồi nhanh chóng trở thành kỹ nữ hàng đầu trên đảo. Bốn tháng trước, trong cuộc bầu chọn Hoa khôi, toàn bộ người cai quản khu đảo đều nhất trí chọn nàng. Thảo dân chưa từng thấy ai phản nản gì về Thu Nguyệt, cũng như chưa từng thấy nàng dính vào bất kỳ rắc rối nào.”

“Được rồi,” Địch huyện lệnh nói. “Người hãy báo cho thân nhân của người chết rằng họ có thể đến mang xác về chôn cất. Còn bây giờ ta muốn nghe lời khai của chủ hiệu đồ cổ Ôn Nguyên.”


Ôn Nguyên nhìn Địch huyện lệnh ra vẻ kinh ngạc. Khi lão ta đã quỳ xuống trước bàn xử án, ông ra lệnh, “Sau khi rời khỏi buổi dạ yến ở Gia Hạc lâu, người đã đi đâu?”

“Thưa đại nhân, thảo dân đã rời khỏi dạ yến khá sớm vì có hẹn với một vị khách quan trọng để bàn về việc mua một bức tranh cổ rất giá trị. Thảo dân đã đi thẳng từ tửu lâu về tiệm đồ cổ của mình.”

“Vị khách đó là ai và người đó nói chuyện với người trong bao lâu?”

“Dạ thưa, đó là quan Thượng thư họ Hoàng, thưa đại nhân. Ngài ấy đang ở khách điểm thứ hai trên con đường này. Nhưng thảo dân đã tốn công chờ đợi vô ích. Ban nãy, trên đường đến đây, thảo dân đã gặp và ngài ấy nói rằng cuộc hẹn của ngài ấy với thảo dân không phải là tối hôm qua mà là tối nay mới đúng. Có lẽ thảo dân đã hiểu nhầm khi nói chuyện với ngài ấy cách đây hai ngày.”

“Được rồi,” Địch huyện lệnh nói. Ông ra hiệu cho Lục sự đọc to lời khai của họ Ôn. Lão buôn đồ cổ xác nhận lời khai và điểm chỉ lên giấy.

Huyện lệnh cho lão ta lui ra và gọi Khởi Ngọc Ba đến trước bàn xử án nói, “Thư sinh Khởi Ngọc Ba, hãy cho ta biết người đã làm gì sau khi rời dạ yến?” 

Địch huyện lệnh và Phong Đại nghe Khởi Ngọc Ba khai báo



“Tiểu sinh xin bẩm lại với đại nhân, tiểu sinh rời tiệc sớm vì cảm thấy không được khỏe,” y bắt đầu khai. “Tiểu sinh vốn định vào nhà tiêu của tửu lâu, nhưng lại vào nhầm buồng thay đồ của các kỹ nữ. Sau đó tiểu sinh nhờ tiểu nhị chỉ đường đến nhà tiêu, xong rời tửu điểm và đi bộ đến lâm viên, dạo ở đó cho đến nửa đêm đến khi thấy người khỏe hơn rồi mới lại về khách điểm Đào Hoa.”

“Lời khai của người sẽ được ghi lại.”

Sau khi chàng thi sĩ lặn dấu tay vào bản ghi chép của viên Lục sự, ông đập kinh đường mộc và tuyên bố, “Phiên thăng đường đi đầu tra cái chết của nàng kỹ nữ Thu Nguyệt tạm ngừng, chờ đến khi có thông cáo mới.”

Nói đến đó thì ông cho bãi đường. Trước khi đứng dậy, ông cúi đầu thì thầm với Mã Vinh, “Người hãy đến gặp quan Thượng thư họ Hoàng, sau đó đến Gia Hạc lâu và khách điểm của họ Khởi để xác nhận lời khai của y. Xong việc, về đây báo cáo lại với ta.”

Quay sang Phong Đại, ông nói, “Ta muốn nói chuyện riêng với họ Đào. Người có thể đưa ta và y đến một căn phòng không có ai quấy rầy được không?”

“Dĩ nhiên là được, thưa đại nhân. Thảo dân sẽ đưa ngài đến một căn phòng cạnh lâm viên. Phòng này nằm ở sân sau, gần với gian phòng của tể nội. Người ngoài không ai đến đấy bao giờ.”

Lão do dự một hồi rồi rụt rè nói tiếp, “Thứ lỗi cho thảo dân mạo muội, thưa đại nhân, nhưng thảo dân không hiểu tại sao đại nhân vẫn chưa ra kết luận cho cả hai vụ án. Một vụ tự sát rõ ràng rành rành và một cái chết do suy tim, thảo dân cứ nghĩ...”

“À,” Địch huyện lệnh nói mơ hồ, “ta chỉ muốn biết thêm về hoàn cảnh của hai vụ án này thôi. Để nắm rõ sự tình ấy mà.”

HỒI 9

Đào Đức kể chuyện vụ án cũ
Nam nhân tử oan vì mỹ nữ

Sau căn phòng trụ là một lâm viên rộng lớn, những khóm trúc đào cao lớn đã bao quanh làm khuất mất nửa căn phòng. Địch huyện lệnh ngồi xuống ghế, trước một tấm bình phong với họa tiết là những bông hoa đỏ mận. Ông ra hiệu cho Đào Đức ngồi xuống chiếc ghế đặt cạnh bàn tròn. Trên bàn đặt khay trà và một đĩa trái cây.

Góc phòng này rất yên tĩnh, chỉ phảng phất tiếng ong vo ve giữa những khóm trúc đào trắng.

Đào Đức cẩn trọng chờ Huyện lệnh mở lời. Sau khi nhấp vài ngụm trà, Địch huyện lệnh điềm nhiên nói, “Ta nghe nói người cũng là một người quan tâm đến văn thơ. Việc buôn bán rượu và gia thất của người liệu có trợ hứng cho người chăng?”

“Bẩm đại nhân, thảo dân may mắn có được những thuộc hạ sành sỏi đáng tin. Mọi hoạt động kinh doanh liên quan đến cửa hàng rượu và tửu lâu đều có thể giao phó cho họ. Và vì thảo dân chưa thành thân nên gia thất cũng khá đơn sơ đạm bạc.”

“Ta sẽ đi luôn vào chính sự. Vì tin tưởng nên ta muốn nói cho người biết về ờnghi của ta. Ta nghi ngờ Trạng nguyên và Hoa khôi đều bị sát hại.”

Địch huyện lệnh chăm chú quan sát họ Đào khi nói ra điềm này, nhưng nam nhân này không hề lộ chút biểu cảm nào. Gã bình tĩnh hỏi, “Nếu vậy thì đại nhân lý giải thế nào khi thực tế, trong cả hai trường hợp, không ai có thể đột nhập vào căn phòng đó được?”

“Ta không làm được điềm đó! Nhưng ta không thể lý giải được trường hợp của Trạng nguyên Lý Liên. Y đã có năm đêm liên tiếp trắng hoa cùng đám nữ nhân rồi bỗng trở nên mê mệ Hoa khôi và đột nhiên tự tử chỉ vì nàng

không chấp nhận y ư? Ta cũng không hiểu tại sao khi Hoa khôi tự bóp cổ mình, dấu vết của những ngón tay dài nhọn của nàng lại không xuất hiện. Có gì đó ẩn giấu đằng sau những gì mà mắt chúng ta nhìn thấy đấy Đào tiên sinh.”

Chỉ thấy họ Đào nhẹ gật đầu, Dịch huyện lệnh nói tiếp, “Dù những giả thuyết còn chưa rõ ràng nhưng ta nghĩ rằng việc tự tử của phụ thân người, mà ta nghe nói cũng xảy ra tại H ồng lâu, thực tế cũng tương tự như trường hợp của Trạng nguyên và có thể đưa ra vài manh mối. Ta biết rằng nếu nhắc lại chuyện này có thể sẽ khiến người kích động, nhưng...” ông hạ thấp giọng.

Đào Đức không h ồi đáp, tr ầm ngâm suy nghĩ. Cuối cùng gã dường như rất quả quyết. Đào Đức ngược nhìn lên và nhỏ giọng, “Thưa đại nhân, gia phụ thảo dân quả thực không tự tử mà bị sát hại. Khi biết được đi ầu đó thì cuộc sống thảo dân đã bị nhấn chìm trong một đám mây u ám, chỉ khi thảo dân tìm ra kẻ sát nhân và khiến hắn chịu sự trừng phạt của vương pháp thì đám mây đen đó mới tan biến. Thảo dân th ề không đội trời chung với kẻ đã sát hại gia phụ.”

Họ Đào dừng lại, nhìn thẳng v ề phía trước và tiếp tục, “Khi xảy ra chuyện đó, thảo dân mới là một tiểu tử mười tuổi. Tuy nhiên, thảo dân vẫn nhớ như in từng chi tiết nhỏ và nó ám ảnh thảo dân suốt những năm sau này. Gia phụ rất thương yêu thảo dân, nhi tử duy nhất của người và chính người đã dạy dỗ thảo dân. Vào buổi hoàng hôn của cái ngày định mệnh đó, gia phụ đang giảng cho thảo dân v ề lịch sử. Lúc chạng vạng, người nhận được một tin nhắn và nói với thảo dân rằng người phải đi đến H ồng lâu trong khách điểm Vĩnh Lạc ngay lập tức. Khi gia phụ vừa rời đi, thảo dân gấp cuốn kinh thư mà người vừa đọc lại và thấy cây quạt xếp người để quên trong đó. Thảo dân biết gia phụ rất yêu thích cây quạt này nên đã chạy theo để đưa nó cho người. Thảo dân chưa từng đến khách điểm này trước đó nhưng gã chương quỹ biết thảo dân và bảo thảo dân cứ đi thẳng tới H ồng lâu tìm gia phụ.

“Thảo dân nhìn thấy cánh cửa khép hờ nên li ền bước đến và nhìn vào H ồng lâu. Gia phụ đang nằm sõng soài trên chiếc ghế bành phía trước

giường ở bên phải căn phòng. Thảo dân khẽ lướt nhìn và mơ hồ thấy một kẻ mặc chiếc áo choàng dài màu đỏ đứng ở góc trái căn phòng. Nhưng thảo dân không chú ý đến kẻ đó, vì thảo dân kinh hoàng sợ hãi nhìn chăm chăm vào bộ ngực máu me bê bết của gia phụ đến nỗi không nói nên lời. Thảo dân chạy đến bên và phát hiện người đã qua đời. Một con dao nhỏ găm sâu vào bên trái cổ họng gia phụ. Trong sự kinh sợ và đau đớn, thảo dân quay lại muốn hỏi rõ kẻ đang đứng trong góc đó xem đã xảy ra chuyện gì nhưng không còn ai đứng đó nữa. Thảo dân vội lao ra khỏi phòng, tìm một người nào đó, nhưng đến hành lang chắc hẳn thảo dân đã va đầu vào một cây cột hay một bức tường. Đến khi tỉnh dậy, thảo dân thấy mình đang nằm trong buồng ngủ của chính mình, trong căn biệt viện mùa hè của gia đình tại một vùng núi. Người đầy tớ nói rằng thảo dân bị bệnh và gia mẫu đã đưa cả gia đình về đây lánh nạn vì đảo đang có dịch bệnh đậu mùa. Gia mẫu nói thêm là gia phụ đã ra đi trong một chuyến hành trình dài. Vì vậy, thảo dân nghĩ tất cả những chuyện vừa xảy ra chỉ là một cơn ác mộng khủng khiếp. Nhưng những hình ảnh khủng khiếp ấy vẫn luôn ám ảnh trong tâm trí thảo dân.”

Đào Đức nâng chén trà và uống cạn rồi tiếp tục, “Sau này, khi thảo dân trưởng thành đã nghe mọi người đồn đại rằng gia phụ đã tự tử sau khi tự giam mình vào Hông lâu. Nhưng thảo dân biết rằng người bị sát hại và chính thảo dân đã nhìn thấy kẻ sát nhân sau khi hắn gây ra tội ác. Sau khi thảo dân chạy ra khỏi đó, kẻ sát nhân đã sắp xếp và khóa cửa lại. Chắc hẳn hắn đã ném chìa khóa vào phòng qua cửa sổ vì thảo dân nghe nói là chìa khóa được tìm thấy trên sàn nhà, bên trong cánh cửa.”

Họ Đào thở dài, quệt tay qua mắt và kích động nói tiếp, “Sau đó, thảo dân bắt đầu bí mật đi điều tra. Nhưng mọi nỗ lực đều không có kết quả. Trước tiên là mọi ghi chép về vụ án đều bị thất lạc. Tri huyện của Quyên Thành nhận định rằng lầy xanh chính là nguyên nhân khiến bệnh đậu mùa lây lan nhanh. Ngài đã đưa tất cả kỹ nữ ra khỏi đó và thiêu rụi lầy xanh để tiêu hủy. Văn khố của nha huyện không may cũng bắt lửa và các ghi chép đều bị thiêu rụi hết. Tuy nhiên thảo dân đã tìm hiểu và biết rằng gia phụ từng say mê một kỹ nữ tên là Thanh Ngọc, khi đó mới vừa được chọn làm Hoa khôi của đảo. Người ta nói rằng bà ta xinh đẹp mỹ miều nhưng đã nhiễm bệnh ngay sau khi gia phụ mất và qua đời không lâu sau đó. Huyện nha đã

kết luận rằng gia phụ quyết định tự sát khi bị Thanh Ngọc khước từ tình cảm. Một số người có mặt tại công đường trước khi Thanh Ngọc bị bệnh đã khai rằng trước hôm gia phụ qua đời, bà ta từ chối để người chuộc thân vì bà ta đã đem lòng say mê một nam nhân khác. Thật không may là Tri huyện tiền nhiệm đã không tra hỏi nam nhân đó là ai. Ngài chỉ hỏi lý do tại sao gia phụ lại đi đến Hồng lâu để tự tử và bà ta trả lời có lẽ do gia phụ thường gặp bà ta tại đó.

“Thảo dân nghĩ động cơ của hung thủ có thể đưa ra manh mối giúp nhận diện hân. Thảo dân nghe nói có hai nam nhân khác cũng si mê Thanh Ngọc là Phong Đại lúc đó khoảng hai mươi lăm tuổi và chủ hiệu đồ cổ Ôn Nguyên khi đó khoảng ba mươi lăm tuổi, Ôn Nguyên đã lập gia thất được tám năm mà vẫn chưa có con. Rõ ràng là lão ta không có khả năng trong chuyện chăn gối. Người ta còn đồn thổi qua lời nói của một kỹ nữ rằng lão ta tìm khoái lạc một cách gián tiếp thông qua việc sỉ nhục và hành hạ nữ nhân. Lão ta theo đuổi Thanh Ngọc chỉ vì muốn khẳng định mình đường đường là một đấng nam nhi phong độ. Còn Phong Đại thì là một nam nhân lịch lãm, lão yêu Thanh Ngọc sâu sắc. Người ta nói rằng ông ta muốn cưới Thanh Ngọc làm chính thê của mình.”

Họ Đào lần nữa chìm trong im lặng, gã đưa cặp mắt vô hồn nhìn vào những khóm cây đang trở hoa trước mặt. Định huyện lệnh tình cờ quay đầu lại nhìn vào bức bình phong, ông nghe thấy một âm thanh xào xạc phía sau. Ông lắng tai nghe ngóng nhưng không có gì cả. Ông nghĩ ắt hẳn đó là tiếng lá khô rơi rụng.

Rồi Đào Đức lại nhìn ông và tiếp tục, “Có những tin đồn không rõ căn nguyên rằng chính Phong Đại là kẻ đã giết gia phụ và rằng lão chính là nam nhân mà Thanh Ngọc đã phải lòng trước. Lão đã gặp gia phụ tại Hồng lâu và ra tay sát hại người sau một hồi tranh cãi kịch liệt. Ôn Nguyên nói mình biết chân tướng nhưng lại luôn úp mở về điều này. Khi thảo dân yêu cầu chứng cứ, lão ta lại nói rằng Thanh Ngọc cũng biết rõ điều đó và nàng khẳng định gia phụ tự sát vì muốn bảo vệ Phong Đại. Lão ta còn nói chính mắt mình đã nhìn thấy Phong Đại xuất hiện trong lâm viên phía sau Hồng lâu vào thời điểm gia phụ bị giết. Do đó tất cả các nghi vấn dường như đều nhằm vào họ Phong.

“Thảo dân thực sự bị sốc, thảo dân không thể tin được khi nghe lời đồn thổi này, thừa đại nhân. Phong Đại là bằng hữu tốt nhất của gia phụ và sau khi gia phụ ra đi, lão trở thành người mà gia mẫu rất tin tưởng. Khi gia mẫu qua đời và kể cả lúc thảo dân đã trưởng thành, Phong Đại đều giúp đỡ thảo dân nổi nghiệp gia tiên, thảo dân luôn coi lão là phụ thân thứ hai của mình. Chẳng lẽ lão là tên sát nhân và rồi đi giúp đỡ gia quyến người bị lão giết chỉ vì ăn năn hối lỗi sao? Hay đó chỉ là những lời đồn bịa đặt từ những kẻ thù ghét lão như Ôn Nguyên? Vì vậy bao năm qua thảo dân luôn bị những nghi ngờ này giày vò trần trở. Hàng ngày, thảo dân vẫn qua lại với người này. Tất nhiên thảo dân không bao giờ cho lão biết sự nghi ngờ của mình. Nhưng thảo dân luôn để ý lão, chờ đợi một lời nói hay cử chỉ nào đó chứng minh lão là hung thủ đã sát hại gia phụ. Thảo dân thực sự không thể...”

Giọng nói của Đào Đức run rẩy. Gã vùi mặt vào lòng bàn tay.

Địch huyện lệnh vẫn im lặng, ông cho rằng mình lại lần nữa nghe thấy âm thanh lục đục phía sau bức bình phong. Lần này âm thanh đó giống như tiếng sột soạt của vải lụa. Ông chú ý lắng tai nghe.

Khi mọi thứ lại trở về yên tĩnh, ông nghiêm trang nói, “Ta rất lấy làm cảm kích khi người có thể nói ra tất cả những điều này. Trường hợp này có rất nhiều điểm tương đồng với vụ tự sát của Trang nguyên. Ta sẽ xem xét cẩn trọng tất cả các tình tiết liên quan. Tại thời điểm này ta cần xác minh một số sự việc. Thứ nhất là tại sao quan xử án lúc đó lại kết luận đây là một vụ tự tử? Nhà người đã nói rằng ông ta là một vị quan có đầy đủ thẩm quyền và năng lực. Ông ta chắc chắn phải nhận ra mặc dù căn phòng bị khóa trái nhưng chìa khóa cũng có thể được người khác ném vào qua cánh cửa sổ hay được đẩy vào phòng qua khe bên dưới cánh cửa như sau này người đã nhận ra vậy.”

Đào Đức nhìn ông và uể oải trả lời, “Vào thời điểm đó Huyện lệnh tị nạn nhiệm quá bận rộn xử lý bệnh dịch đậu mùa, thừa đại nhân. Người ta nói rằng khi đó, người chết như ngã rạ, những xác chết nằm chất đống ngổn ngang bên lề đường. Mối quan hệ giữa gia phụ và Thanh Ngọc lúc đó đã

lan truyềnh khắp nẻo nên sau khi nghe bà ta khai như vậy, đại nhân ấy cho rằng đó là một kết luận đơn giản và hợp lý.”

“Khi thuật lại sự việc kinh khủng mà người chứng kiến lúc nhỏ, người nói rằng khi bước vào H ồng lâu, chiếc giường nằm phía bên phải của người. Tuy nhiên, hiện tại nó lại đang được kê sát bức tường bên trái. Người có chắc đã nhìn thấy nó ở phía bên phải chăng?”

“Thảo dân chắc chắn, thưa đại nhân! Cảnh tượng khi ấy đã khắc sâu trong tâm trí thảo dân. Có lẽ v ềsau người ta đã sắp xếp di chuyển lại đ ồđạc trong gian phòng đó.”

“Ta sẽ xem xét lại nơi đó. Nghi vấn cuối cùng. Người đã liếc qua người mặc áo choàng màu đỏ, nhưng người có thấy được ít nhất đó là một người nam hay nữ không?”

Họ Đào lắc đầu một cách thất vọng.

“Bẩm đại nhân, không ạ. Thảo dân chỉ nhớ bóng dáng đó khá cao lớn và mặc một chiếc áo choàng màu đỏ. Thảo dân đã cố gắng xác minh xem có ai mặc chiếc áo choàng như thế xuất hiện tại thời điểm đó ở trong hoặc gần khách điểm Vĩnh Lạc nhưng vô ích.”

“Nam nhân rất hiếm khi mặc y phục màu đỏ,” Địch huyện lệnh tr ầnnghâm đưa ra nhận xét, “và nữ nhân chỉ có duy nhất một lần khoác lên mình chiếc áo choàng màu đỏ, đó là vào lễ thành thân. Do đó, ta có thể kết luận rằng kẻ thứ ba trong căn phòng đó là một kỹ nữ.”

“Thưa đại nhân đó cũng chính là những đi ềuthảo dân từng nghĩ! Thảo dân đã cố hết sức tìm hiểu xem liệu có khi nào Thanh Ngọc mặc xiêm y đỏ không. Nhưng không ai từng nhìn thấy đi ềudó cả, bà ta thích mặc màu xanh theo cái tên của mình.”

Họ Đào lại chìm trong im lặng, gã vân vê ria mép rồi nói tiếp, “Thảo dân đã đi khỏi đảo này khá lâu rồi, nhưng thảo dân biết rằng nếu chưa thể làm rõ đi ềubí ẩn này thì mình không thể an lòng dù ở bất cứ nơi đâu. Thảo dân cũng cảm thấy bằng cách tiếp tục việc buôn bán mà gia phụ đã xây dựng

thì thảo dân ít nhất cũng có thể thực hiện được trọng trách của mình đối với người. Nhưng thảo dân thấy thật khổ tâm, thừa đại nhân. Phong Đại luôn đối đãi tốt với thảo dân và...”

Gã vô cùng xúc động. Sau khi liếc nhanh Huyện lệnh, gã tiếp tục, “Giờ thì ngài đã hiểu tại sao thảo dân không thể toàn tâm toàn ý cho cái khiêu văn chương của mình rồi chứ, nó chỉ là một nỗ lực giúp thảo dân được giải thoát, thừa đại nhân. Giải thoát khỏi hiện thực luôn đeo đẳng giày vò thảo dân...”

Gã dời ánh mắt của mình đi chỗ khác, rõ ràng rất khó khăn mới có thể tự kỉ ền chế bản thân. Để phá tan bầu không khí không được tự nhiên đó, Định huyện lệnh bèn hỏi, “Người có biết bất kỳ ai có hận thù với Thu Nguyệt đến mức có thể giết chết nàng như vậy không?”

Họ Đào lắc đầu trả lời, “Thảo dân không có hứng thú với cuộc sống sôi động về đêm nơi đây, thừa đại nhân. Thảo dân chỉ gặp nàng qua những mối quan hệ xã giao thông thường. Nàng để lại cho thảo dân ấn tượng về một nữ nhân nông nổi và bồng bột, nhưng gần như tất cả các kỹ nữ đều như thế hoặc phải trở nên như thế khi làm trong cái nghề chẳng may mắn này. Nàng rất nổi tiếng và thực tế, thường xuyên phải tiếp khách mỗi đêm. Thảo dân nghe nói cách đây vài tháng, trước khi được bầu làm Hoa khôi thì nàng đã qua lại khá tự do với những nam nhân si mê mình. Tuy nhiên, sau đó nàng chỉ tiếp những nam nhân đặc biệt, những gã khác biệt và đầy hâu bao và họ phải tán tỉnh nàng rất lâu trước khi nàng đồng ý. Nhưng theo như thảo dân biết, thì chẳng có mối quan hệ nào tiến xa hơn. Thảo dân chưa từng nghe nói có ai định chuộc nàng. Thảo dân đoán rằng cái miệng lưỡi sắc bén lạnh lọc của nàng đã khiến những quan khách phải dè chừng. Trạng nguyên dường như là người đầu tiên muốn chuộc nàng. Nếu có một ai đó căm ghét nàng thì ắt hẳn lý do chắc phải từ chuyện trong quá khứ trước khi nàng đến đây thừa đại nhân.”

“Ta hiểu rồi. Ta sẽ không làm mất thời gian của người thêm nữa. Ta sẽ nán lại đây một lát để uống cạn chén trà. Người hãy nhắn với Phong Đại rằng ta sẽ đến gặp lão luôn bây giờ.”

Khi Đào Đức đã rời đi khá xa, Dịch huyện lệnh đứng lên và nhìn về phía sau bức bình phong. Cô nương đang rón rén nấp ở đó thở thốt kêu lên. Nàng vội liếc nhìn xung quanh, sau đó nhìn về phía cầu thang dẫn đến các bụi cây dâu phía sau căn phòng. Dịch huyện lệnh nắm lấy tay và kéo nàng ra khỏi đó, ông hỏi một cách nghiêm khắc, “Người là ai và tại sao lại nghe lén ta?”

Nàng mím môi và giận dữ ngược nhìn Huyện lệnh. Nàng có một khuôn mặt điển hình, thông minh với đôi mắt to tròn và đôi lông mày cong vút, mái tóc dài thẳng phía sau lưng và được buộc hờ lại tại vị trí gần cổ. Chiếc áo gấm màu đen trang nhã đơn giản nhưng nó rất hợp với thân hình mảnh mai kia. Nàng chỉ đeo một đôi bông tai, một sợi dây chuyền bằng cẩm thạch màu xanh lục và phủ một chiếc khăn choàng dài màu đỏ quanh vai.

Nàng giật mạnh tay mình ra khỏi tay Dịch huyện lệnh và rút lên, “Gã họ Đào đáng ghét! Sao gã dám vu khống gia phụ cơ chứ! Tiểu nữ hận hắn!” 

Dịch huyện lệnh gặp Ngọc Hoàn trong lâm viên



R ồi nàng giậm mạnh đôi chân nhỏ nhắn của mình lên sàn.

“Hãy bình tĩnh, Phong tiểu thư!” Dịch huyện lệnh nhanh chóng lên tiếng.

“Mau ng ồi xuống và uống một chén trà đi.”

“Tiểu nữ không cần! Tiểu nữ chỉ muốn nói cho đại nhân biết tất cả. Gia phụ chẳng liên quan gì đến cái chết của Đào lão gia cả, hoàn toàn không, ngài nghe rõ chứ? Không phải như lão buôn đ ồ cũ chết tiệt đó đã vu khống. Ngài hãy giúp tiểu nữ chuyển lời với cái gã họ Đào đó rằng tiểu nữ không bao giờ muốn gặp lại gã một l ần nào nữa, không bao giờ! Người tiểu nữ yêu thương là Khởi Ngọc Ba, cũng định sẽ thành thân với y càng sớm càng tốt mà chẳng cần tên họ Đào hay bất cứ bà mai nào cả!”

Huyện lệnh nhẹ nhàng, “Ồ! Ta dám chắc rằng tiểu thư cũng đã mắng cho vị Trạng nguyên một trận toí tả như những gì tiểu thư vừa thể hiện!”

Đang định quay đi nhưng khi nghe những lời đó, nàng dừng lại, nhìn Địch huyện lệnh trừng trừng và gần giọng hỏi, “Ngài nói vậy là có ý gì?”

Địch huyện lệnh nhỏ giọng, “Phải rồi, vụ va chạm trên sông là do lỗi của thuyền phu bên phía Trạng nguyên. Điều này đã làm chậm trễ hành trình hũ phủ của tiểu thư một đêm, đúng chứ? Ta nghĩ tiểu thư chắc cũng không rụt rè đến nỗi để yên cho Trạng nguyên đâu nhỉ?”

Phong tiểu thư quay ngoắt đầu lại, nói bằng giọng khinh khỉnh, “Ngài đã hoàn toàn nhầm rồi! Lý Trạng nguyên đã cáo lỗi một cách lịch thiệp và tiểu nữ cũng đã chấp nhận lời xin lỗi của ngài ấy.”

Nói xong, nàng vội vã bước xuống bậc thang phía trước và đi khuất sau những khóm trúc đào.

HỒI 10

Địch Công thăm vấn Khởi Ngọc Ba
Huyện lệnh luận giải H ồng lâu án

Địch huyện lệnh ng ồi xuống l ần nữa và từ từ uống cạn chén trà của mình. Dần dần, ông cũng hiểu ra mối quan hệ thú vị giữa những người kia. Tuy vậy, nó cũng không giúp ích cho ông được nhiều cho lắm trong việc giải quyết bất kỳ vấn đề nào mà ông đang suy nghĩ.

Ông thở dài đứng dậy và tản bộ về phía thư phòng của viên quan sự.

Phong Đại và Mã Vinh đang chờ ông ở đó. Lão Phong trình trọng mời Địch huyện lệnh lên kiệu.

Khi cỗ kiệu hai người ng ồi đã di chuyển, Mã Vinh lên tiếng, “Cái lão nhân buôn đồ cổ đó đã nói dối trong lần xét hỏi kia khi lão ta nói rằng lão đã đi thẳng về nhà sau bữa tiệc. Cơ mà chúng ta đã biết lão đi đâu. Thuộc hạ cũng phải nói rằng những lời khai khác của lão ta cũng có vẻ khá khớp. Quan Thượng thư họ Hoàng đã kể với thuộc hạ rằng ông ấy thực sự đã hẹn gặp lão Ôn vào buổi tối hôm đó, ông ấy nghĩ vậy. Còn bây giờ thì lão Ôn lại cứ khẳng khẳng rằng lão ta đã gặp vị đại nhân kia vào tối qua. Hoàng Thượng thư đã thừa nhận rằng có lẽ ông ấy đã nhầm. Đó là lời của lão Ôn.

“Còn về phía Khởi Ngọc Ba, lời khai của y không đáng tin lắm. Lão nương phụ trách buồng thay đồ của kỹ nữ không cho rằng họ Khởi kia chỉ vô tình bước nhầm vào bởi vì y đã hỏi bà ta xem có Thu Nguyệt hay Ngân Tiên trong đó hay không. Khi bà ta trả lời rằng hai người đó đã rời đi cùng nhau, y quay đầu ra ngoài mà không nói một tiếng nào nữa. Chủ khách điểm Đào Hoa, chỗ họ Khởi đang tá túc, đã nói với thuộc hạ rằng gã vô tình nhìn thấy họ Khởi đi ngang qua trước cửa, t ần trước nửa đêm nửa canh giờ hoặc chừng chừng đó. Khách điểm này khá nhỏ nhưng nằm ngay cạnh khách điểm chúng ta đang ở. Gã chương quỹ đã nghĩ họ Khởi sẽ trở về phòng nhưng y lại đi về phía con hẻm dẫn tới bên trái của khách điểm. Đó là con

hẻm dẫn tới căn phòng của Hoa khôi vừa mới qua đời. Mãi cho đến nửa đêm, y mới trở lại. Gã chưởng quỹ đã nói thế.”

“Chuyện này thật kỳ lạ!” Địch huyệt lệnh nhận xét.

Sau đó, ông kể cho Mã Vinh nghe những gì Đào Đức vừa kể với mình về những nghi vấn của gã quanh cái chết của phụ thân và sự nghi ngờ của gã đối với Phong Đại. Mã Vinh lắc đầu tỏ vẻ nghi ngờ.

“Chắc phải một lúc nữa thuộc hạ mới sắp xếp lại được những chuyện này!” Y nói.

Địch huyệt lệnh không bình luận gì thêm, ông vẫn đang chìm đắm trong suy tưởng của mình suốt đoạn đường còn lại.

Khi đến cửa khách điểm Vĩnh Lạc, họ xuống kiệu và đang định đi vào trong thì gã chưởng quỹ mập mạp bước về phía Mã Vinh, nói với giọng đầy ái ngại, “Hai... Mã gia, có mấy vị muốn nói chuyện với ngài. Họ đang chờ ngài trong bếp. Họ nói rằng muốn nói chuyện với ngài về món cá ướp muối.”

Mã Vinh điếng người nhìn gã một lúc rồi bất chợt toe toét cười. Y xin phép Địch huyệt lệnh, “Đại nhân, ngài có thể cho phép thuộc hạ đi nghe xem họ nói gì không?”

“Tất nhiên có thể. Ta cũng đang có chuyện muốn hỏi chưởng quỹ đây. Khi xong việc, người hãy trở lại Hồng lâu.”

Trong lúc Địch huyệt lệnh ra hiệu với gã chưởng quỹ, một tên tiểu nhị dẫn Mã Vinh vào bếp.

Hai trù sư ở trên với thân hình đầy cơ bắp đang đứng nhìn Giải Tử. Hắn đang đứng trước cái bếp lò lớn nhất và cầm một chiếc chảo phẳng trong tay. Hà Tử và bốn cậu bé rửa bát đứng xung quanh ở một khoảng cách an toàn. Gã khổng lồ đó tung một con cá bơn trong chảo lên không trung, sau đó hứng lấy mặt bên kia của nó gọn gàng ở ngay giữa mặt chảo.

Giải Tử nhìn về phía hai trù sư đang trợn trừng mắt kia rồi nghiêm trang nói, “Bây giờ các người đã thấy phải làm thế nào chưa? Đó là động tác lật chảo bằng cổ tay. Rồi, đến làm lại đi, Hà Tử!”

Gã gù giận dữ bước về phía trước và đón lấy chiếc chảo từ tay Giải Tử. Gã tung con cá lên nhưng khi nó rơi trở lại chảo thì một nửa con cá vắt ngang qua mép chảo.

“Làm lại một lần nữa!” Giải Tử trách móc. “Huynh làm hỏng do dùng khuỷu tay. Huynh phải lật chảo bằng cổ tay cơ mà!”

Khi nhận ra Mã Vinh tới, hấn ra hiệu cho Mã Vinh đứng đợi ngoài cửa bếp rồi tiếp tục nói với Hà Tử, “Tiếp tục, làm lại lần nữa đi!” Rồi hấn kéo Mã Vinh ra ngoài.

Khi họ đã đứng ở một góc khuất không ai để ý ở lâm viên, Giải Tử thì thầm với giọng khàn khàn, “Ta và Hà Tử có mặt ở đây để giải quyết chuyện một tên ăn gian trên chiếu bạc. Ngài muốn gặp chủ hiệu đồ nghề không?”

“Còn lâu! Ta đã nhìn thấy bản mặt xấu xí đó của lão ta sáng nay. Chắc nó sẽ ám ảnh ta suốt phần đời còn lại mất!”

“Bây giờ giả sử, chỉ là giả sử, rằng đại nhân của ngài muốn bắt lão ta, thì ngài ấy phải nhanh chân lên. Lão Ôn sẽ rời khỏi đây vào đêm nay để tới kinh thành. Ta đã nghe ngóng được như vậy. Lão ta nói rằng mình đến đó để mua đồ nghề nhưng ai biết đấy có phải là sự thật hay không. Cứ xem đó là một tin đồn mà ta muốn ngài biết.”

“Cảm ơn thông tin của người! Ta cũng không ngại nói cho người biết chúng ta vẫn chưa moi được điếu gì từ phía con cáo già đó. Mọi thứ vẫn còn quá mơ hồ!”

“Đó là những gì ta nghĩ,” Giải Tử nói ngắn gọn. “Phải rồi, ta phải quay về bếp. Hà Tử cần phải luyện tập nhiều hơn. Huynh ấy làm chẳng ra sao cả. Cáo biệt ngài.”

Mã Vinh rẽ bụi cây để đi đến hàng hiên của H ồng lâu. Không thấy Dịch huyện lệnh ở đó, y ng ồi xuống chiếc ghế bành lớn, đặt chân lên lan can và nhắm mắt lại một cách thỏa mãn. Đầu óc y lúc này đang cố gắng hình dung lại những đường nét quyến rũ của Ngân Tiên.

Trong khi đó, Dịch huyện lệnh lại đang dò hỏi chủ khách điểm về quá khứ liên quan đến H ồng lâu.

Gã giật mình gãi đầu. “Thưa đại nhân, theo như những gì thảo dân được biết, H ồng lâu bây giờ vẫn y hệt như mười lăm năm trước, lúc thảo dân mua lại khách điểm này. Nhưng nếu đại nhân muốn thay đổi gì đó, thảo dân sẽ thực hiện...”

“Chẳng lẽ trước đó không có ai ở gian phòng đó sao?” Dịch huyện lệnh ngắt lời gã. “Tầm khoảng ba mươi năm trước chẳng hạn.”

“Duy chỉ có phụ thân của người giữ cửa bây giờ thôi ạ, thảo dân nghe nói thế, thưa ngài. Nhi tử của ông ấy đảm nhiệm vị trí mười năm trước bởi vì...”

“Dẫn ta đi gặp lão nhân đó,” Dịch huyện lệnh ngắt lời.

Gã chường quỹ lâm bẩm xin lỗi, đồng thời cũng dẫn Dịch huyện lệnh đi qua những khu vực ồn ào để đến một cái sân nhỏ. Một lão nhân gầy yếu với bộ râu xù đang ng ồi phơi nắng trên một tấm phản gỗ.

Thoáng thấy ánh sáng lấp lánh từ chiếc áo gấm xanh Dịch huyện lệnh đang mặc, lão vội đứng lên nhưng Huyện lệnh lại nhanh hơn, “Lão cứ ng ồi đi, một người lớn tuổi như lão không cần phải thi lễ. Ta chỉ muốn biết một vài đi đầu về quá khứ của H ồng lâu. Ta rất hứng thú với những căn nhà cổ, lão thấy đó. Lão có còn nhớ chiếc giường trong H ồng lâu bị chuyển đến đối diện bức tường khi nào không?”

Lão nhân kia vừa kéo mạnh hàng ria mép thưa thớt vừa lắc đầu rồi trả lời, “Thưa đại nhân, chiếc giường đó chưa bao giờ bị dịch chuyển. Ít nhất là trong khoảng thời gian lão ở đó. Nó vẫn luôn được dựa sát vào bức tường phía nam, ở phía bên trái khi ngài bước vào phòng. Đó là một nơi thích

hộp và chiếc giường vẫn luôn ở đó. Tuy vậy, lão không dám chắc là mười năm trở lại đây người ta có di chuyển nó không. Bây giờ, người ta thường xuyên thay đổi mọi thứ.”

“Không, nó vẫn ở nguyên chỗ đó.” Địch huyện lệnh một lần nữa khẳng định. “Ta hiện đang ở trong gian phòng đó.”

“Đó là một gian phòng đẹp, gian phòng thượng đẳng nhất của khách điểm này.” Ông lão lầm bầm. “Khóm tử đằng chắc hẳn đang nở hoa. Chính lão đã trồng chỗ hoa đó, chắc đã được hai mươi năm rồi. Ngày đó, lão còn đảm nhận công việc làm vườn, tự mình đào một gốc tử đằng từ một khoảng của lâm viên rồi trồng ở đó. Họ đã phá khu lâm viên đó đi, thật đáng tiếc. Những người thợ mộc đã phá lâm viên đi và thay vào đó, họ dựng nên những tòa nhà mới, cái dãy nhà hai lầu đó. Với họ, dãy nhà đó càng cao càng tốt. Cây hoa tử đằng lúc trước cũng ở đó, nhưng nó làm hỏng tầm nhìn về phía hàng hiên. Ngài có thể ngắm nhìn cảnh hoàng hôn tuyệt đẹp từ đó! Ngài còn có thể nhìn thấy đạo quán trên nền trời đêm. Nhưng có lẽ Hềng lâu hơi ẩm ướt là vì những cái cây cao đó.”

“Có một bụi rậm phía trước hàng hiên, lão cũng trồng chúng sao?” Địch huyện lệnh thắc mắc.

“Lẽ nào lại như vậy, thưa đại nhân! Chỉ có kẻ điên mới trồng những cây bụi gần hàng hiên. Nếu không quét dọn sạch sẽ, chúng sẽ thu hút rắn rết và sâu bọ. Tên trông coi lâm viên đã trồng nó. Hẳn đúng là một tên ngốc. Lão đã bắt được vài con bọ cạp ở đó nên những tên trông coi sẽ phải giữ gìn nơi đó sạch sẽ hơn, lão nghĩ vậy! Lão thích một nơi thoáng đãng và đầy nắng, thưa đại nhân. Lý do đặc biệt là lão bị bệnh thấp khớp. Căn bệnh này đến bất ngờ quá, lão đã nói với nhi tử...”

“Ta rất vui khi thấy lão ở tuổi này mà vẫn còn khỏe mạnh và vui vẻ như vậy. Ta nghe nói nhi tử của lão làm việc cũng rất tốt nữa! Phải rồi, cảm tạ lão rất nhiều!”

Sau đó, Địch huyện lệnh trở về Hềng lâu.

Khi ông bước về phía hàng hiên, Mã Vinh vội vã đứng lên và báo cáo với ông những lời Giải Tử nói về kế hoạch du hành của lão Ôn.

“Tất nhiên Ôn Nguyên không thể đi được,” Huyện lệnh nói ngắn gọn. “Lão ta đã nói dối. Tìm nơi ở của họ Ôn, chiều nay chúng ta sẽ ghé thăm lão ta. Bây giờ, trước tiên người cần tìm đến nơi ở của thi sĩ họ Khởi và nói với nam nhân đó rằng ta muốn gặp y tại đây ngay bây giờ. Sau đó thì người có thể đi dùng cơm trưa. Nhưng người phải quay lại đây trong vòng nửa canh giờ nữa. Có rất nhiều chuyện cần làm.”

Địch huyện lệnh ngẫm xuống gần lan can. Ông vừa chậm rãi vuốt ve bộ râu dài của mình, vừa cố gắng tìm ra cách lý giải những lời mà lão nhân gác cửa đã nói. Liệu rằng nó có khớp với những tình tiết trong câu chuyện của Đào Đức hay không? Sự xuất hiện của thi sĩ trẻ đã đánh thức ông ra khỏi những suy nghĩ của mình.

Khởi Ngọc Ba trông có vẻ rất lo lắng. Y thi lễ trước Địch huyện lệnh khá nhiều lần.

“Ngẫm xuống, ngẫm xuống đi!” Địch huyện lệnh nói với vẻ khó chịu. Khi họ Khởi chụp lấy một chiếc ghế tre và ngẫm xuống, ông cúi kính quan sát khuôn mặt buồn rầu của y.

Sau một lúc, ông đột ngột nói, “Trông người không có vẻ giống một con bạc khát nước lắm. Vậy đi đâu gì đã khiến người đi thử vận may tại chiếu bạc? Ta nghe nói người còn thua khá đậm nữa.”

Thi sĩ trẻ có vẻ xấu hổ. Sau một hồi do dự, y đáp, “Tiểu sinh thực sự là một kẻ vô dụng, thừa đại nhân! Trừ việc có một chút thiên phú thơ văn, tiểu sinh không có gì đáng để tự hào. Tiểu sinh là một kẻ dễ bốc đồng, luôn để mình bị hoàn cảnh xung quanh tác động. Ngay sau khi bước vào cái sòng bạc đáng nguy hiểm rửa ấy, không khí trong đó đã tác động đến tiểu sinh... Tiểu sinh chỉ đơn giản không ngăn cản nổi bản thân. Tiểu sinh không thể ngừng lại và chỉ còn cách...”

“Nhưng không phải người đang dự định đi thi trạng và vào triều làm quan hay sao?”

“Tiểu sinh có tên trong các kỳ thi chẳng qua là vì có hai hảo bằng hữu đã ghi danh giùm, thừa đại nhân. Tiểu sinh không nỡ từ chối tấm thịnh tình của họ! Tiểu sinh biết rõ rằng bản thân không có đủ khả năng trở thành quan viên tri ầu đình. Tham vọng duy nhất của tiểu sinh là có một cuộc sống bình lặng ở đâu đó, đọc sách và làm thơ và...”

Y dừng lại, nhìn xuống đôi tay mình rồi buồn rầu nói tiếp, “Tiểu sinh cảm thấy vô cùng xấu hổ đối với Phong lão gia, thừa đại nhân. Ông ấy đã rất kỳ vọng vào tiểu nhân. Phong Đại đã đối với tiểu nhân rất tốt, thậm chí còn muốn để tiểu sinh lấy nhi nữ của ông ấy... Tiểu sinh cảm thấy lòng tốt đó như... một gánh nặng, thừa đại nhân!”

Địch huyện lệnh nghĩ nếu chàng trai trẻ này không nói thật thì chắc chắn y là một kẻ dối trá thiên tài. Rồi ông hỏi tiếp, “Sao h ể sáng trên công đường người lại nói dối?”

Khuôn mặt thi sĩ trở nên đỏ bừng. Y lắp bắp, “Đại nhân... ý ngài là gì? Tiểu sinh...”

“Ta muốn nói rằng người đã không vô tình đi vào buồng thay phục trang. Người đến đó là để hỏi thăm về Thu Nguyệt. Sau đó, người đã đến nơi ở của nàng. Nói, người yêu thích nàng sao?”

“Tiểu sinh mà lại đi yêu thích nữ nhân kiêu căng và độc ác đó sao? Có trời đất chứng giám, thừa đại nhân. Tiểu sinh không hiểu tại sao Ngân Tiên lại vô cùng ngưỡng mộ Thu Nguyệt. ả thường đối xử với Ngân Tiên và những tiểu muội khác rất độc ác, sẵn sàng vung roi về phía họ chỉ vì những lỗi nhỏ. ả thậm chí còn cảm thấy vui thích khi làm đi ầu đó, thật là một nữ nhân đáng ghê tởm! Tiểu sinh chỉ muốn biết chắc rằng ả không trừng phạt Ngân Tiên vì tội làm đổ rượu lên áo của lão buôn đồ cổ xấu xa kia thôi. Đó là lý do tại sao tiểu sinh đi theo họ, đại nhân. Nhưng khi tiểu sinh đi ngang qua phòng của ả Hoa khôi thì trong đó lại tối đen. Vì thế, tiểu sinh đã đi bộ về phía lâm viên và thư giãn đầu óc một lúc.”

“Ta hiểu rồi. Ồ, tỳ nữ đã mang cơm trưa tới. Ta phải đi thay một bộ y phục thoải mái hơn mới được.”

Thi sĩ trẻ vội vã rời khỏi phòng. Y lẩm bẩm vài lời xin lỗi và trông còn có vẻ thất vọng hơn trước.

Địch huyệt lệnh thay một chiếc áo choàng mỏng màu xám rồi ngồi xuống dùng bữa. Nhưng ông hầu như không cảm nhận được hương vị gì của món ăn. Tâm tư của ông đang ở nơi khác. Sau khi uống trà, ông đứng dậy và bắt đầu đi dọc hành lang. Đột nhiên, khuôn mặt ông sáng lên. Ông dừng lại và lẩm bẩm, “Chỉ có thể là như vậy! Vậy cái chết của Trạng nguyên có thể lý giải theo cách khác!”

Khi Mã Vinh bước ra hàng hiên, Địch huyệt lệnh vội vã nói, “Ngồi đi! Ta đã biết chuyện gì xảy ra với phụ thân của Đào Đức cách đây ba mươi năm!”

Mã Vinh nặng nề ngồi xuống. Y tuy mệt nhưng rất vui. Ở nhà bà góa họ Vương kia, y đã thấy Ngân Tiên khá hơn nhiều. Trong lúc người góa phụ đang chuẩn bị cơm trưa thì y đã trò chuyện được khá nhiều với cô nương đó, không chỉ về chuyện của quê hương họ. Thực tế, y đã tốn khá nhiều thời gian trò chuyện nên khi ngồi xuống, y chỉ còn đủ thời gian để ăn nhanh một bát mì.

“Phụ thân của gã họ Đào đã thực sự bị ám hại ngay tại khách sảnh này.” Địch huyệt lệnh nói tiếp.

Mã Vinh chậm chạp tiêu hóa thông tin vừa rồi. Sau đó, y phản đối, “Nhưng Đào Đức nói rằng mình tìm thấy thi thể trong Hầm lâu, thừa đại nhân!”

“Đào Đức đã nhầm. Ta phát hiện ra điếu này bởi vì gã nói rằng chiếc giường nằm phía bên phải, dựa sát vào bức tường phía bắc. Ta đã kiểm tra và thấy chiếc giường trong Hầm lâu luôn nằm ở đây, dựa vào bức tường phía nam. Tuy nhiên, dù bên trong căn phòng không có gì thay đổi, nhưng cảnh quan bên ngoài ba mươi năm trước so với hiện nay hoàn toàn khác biệt. Cụm hoa tử đằng trước hàng hiên lúc đó vẫn chưa có, chưa có tử lâu trong lâm viên và cũng chưa có những cây cao ở phía đối diện. Từ hàng hiên này, không có gì cản trở tầm nhìn và từ đây, chúng ta có thể ngắm cảnh hoàng hôn tuyệt đẹp.”

“Thuộc hạ cho rằng người ta có thể làm được đi ầu đó.” Mã Vinh nói. Ngân Tiên quả là một cô nương dịu dàng. Nàng cũng biết nam nhân muốn gì.

“Người vẫn chưa nhận ra gì sao? Đào Đức trước đó chưa từng đến H ồng lâu nhưng gã nghe nói nơi này được gọi là H ồng lâu vì tất cả đồ đạc trong buồng ngủ đều có màu đỏ. Khi gã bước vào khách sảnh, mọi thứ trong khách sảnh đều đắm mình trong ánh hoàng hôn màu đỏ! Thế nên không còn thắc mắc gì nữa, gã đã nhầm khách sảnh là buồng ngủ, nơi mà gã muốn đến!”

Mã Vinh quay đầu nhìn khách sảnh. Tất cả đồ đạc ở đây đều được làm từ gỗ đàn hương và đều có sắc gỗ tự nhiên. Y chậm rãi gật đầu.

“Đào Quang đã bị giết ở khách sảnh,” Dịch huyện lệnh nói tiếp. “Đây cũng chính là nơi Đào Đức thấy xác phụ thân và thoáng thấy kẻ sát nhân. Kẻ đó mặc một bộ đồ lót màu trắng chứ không phải màu đỏ như họ Đào đã nghĩ. Ngay sau khi Đào Đức chạy ra ngoài, hung thủ đã di chuyển cái xác vào H ồng lâu, khóa trái cửa bên trong. Kẻ đó ném chiếc khóa vào bên trong qua cánh cửa sổ và do đó nguyên nhân của cái chết được xác định là tự tử. Hung thủ nhận định rằng sẽ không ai chú ý tới lời của một đứa trẻ đang hoảng loạn nói ra.”

Dừng lại một chút, ông nói tiếp, “Bởi vì kẻ sát nhân mặc đồ lót trắng, nên ta nghi ngờ kẻ đó đang qua lại với kỹ nữ Thanh Ngọc trong H ồng lâu. Đúng lúc này thì Đào Quang, tình địch của kẻ đó đột ngột xuất hiện. Kẻ sát nhân đã giết họ Đào bằng con dao của chính ông ta. Giả thuyết của Đào Đức là đúng, phụ thân gã đã bị sát hại. Đi ầu này cũng ít nhiều hé lộ về vụ án của Trạng nguyên, Mã Vinh ạ. Đó cũng là một vụ giết người đội lốt một vụ án tự tử, giống hệt vụ án ba mươi năm về trước. Trạng nguyên cũng đã bị giết ở trong khách sảnh, nơi mà ai cũng có thể đi lại tự do vì có một lối đi bị che khuất phía hàng hiên. Sau đó, thi thể bị đưa đến H ồng lâu cùng với tất cả tư trang và văn thư. Mánh khéo này đã được thực hiện một lần nên tên sát nhân nghĩ có thể lặp lại lần nữa! Đấy thế nhưng lại là một đi ầu mối quan trọng để xác định danh tính của kẻ thủ ác.”

Mã Vinh lại chậm rãi gật đầu.

“Đi đâu đó có nghĩa là cả Phong Đại và Ôn Nguyên đều là nghi phạm, thừa đại nhân. Tuy nhiên cũng có một sự khác biệt quan trọng giữa hai vụ án. Chỉ Trạng nguyên được tìm thấy là đã chết, chiếc chìa khóa không nằm trên sàn mà lại nằm trên ổ. Đại nhân, không ai có thể ném chiếc chìa vào vị trí đó. Không thể nào!”

“Nếu như Phong Đại thực sự là thủ phạm thì ta có thể giải thích được điểm này.” Địch huyện lệnh trăn ngâm nói. “Dù sao đi nữa, nếu biết được hung thủ gây ra vụ án Đào Quang và Trạng nguyên, chúng ta cũng có thể biết chính xác những gì đã xảy ra với Hoa khôi.”

Ông cau mày, suy nghĩ một lúc và nói thêm, “Phải, ta phải nói chuyện một chút với Ngân Tiên trước khi đi gặp lão buôn đồ cổ kia. Người có biết chúng ta có thể tìm thấy cô nương đó ở đâu không?”

“Trong một căn nhà ở phía sau Gia Hạc lâu thừa đại nhân. Nàng nói sẽ trở về đó trong ngày hôm nay.”

“Tốt, dẫn ta đến đó!”

HỒI 11

Ngân Tiên tiết lộ chuyện Hoa khôi
Ôn Nguyên thú nhận mưu toan tội lỗi

Mới chỉ vừa quá trưa nên đường phố vẫn còn khá đông đúc. Các dịch lại và thương gia ra vào tấp nập, ở đâu cũng thấy tiếng sáo, tiếng đàn, tiếng trống của các kỹ nữ đang luyện tập đàn hát.

Mã Vinh dừng lại trước cánh cửa có dòng chữ ‘Nhị đẳng, số bốn’. Y giải thích với bà lão cúi kính ra mở cửa rằng y muốn gặp Ngân Tiên vì lý do công vụ. Bà lão lẳng lặng dẫn họ vào một căn phòng nhỏ để ng ồi chờ trong lúc bà ta đi gọi nàng đến.

Khi bước vào phòng, Ngân Tiên cúi đầu chào khách. Nàng vờ như không thấy Mã Vinh nháy mắt với mình phía sau lưng Địch huyện lệnh. Địch Huyện lệnh ra hiệu cho bà lão lui ra rồi ân cần hỏi chuyện nàng kỹ nữ, “Ta nghe nói người là học trò của Hoa khôi. Nàng ta dạy người hát và nhảy, có đúng không?”

Thấy Ngân Tiên gật đầu, ông nói tiếp, “Thế thì chắc người biết rất rõ về nàng ta nhỉ?”

“Vâng, thưa đại nhân, hầu như ngày nào tiểu nữ cũng gặp tỷ ấy.”

“Vậy thì chắc người có thể giúp ta giải đáp một vấn đề mà ta đang thắc mắc. Theo ta được biết, Thu Nguyệt tin rằng mình sẽ được dâng sự của ta là Lỗ Tri huyện trả tiền chuộc thân. Nàng ta rất thất vọng khi biết mình đã ngộ nhận. Sau đó, nàng ta bắt đầu tìm một người hậu thuẫn khác. Điềm này chứng tỏ Hoa khôi muốn tìm cho bằng được một nhân tình sẵn lòng chuộc mình ra khỏi đây và cưới nàng ta làm thê tử, có đúng không?”

“Quả đúng là thế, thưa đại nhân. Tỷ ấy đã nhiều lần nói với tiểu nữ và các kỹ nữ khác rằng việc được chọn làm Hoa khôi là cơ hội ngàn vàng để tìm một người giàu có và đảm bảo cho mình một đời bình an.”

“Chính xác. Nhưng nếu vậy thì tại sao nàng ta lại từ chối lời đề nghị của một người ưu tú và giàu có như Trạng nguyên Lý Liên?”

“Tiểu nữ cũng thắc mắc về điều đó, thưa đại nhân. Tiểu nữ đã bàn luận với các cô nương khác. Ai cũng nghĩ tỷ ấy có lý do đặc biệt nào đấy, nhưng không ai đoán ra được là gì. Mối quan hệ giữa hai người họ có vẻ gì đó rất bí ẩn, không ai biết nơi họ... qua lại với nhau. Lý Trạng nguyên mời Thu Nguyệt đến tất cả các buổi dạ yến nhưng họ không bao giờ sử dụng các phòng riêng của tửu lâu sau khi tiệc tan. Và tỷ ấy cũng chưa bao giờ cùng Trạng nguyên quay về khách điểm của y. Sau khi nghe tin Trạng nguyên vì tỷ ấy mà tự sát, tiểu nữ...”

Ngân Tiên đỏ mặt và liếc nhìn Dịch huyện lệnh. “Ý tiểu nữ muốn nói là vì tò mò muốn biết hai người họ qua lại như thế nào nên tiểu nữ đã hỏi bà hầu gái của Hoa khôi. Nhưng bà ấy nói Thu Nguyệt tỷ chỉ đến Hông lâu một lần duy nhất, chính là vào đêm Trạng nguyên tự sát. Và lần đó họ chỉ trò chuyện vài câu. Hoa khôi có rất nhiều quyên hạn trên đảo này, nên tỷ ấy có thể gặp gỡ nhân tình ở bất cứ nơi nào tùy thích. Chỉ vài hôm qua, tiểu nữ cả gan hỏi thẳng, nhưng tỷ ấy chỉ đáp lại ngắn gọn rằng tiểu nữ không nên quá tọc mạch. Tiểu nữ rất lấy làm lạ, vì bình thường tỷ ấy luôn kể rất chi tiết những lần mây mưa với khách phong lưu. Tiểu nữ còn nhớ tỷ ấy đã khiến mọi người cười lăn lộn khi mô tả cách Lỗ Tri huyện béo tròn kia...”

“Được rồi!” Dịch huyện lệnh vội vàng ngắt lời Ngân Tiên. “Nghe nói người có giọng hát khá hay. Theo như thuộc hạ của ta kể lại thì người đang theo học Lãng thị, một kỹ nữ đã giải nghệ.”

“Tiểu nữ không hề biết là thuộc hạ của ngài lại nhanh miệng như thế,” nàng vừa nói vừa liếc mắt nhìn Mã Vinh với vẻ khó chịu. “Các kỹ nữ khác mà biết thì họ cũng sẽ tìm đến Lãng thị học nghệ và rồi thì tất cả sẽ đều hát những bài hát giống như tiểu nữ mất thôi.”

“Chúng ta sẽ giữ bí mật cho người!” Dịch huyện lệnh mỉm cười trả lời. “Ta muốn nói chuyện với Lãng thị về những việc từng xảy ra trên đảo trước đây. Vì không muốn người khác biết việc này nên ta không thể nào chính

thức vời bà ta đến gặp mình. Ta muốn nhờ người sắp xếp một nơi gặp gỡ thích hợp.”

“Việc này khá khó khăn đấy, thưa đại nhân,” Ngân Tiên chau mày đáp. “Thực tế, tiểu nữ cũng vừa mới gặp bà ấy đây thôi. Bà ấy khăng khăng không cho tiểu nữ vào nhà mà chỉ từ sau cửa nói vọng ra là mình đang ho rất nặng và không thể dạy hát cho tiểu nữ trong vòng một tuần hoặc lâu hơn nữa.”

“Bà ta không thể ốm đến mức không trả lời được vài câu hỏi đơn giản,” Dịch huyện lệnh gất gỏng nói. “Hãy đến dặn trước với bà ta rằng sau khoảng nửa canh giờ nữa người sẽ quay lại đó cùng ta.”

Nói rồi ông đứng dậy và nói thêm, “Lát nữa ta sẽ quay lại đây.”

Ngân Tiên tiến họ ra cửa. Khi ra đến bên ngoài, Dịch huyện lệnh nói với Mã Vinh, “Ta muốn Đào Đức có mặt khi ta hỏi chuyện Lăng thị vì gã có thể gợi hỏi nhiều câu hữu ích. Hãy đến đại tửu lâu bên kia hỏi xem gã đang ở đâu.”

May cho họ, chương quản của tửu lâu cho biết Đào Đức tình cờ đang ở ngay đó. Gã đang ở trong nhà kho phía sau tửu lâu để kiểm tra số rượu vừa được chuyển đến.

Hai người tìm thấy họ Đào đang cúi xuống nhìn một cái vại lớn bằng đất nung được bịt kín bằng đất sét. Gã xin lỗi rồi rút vì đã tiếp họ trong một kho rượu và muốn họ lên lầu để thử rượu mới nhưng Dịch huyện lệnh lại nói, “Hiện giờ ta đang rất vội, Đào tiên sinh. Ta chỉ muốn báo với người rằng chốc nữa ta sẽ đến gặp một bà lão mà cách đây ba mươi năm từng là một kỹ nữ nổi tiếng ở đây. Ta nghĩ người sẽ muốn đi cùng.”

“Hiển nhiên là thảo dân muốn rồi!” Họ Đào kêu lên. “Làm sao ngài tìm được bà ta thế, thưa đại nhân? Thảo dân đã cố gắng tìm một người như thế suốt mấy năm qua.”

“Dường như có rất ít người biết đến sự t ần tại của bà ta. Bây giờ ta có việc phải đi đến một nơi khác. Trên đường quay lại ta sẽ đến đón người ở

đây.”

Đào Đức rồi rút cảm ơn Dịch huyện lệnh.

Khi cùng Mã Vinh ra bên ngoài, Dịch huyện lệnh lại nhận xét, “Có vẻ như họ Đào quan tâm đến việc làm ăn của mình nhiều hơn những gì sáng nay gã nói với ta.”

“Đâu có mấy ai không thích thưởng rượu mới đâu ạ!” Mã Vinh cười đáp.

Tiệm đồ cổ của Ôn Nguyên nằm ở một góc phố đông đúc. Trong tiệm chất đầy bình hoa, tượng, hộp sơn mài và các thứ đồ cổ đủ loại với nhiều kích cỡ khác nhau. Trong lúc người quản tiệm cầm thẻ bài màu đỏ của ông lên lần, Dịch huyện lệnh thì thầm với Mã Vinh, “Người hãy lên lần cùng ta. Ta sẽ giới thiệu người là một nhà sưu tập đồ sứ.”

Ông nói tiếp trước khi Mã Vinh kịp phản đối, “Ta muốn người có mặt để làm nhân chứng.”

Ôn Nguyên vội vàng đi xuống và cúi mình thi lễ với Dịch huyện lệnh. Lão ta mở miệng nói những câu chào hỏi thông thường, nhưng đôi môi mỏng của lão ta cứ co giật, chỉ có thể phát ra những tiếng lắp bắp.

Dịch huyện lệnh nhã nhặn nói, “Ta đã nghe kể rất nhiều về bộ sưu tập đồ cổ của người, nên không thể không đến đây chiêm ngưỡng.”

Họ Ôn lại cúi mình thi lễ. Khi biết mục đích chuyến thăm của Dịch huyện lệnh không có gì đáng để lão ta lo ngại, lão ta không còn sợ hãi nữa.

Lão ta cười khiêm tốn và nói, “Những thứ thảo dân để dưới này chẳng đáng gì đâu, thưa đại nhân! Đây chỉ là những món hàng dành cho bọn khách vãng lai ngu dốt từ tỉnh lẻ đến đây chơi. Thảo dân xin phép dẫn đại nhân lên lần tham quan!”

Căn phòng ở lần hai được thiết kế tao nhã với những món đồ cổ đắt tiền. Trên các kệ dọc theo tường là một bộ sưu tập đồ sứ thượng hạng. Lão buôn đồ cổ đưa Dịch huyện lệnh và Mã Vinh đến một thư phòng nhỏ ở

phía sau và mời Huyện lệnh ngồi xuống uống trà. Mã Vinh đứng sau ghế của Huyện lệnh. Ánh nắng chiếu qua cửa sổ bằng giấy rơi vào những bức họa treo trên tường làm nổi lên các màu sắc tinh tế đã mờ đi theo thời gian. Không khí trong phòng khá mát mẻ nhưng lão Ôn khẳng khẳng đưa cho khách một chiếc quạt xinh xắn bằng lụa.

Trong lúc lão buồn rầu rót trà lại cho ông, Huyện lệnh nói, “Cá nhân ta vốn thích tranh cổ và thư pháp cổ. Ta đưa thuộc hạ của mình theo vì y là chuyên gia về đồ sứ.”

“Thật vinh hạnh cho thảo dân!” Ôn Nguyên hớn hờ đáp. Lão ta đặt lên bàn hộp sơn mài hình vuông và lấy từ trong đó ra một bình hoa màu trắng thanh mảnh.

Đoạn lão nói tiếp, “Sáng nay có một nam nhân mang chiếc bình này đến đây bán cho thảo dân nhưng thảo dân vẫn có chút nghi ngờ. Không biết vị tiên sinh đây có ý kiến thế nào?”

Gã võ sĩ nhìn chằm chằm vào chiếc bình với vẻ mặt cau kỉnh đến nỗi lão Ôn vội vàng cất nó vào lại trong hộp và hối lỗi nói, “Vâng, thảo dân cũng nghi ngờ nó là hàng giả nhưng không nghĩ nó lại rởm đến thế. Vị tiên sinh đây quả là sành sỏi về đồ sứ.”

Mã Vinh vừa quay lại vị trí sau ghế của Huyện lệnh vừa kín đáo thở dài nhẹ nhõm. Sau đó, Huyện lệnh mới niềm nở nói với chủ hiệu đồ cổ, “Người ngồi xuống đi. Rồi chúng ta thông thả trò chuyện.” Sau khi lão Ôn ngồi vào chiếc ghế đối diện, Huyện lệnh bình thản nói tiếp, “Không phải trò chuyện về đồ cổ đâu mà là về những lời dối trá của người trên công đường lúc ban sáng.”

Khuôn mặt gầy gò của lão Ôn bỗng trắng bệch. Lão ta nói lắp bắp, “Thảo dân không hiểu đại nhân nói...”

“Người khai là đêm qua người về thẳng đây từ Gia Hạc lâu,” Huyện lệnh lạnh lùng ngắt lời. “Người nghĩ rằng không ai nhìn thấy người nhả tâm hành hạ một nữ nhân không có khả năng tự vệ ở khu luyện tập của các kỹ nữ sao? Nhưng một tỳ nữ đã nhìn thấy người và báo lại cho ta hay.”

Mặt của Ôn Nguyên đỏ ửng lên. Lão liếm đôi môi mỏng rồi đáp, “Tiểu nhân không nghĩ là mình cần báo lại việc đó, thưa ngài. Đám nữ nhân bất kham đó thì thoảng cần phải bị phạt và...”

“Người mới là kẻ phải bị phạt vì tội xem thường chốn công đường. Hình phạt là năm mươi roi. Có trừ đi mười roi vì người tuổi đã cao thì số còn lại cũng đủ để khiến người tàn tật cả đời.”

Họ Ôn vội vàng đứng lên khỏi ghế rồi quỳ xuống trước mặt Địch huyện lệnh. Lão dập đầu xuống sàn xin tha tội.

“Đứng lên!” Địch Huyện lệnh ra lệnh. “Người sẽ không bị đòn roi gì đâu, vì cái đầu của người sẽ rơi giữa pháp trường. Người chính là thủ phạm trong một vụ giết người.”

“Giết người ư?” Lão Ôn thét lên. “Không bao giờ, thưa đại nhân! Không thể nào. Vụ giết người nào cơ ạ?”

“Vụ án mạng của Trạng nguyên Lý Liên. Có người đã nghe lỏm được cuộc nói chuyện giữa người và họ Lý cách đây mười ngày, khi y vừa mới lên đảo.”

Lão Ôn mở to mắt nhìn chăm chăm vào Địch huyện lệnh.

“Gần bên thuyền, dưới các tán cây ấy, lão khốn!” Mã Vinh gầm gừ.

“Nhưng không có ai...” Lão Ôn buột miệng nói, nhưng sau đó kịp dừng lại và nói tiếp, “Ý của thảo dân là...”

Lão khựng lại và cố gắng trong tuyệt vọng để lấy lại bình tĩnh.

“Mau khai thật đi,” Địch huyện lệnh quát.

“Nhưng... nhưng nếu như có kẻ đã nghe trộm lời thảo dân nói với Lý Trạng nguyên thì hẳn đại nhân phải biết là thảo dân chỉ đang cố thuyết phục y suy nghĩ lại. Thảo dân đã nói với y rằng cố chiếm đoạt nhi nữ của Phong Đại là việc làm điên rồ và rằng lão sẽ trả thù một cách tàn nhẫn...”

“Kể lại toàn bộ câu chuyện đi!” Địch huyệt lệnh ngắt lời. “Làm thế nào lại dẫn đến án mạng?”

“Lão lừa đảo họ Phong hẳn là đã bôi nhọ thảo dân. Thảo dân không có liên quan gì đến cái chết của Trạng nguyên cả. Chắc chắn là do Phong Đại gây ra rồi!”

Ôn Nguyên hít một hơi dài rồi sau đó nói tiếp một cách bình tĩnh hơn, “Thảo dân sẽ kể với ngài thực hư sự tình. Vào lúc bình minh, đây tớ của Trạng nguyên đến tiệm của thảo dân. Khi ấy thảo dân vừa mới thức giấc. Hắn ta nói rằng Lý Liên, người có hẹn với thảo dân vào đêm hôm trước, đã bị trì hoãn hành trình vì va chạm với một chiếc thuyền khác và giờ đang chờ thảo dân trên bến thuyền. Thảo dân có quen Đô ngự sử Lý Vệ Đình nên cứ nghĩ y cũng sẽ là mối làm ăn tốt đẹp. Thảo dân tưởng là...”

“Kể những chuyện chính thôi.” Địch huyệt lệnh ra lệnh.

“Nhưng mà Lý Liên không muốn mua đồ cổ. Y muốn thảo dân thu xếp cho mình bí mật gặp gỡ Ngọc Hoàn, nhi nữ của Phong Đại. Họ Lý đã gặp nàng khi thuyền của hai bên va vào nhau. Y đã cố dụ dỗ nàng qua đêm trong khoang của mình nhưng bị nàng cự tuyệt. Thế là lòng tự ái của tên ngốc đó bị tổn thương nên y quyết tâm bắt nàng phải thuận theo ý mình. Thảo dân đã cố gắng giải thích rằng đi đâu đó hoàn toàn không khả thi, rằng Ngọc Hoàn là một tiểu thư đức hạnh và phụ thân của nàng là một người giàu có với thế lực lớn không chỉ ở đây mà còn...”

“Việc đấy thì ta biết rồi. Giờ thì cho ta biết sự thù ghét của người với họ Phong đã khiến người đổi ý ra sao?”

Địch huyệt lệnh quan sát khuôn mặt hốc hác của lão Ôn co giắt. Vậy là ông đã đoán đúng. Lão chủ hiệu đồ cổ lấy tay lau mồ hôi trên trán.

Lão chán nản đáp, “Cám dỗ ấy quá mạnh, thừa đại nhân. Thảo dân đã phạm một sai lầm khủng khiếp. Nhưng Phong Đại luôn xem thảo dân là kẻ hèn kém, trong cả việc buôn bán lẫn... những việc riêng tư. Thảo dân đã ngu ngốc nghĩ rằng đây là một cơ hội để làm lão mất mặt, đánh cho lão một đòn chí mạng thông qua việc hãm hại nhi nữ của lão. Nếu kế hoạch có thất

bại thì mọi tội lỗi đầu sẽ đổ lên đầu Trọng nguyên. Thế nên thảo dân mới nói với họ Lý rằng mình biết một cách để ép Ngọc Hoàn đến chỗ y và chiều theo y. Thảo dân hẹn y đến nhà mình vào buổi chiều để bàn bạc chi tiết.”

Lão buôn đồ cổ liếc mắt nhìn vẻ mặt bình thản của Địch huyện lệnh thật nhanh rồi nói tiếp, “Họ Lý đã đến gặp thảo dân. Thảo dân kể với y rằng từng có một người có tiếng tăm ở đây tự sát vì bị nàng kỹ nữ hấn yêu bỏ rơi. Ai cũng biết Phong Đại là tình địch của hấn, còn có lời đồn rằng Phong Đại chính là kẻ sát nhân. Ất phải có lửa thì mới có khói chứ, thừa đại nhân. Thảo dân thề rằng vào đêm kẻ đó chết, thảo dân đã thấy lão Phong lảng vảng sau khách điểm nơi xảy ra sự việc. Thảo dân tin rằng chính Phong Đại đã giết kẻ đó rồi dàn dựng hiện trường thành một vụ tự tử.”

Nói đến đây, Ôn Nguyên háng giọng rồi kể tiếp, “Thảo dân kể với họ Lý rằng Phong tiểu thư biết hết những lời đồn về phụ thân. Nếu y gửi cho nàng một lá thư bảo rằng y có bằng chứng không thể chối cãi về tội ác của Phong Đại thì nàng nhất định sẽ đến gặp y vì nàng rất yêu thương phụ thân. Khi ấy, y muốn làm gì nàng cũng được, vì nàng sẽ không dám tố cáo y. Thảo dân thề là chỉ có vậy thôi, thừa đại nhân. Thảo dân không biết liệu Trọng nguyên có thật sự gửi thư cho Ngọc Hoàn hay không. Nếu y có gửi thì thảo dân cũng không rõ liệu nàng có bí mật đi gặp y hay không. Thảo dân chỉ biết là vào cái đêm họ Lý chết, thảo dân đã thấy Phong Đại ở lâm viên phía sau Hòng lâu. Nhưng thảo dân không hề biết ở đấy đã xảy ra chuyện gì. Xin đại nhân hãy tin thảo dân.”

Một lần nữa, Ôn Nguyên lại quỳ xuống và dập đầu liên tục xuống sàn.

“Ta sẽ kiểm chứng từng lời người nói,” Địch huyện lệnh trả lời. “Mong là nếu biết khôn thì người sẽ nói sự thật. Giờ thì ta muốn người ghi ra toàn bộ lời khai, nói rằng người đã cố tình khai man trên công đường, rằng sau khi Thu Nguyệt cho người biết Ngân Tiên đang bị trói vào cây cột ở khu luyện ca hát trong tình trạng lơ đãng, người liền đến đó. Khi nàng từ chối chiều theo những yêu cầu ghê tởm của người, người đã nhẫn tâm đánh vào eo nàng bằng một cây sáo tre dài. Đứng dậy và làm như ta bảo ngay.”

Lão Ôn vội vàng đứng lên. Bàn tay run lẩy bẩy của lão ta vội lấy một tờ giấy từ ngăn kéo và trải rộng trên bàn. Nhưng sau khi chấm mực vào bút thì dường như lão ta không biết nên bắt đầu thế nào.

“Ta sẽ đọc cho người viết!” Địch huyện lệnh nói lớn. “Viết đi. Thảo dân, người kí tên dưới đây, xin thú nhận rằng vào đêm 28 tháng Bảy...”

Khi lão buồn đờ đẫn viết xong, Địch huyện lệnh bắt lão ta đóng ấn triện và điểm chỉ ngón cái vào tờ khai. Sau đó, ông đẩy nó sang cho Mã Vinh, y cũng điểm chỉ vào đó dưới vai trò nhân chứng.

Địch huyện lệnh đứng dậy, bỏ tờ khai vào tay áo và ra lệnh, “Chuyển đi lên kinh của người sẽ không thể thực hiện được đâu. Người sẽ bị quản thúc tại gia cho đến khi có lệnh mới.”

Sau đó, ông bước xuống cầu thang, theo sau là Mã Vinh.

HỒI 12

Địch Công hỏi thăm việc cũ
Lăng thị kể chuyện cố nhân

Đang rảo bước trên phố, Địch huyện lệnh nói, “Ta thừa nhận rằng mình đã hơi không công bằng trong cách ứng xử với hai người bằng hữu Giải Tử và Hà Tử của ngươi. Họ đã tiết lộ cho ta những thông tin rất hữu ích.”

“Vâng thưa đại nhân, hai người bọn họ đã nói đúng. Thuộc hạ phải công nhận đi đâu này dù rằng phân nửa thời gian thuộc hạ cũng chẳng hiểu họ muốn nói gì, nhất là Giải Tử! Nhưng về lão Ôn, thưa đại nhân, ngài có tin vào những đi đâu mà lão nhân gian xảo đó nói với chúng ta ban nãy không?”

“Một phần thôi. Chúng ta đã khiến lão ta bất ngờ, ta cho rằng những gì lão ta nói về chuyện Trạng nguyên muốn chiếm đoạt Phong cô nương và những âm mưu mà lão ta đề xuất với y là hoàn toàn có thực. Đi đâu đó ăn nhập với tính cách kiêu ngạo và độc đoán của Trạng nguyên cũng như sự hèn nhát của lão nhân xấu tính họ Ôn. Nó cũng giải thích được lý do tại sao Phong Đại lại mong muốn gả ái nữ của mình cho Khởi Ngọc Ba. Tay thư sinh trẻ đó phụ thuộc hoàn toàn vào Phong Đại và hẳn ta sẽ không bao giờ dám đuổi theo của mình về nhà nhạc phụ khi phát giác ra rằng nàng không còn trinh tiết nữa.”

“Vì vậy, đại nhân cho rằng họ Lý kia đã thực sự chiếm đoạt nàng sao?”

“Tất nhiên. Đó là lý do tại sao Phong Đại muốn giết hẳn ta. Lão Phong đã ngụy trang cho vụ án về cái chết của Trạng nguyên giống như một vụ tự tử, tương tự như vụ án ba mươi năm trước ông ta đã che giấu việc giết hại Đào Quang.” Nhận thấy sự ngờ vực của Mã Vinh, ông nhanh chóng nói tiếp. “Chắc chắn là Phong Đại! Ông ta có động cơ và thời cơ. Bây giờ ta hoàn toàn tán thành với hai người bằng hữu Giải Tử và Hà Tử của ngươi về việc Lý Liên không thuộc kiểu người có thể tự tử vì thất tình. Chính lão Phong là người đã sát hại hẳn ta. Ngoài động cơ và thời cơ, lão cũng có một phương pháp đã trở thành tấm chắn an toàn cho lão ba mươi năm

trước. Ta rất tiếc là không thể cứu vãn được sự thế vì Phong Đại đã để lại cho ta một cái nhìn đầy thiện cảm. Nhưng nếu họ Phong là một kẻ sát nhân thì ta buộc phải xét xử lão.”

“Có lẽ lão Phong sẽ mang lại cho chúng ta một số manh mối về cái chết của Thu Nguyệt, thừa đại nhân!”

“Ta chắc chắn sẽ cần đến chúng! Những khám phá của chúng ta về cái chết của Đào Quang và Trạng nguyên không giúp ta có thêm nhiều manh mối để đi đầu tra ra nguyên nhân cái chết của Thu Nguyệt. Ta tin rằng đâu đó có một sự liên kết các vụ án nhưng ta chưa biết làm sao tìm ra mối liên hệ đó.”

“Thừa đại nhân, như ngài vừa nói, ngài tin những gì lão nhân ấy nói về Lý Trạng nguyên và Thanh Ngọc. Bước tiếp theo chúng ta phải làm gì ạ?”

“Sau khi lão Ôn kể cho chúng ta về những mưu hèn kế hiểm của lão ta với Trạng nguyên, ta thấy lão ta đã khá thông minh. Ta e rằng sau đó lão ta đã nhận ra rằng mình bị đánh lừa. Lão ta không thể thay đổi những gì mình vừa nói ra nhưng sau đó lão ta quyết định lái câu chuyện theo một hướng khác. Ta có cảm giác rằng lão ta đã nói chuyện với Lý Liên về một vấn đề khác mà lão ta không thể tiết lộ ra. Được thôi, chúng ta sẽ sớm đi đầu tra ra sự thế, ta chưa thể cho qua chuyện của lão ta được!”

Mã Vinh gật đầu. Họ im lặng tiến bước.

Đào Đức đứng chờ họ trước quầy rượu. Ba người cùng nhau tới nơi ở của Ngân Tiên.

Người ra mở cửa chính là Ngân Tiên. Nàng nhẹ nhàng nói, “Thừa đại nhân, Lãng thị rất lấy làm hổ thẹn khi tiếp đón các ngài tại căn lầu tũn tàn của bà ấy nên đã khẩn khoản nhờ tiểu nữ đưa đến đây mặc dù bà ấy đang lâm trọng bệnh. Tiểu nữ lén đưa bà ấy vào lúc đang không có ai ở đây.”

Ngân Tiên vội dẫn mọi người lên. Bên cạnh cây cột sau cửa sổ là một bóng dáng nhỏ bé ngẩng gập người trên ghế. Bà ta mặc một bộ y phục bằng vải bông màu nâu đã bạc màu. Mái tóc rối lòa xòa xuống ngang vai, bàn tay gầy guộc nổi đầy những đường gân xanh để trước bụng. Khi nghe tiếng

bước chân tiến lại, bà ta ngẩng đầu lên và quay gương mặt với cặp mắt mù lòa về hướng họ đi tới.

Ánh sáng từ khung cửa sổ giấy chiếu vào khuôn mặt méo mó. Những dấu vết còn lại của căn bệnh đậu mùa hiện lên trên đôi má gầy gò cùng đôi mắt lơ mờ lả lẫm.

Ngân Tiên vội vã đi về phía bà ta, rồi đến Dịch huyện lệnh và hai người đồng hành của ông. Nàng cúi xuống gần bà lão và nhẹ nhàng thưa, “Huyện lệnh đã đến rồi ạ!”

Bà ta toan gượng dậy nhưng Dịch huyện lệnh nhanh chóng ấn tay lên đôi vai gầy guộc của bà ta và nhẹ nhàng nói, “Không cần thi lễ. Người đã không quản thân thể già yếu để đến đây gặp ta rồi!”

“Dân phụ xin được nghe theo sự sắp xếp của đại nhân,” nữ nhân mù lòa đáp lời.

Dịch huyện lệnh sững sốt như không tin nổi vào tai mình, ông chưa từng nghe thấy giọng nói nào dịu dàng, đáng mến và ấm áp đến thế. Thật khó mà tin được một bà lão với gương mặt biến dạng méo mó lại có thể thốt ra giọng nói mượt mà đó. Ông nuốt nước bọt vài lần trước khi hỏi tiếp, “Người từng làm nghề gì?”

“Mọi người gọi dân phụ là Kim Ngọc, thừa đại nhân. Ai nấy đều ngưỡng mộ giọng ca và nhan sắc của bà già này. Khi lâm bệnh, dân phụ mới mười chín tuổi...”

Giọng bà ta yếu dần.

“Vào thời ấy,” Dịch huyện lệnh tiếp lời, “một kỹ nữ tên Thanh Ngọc đã được tuyển chọn là Hoa khôi. Bà có biết nàng không?”

“Dân phụ có biết. Nhưng người ấy đã qua đời ba mươi năm trước đây trong cơn bệnh dịch đó. Dân phụ là một trong những người đầu tiên bị nhiễm căn bệnh quái ác này. Dân phụ nghe nói sau khi mình được chữa

khỏi vài tuần thì Thanh Ngọc đã chết. Nàng mắc căn bệnh này sau dân phụ một vài ngày. Nàng đã không qua khỏi.”

“Ta nghĩ Thanh Ngọc được rất nhiều người ái mộ?”

“Đúng vậy thừa đại nhân, rất nhiều người. Dân phụ không biết hết họ mà chỉ rõ về hai người có vai vế tại đảo này, là Phong Đại và Đào Quang. Khi dân phụ hồi phục thì được biết Đào Quang đã chết và Thanh Ngọc cũng đã qua đời.”

“Lẽ nào không phải là Ôn Nguyên, chủ hiệu đồ cổ, cũng cố gắng để chiếm được sự ưu ái của nàng sao?”

“Ôn Nguyên ư? Phải rồi, dân phụ biết người này. Ai này cũng đều né tránh lão ta vì lão ta thường lấy việc hành hạ nữ nhân làm vui thú. Dân phụ nhớ rằng hắn ta đã tặng những vật phẩm có giá trị cho Thanh Ngọc nhưng nàng thậm chí còn không màng đến chúng. Ôn Nguyên vẫn còn sống ư? Nếu thế thì hắn ta phải hơn sáu mươi tuổi rồi, cũng sống quá lâu rồi.”

Vài nàng kỹ nữ đi ngang qua căn phòng, hào hứng bàn tán và cười khúc khích.

“Dựa vào những lời đồn đại, người có nghĩ rằng,” Dịch huyện lệnh hỏi lại, “Phong Đại chính là tình nhân của Thanh Ngọc không?”

“Dân phụ nhớ rằng người đó là một nam nhân tuấn tú phong độ, bộc trực và quyết đoán. Thật không dễ dàng chọn lựa giữa Phong Đại và Đào Quang. Đào Quang cũng là một nam nhân phong độ, tốt bụng và trung thực, cũng dành rất nhiều tình cảm cho nàng.”

“Ngoài ra còn có tin đồn là Đào Quang tự tử vì Thanh Ngọc đã phải lòng Phong Đại. Theo như người biết về lão, liệu người có nghĩ rằng lão có thể làm vậy không?”

Bà ta không trả lời ngay mà ngẩng khuôn mặt mù lòa lên và lắng nghe tiếng đàn phát ra từ lầu trên về cùng một chủ đề được lặp đi lặp lại nhiều

lần rồi nói, “Nàng ta nên đi đầu chinh giai điệu cho hay hơn. Đúng vậy, Đào Quang đã yêu Thanh Ngọc sâu sắc. Rất có thể ông ta đã tự tử vì nàng ấy.”

Nghe thấy nhịp thở đều đặn của Đào Đức, bà ta vội hỏi, “Ai đi cùng với ngài vậy, thưa đại nhân?”

“Một trong những thuộc hạ của ta.”

“Không phải vậy,” bà ta khẽ nói, “dân phụ cảm nhận, hẳn chắc hẳn cũng biết rất rõ về Đào Quang. Hẳn có thể tiết lộ với ngài nhiều hơn những gì dân phụ biết, thưa đại nhân.”

Bỗng một trận ho dữ dội khiến toàn thân bà ta co rúm lại. Bà ta lấy một chiếc khăn tay nhàu nhĩ từ trong ống áo ra lau miệng. Khi bà ta hạ xuống thì trên khăn đã có những vết máu đỏ.

Địch huyệt lệnh nhận ra nữ nhân này đang lâm trọng bệnh, ông đợi đến khi bà ta ổn định lại mới tiếp tục hỏi nhanh, “Còn về những tin đồn rằng Đào Quang không phải là tự tử mà bị Phong Đại sát hại thì sao.”

Bà ta chần chừ chậm rãi đầu.

“Đó chắc chắn là vu khống, thưa đại nhân. Đào Quang là bằng hữu tốt nhất của Phong Đại. Dân phụ đã nghe họ trò chuyện với nhau. Dân phụ biết rằng dù cho Thanh Ngọc lựa chọn đến với ai trong hai người thì người kia sẽ tôn trọng quyết định của nàng. Nhưng chắc nàng đã không chọn ai cả.”

Địch huyệt lệnh nhìn Đào Đức với vẻ dò xét. Gã lắc đầu. Dường như không có gì đáng nghi trong câu trả lời vừa rồi. Sau đó, giọng nói dễ nghe của bà lão lại vang lên, “Dân phụ nghĩ Thanh Ngọc cần một nam nhân không chỉ ngũ quan tuấn tú, thẳng thắn và giàu có. Nàng còn muốn nhiều hơn thế nữa. Nàng muốn là một nam nhân hội tụ tất cả những điều đó nhưng lại phóng khoáng tự do tự tại, một nam nhân sẵn sàng vứt bỏ mọi thứ, gia sản, tiền đồ, danh vọng, tất cả mọi thứ, không màng tới những gì mình có chỉ vì nữ nhân trong lòng.”

Giọng nói ấy dừng lại. Địch huyện lệnh nhìn đăm đăm vào cánh cửa sổ. Tiếng đàn lập đi lập lại. Ông thấy khó chịu vô cùng. Nó như xoáy vào từng dây thần kinh của ông. Địch huyện lệnh cố gắng tự chủ lại.

“Ta rất lấy làm cảm kích. Chắc hẳn người đã mệt rồi, ta sẽ sai người mang một cỗ kiệu đến cho người.”

“Dân phụ xin đa tạ đại nhân đã chiếu cố.”

Lời lẽ có vẻ khiêm nhường, nhưng lại là giọng điệu của một kỹ nữ cao giá khi muốn từ chối những người hâm mộ mình. Giọng nói làm lay động tâm can người nghe. Địch huyện lệnh phẩy tay ra dấu cho những người kia. Họ cùng rời đi.

Khi ra ngoài, Đào Đức lẩm bẩm, “Chỉ còn lại giọng nói của bà ta mà thôi. Thật kỳ lạ... những bóng đen từ trong quá khứ. Thảo dân sẽ phải cân nhắc thêm về chuyện này, thưa đại nhân. Thảo dân xin cáo từ.”

Địch huyện lệnh gật đầu rồi nói với Mã Vinh, “Mã Vinh, người hãy thuê một cỗ kiệu cho bà ta. Đưa kiệu đến cửa sau và giúp Ngân Tiên dìu bà ta lên kiệu, tránh để người khác phát giác. Ta sẽ ra ngoài đi điều tra một chút rồi trở lại Hống lâu. Tầm một canh giờ nữa người hãy đến gặp ta.”

HỒI 13

Mã Vinh chuộc thân cho kỹ nữ
Thi sĩ tiết lộ một âm mưu

Mã Vinh đi đến chợ và thuê một cỗ kiệu nhỏ đang đợi khách tại đó cùng với bốn người cầm đuốc. Y trả tiền trước cho toán người này và thêm cho họ một khoản tiền thưởng khá hào phóng. Những người này vui vẻ chạy theo y đến cửa sau của phòng ngủ. Ngân Tiên và Lăng thị đang đứng cùng nhau ở sân.

Ngân Tiên đỡ Lăng thị vào kiệu, sau đó bu ãn r ầu nhìn về phía cỗ kiệu đang đứng khuất phía góc tường. Khi nhìn thấy ánh nhìn bu ãn r ầu ấy, Mã Vinh mỉm cười nói, “Vui lên nào, người đẹp! Nàng không cần lo lắng đi đâu gì cả. Nàng có thể giao phó tất cả những rắc rối của mình cho đại nhân nhà ta. Đó là việc mà ta vẫn hay làm!”

“Huynh là người như thế sao!” Nàng ngắt lời, đi vào bên trong và đóng s ầm cửa lại trước mặt Mã Vinh.

Mã Vinh gãi đầu. Có lẽ nàng ấy đang bức bối đi ầu gì đó. Y quay người tản bộ trên con phố chính trong tâm trạng suy tư.

Khi nhìn qua đám người và thấy cánh cửa lớn hoa mỹ của l ầu xanh, y dừng bước. Y đứng đó theo dõi dòng người vào ra r ấi mới tiếp tục bước đi. Y đã suy nghĩ thật lâu trước khi đi đến một quyết định khó khăn. Đột nhiên, y quay ngược trở lại con đường cũ, bước tới căn phòng và huých tay mở cửa để vào trong.

Những nam nhân người nhẽ nhại m òhôi đang đứng trước qu ầy tính tiền chạy dài theo mặt ti ền ngôi nhà. Họ vẫy những mảnh giấy nhỏ màu đỏ trong tay và rao to để người trong qu ầy chú ý tới. Những nam nhân đó là những tên cò khách và những kẻ chạy việc trong các tửu điểm và quán trà. Còn những tờ giấy nhỏ màu đỏ kia mang tên của các kỹ nữ mà vị khách nào đó muốn mua lại. Ngay sau khi họ đưa phiếu cho người phụ trách tại

quầy, người đó sẽ đóng dấu tay vào. Khi kỹ nữ đó được tự do, người phụ trách quầy sẽ nhập thời gian và tên của nhà chứa vào sổ sách của mình, sau đó đóng dấu vào phiếu và giao cho một gã chạy việc đang đứng chờ trước cổng. Gã này sẽ đưa phiếu cho nhà chứa nơi cô nương kia đang làm và nàng có thể đi tới bất cứ nơi nào nàng muốn.

Mã Vinh đẩy gã gác cửa vào góc quầy một cách thô bạo. Y đi thẳng về phía sau của căn phòng, nơi gã quản lý đang ngồi phía sau chiếc bàn lớn. Gã là một kẻ mập mạp với khuôn mặt núc ních thịt. Gã nhìn Mã Vinh bằng đôi mắt chảy xệ xuống của mình.

Mã Vinh lấy giấy thông hành của mình ra khỏi ủng và ném nó lên bàn. Sau khi gã béo đã đọc kỹ tờ văn kiện đó, gã ngẩng lên nhìn Mã Vinh, cười và lịch sự hỏi y, “Mã gia, tiểu nhân có thể giúp gì cho ngài?”

“Hãy giúp ta thực hiện một vụ làm ăn đơn giản. Đó là những gì người có thể làm. Ta muốn mua lại một kỹ nữ nhị đẳng tên gọi là Ngân Tiên.”

Gã béo mím môi. Hắn nhìn Mã Vinh một lần nữa với vẻ mặt đánh giá sau đó lôi từ ngăn bàn ra một cuốn sổ cồng kềnh. Hắn đọc lướt qua cho đến khi tìm thấy mục mà mình muốn và chậm rãi đọc nó. Sau đó, hắn hắng giọng và nói, “Ta đã mua Ngân Tiên với giá khá rẻ, chỉ một non rưỡi vàng ròng. Nhưng nàng là một kỹ nữ nổi tiếng và có tài ca hát. Chúng ta đã cho nàng trang sức, y phục đắt tiền. Tất cả hóa đơn đều ở đây. Chúng lên tới...” Gã cố gắng tìm kiếm chiếc bàn tính của mình.

“Thôi lải nhải đi! Các người đã quá hời khi mua Ngân Tiên rồi. Nàng đã mang lại cho các người số tiền gấp năm mươi lần các người bỏ ra ấy chứ. Vậy nên, ta sẽ trả đúng số tiền so với giá gốc và bằng tiền mặt.”

Nói rồi, Mã Vinh rút từ ngực ra cái bọc với hai nén vàng mà y đã được thừa kế từ thúc phụ, sau đó gỡ giấy ra và đặt chúng lên chiếc bàn.

Gã nam nhân béo ụ kia nhìn chằm chằm vào hai nén vàng sáng lóa và chậm rãi xoa cằm. Gã buồn bức nghĩ rằng mình không có khả năng chống đối lại người của quan phủ. Nếu người này là một kẻ khác, không nghi ngờ gì nữa, y sẽ phải trả giá tiền gấp đôi và kèm theo một khoản đút lót hào

phóng. Hôm nay quả thật là một ngày không may. Gã béo ợ hơi, sau đó thở dài lấy ra một tờ giấy từ cuốn sổ và đưa cho Mã Vinh. Tiếp theo, gã đếm lấy hai mươi miếng bạc để thổi lại, chần chừ một lúc rồi mới đặt chúng lên bàn.

“Gói tất cả chúng lại giúp ta!” Mã Vinh ra lệnh.

Gã béo nhìn Mã Vinh với một ánh nhìn xót của rồi chậm rãi gói số bạc thừa vào một tờ giấy đỏ.

Mã Vinh đặt gói bạc và văn thư vào trong tay áo và đi ra ngoài.

Y nghĩ rằng mình đã có một quyết định đúng đắn. Đến một lúc nào đó, một nam nhân sẽ cần phải có một cuộc sống ổn định. Còn gì tốt hơn việc thành gia lập thất với một nữ nhân cùng quê? Y có thể dễ dàng sinh sống và chu cấp cho gia đình với mức ngân lượng mà Huyện lệnh trả. Điêu đó còn tốt hơn nhiều so với việc hoang phí vào rượu chè và tử sắc như trước kia y vẫn làm. Khó khăn duy nhất là hai tên Kìêu Thái và Đào Cam có thể sẽ trêu chọc y!

Trong lúc y đang quẹo vào góc đường để về khách điểm Vĩnh Lạc, y thấy một lá cờ màu đỏ, kí hiệu của một tử điểm nên đã quyết định vào đó làm vài chén.

Nhưng khi Mã Vinh vừa đẩy tấm rèm cửa sang một bên, y đã thấy trong quán chật kín người. Chỉ còn lại một chỗ trống ở cái bàn nằm cạnh cửa sổ. Ở chỗ đó có một nam nhân trẻ tuổi với dáng vẻ u sầu đang nhìn đắm chiêu vào bình rượu rỗng.

Mã Vinh len qua những cái bàn để đến đó rồi lên tiếng, “Người có phiên không nếu ta ngồi đây, họ Khởi kia?”

Khuôn mặt người thanh niên sáng lên.

“Rất sẵn lòng thôi! Nhưng xin lỗi, tại hạ không thể mời ngài được, đang xu cuối cùng cũng đổ vào bình rượu này rồi! Phong Đại đã không còn cho

tại hạ vay đồng nào như lão đã hứa nữa!” Mặt thi sĩ trẻ một lần nữa lại xu xuống.

Giọng họ Khởi riu lại. Mã Vinh nghĩ rằng uống rượu thì phải có người uống cùng mới vui. Vì thế, y vui vẻ nói, “Uống chung với ta!”

Rồi y gọi tiểu nhị mang đến một bình rượu lớn, trả tiền và rót đầy chén của hai người.

“Mừng cho may mắn của chúng ta!” Y cạn chén rồi lại nhanh chóng rót đầy. Thi sĩ làm theo Mã Vinh rồi nói với vẻ rầu rĩ, “Cảm tạ ngài! Tại hạ chắc chắn cần vận may!”

“Người sao? Lay trời lay phật, người sắp trở thành hiên tể của Phong quân sự mà? Kết hôn với nữ duy nhất của ông chủ sông bạc. Nếu ta không nghe lần thì đây chính là cơ hội để người có lại tiền chiêu bạc.”

“Chính vậy! Đó chính xác là lý do vì sao tại hạ cần may mắn để thoát khỏi đồng rắc rối của mình. Chính con heo họ Ôn đó đã đẩy tại hạ vào cái đồng lộn xộn khủng khiếp này!”

“Ta vẫn chưa hiểu người vướng vào rắc rối gì nhưng lão Ôn kia đúng là đồ chó đẻ. Ta đồng tình với người ở điểm này!”

Họ Khởi nhìn Mã Vinh với đôi mắt mòng nước rồi kể, “Kể từ khi Trang nguyên mất đi thì kế hoạch này coi như đã tiêu tủng, tại hạ cũng chẳng cần ngần ngại kể cho ngài nghe. Phải, tại hạ sẽ kể vắn tắt thôi. Khi tại hạ thua hết tiền ở sông bạc thì họ Lý đang ngỗ ngược đối diện với tại hạ. Tên khốn đó đã rủ rê tại hạ ăn liều một ván. Sau đó, y gạ gẫm tại hạ và hỏi xem tại hạ có muốn lấy lại số tiền đã mất bằng một cách khác hay không? Sau đó, y đưa tại hạ đến cửa hàng nhà họ Ôn. Bọn chúng đã lập ra một âm mưu để chống lại Phong lão gia. Họ Ôn sẽ tìm cách để đưa Phong Đại vào mớ rắc rối, sau đó gã họ Lý sẽ tận dụng ảnh hưởng của mình ở kinh thành để khiến lão Ôn có thể thay thế Phong Đại làm quản sự đảo này. Họ Lý và Ôn Nguyên nói rằng tại hạ có được sự tin tưởng của Phong lão gia và muốn tại hạ lợi dụng điều đó để làm một nhiệm vụ trong phủ của lão. Tại hạ phải giấu một chiếc hộp nhỏ vào trong nhà của Phong Đại, chỉ cần như thế.”

“Lũ bản thủ! Người đã đồng ý cùng một giuộc với chúng sao, đột ời?”

“Ngài đừng gọi tại hạ như thế! Ngài có muốn sống trên đảo này mà không có một xu dính túi nào không? Hơn nữa, tại hạ không biết về lão Phong. Tất nhiên tại hạ nghĩ ông ta cũng là một tên lừa đảo lớn như những tên khác. Đừng ngắt lời, để tại hạ kể hết câu chuyện buồn của mình đi. Và hình như tại hạ nghe thấy ngài nói sẽ cho tại hạ uống chung hết bình rượu này mà.”

Mã Vinh lại đổ đầy chén rượu cho thi sĩ trẻ. Uống một cách vội vã và nói tiếp, “Sau đó, gã họ Lý nói rằng tại hạ phải đến gặp Phong Đại để hỏi mượn tiền và hứa sẽ hoàn trả sau khi thi đỗ. Có vẻ Phong Đại có một điểm yếu là thích giúp đỡ những thi sĩ trẻ có tài đang trong cảnh cơ hàn.

“Mọi việc đều tiến triển tốt đẹp cho đến khi tại hạ gặp Phong Đại. Tại hạ nhận ra lão là một người đáng kính và dễ chịu. Lão đã đồng ý cho tại hạ vay nợ và dường như cũng rất yêu quý tại hạ. Ngày hôm sau, lão mời tại hạ ăn cơm tối và hôm sau nữa lại tiếp tục gọi tại hạ đến ăn cơm. Tại hạ đã gặp được Phong tiểu thư, một cô nương vô cùng cuốn hút và Đào Đức, một vị bằng hữu tuyệt vời. Tại hạ còn gặp được một Huyện lệnh biết làm thơ. Họ đã đọc thơ của tại hạ và nói rằng thơ của tại hạ mang âm hưởng của thơ văn cổ.”

Họ Khởi rót đầy chén rượu, uống cạn một hơi dài rồi nói tiếp, “Sau bữa cơm tối lần thứ hai, tại hạ đến gặp lão Ôn và nói với lão ta rằng tại hạ từ chối theo dõi Phong Đại vì tại hạ thấy lão là một người tốt. Tại hạ sẽ không theo dõi phá hoại một người tốt. Tại hạ còn nói thêm rằng chính vì lý do đó, tại hạ từ chối làm nội gián cho lão ta và gã họ Lý cùng với tất cả đồng bọn của chúng. Tại hạ có thể còn nói thêm một vài đi ầu gì đó. Phải, gã họ Ôn, gã họ Ôn đã hét lên rằng tại hạ sẽ không nhận được một đồng nào từ họ do gã họ Lý kia đã xem xét lại và hủy bỏ toàn bộ kế hoạch. Đi ầu đó cũng hợp ý tại hạ. Tại hạ mượn một đỉnh bạc từ chủ khách điểm nhờ có cam kết cho vay của Phong Đại để tìm niềm vui cho mình ở chốn ầu xanh, ở đó, tại hạ đã gặp được cô nương đáng yêu nhất mà tại hạ từng biết.”

“Nàng cũng biết làm thơ sao?” Mã Vinh nghi ngờ hỏi.

“Lạy trời, không! Nàng ấy là một cô nương xinh đẹp, đơn thuần và hiểu biết! Nàng ấy sẽ yên tĩnh lắng nghe nếu ngài muốn nói gì. Lạy trời đã giúp tại hạ thoát khỏi những cô nương luôn tỏ ra văn vẻ!”

Họ Khởi nắc cục rồi nói thêm, “Những nữ nhân văn vẻ thì rất đa cảm, mà bản thân tại hạ thì đã đủ đa cảm rồi. Không, tất cả những bài thơ trong nhà tại hạ đều sẽ chỉ do tại hạ sáng tác. Chỉ một mình Khởi mỗ thôi!”

“Vậy tại sao người còn đồng đánh?” Mã Vinh hét lớn. “Lạy trời lạy đất, người có mọi thứ may mắn trên đời. Người sẽ lập gia thất với Phong tiểu thư và có thể cưới thêm cô nương khác về, ý ta là nạp thiếp.”

Họ Khởi ngồi xuống ghế, cố gắng tập trung ánh nhìn vào Mã Vinh và nói với giọng trịch thượng, “Phong Đại là một đại gia, Phong tiểu thư lại là một cô nương có giáo dưỡng. Lão Phong thích tại hạ, Phong tiểu thư cũng thích tại hạ và tại hạ cũng yêu mến họ. Ngài nghĩ rằng tại hạ sẽ là một tên đê tiện, thành thân với nhi nữ của Phong Đại rồi dùng tiền của lão đi đến kỹ viện để mua một kỹ nữ về làm thiếp sao?”

“Ta biết rất nhiều người muốn được như vậy! Ngay cả ta cũng thế!” Mã Vinh buồn bã nói.

“Thật may vì tại hạ không phải kẻ như ngài.” Họ Khởi nhận xét một cách thô bạo.

“Ngược lại!”

“Ngược lại sao?” Thi sĩ lặp lại câu nói đó một cách chậm rãi, rồi dùng ngón tay chỉ trở luân phiên giữa Mã Vinh và bản thân rồi thì thầm, “Ngài... Tại hạ... Tại hạ... Ngài.” Sau đó, họ Khởi đột nhiên hét lên, “Ngài đang xúc phạm tại hạ!”

“Không phải vậy đâu!” Mã Vinh vui vẻ nói. “Người đếm sai rồi.”

“Tại hạ xin lỗi.” Thi sĩ trẻ nói một cách khó nhọc. “Tại hạ đang vô cùng phẫn nộ.”

“Được rồi, thế bây giờ người định làm gì?”

“Tại hạ không biết! Nếu tại hạ có tiền, tại hạ sẽ mua cô nương đó và biến mất khỏi đây! Tại hạ sẽ để lại cơ hội cho Đào huynh. Huynh ấy thích Phong tiểu thư. Ngài biết không, chỉ là huynh ấy không thể hiện ra.” Khởi Ngọc Ba cúi sát vào tai Mã Vinh rồi thì thầm bằng giọng khàn khàn, “Họ Đào này luôn thận trọng, ngài biết đấy.”

Mã Vinh thở dài.

“Bây giờ người hãy lắng nghe một lần những kinh nghiệm của một nam nhân từng trải nhé, chàng trai trẻ!” Mã Vinh nói bằng giọng chán ghét. “Cả người và họ Đào đều là những người quá cẩn thận. Do vậy, các người luôn biến những chuyện đơn giản thành những chuyện phức tạp cho cả mình và người khác. Ta sẽ nói cho người biết người phải làm gì. Người cứ thành thân với nhi nữ của lão Phong, phục vụ nàng hết mình tận một tháng, cho đến khi nàng quỳ xuống cầu xin người tha cho nàng. Sau đó người đồng ý, nàng sẽ có thời gian để nghỉ ngơi. Nhưng người không thể làm ‘chuyện đó’ ở ngoài, vì thế người cần nạp thiệp. Phu nhân của người sẽ biết ơn vì đi đầu đó và thứ thê cũng thế. Cả hai sẽ hòa hợp hoặc xung khắc, cái này còn tùy vào người. Sau đó, người sẽ ra ngoài và mua về một thê tử thứ ba. Đó là những gì đại nhân nhà ta, Dịch huyện lệnh đã làm với ba vị phu nhân của mình. Ngài ấy là một học giả và cũng là một nam nhân tuyệt vời. Ôi, nhắc đến đại nhân, ta phải đi ngay đây!”

Y đưa bình rượu lên miệng và nốc cạn. “Cảm ơn người đã uống cùng!” Nói rồi, y rời đi, để mặc chàng thi sĩ trẻ vẫn đang loay hoay tìm cách trả lời thỏa đáng.

HỒI 14

Ngọc Hoàn tiết lộ án H ồng lâu
Phong Đại thuật lại chuyện tình cũ

Sau khi rời khỏi khách điếm, Dịch huyện lệnh đi thẳng đến dinh thự của Phong Đại. Đến cổng, ông đưa ra thẻ bài lớn cho người quản gia. Một chốc sau, lão Phong vội vàng chạy ra sân trước để gặp vị khách bất ngờ này. Lão háo hức hỏi Huyện lệnh xem liệu có phải vụ án đã có tiến triển mới hay không.

“Đúng thế,” Dịch huyện lệnh chậm rãi đáp. “Ta vừa được biết một số thông tin mới. Nhưng trước khi có động thái chính thức, ta muốn bàn qua với người và với cả lệnh ái nữa.”

Họ Phong lia mắt nhìn Dịch huyện lệnh rồi nói, “Thảo dân đoán là đại nhân muốn thăm vấn kín?”

Khi thấy ông gật đầu, lão nói tiếp, “Thảo dân sẽ đưa đại nhân đến căn phòng trong lâm viên nơi ngài đã nói chuyện với Đào Đức lúc sáng.”

Lão ra lệnh cho người quản gia, sau đó dẫn Dịch huyện lệnh băng qua các hành lang xa hoa để đến khu vườn phía sau dinh thự.

Khi cả hai đã ngồi xuống bàn trà nhỏ, người quản gia rót hai chén trà rồi lui ra ngoài. Không lâu sau, dáng hình thon thả của Ngọc Hoàn hiện ra trên lối đi vào vườn. Nàng vẫn bận bộ quần áo bằng tơ màu đen như lúc sáng.

Sau khi được phụ thân giới thiệu với Dịch huyện lệnh, Ngọc Hoàn đứng nép sang một bên ghế của lão Phong, mắt nhìn xuống đất một cách nhu mì.

Dịch huyện lệnh dựa lưng vào ghế. Cẩn thận vượt chòm râu đen dài, ông nói với lão Phong, “Ta nghe nói Trạng nguyên Lý Liên sau khi gặp lệnh ái lúc hai chiếc thuyền va chạm đã nảy sinh ý đồ xấu với nàng. Ta cũng được biết rằng sau đó y đã gửi thư cho Phong tiểu thư, đe dọa sẽ vạch trần một tội ác trước đây của người nếu nàng không đến gặp y ở H ồng lâu. Và việc

cuối cùng là có người đã nhìn thấy nhà người ở gần Hòn lâu vào cái đêm Lý Trọng nguyên chết. Những cáo buộc này có phải là thật không?”

Mặt họ Phong trở nên trắng bệch. Lão vừa cắn môi vừa tìm cách trả lời. Nhưng bỗng nhiên nữ của lão ngược mặt lên và bình thản trả lời, “Đĩ nhiên là thật rồi. Có chối cũng vô ích thôi, thừa phụ thân. Linh tính của con đã mách bảo việc này trước sau gì cũng bại lộ.”

Phong Đại chưa kịp nói gì thì Ngọc Hoàn đã mau chóng nói tiếp, mắt nhìn thẳng vào Dịch huyện lệnh, “Sự việc là như thế này. Vào đêm hai thuyền va chạm, Trọng nguyên khẳng khẳng muốn đích thân nói lời tạ lỗi với tiểu nữ. Y nói chuyện có vẻ lịch sự, nhưng ngay khi nô tỳ của tiểu nữ ra ngoài lấy trà, y bỗng trở nên bạo dạn hơn. Y hết lời khen ngợi nhan sắc của tiểu nữ và bảo rằng vì hai chiếc thuyền sẽ đối diện nhau đến hết đêm, hai người nên tận dụng khoảng thời gian ấy. Tay Trọng nguyên ấy quá tự mãn vào sức hút và địa vị của mình nên không hề nghĩ đến việc tiểu nữ có thể sẽ từ chối. Và khi tiểu nữ kiên quyết cự tuyệt, y nổi cơn tam bành và thề rằng sẽ chiếm đoạt tiểu nữ bằng mọi giá dù cho tiểu nữ có muốn thế hay không. Tiểu nữ bỏ y lại và quay về khoang thuyền riêng của mình.

“Khi về đến nhà, tiểu nữ không dám kể lại với gia phụ vì sợ người sẽ gây sự với y và chuốc rắc rối vào người. Sự việc cũng không đáng để làm to chuyện vì rõ ràng khi ấy y đang say. Tuy nhiên, vào cái đêm hấn chết, kẻ khốn nạn đó đã gửi cho tiểu nữ một lá thư, nội dung đúng như đại nhân đã nói.”

Lão Phong lại mở miệng định nói gì đấy, nhưng Ngọc Hoàn liền đặt tay lên vai cha và nói tiếp, “Tiểu nữ rất thương yêu gia phụ, thừa đại nhân. Tiểu nữ sẽ làm mọi thứ để cứu người. Và quả đúng là có nhiều lời đồn rằng nhiều năm trước, gia phụ từng làm một việc để bị người khác hiểu lầm rằng gia phụ là người xấu. Đêm đó tiểu nữ đã lẻn ra ngoài để đến Hòn lâu. Tiểu nữ vào bằng lối cửa sau để không ai nhìn thấy. Khi tiểu nữ đến thì Lý Liên đang ngửa viết gì đó trên bàn. Y nói mình rất vui mừng khi thấy tiểu nữ đến. Rồi họ Lý mời tiểu nữ ngửa và nói suốt thời gian qua y đã biết số mệnh của tiểu nữ là phải thuộc về y. Tiểu nữ đã cố dụ y nói ra bằng chứng về tội ác của gia phụ nhưng y liên tục trả lời vòng vo. Tiểu nữ bèn

bảo mình biết y chỉ lừa phỉnh nên sẽ về nhà kể hết mọi chuyện cho phụ thân nghe. Thế là y đứng bật dậy, xỉ vả tiểu nữ, nắm lấy vai áo của tiểu nữ xé toạc ra và rút lên rằng y sẽ cưỡng đoạt tiểu nữ ngay tại đó. Tiểu nữ không dám la lên cầu cứu, vì dù sao thì tiểu nữ cũng đã lên đến phòng y. Nếu người ngoài biết thì danh dự của gia phụ sẽ bị hủy hoại. Tiểu nữ cứ nghĩ mình đủ sức kháng cự nên đã dùng hết sức bình sinh để chống trả và cào vào mặt lẫn cánh tay của y. Lý Liên đối xử với tiểu nữ vô cùng hung bạo. Bằng chứng là đây.”

Bất chấp sự phản đối của phụ thân, Ngọc Hoàn vẫn bình tĩnh nói lỏng lớp áo bên ngoài, thả xuống ngang eo và cho Dịch huyện lệnh thấy tẩm thân trần của nàng, ông nhìn thấy những vết thâm tím trên vai, ngực trái và ở phần trên của cả hai cánh tay.

Sau khi kéo áo lên lại, nàng nói tiếp, “Trong lúc vật lộn, sổ giấy trên bàn bị đẩy sang một bên và tiểu nữ nhìn thấy con dao của y. Thế là tiểu nữ giả vờ nhượng bộ. Khi y bỏ tay tiểu nữ ra để nói lỏng dây thắt lưng, tiểu nữ liền chộp lấy con dao và đe dọa sẽ giết y nếu y không chịu buông tha. Y nhào lên định tóm lấy tiểu nữ lần nữa nên tiểu nữ cầm dao chém loạn xạ. Bất chợt tiểu nữ thấy máu ứa ra từ cổ Trạng nguyên. Y ngã ra ghe, miệng thốt lên những tiếng kêu rất khủng khiếp.”

“Tiểu nữ phát hoảng và chạy về nhà qua lối lâm viên để kể hết sự tình cho gia phụ nghe, ông sẽ kể với đại nhân phần còn lại.”

Ngọc Hoàn cúi chào chiếu lệ rồi vội vàng bước ra khỏi phòng.

Dịch huyện lệnh nhìn Phong Đại dò hỏi. Lão quản sự vuốt râu rồi háng giọng và bắt đầu nói với vẻ ăn năn, “Khi nghe xong, thảo dân cố hết sức để làm nhi nữ bình tâm lại, thưa đại nhân. Thảo dân trấn an Ngọc Hoàn rằng nhi nữ không có tội gì cả, vì một nữ nhân hoàn toàn có quyền tự vệ khi bị tấn công. Nhưng mặt khác, thảo dân cũng bảo nhi nữ rằng nếu sự việc này bị đưa ra xử công khai, cả hai cha con đều chịu tổn hại. Danh tiếng của nhi nữ sẽ bị vấy bẩn và dù rằng những lời đồn đại về thảo dân trong vụ án ngày trước không hề có căn cứ, thảo dân cũng không muốn chuyện đó lại

bị đào xới lên lại. Thế nên thảo dân đã quyết định thực hiện... một giải pháp khác.”

Lão ngừng lại để uống một hớp trà rồi tiếp tục nói một cách cứng rắn hơn, “Thảo dân đến H ồng lâu và thấy xác của họ Lý trên chiếc ghế trong khách sảnh như nhi nữ đã mô tả. Trên bàn và dưới sàn chỉ có chút ít máu, phần lớn máu dính trên lớp áo ngoài của y. Thảo dân quyết định dàn dựng hiện trường như thể y đã tự sát. Thảo dân mang xác hắt vào phòng ngủ, đặt xác lên sàn và bỏ con dao vào tay phải của y. Sau đó thảo dân mang hết số văn thư trên bàn khách sảnh để lên chiếc bàn trong phòng ngủ, rồi khóa cửa lại và bỏ về dọc theo hàng hiên. Vì cửa sổ duy nhất nhìn vào phòng ngủ có chấn song nên thảo dân hi vọng cái chết của gã Trạng nguyên sẽ được xem như một vụ tự sát. Và đúng là thế thật. Lời khai của nàng Hoa khôi về việc nàng từ chối y vô tình đã tạo ra một tấm bình phong cho chuyện này.”

“Ta đoán là người đã găm chìa vào ổ sau khi được gọi đến để đi đầu tra vụ việc và sau khi người sai lính phá cửa xông vào?” Địch huyện lệnh suy đoán.

“Đúng thế, thưa đại nhân. Thảo dân cầm theo chìa khóa vì thảo dân biết sau khi thi thể được phát hiện, thảo dân sẽ là người đầu tiên được thông báo. Chủ khách điểm đã đến gặp thảo dân, rồi bọn thảo dân đi tìm Lỗ Tri huyện và tất cả cùng nhau đến H ồng lâu. Sau khi phá cửa, Huyện lệnh đại nhân và các Bộ khoái đi thẳng đến chỗ người chết, như thảo dân đã dự đoán. Thế nên thảo dân đã mau chóng bỏ chìa khóa vào lại trong ổ.”

“Nghe hợp lý đấy,” Địch huyện lệnh nói. Ông vuốt râu suy tư một hồi rồi bình thản tiếp, “Để dựng nên một màn kịch hoàn hảo, hẳn là người đã lấy đi tờ giấy có ghi những lời cuối cùng của Trạng nguyên?”

“Sao phải thế, thưa đại nhân? Rõ ràng là kẻ dâm đang ấy cũng mê mẩn Thu Nguyệt mà!”

“Không, khi ấy y không nghĩ đến nàng Hoa khôi, mà nghĩ đến Phong tiêu thư. Hai vòng tròn tượng trưng cho những chiếc nhẫn ngọc. Sau khi vẽ ra giấy, y bỗng nhận ra chúng rất giống trăng tròn mùa thu, nên mới viết thêm hai từ đấy ba lần.”

Họ Phong vội lia mắt nhìn Địch huyện lệnh.

“Trời ạ!” Lão la lên. “Đúng là thế thật. Thảo dân thật là ngu ngốc khi không nghĩ đến đi đâu ấy!”

Lão ngượng ngùng nói tiếp, “Thảo dân đoán rằng tất cả những việc này giờ sẽ được công khai và vụ án sẽ được đi đâu tra lại?”

Địch huyện lệnh hớp trà, mắt nhìn về phía khóm hoa trúc đào. Hai con bướm đang bay lượn trong ánh nắng mặt trời. Khu vườn tĩnh lặng dường như thật xa vời nhịp sống hối hả của đảo Bồng Lai.

Quay về phía gia chủ, ông mỉm cười buồn bã và đáp, “Lệnh ái quả thật là một cô nương dũng cảm và thông minh, Phong Đại à. Từ lời khai của nàng, cộng với những gì người vừa nói, xem như cái chết của Trạng nguyên đã tìm ra đáp án. Ta rất mừng khi biết ngu ồn gốc của những vết xước trên cánh tay của y, vì những dấu vết đó đã từng khiến ta nghi ngờ có thể lực tâm linh ám muội nào đẩy trong Hòn lâu. Tuy vậy, ta vẫn chưa lý giải được vết sừng trên cổ y. Tiểu thư không để ý thấy vết sừng đấy à?”

“Không, thưa đại nhân. Thảo dân cũng không thấy. Có thể chỉ là vài hạch sừng nào đấy thôi. Về phần thảo dân và tiểu nữ, không biết đại nhân định xử trí...”

“Vương pháp đã quy định rằng,” Địch huyện lệnh ngắt lời lão, “một nữ nhân nếu giết chết kẻ cưỡng hiếp mình thì sẽ không bị luận tội. Nhưng người đã cố ý can thiệp vào chứng cứ và đó là một trọng tội. Trước khi đưa ra quyết định, ta muốn biết thêm về những lời đồn lúc trước mà lệnh ái đã nhắc đến. Có phải ý nàng là tin đồn về việc cách đây ba mươi năm người đã giết chết Đào Quang, phụ thân của Đào Đức vì y là tình địch của người không?”

Phong Đại bỗng ngẩng thẳng người lên. Lão sầm mặt đáp, “Đúng thế, thưa đại nhân. Chắc không cần nói ngài cũng biết đó là những lời phỉ báng đầy ác ý. Thảo dân không hề giết Đào Quang. Huynh ấy là bằng hữu thân thiết nhất của thảo dân. Đúng là hồi ấy thảo dân rất yêu nàng Hoa khôi, kỹ nữ Thanh Ngọc, đúng là thảo dân đã khao khát được cưới nàng về làm chính

thê. Khi đó, thảo dân mới hai mươi lăm tuổi, vừa được bổ làm quản sự của đảo này. Bằng hữu Đào Quang, khi ấy hai mươi chín tuổi, cũng đem lòng yêu thương nàng. Huynh ấy đã lập gia thất, nhưng hôn nhân không hạnh phúc. Tuy nhiên, việc cả hai cùng yêu Thanh Ngọc không hề làm sút mẻ tình bằng hữu của bọn thảo dân. Thảo dân và huynh ấy đã nhất trí là sẽ cố gắng hết sức để chinh phục mỹ nhân và kẻ nào bị từ chối cũng không ôm hận trong lòng. Nhưng Thanh Ngọc thì cứ chần chừ và liên tục trì hoãn việc đưa ra lựa chọn.”

Phong Đại bỗng ngập ngừng, tay chậm rãi gãi cằm, rõ là đang băn khoăn không biết nên kể tiếp thế nào. Cuối cùng, lão nói, “Tốt nhất là thảo dân nên kể hết mọi chuyện với đại nhân. Lẽ ra thảo dân phải nói ra sự thật từ ba mươi năm trước rồi mới phải. Nhưng khi ấy tiểu nhân thật khờ dại và đến khi tiểu nhân tỉnh ra thì đã quá muộn màng.”

Phong Đại thở dài nặng nề “Ngoài tiểu nhân và Đào Quang, còn có một kẻ khác theo đuổi Thanh Ngọc, chính là lão chủ hiệu đồ cổ Ôn Nguyên. Lão ta muốn có được nàng không phải vì lão ta yêu nàng, mà chỉ vì một khao khát ngu ngốc là muốn chứng tỏ bản thân, muốn cho thiên hạ thấy rằng lão ta không hề thua kém tiểu nhân hay Đào Quang. Lão ta mua chuộc một hầu gái của Thanh Ngọc để cô nương này theo dõi nàng vì lão ta nghi ngờ nàng đang bí mật qua lại với thảo dân hoặc Đào Quang. Cùng thời điểm thảo dân và Đào huynh quyết định buộc Thanh Ngọc phải chọn lựa giữa hai người, người của lão Ôn báo với lão ta rằng nàng đã mang thai. Ôn Nguyên ngay lập tức đến báo cho Đào huynh biết và ám chỉ rằng thảo dân là tình nhân bí mật của Thanh Ngọc và rằng nàng và thảo dân đã lừa dối huynh ấy suốt thời gian qua. Đào Quang vội đến nhà tìm thảo dân. Dù Đào Quang tính tình có hơi nóng nảy nhưng huynh ấy vẫn là người thông minh và công bình nên thảo dân không phải tốn quá nhiều công sức để thuyết phục huynh ấy rằng thảo dân chưa từng có quan hệ thân mật với Thanh Ngọc. Sau đó bọn thảo dân ngẫm bàn luận nên làm gì tiếp theo. Thảo dân muốn cùng Đào huynh đến gặp Thanh Ngọc, nói với nàng rằng bọn thảo dân đã biết việc nàng yêu một người khác nên sau này sẽ không đến làm phiền nàng nữa và rằng nàng nên nói ra kẻ thứ ba ấy là ai, vì bọn thảo dân vẫn sẽ duy trì tình bằng hữu với nàng và sẵn lòng tương trợ bất cứ khi nào nàng gặp khó khăn.

“Đào Quang không đồng ý với thảo dân. Huynh ấy nghi ngờ Thanh Ngọc cố ý để bọn thảo dân tin rằng nàng ấy đang lưỡng lự lựa chọn mục đích là nhằm moi thêm tiền của bọn thảo dân. Thảo dân đáp rằng nàng không phải người như thế, nhưng huynh ấy không nghe mà cứ thế bỏ về. Khi huynh ấy về rồi, thảo dân mới ngẫm nghĩ lại mọi sự và thấy mình nên có trách nhiệm nói chuyện lại lần nữa với Đào huynh trước khi huynh ấy làm chuyện đại dột. Trên đường đến nhà Đào huynh, tiểu nhân gặp Ôn Nguyên. Lão ta hớn hờ báo với thảo dân rằng lão ta vừa thấy Đào huynh và đã kể cho huynh ấy nghe việc Thanh Ngọc sẽ gặp gỡ tình nhân bí mật trong Hòng lâu ngay chiều hôm ấy. Lão ta còn nói thêm rằng Đào huynh đã chạy đến đấy để tìm hiểu xem kẻ đó là ai. Sợ Đào huynh sẽ rơi vào cái bẫy khôn nạn của lão Ôn, thảo dân vội vã chạy đến Hòng lâu bằng lối tắt băng qua lâm viên. Khi vừa bước lên hàng hiên, thảo dân thấy phần gáy của Đào huynh lộ ra phía trên chiếc ghế trong khách sảnh. Thảo dân cất tiếng gọi và khi không thấy huynh ấy cử động, thảo dân liền bước vào trong. Ngực áo huynh ấy đầm máu, một con dao cắm vào cổ họng. Đào huynh đã chết rồi.”

Phong Đại úp mặt vào tay. Rồi lão ta nhìn ra phía lâm viên với đôi mắt buồn thẫn. Sau khi định thẫn, lão kể tiếp, “Trong lúc ngỡ ngàng đứng nhìn xác chết của bằng hữu, thảo dân bỗng nghe thấy tiếng bước chân từ hành lang tiến lại gần. Thảo dân chợt nghĩ nếu có ai thấy thảo dân đứng đấy thì thảo dân sẽ bị nghi ngờ là đã giết Đào huynh vì ghen tuông. Thảo dân chạy ra bên ngoài, về phía gian phòng của Hoa khôi. Nhưng ở đó không có ai cả. Sau đấy thì thảo dân về nhà.

“Lúc ngồi trong thư phòng, thảo dân đang cố gắng nghĩ đến mọi lời giải thích có thể thì một Bộ khoái của Tri huyện đến mời thảo dân tới Hòng lâu vì thảo dân là quản sự của đảo. Bộ khoái bảo có người đã tự sát ở đó. Khi đến nơi, thảo dân đã thấy Tri huyện và các trợ thủ ở trong Hòng lâu. Một tiểu nhị đã nhìn thấy xác chết của Đào huynh qua chấn song cửa sổ. Vì cửa vào phòng đã bị khóa, chìa khóa lại nằm trên sàn, bên trong phòng, Tri huyện kết luận rằng Đào huynh đã chảy máu đến chết từ vết đâm trên cổ họng do chính huynh ấy gây ra. Trên tay người chết là một con dao.

“Thảo dân không biết mình nên làm gì. Rõ ràng là sau khi thảo dân đi khỏi Hòng lâu, kẻ giết người đã đưa xác chết từ khách sảnh vào phòng ngủ, dàn

dựng hiện trường tự sát. Tri huyện hỏi chủ khách điếm xem Đào Quang có lý do gì để tự sát không, gã nói rằng huynh ấy đang si mê nàng Hoa khôi. Thế là Tri huyện gọi Thanh Ngọc đến. Nàng xác nhận Đào huynh có tình cảm với mình. Và rồi trước sự kinh ngạc của thảo dân, nàng nói rằng huynh ấy đã ngỏ lời chuộc thân cho nàng, nhưng nàng từ chối. Thảo dân cố hết sức tìm cách để nàng nhìn mình trong lúc nàng khai man trước mặt Tri huyện, nhưng nàng lại lảng tránh ánh mắt của thảo dân. Tri huyện ngay lập tức kết luận rằng đó là một vụ tự tử vì tình và cho nàng lui ra. Thảo dân rất muốn đuổi theo Thanh Ngọc, nhưng Tri huyện ra lệnh cho thảo dân ở lại. Dịch đậu mùa đang lây lan nhanh chóng ở khu vực này, cũng vì vậy mà Tri huyện và người của ngài có mặt trên đảo. Suốt cả đêm, ngài ấy bắt thảo dân nghĩ cách ngăn chặn dịch bệnh lây lan, ngài ấy muốn thiêu rụi một số tòa nhà và thực hiện vài giải pháp khẩn cấp khác. Thế nên, thảo dân không có thời gian gặp Thanh Ngọc để yêu cầu nàng giải thích.

“Sau đó, thảo dân không gặp nàng nữa. Sáng sớm hôm ấy, nàng đã trốn vào rừng cùng các kỹ nữ khác khi các sai nha thiêu rụi khu lâu xanh. Rồi nàng bị nhiễm bệnh và qua đời. Tiểu nhân chỉ lấy lại được giấy tờ của nàng do một kỹ nữ khác lấy ra từ xác nàng trước khi hỏa thiêu trên giàn lửa theo lệnh của Tri huyện.”

Mặt Phong Đại giờ trắng bệch như xác chết, mồ hôi túa ra trên trán. Lão run rẩy cầm chén trà lên và từ từ uống. Sau đó, lão mệt mỏi nói tiếp, “Lẽ ra khi ấy thảo dân nên cho Tri huyện đại nhân biết hiện trường tự tử của Đào Quang là giả. Thảo dân phải có trách nhiệm đưa tên sát nhân đã giết chết bằng hữu thân thiết nhất của mình ra trước công đường. Nhưng thảo dân không rõ Thanh Ngọc có dính líu như thế nào và nàng thì đã chết rồi. Ôn Nguyên đã nhìn thấy thảo dân đi đến Hòn lâu. Nếu thảo dân lên tiếng, Ôn Nguyên sẽ buộc tội thảo dân giết Đào Quang. Thảo dân giữ im lặng, thảo dân là một kẻ hèn nhát khốn nạn.

“Ba tuần sau, khi đại dịch đã được kiểm soát và cuộc sống trên đảo đã trở lại bình thường, Ôn Nguyên đến gặp thảo dân. Lão ta bảo lão ta biết thảo dân đã giết Đào huynh và dàn dựng hiện trường tự tử. Nếu thảo dân không nhường chức quản sự lại cho lão ta, lão ta sẽ đến quan phủ tố cáo thảo dân. Thảo dân nói lão ta cứ làm như vậy, thảo dân rất mừng nếu mọi chuyện

được phơi bày vì sự im lặng đó khiến tâm thảo dân bất an. Nhưng Ôn Nguyên là một tên cáo già, lão ta không có bằng chứng gì và chỉ muốn thử đe dọa thảo dân mà thôi. Thế nên, lão ta đã không tố cáo nhưng vẫn lan truyền tin đồn ám chỉ rằng thảo dân là hung thủ đã giết chết Đào Quang.

“Bốn năm sau, khi đã quên được Thanh Ngọc, thảo dân thành thân và hạ sinh Ngọc Hoàn. Khi lớn lên, Ngọc Hoàn gặp nhi tử của Đào huynh là Đào Đức và đôi trẻ có vẻ rất quý mến nhau. Thảo dân từng hi vọng một ngày nào đó chúng sẽ kết nghĩa phu thê, củng cố tình bằng hữu thuở xưa giữa thảo dân và Đào Quang, người bằng hữu mà đến giờ thảo dân vẫn chưa thể thay mặt rửa hận. Nhưng những lời đồn ác độc do Ôn Nguyên lan truyền hẳn là đã đến tai Đào Đức. Thảo dân nhận ra những thay đổi trong thái độ của họ Đào với mình.”

Phong Đại ngừng lại và nhìn Dịch huyện lệnh buồn bã. “Ngọc Hoàn cũng nhận ra thay đổi ở họ Đào và đã rất đau buồn trong một thời gian dài. Thảo dân cố gắng tìm cho thứ nữ một phu quân vừa ý khác, nhưng không ai trong số những người thảo dân chọn lọt vào mắt xanh của nhi nữ cả. Ngọc Hoàn rất độc lập và ương bướng, thừa đại nhân. Thế nên thảo dân rất vui mừng khi thấy nhi nữ nảy sinh cảm tình với Khởi Ngọc Ba. Thảo dân vẫn thích một hiền tể là người ở đây và là người thảo dân biết rõ tính tình, nhưng thảo dân không đành lòng nhìn nhi nữ đau buồn thêm nữa. Họ Đào rõ ràng đã từ chối Ngọc Hoàn khi đề nghị làm người mai mối cho nhi nữ của thảo dân.”

Phong Đại thở một hơi dài rồi kết luận, “Giờ thì đại nhân đã biết hết rồi đấy. Kể cả việc thảo dân lấy ý tưởng dàn dựng hiện trường tự sát cho Trạng nguyên từ đâu ra.”

Dịch huyện lệnh gật gù chậm rãi.

Khi thấy Dịch huyện lệnh không nói gì, lão Phong nhỏ nhẹ nói, “Thảo dân thề có gia phụ trên trời rằng những gì mình kể với đại nhân về cái chết của Đào Quang hoàn toàn là thật.”

“Vong linh của người đã khuất vẫn còn ở bên chúng ta, Phong Đại à,” Dịch công nghiêm giọng nhắc nhở. “Đừng tự tiện nhắc đến tên họ.”

Sau vài ngụm trà, ông nói tiếp, “Nếu người đích thực đã kể với ta toàn bộ sự thật thì chắc chắn có một kẻ giết người hung ác đang ở nơi đây. Ba mươi năm trước, hắn đã thủ tiêu nhân chứng phát hiện ra hắn là nhân tình bí mật của Thanh Ngọc trong H ồng lâu. Và có lẽ đêm hôm qua, hắn đã ra tay lần nữa, lần này là với Thu Nguyệt.”

“Nhưng báo cáo của Ngõ tác cho thấy nàng chết vì suy tim mà, thừa đại nhân!”

Địch huyện lệnh lắc đầu.

“Ta không đoán chắc thế đâu. Ta không tin vào sự trùng hợp, Phong Đại. Hơn nữa, hai vụ án thật sự quá giống nhau. Nam nhân bí ẩn từng qua lại với Thanh Ngọc lúc trước có thể ba mươi năm sau lại ăn nằm với một Hoa khôi khác.”

Ông trừng mắt nhìn Phong Đại và nói tiếp, “Nhân nói đến cái chết của Thu Nguyệt, ta có linh cảm người chưa khai hết với ta về cả.”

Phong quản sự nhìn chăm chăm vào Huyện lệnh, tỏ vẻ kinh ngạc thật sự. Lão la lên, “Chút ít những gì thảo dân biết đâu đã kể với đại nhân rồi! Điều duy nhất trong vụ án của nàng mà thảo dân ch ần chừ không dám nói là mối quan hệ gần gũi giữa nàng và Lỗ Tri huyện. Nhưng đại nhân đã sớm phát hiện ra việc đó rồi phải không?”

“Đúng là thế. Được rồi, ta sẽ cân nhắc cẩn thận xem nên làm gì. Hiện giờ ta chỉ có thể nói thế.”

Địch huyện lệnh đứng dậy và Phong Đại tiễn ông ra cổng.

HỒI 15

Mã Vinh tìm nhà Lãng thị
Hà Tử trở tài phi chùy

Khi Địch huyện lệnh thấy Mã Vinh đang đợi mình trên hành lang của Hông lâu, ông nói, “Ta vừa được nghe một câu chuyện rất đặc sắc, Mã Vinh à. Dường như câu chuyện đó đã giải đáp cho mọi nghi vấn của chúng ta về vụ án trong quá khứ, cụ thể là cái chết của Đào Quang ba mươi năm về trước. Chúng ta phải ngay lập tức đến gặp Lãng thị, bà ta sẽ cung cấp đầu mối để nhận dạng kẻ giết Đào Quang. Sau đó, chúng ta cũng biết ai là kẻ gây ra cái chết của Thu Nguyệt. Ta có trách nhiệm...”

Ông khịt khịt mũi ngửi quanh. “Có một mùi khó chịu ở quanh đây!”

“Thuộc hạ cũng thấy vậy. Có con vật nào chết trong bụi cây chăng?”

“Mau vào trong phòng, ta cần phải thay y phục.”

Họ đi vào khách sảnh. Mã Vinh đóng cánh cửa đôi lại. Trong khi giúp Huyện lệnh khoác lên một chiếc áo choàng sạch sẽ khác, y nói, “Trước khi đến đây thuộc hạ có ngửi thấy uống rượu với tay thư sinh họ Khởi, thừa đại nhân. Giải Tử và Hà Tử đã nói hoàn toàn đúng, lão chủ hiệu đồ cổ quá nhiên thông đồng với Trạng nguyên âm mưu lật đổ Phong Đại.”

“Mau ngửi xuống! Ta muốn nghe chính xác những gì hắn nói với người.”

Sau khi nghe Mã Vinh thuật lại, Địch huyện lệnh hài lòng nhận xét, “Như vậy, những lời nói đó chính là đi đầu mà Ôn Nguyên che giấu, không tiết lộ cho chúng ta! Ta đã nói với người rằng ta có cảm giác là lão ta còn muốn giấu đi một đi đầu gì đó. Có lẽ gã họ Ôn và Lý Liên đã lập kế hoạch hòng bỏ bằng chứng vu oan giá họa vào một chiếc hộp để thư sinh họ Khởi lén đem vào phủ của Phong Đại. Sau đó, bọn chúng sẽ tố cáo Phong Đại với quan nha. Nhưng việc này không còn quan trọng nữa vì kế hoạch này đã bị hủy

bỏ. Phải, ta đã trò chuyện khá lâu với lão Phong và ái nữ của lão ta. Rõ ràng Trạng nguyên không tự tử mà bị giết chết.”

“Bị giết ư, thừa đại nhân?”

“Đúng vậy. Ta sẽ cho người biết những gì mà hai phụ tử họ đã nói với ta.”

Khi ông kể lại cho người thuộc hạ những đại ý cuộc trò chuyện tại căn phòng trong lâm viên, Mã Vinh kích động, “Ngọc Hoàn quả là một cô nương cá tính! Đúng như những gì tay thư sinh đã nhận xét, nàng rất dễ kích động! Giờ thì thuộc hạ đã hiểu được lý do tại sao họ Khởi đó lại không háo hức kết thành phu thê với nàng rồi. Thành thân với nàng chẳng khác nào ràng buộc mình với những rắc rối! Chẳng sung sướng chút nào cả! Ồ, như vậy là vụ án của Trạng nguyên đã được làm sáng tỏ rồi.”

Địch Huyện lệnh chậm rãi lắc đầu, “Chưa hẳn vậy đâu Mã Vinh. Người đã nhiều năm lần lộn trong chốn giang hồ. Vậy người có thể cho ta biết, người có nghĩ ái nữ của Phong Đại có khả năng dùng con dao cằm trong tay phải để cửa đứt được cổ họng bên phải của kẻ tấn công nàng hay không?”

Mã Vinh mím môi, “Có lẽ là không, nhưng cũng không phải là không thể, thừa đại nhân. Khi hai người đối diện nhau tranh giành một con dao thì bất cứ đi đâu gì cũng có thể xảy ra!”

“Ta hiểu. Ta chỉ muốn kiểm tra lại vấn đề đó.” Ông suy nghĩ trong giây lát rồi nói, “Ta nghĩ rằng sau tất cả thì tốt hơn hết ta nên ở lại đây đã. Ta muốn xâu chuỗi lại mọi tình tiết để biết chính xác xem cần hỏi Lăng thị những gì. Người hãy nhờ Giải Tử đưa người đến nơi ở của bà ta. Đừng gõ cửa, chỉ cần Giải Tử chỉ cho người biết nơi đó là được. Sau đó người hãy quay về để đưa ta cùng đến đó.”

“Chúng ta có thể dễ dàng tìm ra nơi đó, thừa đại nhân. Thuộc hạ biết nó nằm đâu đó trên bờ sông đối diện với bến thuyền.”

“Không, ta không muốn đi lòng vòng quanh đó để hỏi về bà ta. Có thể có một kẻ sát nhân ở quanh đây và bà ta có lẽ là người duy nhất có thể cung

cấp mạnh mỗi về hẳn ta. Ta không muốn rút dây động rừng. Khẩn trương lên, ta sẽ chờ người tại đây. Ta có rất nhiều chuyện cần phải suy xét!”

Nói xong, ông lại cởi áo khoác ngoài ra, đặt mũ lên bàn và nằm duỗi mình trên chiếc ghế dài. Mã Vinh đẩy chiếc bàn trà lại gần Dịch huyện lệnh hơn để ông có thể dễ dàng với tới, sau đó mới rời khỏi phòng.

Mã Vinh đi thẳng vào sông bạc lớn nhất. Y nghĩ rằng lúc này là xế chiều nên Giải Tử và Hà Tử đã trở lại đây sau giờ nghỉ ngơi ban ngày. Y thấy hai người họ đang đứng trên lầu, nghiêm túc quan sát các chiều bài.

Mã Vinh nói với họ mong muốn của mình và hỏi, “Một trong hai người có thể đưa ta đến nơi đó chăng?”

“Bọn ta sẽ đi cùng với nhau,” Giải Tử nói, “ngài thấy đấy, ta và Hà Tử luôn kề vai sát cánh mà.”

“Bọn ta vừa mới từ đó đến. Thôi được, vận động một chút cũng chẳng sao, phải không Giải Tử?” Hà Tử nói. “Nhi tử của ta chắc cũng đang đi thuyền về. Ta sẽ bảo người giữ cửa tìm tạm người thay thế chúng ta.”

Gã gù đi xuống lầu còn Giải Tử dẫn Mã Vinh ra ngoài hiên. Khi họ vừa kịp làm vài chén thì Hà Tử đã trở lại và báo rằng gã vừa sắp xếp hai người khác tạm thay thế bọn họ trong một vài canh giờ tới.

Ba nam nhân bước xuống con phố đông đúc và đi thẳng về hướng tây. Ngay sau đó, họ tới một con hẻm yên tĩnh nơi những người bán hàng rong và thợ bốc vác cư trú. Sau khi đặt chân lên mảnh đất hoang đầy những bụi cây dày bao phủ, Mã Vinh nói với vẻ ngờ vực, “Nơi sinh sống của hai người có vẻ không mấy náo nhiệt nhỉ?”

Giải Tử chỉ vào một đám cây cao phía xa ở bên kia và nói, “Ngoại trừ đi đầu đó ra thì ngài sẽ cảm thấy cuộc sống ở đây khá dễ chịu. Lãng thị sống ở kia, trong một cái lầu nhỏ dưới tán cây tùng, còn bọn ta ở xa hơn một chút. Nhà bọn ta nằm cạnh những cây liễu trên bờ sông. Khu đất hoang này có thể không được nhộn nhịp cho lắm nhưng nó tách biệt khỏi những con phố ồn ào đông đúc.”

“Bọn ta thích sự yên tĩnh khi ở nhà,” Hà Tử giải thích thêm.

Giải Tử dẫn hai người bước vào con đường mòn dài hẹp dẫn qua rừng cây. Bỗng nhiên, âm thanh răng rắc của những nhánh cây bị đập gãy vang lên, hai tên thích khách nãy giờ phục kích trong lòng đất nhảy ra. Một tên nhanh chóng khóa tay Giải Tử, tên còn lại nhắm ngay tim hắn mà giáng một chùy. Khi tên kia thu chùy lại toan giáng thêm một đòn chí mạng thẳng vào đầu Giải Tử thì Mã Vinh phi thân tới tung một quyển ngay cầm làm tên đó ngã lăn xuống đất, bên cạnh Giải Tử giờ đang nằm rên. Mã Vinh quay người lại, thoáng thấy tên thích khách thứ hai rút ra một thanh trường kiếm, Mã Vinh chuyển thân lùi lại, suýt soát tránh được một kiếm đâm tới. Đúng lúc đó, thêm bốn tên thích khách xuất hiện, ba kẻ cầm kiếm, tên cuối cùng nâng cây đoản thương chỉ về hướng y và quát, “Vây giết!”

Tình cảnh thật nguy hiểm, Mã Vinh chợt nghĩ. Đường sống duy nhất là cướp lấy thanh đoản thương từ tay tên thích khách cao gầy, nhưng trước tiên y phải đẩy gã gù Hà Tử khỏi cảnh hiểm nghèo này đã, vì kể cả với cây đoản thương trong tay, việc một mình chống bốn kiếm thủ vẫn là một tình huống thập tử nhất sinh. Mã Vinh tung cước về sau, chuẩn xác đá vào cán thương nhưng tên thích khách kia không hề buông tay. Mã Vinh ngoái về phía sau quát lớn, “Chạy mau, gọi người!”

“Tránh!” Gã gù Hà Tử sau lưng y rít lên, thân hình nhỏ bé luồn qua chân y và lao về phía tên thích khách cầm thương. Tên thích khách giờ thương về hướng Hà Tử với nụ cười gần độc địa. Mã Vinh toan lao lên cản Hà Tử nhưng mấy tay kiếm nhanh chóng cản y lại, tin tưởng để tay thủ lĩnh xử lý gã gù. Ngay khi Mã Vinh tránh thoát một kiếm nhắm vào đầu, y thoáng nhìn thấy Hà Tử vung tay, tung ra hai sợi xích mảnh gắn với đầu chùy sắt cỡ quả trứng. Gã cầm thương liên tục lùi lại, chật vật chống đỡ giữa làn mưa chùy lao tới như cuồng phong. Mấy tên thích khách còn lại lao tới cứu nguy cho thủ lĩnh nhưng Hà Tử tựa như có mắt ở phía sau. Gã gù lẳng một chùy về phía sau đập mạnh vào đầu một tên kiếm thủ rồi chuyển thân tung quả chùy còn lại đập vỡ xương vai tên cầm thương. Mấy tên còn lại ra sức xuất chiêu, nhưng từng chiêu từng chiêu đều hụt vào khoảng không. Hà Tử quá nhanh, như đang múa một điệu múa tử thần, mũi chân gã như

không chạm đất, mái tóc bạc phất phơ trong gió. Xung quanh Hà Tử là đầu chùy bay múa, một tấm màn tử thần bất khả xâm phạm.

Mã Vinh lùi lại, nín thở dõi theo. Đây là lưu tinh chùy trong truyền thuyết, món vũ khí huyền thoại mà giang hồ đồn đại. Hai sợi xích được buộc vào cẳng tay Hà Tử bằng dây da, gã kiểm soát độ dài sợi xích bằng cách để trượt qua bàn tay. Thu xích ngắn lại, Hà Tử tung tả chùy đập vào cánh tay tên thích khách cầm kiếm thứ hai rồi thả dây hữu chùy đập thẳng vào mặt tên thứ ba như trời giáng.👁️

Hà Tử đấu chùy với thích khách



Chỉ hai tên thích khách là còn đứng vững. Một tên tuyệt vọng vung kiếm hòng khóa lại tả chùy của Hà Tử, kẻ còn lại quay người bỏ chạy. Mã Vinh toan lao tới rồi khựng lại. Hà Tử xuất hữu chùy đập vào lưng tên đang chạy. Một tiếng thịch nặng nề vang lên và tên đó ngã sấp xuống, nằm im trên đất trong khi tả chùy cuốn quanh thanh kiếm của tên còn lại như rắn độc. Hà Tử giật xích kéo tên đó lại gần, tay kia thu xích hữu chùy và giáng một đòn vào ngay thái dương tên thích khách. Và sau đó... trận chiến kết thúc.

Gã gù thấp bé khéo léo bắt lấy quả bóng vào tay, quấn dây da quanh cánh tay và dùng sống áo phủ kín chúng. Khi Mã Vinh bước về phía gã gù, y đột nhiên nghe thấy một âm thanh phát ra từ phía sau, “Huynh lại xoắn rồi!”

Đó là Giải Tử. Hắn đã giải thoát bản thân và bây giờ đang ngửa dựa lưng vào một thân cây. Hắn chán chường lặp đi lặp lại, “Lại xoắn nữa rồi!”

Hà Tử quay sang hắn ta và nói một cách gay gắt, “Không hề!”

“Có đấy!” Giải Tử cương quyết khẳng định. “Ta rõ ràng đã nhìn thấy huynh dùng khuỷu tay. Nó làm hỏng cú đánh cuối cùng của huynh.”

Hắn xoa xoa bộ ngực phồng lên của mình, cú đánh có thể giết chết bất kỳ kẻ nào. Hắn lồm cồm bò dậy, vừa nhổ nước bọt xuống đất vừa tiếp tục, “Không nên xoắn mà phải lật bằng cổ tay.”

“Xoắn xích bên khuỷu cũng được mà!” Hà Tử cáu kỉnh.

“Phải lật bằng cổ tay.” Giải Tử nói với vẻ lạnh nhạt. Hắn cúi xuống phía tên cằn gậy và lẩm bẩm, “Thật tiếc là ta đã siết cổ hắn quá mạnh.”

Giải Tử đi về phía tên cằn đầu, kẻ duy nhất vẫn còn sống. Tên đó đang nằm thoi thóp, hai tay ép chặt lên ngực trái đầy máu.

“Kẻ nào sai các người?” Giải Tử hỏi.

“Lý... Lý...”

Giọng nói của tên thủ lĩnh đã bị chặn lại bởi một dòng máu chảy ra từ miệng. Cơ thể tên này co giật dữ dội, sau đó nằm bất động.

Mã Vinh kiểm tra thi thể của những tên còn lại. Y nói với vẻ ngưỡng mộ không giấu giếm, “Thật đáng nể đấy, Hà Tử à! Người học chiêu thức này từ đâu vậy?”

“Ta đã truyền thụ cho Hà Tử.” Giải Tử lặng lẽ nói. “Suốt mười năm, chỉ bảo huynh ấy từng ngày. Mà thôi, nhà bọn ta ở gần đây, mau vào nhà uống chút gì thôi. Còn đồng này thì xử lý sau.”

Họ bước tiếp, Hà Tử tụt lại phía sau có vẻ còn hờn dỗi. Mã Vinh hỏi Giải Tử với vẻ thêm muốn, “Ta có thể học chiêu thức đó không, Giải Tử?”

“Không, mấy kẻ lực lưỡng như chúng ta thì không được. Chúng ta có thói quen dồn lực vào đầu chùy, như vậy là sai. Chúng ta chỉ cần tạo đà, sau đó để đầu chùy làm việc của nó, ta chỉ đi đầu hướng chúng thôi. Việc này giống như giữ thăng bằng khi đi trên dây vậy, treo mình giữa hai quả chùy sắt đang xoay cần có sự cân bằng, cần thả lỏng. Chỉ có những gã nhỏ con nhẹ cân mới có thể làm được đi đầu đó. Hơn nữa, lưu tinh chùy chỉ có thể sử dụng ở nơi rộng rãi, có nhiều khoảng không để xoay chuyển khuỷu tay. Ta chủ yếu dùng đến võ trong nhà, Hà Tử hành sự bên ngoài. Như ngài biết đấy, bọn ta là một đôi.”

Chỉ vào một gian nhà kho xập xệ dưới gốc cây thủy tùng cao, Giải Tử nói, “Đó là nơi ở của Lăng thị.”

Họ đi bộ, nhanh chóng đã đến gần bờ sông với những rừng cây liễu. Một căn nhà tranh nhỏ khuất sau hàng rào tre đơn sơ. Giải Tử dẫn Mã Vinh đi quanh khu vườn tròng toàn bí ngô bao quanh căn nhà và mời y ngồi xuống chiếc ghế gỗ dài dưới hàng hiên, nơi đó nhìn ra mặt sông cạnh hàng liễu. Nhìn quang cảnh thanh bình xung quanh, Mã Vinh chợt dừng mắt trên một cái kệ nửa cao. Sáu quả bí ngô được đặt trên đó ở độ cao khác nhau so với mặt đất.

“Đó là gì thế?” Y tò mò hỏi.

Giải Tử chuyển ánh nhìn sang Hà Tử, người đang bước quanh ngôi nhà với vẻ mặt cau kính và quát lớn, “Số ba!”

Nhanh như chớp, cánh tay phải của gã gù vung ra. Có tiếng kêu lách cách của kim loại, quả bóng sắt đã đập tan quả bí ngô thứ ba trên kệ.

Giải Tử chậm chạp đứng lên, nhặt nửa quả bí ngô bị nghiền nát lên và đặt nó trong lòng bàn tay to lớn của mình. Hà Tử bước lên cạnh Giải Tử với vẻ háo hức. Cả hai âm thầm kiểm tra quả bí ngô. Giải Tử lắc đầu và ném nó đi, hắn nói với giọng đầy trách móc, “Quả nhiên như ta đã lo sợ! Lại xoắn nữa rồi!”

Nam nhân bé nhỏ đỏ mặt. Gã hỏi một cách phẫn nộ, “Huynh gọi việc chệch nửa phân so với tâm quả bí là một cú xoắn hay sao?”

“Cũng không tệ.” Giải Tử thừa nhận, “Nhưng vẫn là xoắn. Huynh đã sử dụng khuỷu tay. Nhưng lẽ ra phải lật từ cổ tay chứ.”

Hà Tử khịt mũi. Sau khi nhìn dòng sông, gã nói, “Lúc này nhi tử ta không ở đây. Ta sẽ đi kéo ít nước uống.”

Gã đi vào nhà còn Giải Tử đưa Mã Vinh trở lại chỗ ngồi. Khi Mã Vinh ngồi xuống ghế, y kêu lên, “Vậy là người sử dụng chúng để làm mục tiêu luyện công?”

“Thế ngài nghĩ bọn ta trông bí ngô để làm gì cơ chứ? Mỗi ngày ta đặt ra sáu mục tiêu cho Hà Tử, kích thích khác nhau, vị trí khác nhau.”

Giải Tử liếc thấy Hà Tử đã đi khá xa rồi thì thào vào tai Mã Vinh, “Huynh ấy làm tốt. Rất tốt. Nhưng nếu ta nói như thế huynh ấy sẽ tự mãn. Đặc biệt là đòn đánh ngắn. Ta chịu trách nhiệm huấn luyện cho huynh ấy. Như ngài biết đấy, đó là bằng hữu của ta.”

Mã Vinh gật đầu. Một lúc sau y hỏi, “Nhi tử của Hà Tử làm gì?”

“Theo như ta biết thì cũng chẳng có gì đáng nói cho lắm.” Giải Tử chậm rãi trả lời, “Nó chết rồi, ngài thấy đấy. Nó là một tiểu tử ngoan. Hà Tử rất tự

hào v ề nó. Phải r ồi, cách đây bốn năm nó đi đánh cá với phụ mẫu. Thuy ền của họ bị đắm và cả hai người đ ầu bị chết đuối. Sau đó Hà Tử bắt đ ầu khóc lóc sừng cả mắt mỗi khi có ai hỏi đến chuyện đó. Ngài không thể nào làm việc được với một người như thế phải không? Ta phát chán lên và nói, ‘Hà Tử, nhi tử huynh không chết. Chỉ có đi ều huynh không thấy nó thường xuyên thôi bởi vì nó ở dưới sông,’ Hà Tử tin vào đi ều đó. Ta không nói gì v ề thể tử của huynh ấy, bởi có một giới hạn giữa những gì Hà Tử có thể tin tưởng từ ta. Dù sao, năng cũng rất sắc sảo.”

Giải Tử thở dài, hấn gãi đ ầu nói tiếp, “Sau đó ta nói với Hà Tử, ‘Hãy xin đi làm buổi đêm, chúng ta sẽ có cơ hội gặp lại nhi tử huynh khi nó quay lại vào buổi chi ều’. Vậy mà Hà Tử cũng tin vào đi ều đó.”

Giải Tử nhún vai kết luận, “Dĩ nhiên tiểu tử ấy không bao giờ quay trở lại nữa, nhưng đi ều đó mang lại một ni ềm hi vọng cho Hà Tử nên ta nói vậy. Và ta có thể nhắc đến nhi tử của Hà Tử mà không sợ huynh ấy bật khóc.”

Hà Tử bước ra với một bình rượu lớn và ba cái chén đất nung. Gã đặt chúng xuống bàn r ồi ng ồi xuống. Họ cạn chén để chúc mừng cuộc chiến vừa qua. Mã Vinh chép môi để Giải Tử rót đ ầy chén cho mình r ồi hỏi, “Các người có biết những tên khốn đó không?”

“Ta biết hai tên. Chúng thuộc một toán cướp trên sông. Hai tu ần trước chúng đã cố gắng cướp một khách hàng của Phong lão gia. Ta và một người khác đã phải hộ tống vị khách này và đã giết chết ba tên. Hai tên trốn thoát hôm đó đã bị giết lúc nãy.”

“Người họ Lý mà một tên nhắc đến trước khi chết là ai?” Mã Vinh lại hỏi.

“Có bao nhiêu người họ Lý trên đảo này?” Giải Tử quay lại hỏi Hà Tử.

“Chừng một trăm.”

“Ngài nghe thấy r ồi đó.” Giải Tử nói và nhìn Mã Vinh với đôi mắt l ầy của mình, “Chừng một trăm.”

“Quá nhi ều để đi ều tra,” Mã Vinh nhận xét.

“Đúng là quá nhiều.” Giải Tử nói cộc lốc và quay lại Hà Tử. “Con sông rất đẹp vào lúc hoàng hôn. Thật tiếc là chúng ta thường không ở nhà vào buổi đêm.”

“Thật là thanh bình!” Hà Tử nói với vẻ mãn nguyện.

“Nhưng không phải lúc nào cũng vậy!” Mã Vinh nhận xét lúc đứng lên, “Phải rồi, ta nhờ hai người đi điều tra lại vụ này. Ta phải quay về báo cáo cho chủ nhân về nơi ở của Lăng thị.”

“Nếu ngài tới tìm bà ta,” Giải Tử nói, “khi bọn ta đi ngang qua đó trước lúc bình minh sáng nay, ta nhìn thấy chút ánh sáng ở đó.”

“Bà ta bị mù, có ánh sáng có nghĩa là có người khác ở đó,” Hà Tử nói thêm.

Mã Vinh cảm tạ họ rồi quay trở về khách điểm khi hoàng hôn dần buông xuống. Y dừng lại một chút trước căn lầu tĩ tàn của Lăng thị. Không có ánh sáng nào le lói và có vẻ hoàn toàn vắng vẻ. Y hé cửa và liếc nhanh vào căn phòng tranh tối tranh sáng, không có gì ngoài một chiếc ghế tre. Trong nhà không có một bóng người.

HỒI 16

Địch Huyện lệnh đến phòng của Hoa khôi
Phong thư nhỏ tiết lộ bí mật lớn

Khi quay trở lại H`ong lâu, Mã Vinh thấy Địch huyện lệnh đang đứng ở lan can chỗ hàng hiên, nhìn về phía những người đứng gác đang thắp lên những ngọn đèn lồng bằng giấy màu treo ở trên hàng cây ở lâm viên. Y báo cáo với Huyện lệnh những gì đã xảy ra và đưa ra kết luận, ‘Thuộc hạ đã biết chính xác nơi Lăng thị đang sống. Nhưng bà ta hiện đang không ở đó nên chắc chúng ta không cần đến, ít nhất là lúc này. Chắc những người đến thăm trước đó đã dẫn bà ta đi.’

“Nhưng bà ta đang lâm trọng bệnh!” Địch huyện lệnh kêu lên. “Ta không thích chuyện có người đã đến thăm bà ta. Ta nghĩ không ai biết về bà ta ngoại trừ hai người bằng hữu của người cùng với Ngân Tiên.” Ông lo lắng vuốt hàng ria mép của mình rồi nói thêm, “Người có chắc chắn rằng Giải Tử và Hà Tử là đối tượng của vụ truy sát vừa rồi chứ không phải bản thân người hay không?”

“Chắc chắn là họ, thừa đại nhân! Làm sao mà những tên khốn đó lại biết được rằng thuộc hạ đang ở đó chứ? Chúng đã nói dối về cuộc truy sát đó nhằm trả thù cho ba tên đồng bọn đã bị Giải Tử giết chết cách đây hai tuần. Nhưng bọn chúng không biết gì về Hà Tử!”

“Nếu điều đó là đúng thì bọn con đồ phải biết được thực tế là hai bằng hữu của người có thói quen ngủ ngày và không trở về nhà trước lúc bình minh. Nếu người không yêu cầu bọn họ đưa người tới nhà Lăng thị thì những kẻ tấn công đó có thể đã chờ đợi tại đó suốt từ chiều cho đến tối!”

Mã Vinh nhún vai, “Có lẽ bọn chúng đã chuẩn bị cho điều đó!”

Địch huyện lệnh suy nghĩ một hồi rồi nhìn chằm chằm về phía lầu lầu đối diện với lâm viên. Dường như ở đó đang diễn ra một bữa tiệc ồn ào náo nhiệt, ông quay lại và nói với một tiếng thở dài, “Ta đã quá vội vàng khi

hôm qua nói rằng sẽ dành một ngày để giải quyết mọi việc giúp Lão đại nhân! Được rồi, tối nay ta không cần người tới. Người nên đi ngay bây giờ để ăn tối và tiêu khiển một chút. Sáng mai chúng ta sẽ gặp lại nhau ở đây và cùng dùng bữa sáng.”

Sau khi Mã Vinh lui ra ngoài, Dịch huyện lệnh bắt đầu đi lại trong hành lang, hai tay chấp ra sau lưng. Ông có chút bồn chồn và cảm thấy ăn tối trong căn phòng này không phải là một ý hay. Ông trở vào phòng, thay một chiếc áo dài màu xanh nhạt. Sau khi đội chiếc đầu lạp nhỏ màu đen trên đầu, ông rời khỏi khách điểm Vĩnh Lạc bằng cổng chính.

Đi qua cửa trước để tới khách điểm nơi thi sĩ trẻ Khởi Ngọc Ba đang ở, ông dừng bước. Ông có thể mời chàng trai trẻ này ăn tối cùng mình và hỏi thăm ý về âm mưu của Ôn Nguyên đối với Phong quản sự. Tại sao Lý Trạng nguyên lại đột ngột từ bỏ âm mưu đó? Liệu thi sĩ này có bị họ Ôn tham lam ép lấy nhi nữ của lão Phong để dễ dàng chiếm được gia tài hay không? Hay đó chỉ là âm mưu của tay thi sĩ kia để chiếm trọn tài sản mà không phải chia cho lão buôn đồ cổ?

Dịch huyện lệnh đi vào bên trong, nhưng chủ khách điểm lại báo rằng họ Khởi đã ra ngoài sau bữa cơm chiều và vẫn chưa trở lại. “Hôm đó thảo dân còn cho hần ta mượn một thời bạc nữa!” Lão buôn rầu nói thêm.

Dịch huyện lệnh bỏ chủ khách điểm lại với nỗi lo của lão, sau đó bước chân vào tửu điểm đầu tiên mà ông nhìn thấy, ông ăn một bữa đơn giản sau đó uống trà tại hàng hiên trên lầu. Ngồi gần lan can, ông lơ đãng nhìn đám đông dưới phố. Ở một góc phố, một nhóm tiểu tử đặt thêm bát đựng thức ăn lên những chiếc bàn thờ của người chết được dựng lên tại đó. Dịch huyện lệnh bấm đốt ngón tay. Ngày mai đã là ngày 30 tháng Bảy, ngày cuối cùng của lễ Xá tội vong nhân rồi. Sau đó, những đồ hàng mã bằng giấy được cúng cho các vong hồn sẽ bị đốt. Trong đêm nay, cánh cửa tới ‘thế giới bên kia’ vẫn được mở.

Dịch huyện lệnh ngẩng dựa vào ghế và mím chặt môi. Trước đây, ông từng phải đối mặt với nhiều vấn đề khó hiểu nhưng ít ra vẫn có đủ dữ liệu để xây dựng những giả thuyết và đặt nghi vấn với những nghi phạm có khả

năng gây án. Nhưng với tình huống hiện tại, ông vẫn chưa hiểu đầu đuôi ra sao. Không loại trừ khả năng kẻ gây ra cái chết của Đào Quang ba mươi năm trước và kẻ sát hại Thu Nguyệt là cùng một người. Vậy liệu tên hung thủ đó có xóa sổ cả Lăng thị hay không? Định huyện lệnh cau mày lo lắng, ông không thể loại bỏ được cảm giác rằng có một mối liên hệ giữa sự biến mất của Lăng thị và vụ Mã Vinh cùng hai người bằng hữu bị phục kích. Giờ đây, đầu mối duy nhất mà ông có là tên sát nhân chưa biết là ai đó là một kẻ tằm năm mươi tuổi, có thể là kẻ sống trên đảo hoặc có một mối quan hệ mật thiết với đảo Bồng Lai này. Thậm chí vụ án của Trạng nguyên cũng vẫn chưa được sáng tỏ hoàn toàn. Ngọc Hoàn nói rằng nàng giết Trạng nguyên một cách khá dễ dàng. Nhưng còn mối quan hệ giữa Trạng nguyên và Thu Nguyệt thì sao? Đó vẫn là một bí ẩn. Thật kỳ lạ khi không ai biết nơi hò hẹn của họ ở đâu. Phải chăng mối quan hệ đó chỉ là cuộc tình từ một phía? Có đúng là Trạng nguyên đã có kế hoạch chuộc thân cho Thu Nguyệt? Nhưng mối quan tâm của y đối với Ngọc Hoàn lại chứng tỏ rằng có một lý do thầm kín nào đó chứ không phải chỉ là do sự si mê bình thường đã dẫn tới việc y chuộc Thu Nguyệt. Hay là nàng đã tố giác Trạng nguyên? Định huyện lệnh lắc đầu một cách chán nản. Bởi vì cả Trạng nguyên và Hoa khôi đầu đầu đã chết nên có lẽ ông sẽ không bao giờ lý giải được đầu bí ẩn đó.

Đột nhiên, ông bắt đầu tự lẩm bầm giận dữ với chính mình, ông đã mắc một sai lầm lớn. Những vị khách ở bàn bên nhìn sang nam nhân cao lớn có bộ râu dài đang giận dữ chửi rửa bản thân một cách tồ mò, nhưng Định huyện lệnh không nhận ra điều đó. Ông đột ngột đứng dậy, trả tiền và đi xuống cầu thang.

Ông lướt qua khách điểm mà Khởi Ngọc Ba đang trọ và đi bộ dọc theo hàng rào bằng tre bên trái cho đến khi thấy một cánh cổng nhỏ. Cánh cửa được khép hờ và trên khung cửa có treo một tấm bảng bằng gỗ đề hai chữ 'Biệt viện'.

Ông đẩy cửa ra và đi theo một con đường bí mật, uốn quanh những hàng cây cao. Những tán lá dày ngăn bớt tiếng ồn từ ngoài phố. Khi ông ra đến bờ của một hồ nước rộng, mặt hồ tĩnh lặng một cách kỳ bí. Có một cây cầu cong cong duyên dáng làm từ gỗ đỏ dẫn ra giữa hồ. Trong khi bước lên

những tấm ván ọp ẹp của cây cầi, ông nghe tiếng của những con ếch hoảng sợ nhảy xuống mặt nước đen thẫm phía dưới.

Đầu kia của cây cầi là một căn phòng trang nhã nằm trên các cọc gỗ cách mặt đất khoảng tầi năm thước. Nó chỉ có một lầi nhưng mái nhà được lợp bằng ngói lưu ly bị rêu phủ theo thời gian.

Địch huyện lệnh bước lên ban công. Sau khi xem xét nhanh cánh cửa trước vững chắc của gian phòng, ông đi vòng quanh. Nơi này có hình bát giác. Đứng ở lan can, ông phóng tầi mắt, thấy lâm viên phía sau khách điếm Khởi Ngọc Ba đang ở và lâm viên của khách điếm Vĩnh Lạc được chiếu sáng lờ mờ nhờ những ngọn đèn lầi đầy màu sắc. Ông mơ hồi nhìn thấy con đường dẫn tới hàng hiên của Hầi lâu. Ông quay người lại và kiểm tra cửa sau. Có một dải giấy trắng đã được dán lên ổ khóa bằng đầi, trên đó đóng con dấu của Phong Đại. Cánh cửa bị khóa này nhìn có vẻ không chắc chắn bằng cánh cửa phía trước, ông vừa dùng vai đẩy, nó đã bật mở ra.

Địch huyện lệnh mò mẫm bước vào căn phòng tối đen đó và tìm thấy một ngọn nến đang đặt trên bàn. Sau đó, ông dùng mắi lửa đặt cạnh thấp ngọn nến lên.

Ông nâng ngọn nến lên cao, quan sát khắp căn phòng sang trọng rắi lướt nhanh qua khách sảnh nhỏ bên phải. Bên trái căn phòng là một phòng chờ. Nơi này chỉ có một chiếc giường bằng tre cùng một chiếc bàn tre ọp ẹp. Ở sau là buầi tắm và một phòng bếp nhỏ. Rõ ràng đây là nơi ở của hầi gái.

Địch huyện lệnh bước ra ngoài, thấy mình đang ở trong một phòng ngủ lớn. Có một chiếc giường lớn bằng gỗ mun được chạm trổ, treo rèm bằng lụa cầi kỳ đứng dựa lưng vào bức tường phía sau. Phía trước giường là một chiếc bàn làm bằng gỗ hầi mộc khảm xà cừ. Chiếc bàn này có thể dùng làm bàn trà hoặc bàn phục vụ một bữa tối ấm cúng cho hai người. Mùi hương của một loại dầi thơm vẫn còn nầi ngan trong không khí.

Địch huyện lệnh đi đến chiếc bàn trang điếm lớn được đặt ở góc phòng, ông vô tình nhìn thấy chiếc gương tráng bạc và những hộp đựng đầi trang điếm, những hộp thuốc mỡ nàng Hoa khôi đã chết để lại. Sau đó, ông kiểm

tra ngăn tủ thứ ba, ngăn tủ có chiếc khóa bằng đồng. Đó là nơi Hoa khôi cất giữ những bức thư và ghi chép của nàng.

Ngăn kéo trên cùng không khóa, ông kéo nó ra và không tìm được thứ gì ngoài một chiếc khăn nhàu nát cùng một chiếc kẹp tóc bắn thủ tỏa ra mùi hôi khó chịu, ông vội vàng đóng nó lại và mở ngăn kế tiếp, ổ khóa của ngăn kéo này chỉ móc hờ ngay trên bản lề. Nó chỉ chứa những ghi chép mà nàng dùng để nói trong lúc thân mật với khách nhân. Huyện lệnh đóng sập nó lại. Ngăn kéo thứ ba được khóa chắc chắn, nhưng khi giật mạnh thì bản lề tức khắc bị rơi ra. Định huyện lệnh gật đầu hài lòng. Ngăn kéo này chứa đầy những bức thư, thẻ bài, phong thư, hóa đơn và những tờ giấy trắng. Một số tờ đã bị nhàu nát, một số tờ có dấu tay dính đầy dầu mỡ và các vết son môi. Rõ ràng Thu Nguyệt chẳng phải là một người gọn gàng ngăn nắp. Ông đặt ngăn kéo lên bàn, trút tất cả những thứ trong đó ra rồi kéo một chiếc ghế đến gần bàn, bắt đầu đọc những văn thư kia.

Linh cảm của ông có thể sai hoàn toàn nhưng ông cần kiểm chứng điều đó. Trong suốt dạ yến tại Gia Hạc lâu, Hoa khôi thường xuyên đề cập đến việc Trạng nguyên đã tặng nàng một lọ dầu thơm như một món quà chia tay kèm một phong thư. Nàng đã hỏi ý về lọ dầu thơm đó nhưng y chỉ trả lời rằng, “Nó sẽ đi đến nơi nó cần đến.” Có lẽ với nỗi bận tâm của mình về lọ dầu thơm, nàng có thể sẽ không lưu ý tới những gì Trạng nguyên nói trước đó mà chỉ nhớ đến lời cuối cùng, lời nói mà nàng nghĩ đó chỉ là một sự bông đùa về lọ dầu thơm. Tuy nhiên, lời nói của Trạng nguyên lại giống như một lời dặn dò chứ không đơn thuần là câu trả lời cho câu hỏi của Hoa khôi. Thứ mà Trạng nguyên muốn ám chỉ có lẽ đã được ghi lại trong bức thư được đưa kèm với lọ dầu thơm. Đó có lẽ là một lời nhắn mà Trạng nguyên muốn nàng đưa cho kẻ thứ ba.

Định huyện lệnh bất cẩn ném những bức thư đã mở và danh thiếp xuống nền nhà. Ông đang tìm kiếm một phong thư còn chưa mở và cuối cùng đã tìm thấy, ông nghiêng người về phía trước và đặt nó gần ngọn nến. Phong thư khá nặng, không ghi địa chỉ của người nhận nhưng trên đó có chép một bài thơ tứ tuyệt với bút pháp mạnh mẽ và ấn tượng:

Ta để lại cho nàng chai dầu thơm bé nhỏ

Như giấc mơ ngọt ngào nàng mang đến bên ta

Trong nỗi nhớ nhung của giấc mộng tận cùng

Mùi hương này vẫn vương trên môi mãi

Địch huyệt lệnh đặt chiếc mũ trên đầu xuống rồi gỡ trâm cài tóc ra. Ông cẩn thận mở niêm phong của phong thư. Trong phong thư có một chiếc lọ bằng ngọc bích được chạm trổ có chiếc nút bằng ngà voi. Ông mở phong thư thứ hai nhỏ hơn đặt trong đó. Nó đã được dán kín và trên đó một lần nữa lại là dòng chữ viết tay của Trạng nguyên: *Gửi đến đại nhân Lý Vệ Đình, quan Đô ngự sử tiên nhiệm...*

Địch huyệt lệnh mở nó ra và thấy đây là một bức thư ngắn gọn được viết bằng văn phong rõ ràng súc tích và vô cùng xuất sắc.

Phụ thân kính mến, nhi tử bất tài và vô tích sự của người nhận thấy mình không bao giờ có được sự can đảm, bất khuất và ý chí sắt đá như người. Nhi tử không dám đối mặt với tương lai. Sau khi đạt đến đỉnh cao danh vọng, con phải rời bỏ tất cả. Nhi tử đã thông báo với Ôn Nguyên rằng con không thể tiếp tục và đã giao phó cho hãn ta thực hiện những biện pháp thích hợp.

Nhi tử không dám đối mặt với ánh mắt nghiêm nghị của phụ thân nên đã viết thư này nhờ kỹ nữ Thu Nguyệt chuyển tới người, vẻ đẹp tinh tế của nàng đã làm bừng sáng những ngày cuối đời của con. Vào ngày 25 tháng Bảy này, trong lễ Xá tội vong nhân, con đã viết bức thư này. Nhi tử bất hiếu, không đáng giá của phụ thân, Lý Liên dập đầu ba lần trước người.

Địch huyệt lệnh cau mày và cảm thấy hoàn toàn bối rối. Lối viết ngắn gọn thế này quả thật không dễ để nắm bắt được ý nghĩa chính xác mà người viết muốn nói tới. Đoạn đầu tiên cho biết Đô ngự sử họ Lý, nhi tử của ông ta và lão buôn đồ cổ Ôn Nguyên đã cùng nhau tham gia vào một âm mưu bất chính. Nhưng đến giây phút cuối thì Trạng nguyên lại thấy mình không đủ can đảm và ý chí để theo đuổi đến cùng. Cũng bởi vì không thể làm theo lời chỉ dạy của phụ thân nên tự tử đối với y là cách duy nhất. Nhưng đi đâu đó lại có nghĩa rằng âm mưu này còn lớn hơn nhiều so với việc chỉ lật đổ

một người quản sự nhỏ nhoi của đảo bằng cách vu cáo. Có trời mới biết âm mưu này nhắm vào cái gì. Vấn đề liên quan đến cả việc sống chết, có lẽ còn có quan hệ với triều đình! Huyện lệnh phải đặt lại nghi vấn về lão buôn đồ cổ nếu mọi thứ có liên quan hệ trọng, rồi ghé thăm phụ thân của Trạng nguyên, ông phải...

Địch huyện lệnh lau mồ hôi trên trán. Căn phòng nóng ngột ngạt và ngọn nến đang tỏa ra một mùi khó chịu. Ông trấn an lại mình. Không thể vội vàng được. Đầu tiên, ông cần cố gắng xây dựng lại trình tự các sự việc. Khi đưa ra quyết định của mình và trao phong thư này cho Hoa khôi, Trạng nguyên không thể tự tử ngay vì y không thể tự kết liễu mình. Y đã bị một cô nương mà mình muốn chiếm đoạt sát hại. Địch huyện lệnh dấm mạnh tay lên bàn. Đi đâu này thật vô lý! Một nam nhân muốn kết liễu cuộc đời lại đi cưỡng bức một nữ nhân sao? Ông tuyệt đối không tin chuyện như thế có thể xảy ra!

Tuy nhiên, bức thư không phải là giả mạo. Việc Trạng nguyên đã thực sự quyết định từ bỏ âm mưu đã được chứng thực qua lời nói của Khởi Ngọc Ba cùng Mã Vinh. Còn việc Thu Nguyệt không chuyển thư giùm hoàn toàn hợp với tính cách của nàng. Dù cho mối quan hệ của nàng với Trạng nguyên là gì đi chăng nữa thì ngay sau khi y chết, Hoa khôi lại bận tiếp cận con mồi kế tiếp, không ai khác chính là vị Tri huyện họ Lỗ kia. Nàng đã không hề mở phong thư ra mà ném nó vào chiếc ngăn kéo và quên tất cả về nó. Cho đến đêm dạ tiệc đó, khi Lỗ đại nhân bỏ của chạy lấy người, nàng mới nhớ thương tới nam nhân đã chết mà nàng từng ngưỡng vọng. Một vài tình tiết khá khớp, cũng có cái không khớp. Địch huyện lệnh cho tay vào trong tay áo rộng của mình, ông nhú đôi mày rậm rạp lại và nhìn chằm chằm vào chiếc giường sang trọng xa hoa, nơi Hoa khôi đã tiếp những người mà nàng ưa thích vài năm gần đây.

Một lần nữa trong đầu Huyện lệnh lại hiện lên những gì ông biết về những người có liên quan trong ba vụ án tử đã xảy ra trong Hồng lâu. Ông cố gắng nhớ lại một cách chính xác những gì Phong Đại và nhi nữ của lão đã nói. Ông cũng cố nhớ lại những điếu Ôn Nguyên đã thú nhận và những thông tin mà Mã Vinh thu thập được. Ngoài những nghi hoặc về việc Trạng nguyên đã cố gắng cưỡng bức một cô nương vào đêm y định tự tử thì

những vấn đề khác xung quanh cái chết của y dường như đã có thể giải thích một cách thỏa đáng. Sau khi Phong tiểu thư ngộ sát y, phụ thân của nàng đã dàn dựng nó thành một vụ tự tử, những vết trầy xước trên bàn tay và khuôn mặt của Trạng nguyên cũng là do Ngọc Hoàn gây ra. Còn vết sưng trên cổ vẫn không thể giải thích được. Cái chết của Thu Nguyệt cũng vậy, vết trầy xước trên người nàng là do Ngân Tiên gây ra khi cố gắng tránh cái tát của nàng nhưng còn vết thâm tím trên cổ họng nàng thì sao? Điêu đồ vẫn không thể lý giải nổi. Địch huyệt lệnh có linh cảm mơ hồ rằng nếu ông kết nối được hai vụ án này lại với nhau thì bí ẩn của Hồng lâu sẽ được phá giải.

Sau đó, ông đột nhiên nhìn thấy một lời lý giải hợp lý. Ông đứng lên và bắt đầu đi lại trong phòng. Sau một lúc, ông đứng trước chiếc giường lớn. Phải rồi, bây giờ ông đã nhìn ra một bức tranh tổng thể! Tất cả mọi việc đã có lời giải thích hợp lý, bao gồm việc cố gắng cưỡng bức và vụ tấn công của bọn thổ phỉ có khí giới với đám người Mã Vinh! Bí mật của Hồng lâu quá thật quá khủng khiếp, nó thậm chí còn vượt xa khỏi cơn ác mộng khủng khiếp của ông tại Hồng lâu sau khi ông phát hiện ra cơ thể trần truồng của nàng kỹ nữ trên tấm thảm đỏ. Bỗng nhiên ông rùng mình.

Địch huyệt lệnh rời khỏi phòng của Thu Nguyệt và đi thẳng về phía khách điểm Vĩnh Lạc. Ông đứng ngay tại quầy và đưa danh thiếp cho gã chưởng quầy, bảo gã đi đến nơi ở của Phong Đại, yêu cầu ông ta và nhi nữ đến gặp ông càng sớm càng tốt.

Khi trở lại Hồng lâu, Địch huyệt lệnh đi thẳng ra hàng hiên, ông dựa người vào lan can, cẩn thận xem xét kỹ lưỡng những bụi và lùm cây phía dưới.

Rồi ông trở lại khách sảnh, đóng cánh cửa đôi lại. Sau khi cài thanh chắn, ông đóng luôn cánh cửa chớp của cửa sổ. Khi ngồi lại bàn trà, ông chợt nhận ra căn phòng trở nên vô cùng nóng bức khi đóng tất cả các cánh cửa lại. Nhưng ông không muốn mình bỏ qua bất cứ cơ hội nào. Ông biết rằng bây giờ ông phải đối mặt với một tình huống vô cùng nguy hiểm, một tên sát thủ máu lạnh vô tình.

HỒI 17

Tìm gặp mỹ nữ, bắt gặp tình nhân
Mã Vinh đưa ra quyết định bất ngờ

Mã Vinh tự thưởng cho mình một bữa ăn ngon lành tại tiệm mì, sau đó uống cạn hai vò rượu lớn. Giờ thì y đang đi về phía khu nhà ở của các kỹ nữ, vừa đi vừa huýt sáo vui vẻ. Tâm trạng y rất tốt.

Một bà cụ mở cánh cửa có khắc dòng chữ ‘Nhị đẳng, số bốn’ và nhìn y với vẻ mặt khó chịu. Bà ta hỏi y, “Ngài lại muốn gì nữa đây?”

“Ta đến tìm kỹ nữ Ngân Tiên.”

Bà ta đưa y đến chỗ cầu thang và lo lắng hỏi thăm, “Ngân Tiên không vương vào rắc rối gì đấy chứ? Chiều nay lão nô được báo là nàng đã được chuộc thân. Nhưng khi lão nô đến báo tin vui thì trông nàng có vẻ rất sợ hãi chứ không vui mừng chút nào cả.”

“Bà cứ ở đây chờ gặp Ngân Tiên khi chúng ta đi, không cần lên lầu, ta sẽ tự tìm phòng của nàng.”

Y leo lên những bậc cầu thang chật hẹp và gõ vào cánh cửa khắc tên Ngân Tiên.

“Tiểu nữ đang ốm, không thể gặp ai cả!” Y nghe tiếng nàng nói vọng ra.

“Kể cả ta à?” Mã Vinh nói to lên qua cánh cửa.

Cửa mở toang và Ngân Tiên kéo y vào trong.

“Thấy huynh đến tiểu nữ mừng quá!” Nàng hớn hở nói, miệng thì cười nhưng đôi mắt đầm lệ. “Một chuyện kinh khủng đã xảy ra. Huynh phải giúp bọn ta, Mã Vinh.”

“Bọn ta?” Y kinh ngạc hỏi. Và rồi y nhìn thấy Khởi Ngọc Ba đang ng ã bắt chéo chân trên giường. Trông họ Khởi vẫn ủ rũ như mọi khi. Mã Vinh lặng người ng ã xuống chiếc ghế mà nàng kỹ nữ đẩy về phía mình.

Ng ã xuống mép giường cạnh thi sĩ, Ngân Tiên bấn loạn kể, “Khởi huynh muốn cưới tiểu nữ làm thê tử, nhưng huynh ấy đã thua sạch tiền, còn Phong tiểu thư đáng ghét kia bắt đầu để mắt đến huynh ấy.”

“Huynh ấy lúc nào cũng gặp vận đen, thật đáng thương!” Nàng âu yếm nhìn tay thư sinh. “Tối nay một chuyện kinh khủng nhất đã xảy ra! Huynh cứ nghĩ mà xem, một gã trời ơi đất hỡi nào đấy đã bỏ tiền ra mua tiểu nữ! Bọn tiểu nữ vẫn luôn hi vọng sẽ tìm được lối thoát, nhưng giờ thì vô vọng rồi! Huynh là Bộ đầu của quan phủ, đúng không? Huynh có thể nhờ Tri huyện đại nhân can thiệp giúp bọn tiểu nữ được không?”

Mã Vinh kéo mũ ra sau và chậm rãi gỡ đầu. Y nhìn tên thi sĩ với vẻ nghi hoặc và hỏi, “Chuyện cưới xin này là sao? Chẳng phải người định lên kinh để ứng thí à?”

“Trời ơi! Đó chẳng qua là ý định nảy sinh trong một phút mơ hồ về tham vọng của mình. Không, nguyện vọng của tại hạ là có một căn nhà nhỏ ở vùng quê, cưới một thê tử hợp tính và được làm thơ. Ngài không nghĩ là tại hạ sẽ là một vị quan tốt đấy chứ?”

“Không!” Mã Vinh đáp dứt khoát.

“Đại nhân của ngài đã khiến ta nhận rõ đi đâu đó. Giờ thì ngài biết hết rồi đấy. Giá mà có đủ ngân lượng trong tay, tại hạ sẽ chuộc thân cho cô nương đáng yêu này và về sống cùng nàng trong một mái nhà nhỏ nào đấy. Chỉ cần có đủ tiền để ngày ngày có cơm ăn và thỉnh thoảng được uống một vò rượu nhỏ là bọn ta mãn nguyện rồi. Để kiếm ngân lượng thì tại hạ có thể đi làm một lão sư.”

“Một lão sư?” Mã Vinh rùng mình kêu lên.

“Ngọc Ba sẽ là một lão sư tuyệt vời!” Ngân Tiên nói một cách tự hào.

“Huynh ấy đã giảng cho tiểu nữ nghe một bài thơ vô cùng khó hiểu với

thái độ rất kiên nhẫn.”

Mã Vinh nhìn hai người một cách dò xét.

“Được rồi,” y chậm rãi nói, “ta có thể thu xếp giúp hai người. Ngày thi sĩ họ Khởi, người có hứa với ta là sẽ đưa cô nương này về lại quê nhà và cưới nàng ấy đường hoàng không?”

“Dĩ nhiên là tại hạ sẽ làm vậy. Nhưng ngài đang nói gì thế? Chẳng phải mới chỉ đầu nay ngài còn khuyên ta thành thân với Phong tiểu thư sao, vậy thì...”

“À!” Mã Vinh vội vàng hét lớn. “Ta chỉ thử lòng người thôi! Người làm việc trong nha môn như bọn ta rất chỉ là sâu sắc đấy. Bọn ta luôn biết nhiều đi đầu hơn các người nghĩ. Dĩ nhiên là ngay từ đầu ta đã biết về người và nàng kỹ nữ này rồi. Ta cũng đã thử lòng cả nàng đấy, có thể nói là thế. Được rồi, ta có vận may rất lớn tại các sông bạc ở nơi đây. Vì Ngân Tiên là đồng hương của ta và nàng thương người, chỉ đầu nay ta đã quyết định chuộc nàng ra cho người.”

Y lấy giấy bán thân từ trong túi ra và đưa cho Ngân Tiên. Sau đó y lấy hòm bao chứa bạc và ném về phía thi sĩ trẻ. “Đây là chút tiền để các người đi đường và mở trường dạy học. Đừng từ chối, tên khờ, ta còn nhiều tiền lắm! Chúc hai người may mắn!”

Nói rồi y đứng dậy và vội vã bỏ đi.

Y vừa xuống đến sảnh thì Ngân Tiên đuổi theo sau.

“Mã Vinh!” Nàng thở dốc. “Huynh quả là người tốt. Tiểu nữ gọi huynh là ca ca được không?”

“Được chứ!” Y vui vẻ đáp. Nhưng rồi y nhíu mày lại và nói thêm, “Mà này, huyện lệnh đại nhân của ta đang để mắt đến tay thi sĩ của nàng đấy. Không có việc gì nghiêm trọng đâu, nhưng tốt nhất là hai người đợi đến trưa mai hãy rời khỏi đảo. Nếu từ nay đến đó mà không thấy ta báo tin gì khác thì hai người có thể lên đường.”

Khi Mã Vinh mở cửa định bước ra thì Ngân Tiên vội bước lại gần và nói, “Tiểu muội thật mừng vì bấy lâu nay huynh đã biết về chuyện giữa Ngọc Ba và tiểu nữ! Khi thấy huynh vào, tiểu muội có chút lo lắng, ca ca. Vì khi huynh... thử lòng muội ở nhà của bà góa họ Hoàng, muội cứ nghĩ là huynh đã thích muội rồi.”

Mã Vinh cười phá lên.

“Đừng suy nghĩ lung tung, muội muội. Thực tế, khi làm một việc gì đó, ta luôn muốn phải làm thật tử tế và phải làm như thật, cứ cho là thế đi!”

“Huynh thật là đồ hư đốn!” Nàng bữu môi nói.

Mã Vinh vỗ vào hông nàng một cái rồi bước đi.

Khi bước ra phố, Mã Vinh vô cùng ngạc nhiên vì y cũng chẳng biết mình đang vui hay buồn. Lắc lắc tay áo, y thấy nó nhẹ hẫng vì chỉ còn vài đồng trên người. Không đủ để chi trả cho bất kỳ thú vui nào trên đảo Bồng Lai này. Y định tản bộ qua lâm viên, nhưng cảm thấy đầu mình nặng trĩu. Tốt nhất là nên đi ngủ sớm vậy. Y bước vào nhà trọ đầu tiên y nhìn thấy và dùng số tiền còn lại mua một chỗ ngủ qua đêm.

Sau khi cởi giày, nới lỏng dây thắt lưng, Mã Vinh ngả người ra trên tấm ván giữa hai tên lang thang đang ngái ngủ. Gối đầu lên cánh tay, y nhìn lên trần nhà đầy mạng nhện.

Y bỗng nhận ra mình đã ngủ ở nhiều nơi khá quái lạ trong thời gian ở đảo Bồng Lai. Đầu tiên là trên sàn nhà của một phòng áp mái, sau đó là trên một tấm ván giá nằm đồng.

“Hắn là do cầu Hoán Hồn đã hại mình!” Y lẩm bẩm. Nói xong, y nhắm chặt mắt lại và nghiêm giọng tự nhắc nhở bản thân, “Đi ngủ đi... ca ca!”

HỒI 18

Hai cha con cùng được gọi thăm vấn
Ấn H ồng lâu lộ chân tướng cuối cùng

Sau khi Định huyện lệnh nhấp vài ngum trà, gã chương quỹ bước vào, bẩm báo rằng kiệu của Phong Đại đã hạ ở sân trước. Huyện lệnh đứng dậy và đến gặp lão Phong cùng Ngọc Hoàn tại hành lang.

“Xin lỗi khi phi ền đến các người lúc đêm muộn như thế này!” Ông nói với vẻ ái ngại. “Nhưng một số tình tiết mới khiến ta trăn trở nên ta muốn hỏi thêm chuyện để làm rõ các vấn đề”

Ông dẫn họ vào khách sảnh và sắp xếp Ngọc Hoàn ngồi xuống bàn. Phong Đại dường như không bộc lộ cảm xúc gì ra mặt nhưng nổi bất an trong đôi mắt nhì nữ của lão thì không thể che giấu. Định huyện lệnh rót trà cho họ rồi hỏi Phong Đại, “Người đã biết chi ều hôm nay hai thuộc hạ của người bị một nhóm côn đồ tấn công chưa?”

“Bẩm đại nhân, thảo dân đã nghe qua. Đó là một nhóm côn đồ trên sông. Chúng tấn công nhằm mục đích trả thù cho ba tên đồng bọn mới đây đã bị Giải Tử giết chết trong lúc giao đấu. Tiểu nhân rất lấy làm tiếc khi thuộc hạ của đại nhân cũng bị tấn công trong vụ này.”

“Không sao, đó là chuyện thường xảy ra với y. Thậm chí y còn cảm thấy có hứng thú là đằng khác.”

Ông quay sang hỏi Phong tiểu thư, “Tiểu thư hãy cho ta biết đêm đó, tiểu thư vào căn phòng này bằng cách nào?”

Nàng liếc nhanh vào cánh cửa hiên đóng kín.

“Tiểu nữ sẽ chỉ cho đại nhân,” nàng vừa nói vừa đứng lên.

Định huyện lệnh đứng lên giữ lấy tay Ngọc Hoàn khi nàng định bước đến cánh cửa. Ông nói, “Tiểu thư nói rằng đã đi qua lâm viên, như vậy ta cho

rằng tiểu thư đi vào hàng hiên bằng bậc thang lớn ở giữa?”

“Đúng vậy ạ!”

Sau đó nàng cần môi khi nhìn thấy khuôn mặt tái xanh của phụ thân mình.

“Quả không nằm ngoài dự tính của ta!” Dịch huyện lệnh nghiêm giọng.

“Hãy dừng câu chuyện hoang đường này lại. Các dấu chân chỉ có ở bên phải và bên trái hành lang mà thôi. Người chưa từng đến đây. Chiều nay, người đã dựa vào những gì ta thăm vấn phụ thân người và sự suy đoán của ta về việc Trạng nguyên muốn chiếm đoạt người, việc có người nhìn thấy phụ thân người ở đây vào đêm Trạng nguyên chết. Người rất thông minh khi dựng lên câu chuyện Trạng nguyên đã cố gắng chiếm đoạt người tại đây nên người đã giết chết y, vì người cho rằng câu chuyện này sẽ cứu được phụ thân.”

Thấy Ngọc Hoàn đỏ mặt sắp khóc, ông tiếp tục bằng một giọng nhẹ nhàng hơn, “Tất nhiên những gì người nói cũng đúng một phần. Trạng nguyên quả thật đã tìm mọi cách chiếm đoạt người. Nhưng không phải là ba ngày trước tại căn phòng này. Chuyện đó xảy ra cách đây mười ngày và trên bến thuyền. Các vết bầm tím trên cơ thể mà người cho ta thấy đã bị đổi màu, nó không thể mới có vào thời gian gần đây. Những gì người thuật lại về sự chống cự với một nam nhân như thế rất khó tin. Nếu một nam nhân mạnh mẽ nhìn thấy cô nương mà hắn ta tấn công chụp lấy con dao, lẽ dĩ nhiên hắn sẽ cố gắng đoạt lấy con dao chứ không nhảy vào ôm lấy cô nương đó cùng với con dao. Và người cũng quên là tĩnh mạch cổ bên phải của hắn mới bị cắt đứt. Điều đó cho thấy đây là một vụ tự tử chứ không phải giết người. Nhưng ngoài những điều đó ra ta phải thừa nhận là câu chuyện của người hết sức thuyết phục!”

Ngọc Hoàn bật khóc. Phong Đại tỏ ra lo lắng rồi nói bằng giọng mệt mỏi, “Tất cả là lỗi của thảo dân, thưa đại nhân. Nhi nữ chỉ cố gắng giúp thảo dân. Khi ngài có lẽ đã tin những gì nhi nữ nói, thì thảo dân quả thực không có can đảm để bộc lộ tất cả sự thật. Thảo dân không giết gã Trạng nguyên dơ bẩn đó nhưng thảo dân nhận thấy mình sẽ phải đứng trước công đường vì tội giết người. Thật ra vào đêm đó tại H ồng lâu, thảo dân...”

“Không,” Dịch Huyền lệnh cắt lời ông ta, “không ai xét xử người v ề tội giết người cả. Ta có bằng chứng chứng minh Trọng nguyên đã tự tử. Sự can thiệp của người vào xác chết đã nhấn mạnh việc y tự sát. Ta nghĩ tối đó người đến đây để yêu cầu Trọng nguyên nói rõ xem y và lão chủ hiệu đồ có âm mưu gì chống lại người?”

“Vâng, thưa đại nhân. Thuộc hạ của thảo dân đã bẩm báo rằng Ôn Nguyên định đem giấu một cái hộp chứa rất nhiều ngân lượng vào tư gia thảo dân. Sau đó, Trọng nguyên sẽ thông báo với quan nha rằng thảo dân đã gian lận thuế. Dù thảo dân có phủ nhận thì số ngân lượng đó cũng được ‘tìm thấy’ trong tư gia. Do vậy, thảo dân nghĩ...”

“Tại sao người không báo ngay chuyện này cho ta biết?” Dịch huyên lệnh lớn tiếng.

Phong Đại có vẻ hồ thẹn, ông ta do dự một lúc rồi trả lời, “Trên đảo này bọn thảo dân đều có liên quan với nhau, thưa đại nhân. Những mâu thuẫn thường được người trong cuộc giải quyết với nhau và không làm phiền người ngoài. Có lẽ đó là sai lầm, nhưng...”

“Thật là hoang đường!” Huyền lệnh ngắt lời. “Người hãy kể tiếp đi!”

“Khi được thuộc hạ báo cáo về âm mưu của Ôn Nguyên, thảo dân đã quyết định tới gặp Lý Liên. Thảo dân muốn đường đường chính chính hỏi xem tại sao một người có gia phụ danh tiếng lấy lòng lại nhúng tay vào âm mưu dơ bẩn như vậy. Đồng thời thảo dân cũng muốn hỏi y về mâu thuẫn trên thuyền. Tuy nhiên, trên đường đến đây thảo dân đã gặp Ôn Nguyên trong lâm viên. Thật lạ, không hiểu sao việc này gợi nhắc thảo dân nhớ tới cái đêm cách đây ba mươi năm, khi thảo dân thấy lão ta đến đây để gặp Đào Quang. Thảo dân nói với lão Ôn rằng thảo dân đã biết toàn bộ kế hoạch của lão ta và sẽ đi nói rõ với Trọng nguyên, Ôn Nguyên vội vàng cáo lỗi, lão ta thừa nhận rằng đã có giây phút yếu lòng nên lập ra âm mưu đó. Khi đấy, Trọng nguyên dường như đang rất cần tiền nên đã đồng ý ngay. Nhưng sau đó, không rõ vì sao y đã nghĩ lại và nói với Ôn Nguyên rằng mình hủy bỏ kế hoạch. Lão Ôn giục thảo dân vào nói chuyện với Lý Trọng nguyên, lão ta không thể chịu đựng y thêm nữa.

“Khi bước vào căn phòng này, thảo dân biết rằng linh cảm mơ hồ của mình quả không sai. Trạng nguyên ngồi trên chiếc ghế bành và đã chết. Ôn Nguyên đã biết chuyện này và dự tính để thảo dân phát hiện ra xác chết nhằm vu khống thảo dân là thủ phạm. Ba mươi năm trước, thảo dân nghi ngờ lão Ôn đã làm việc tương tự là vu khống thảo dân tội giết Đào Quang. Thảo dân nhớ vụ giết người lúc trước được dàn dựng giống như một vụ tự tử, nên quyết định là như vậy. Sau đó thì chính xác như những gì thảo dân đã thưa với ngài ban chi đầu. Khi đã dàn xếp cho có vẻ như Lý Liên tự sát vì không được Thu Nguyệt đáp lại tình cảm, thảo dân đã vẽ kế lại toàn bộ cho nhi nữ, nên Ngọc Hoàn đã cố sức bao che việc thảo dân tiếp xúc với thi thể nạn nhân.” Lão hắng giọng và buồm bã nói tiếp, “Thảo dân quả thực không biết nói sao để bày tỏ sự hối hận của mình về tất cả những đi đầu này, thưa đại nhân. Chưa bao giờ trong cuộc đời, thảo dân lại cảm thấy hối hận đến vậy khi đã làm lạc hướng đi đầu tra của ngài vào những dòng tuyệt mệnh của Trạng nguyên. Thảo dân thực sự...”

“Ta không để ý đến đi đầu ngớ ngẩn đó,” Địch huyện lệnh khô khan nhận xét, “Ta luôn gặp những trường hợp như vậy. Cũng may là ta thường phát giác ra trước khi quá muộn. Phải, sự thật là những dòng thư tuyệt mệnh sau cùng có nhắc đến Thu Nguyệt. Nhưng nàng ta không phải là nguyên do của vụ tự sát.”

Địch huyện lệnh tựa vào thành ghế. Ông vừa chậm rãi vuốt ve bộ râu đen dài của mình vừa nói, “Trạng nguyên là một người có tài năng nhưng bản tính lạnh lùng và hay tính toán. Danh vọng đến quá sớm đã khiến y mất tự chủ. Sau khi trở thành Trạng nguyên, y muốn nhanh chóng tiến thân hơn nữa. Nhưng phải cần rất nhiều ngân lượng, mà y không có, dù có bán tất cả tư gia đi. Do đó, y đã cùng với kẻ thù cũ của người là Ôn Nguyên lập một âm mưu có thể giúp y tiếp cận số tài sản to lớn của đảo Bồng Lai. Mười ngày trước, y đến đây để thực hiện kế hoạch. Khi nhìn thấy tiểu thư Ngọc Hoàn vào đêm đó trên thuyền, sự khước từ của nàng đã xúc phạm y và y cố gắng chiếm đoạt nàng. Khi lão chủ hiệu đồ cổ đến gặp y tại bến thuyền, y vẫn còn băn khoăn vấn đề đó và ra lệnh cho họ Ôn giúp y chiếm Ngọc Hoàn. Y nhấn mạnh rằng người sẽ sớm bị bắt và giải về kinh xử tội. Và khi đó lão Ôn đã mách nước cho y cách làm thế nào để dụ tiểu thư tìm

đến y cầi cứu. Lão nhân buồn đầi cầi vô lại đầi cũng nhân cơ hội này thanh trừ mâu thuẫn cá nhân.”

Địch huyện lệnh nhấi một ngụm trà và nói tiếp, “Tuy nhiên, khi đến đây, Lý Liên lại mắi mê vui đùa túy lúy với các kỹ nữ Cẩm Chướng, Mẫu Đơn và những hoa nương xinh đẹp khác mà quên mất Ngọc Hoàn. Nhưng y lại không quên kế hoạch lật đầi người. Y đầi gặp một thư sinh trẻ tuổi tại sông bạc và cho rằng có thể lợi dụng đầi giấu ngân lượng vào nơi ở của người.

“Sau đầi, vào ngày 25, ngày y tự sát, Trạng nguyên đầi phát giác ra một điềi gì đầi làm thay đầi tất cả mọi thứ. Y trả ngân lượng cho ba kỹ nữ cùng y qua đầi và cho đầi bằng hữu trở về kinh đầi. Trạng nguyên đầi quyết định chấm dứt cuộc sống của mình. Vào buổi tối, trước khi thực hiện kế hoạch này, y đầi đến nơi ở của Thu Nguyệt và gặp nàng lần cuối.

“Bởi vì cả hai người đầi đầi chết nên chúng ta không thể biết chính xác mối quan hệ giữa họ là gì. Theo như ta biết, Lý Trạng nguyên theo đầi Hoa khôi chỉ vì sự quyến rũ của nàng và y không bao giờ cố gắng chiếm đoạt nàng. Y gặp nàng lần cuối bởi vì nàng là một biểu tượng cho tất cả những thú vui trầi tục mà y sắp từ bỏ. Trong tâm trạng luyến tiếc đầi y đầi giao phó cho nàng một bức thư gửi cho phụ thân, nhưng nàng đầi không đầi. Hoa khôi không cố gắng làm cho y say đắm mình, có lẽ trực giác của nàng cho biết y cũng là một người lạnh lùng, ích kỷ giống mình. Và y chắc chắn không bao giờ bỏ điềi ra đầi chuộc nàng.”

“Không bao giờ muốn chuộc nàng ư? Thật vô lý, thừa đầi nhân!” Phong Đầi kêu lên, “Chính Hoa khôi đầi nói thế mà!”

“Nàng đầi nói. Nhưng đầi là một lời nói dối. Khi nàng nghe nói rằng y đầi tự sát và đầi lại một vài dòng tuyết bút đầi nhắc đến mình, nàng liềi nghĩ rằng đầi là một cơ hội tuyết vời đầi củng cố hơn nữa danh tiếng của mình trong giới ‘bán phầi buôn hương’. Hoa khôi mạnh dạn tuyên bố rằng nàng từ chối lời đầi nghị chuộc thân của viên sĩ phu trẻ tuổi nổi tiếng này.”

“Nàng ta đầi vi phạm luật ngầi của giới kỹ nữ!” Phong Đầi thốt lên giận dữ, “Nàng ta sẽ bị xóa tên khỏi danh sách Hoa khôi.”

“Hoa khôi cũng chẳng tốt đẹp hơn những gì nàng thể hiện ra bên ngoài,”
Địch huyện lệnh nhận xét khô khan, “những hoạt động làm ăn của người đã
biến nàng thành như thế. Không cần nói xấu người đã khuất nữa, nàng đã
phải chịu cái chết vô cùng đau đớn.”

Địch huyện lệnh liếc nhanh vào cánh cửa hiên khép kín. Ông đưa tay lên
vuốt mặt mình. Sau đó, ông nhìn hai người trước mặt bằng đôi mắt sáng
ngời và nói tiếp, “Phong Đại, người giả mạo bằng chứng của một vụ tự tử.
Và người, Ngọc Hoàn, đã khai khống với ta. Tuy nhiên, may mắn cho hai
người là lúc đó không phải thẩm vấn chính thức, hai người không phải
điểm chỉ vào những lời khai hoang đường đó. Ta không quên rằng người,
Phong Đại à, đã thề rằng nói với ta tất cả sự thật một cách dứt khoát, rằng
mọi sự người nói về những gì xảy ra cách đây ba mươi năm đều chính xác.
Đúng vậy, vương pháp định rằng mục đích cuối cùng của công lý là khắc
phục sự thiệt hại của một tội ác nhiều nhất có thể. Cường bức dân nữ là
một tội ác, một tội ác nghiêm trọng. Vì vậy, ta sẽ quên đi những sai lầm mà
hai người đã tạo ra và xem việc tự tử của vị Trạng nguyên là do tình yêu
không được hồi đáp. Người đừng đề cập đến sự dối trá của Thu Nguyệt
nữa và cũng đừng gạt tên nàng ra khỏi danh sách.

“Đối với lão chủ hiệu đồ cổ Ôn Nguyên, kẻ tòng phạm trong âm mưu hiềm
độc. Lão ta không thực hiện được những quỷ kế của mình, các kế hoạch đã
trở nên vô ích trước khi lão ta dám manh động. Họ Ôn không bao giờ trở
thành một tội phạm thực sự mà chỉ là một kẻ hèn nhát, chỉ dối trá chứ
không dám hành động. Ta sẽ có biện pháp thích đáng để ngăn chặn Ôn
Nguyên mãi về sau từ việc lập kế hoạch để hãm hại người và ngược đãi
một nữ nhân không có khả năng tự vệ.

“Hai vụ án mạng đã xảy ra tại Hông lâu. Tuy nhiên, không phải người, nhi
nữ của người hay Ôn Nguyên nhúng tay vào chuyện đó, nên ta sẽ không
truy cứu thêm nữa. Đó là tất cả những gì ta có thể cho người biết.”

Phong Đại đứng lên và quỳ xuống trước mặt Địch huyện lệnh, nhi nữ của
lão cũng lập tức làm theo. Họ bày tỏ lòng cảm tạ đối với sự khoan dung của
Huyện lệnh nhưng ông đã ngắt lời họ. Ông cho họ đứng lên và nói, “Phong
Đại à, ta không chấp nhận đạo Bồng Lai và tất cả những việc diễn ra tại

đây. Nhưng ta nhận thấy trong một chốn ăn chơi hưởng lạc như thế này không thể tránh khỏi những đi ầu không mấy tốt lành ấy. Một quản sự có tâm như người sẽ đảm bảo được rằng ít nhất những đi ầu xấu đó còn được kiểm soát. Ta cho người lui.”

Khi Phong Đại chuẩn bị lui ra, lão ng ần ngại hỏi, “Thảo dân mạn phép hỏi đại nhân một chuyện, hai tội ác mà ngài vừa đề cập đến là sao ạ?”

Địch huyện lệnh suy nghĩ một lúc lâu. Sau đó ông trả lời, “Ta không chắc lắm. Sau tất cả mọi chuyện, người là quản sự tại đây, người có quyền được biết. Sẽ sớm thôi nhưng không phải bây giờ. Ta vẫn chưa làm rõ hoàn toàn giả thuyết của mình. Ngay sau khi ta xác nhận được, ta sẽ cho người biết.”

Phong Đại và nhi nữ cúi mình thi lễ rồi lui ra.

HỒI 19

Địch huyện lệnh tìm kiếm người đã khuất
Danh tính hung thủ được phơi bày

Sáng hôm sau, Mã Vinh quay lại để báo cáo nhiệm vụ từ rất sớm. Lúc ấy, Địch huyện lệnh vẫn đang dùng cơm sáng ở ngoài hàng hiên. Làn sương mỏng vẫn lơ lửng trong lâm viên vắng lặng, còn những vòng hoa bằng lụa treo trên nhánh cây đã ướt sũng sương đêm.

Địch huyện lệnh thuật lại một cách ngắn gọn cho người thuộc hạ trung thành về cuộc nói chuyện của ông với Phong Đại và nhi nữ của lão. Ông kết luận, “Hiện tại chúng ta phải cố gắng tìm kiếm Lăng thị. Người hãy bảo gã chưởng quỹ chuẩn bị hai con ngựa tốt cho chúng ta. Nếu Lăng thị chưa trở lại căn lầu rách của bà ta, chúng ta sẽ phải đi một chuyến khá xa lên phía bắc của đảo.”

Khi Mã Vinh trở lại, Địch huyện lệnh cũng vừa bỏ bữa xuống, ông đứng lên đi vào trong và bảo Mã Vinh chuẩn bị cho mình một chiếc áo choàng màu nâu đi đường. Trong lúc phụ giúp Huyện lệnh thay đồ, Mã Vinh hỏi, “Thuộc hạ nghĩ Khởi Ngọc Ba không liên quan tới những chuyện này thưa đại nhân!”

“Không liên quan ư? Tại sao?”

“Đêm qua, thuộc hạ vô tình nghe được họ Khởi lên kế hoạch rời đảo cùng một cô nương mà y yêu thương. Việc đính ước với Phong tiểu thư chỉ mang đến những rắc rối cho y.”

“Hãy để cho họ đi. Ta cũng không cần y nữa. Ta nghĩ chúng ta cũng có thể rời khỏi đây trong ngày hôm nay. Mã Vinh, trong những lúc rảnh rỗi, người hay tận dụng để tìm thú vui cho mình, có phải không?”

“Đúng là thế ạ! Nhưng đảo Bồng Lai này cũng đúng là một nơi quá tốn kém!”

“Ta vốn chẳng nghi ngờ gì về điều đó,” Dịch huyện lệnh vừa nói vừa buộc chiếc thắt lưng màu đen quanh hông. “Nhưng người còn hai miếng bạc cơ mà, ta nghĩ nó cũng đủ để đáp ứng người.”

“Đề thuộc hạ nói cho ngài biết một sự thật, đại nhân. Chúng đã không còn nữa! Thuộc hạ đã có một khoảng thời gian tuyệt vời ở đây, nhưng tiền bạc đâu đã hết sạch cả rồi!”

“Phải, ta hi vọng nó đã được tiêu một cách xứng đáng! Người vẫn còn số vốn là chỗ vàng người thừa kế từ thúc phụ mà!”

“Chúng cũng đã đội nón ra đi rồi ạ!” Mã Vinh nhấn mạnh.

“Gì chứ? Hai nén vàng người dự định dùng để làm vốn sau này? Thật không thể tin nổi!”

Mã Vinh bu ãn bã gật đầu.

“Đại nhân, sự thật là ở đây thuộc hạ gặp quá nhiều cô nương hấp dẫn và đã quá tốn kém!”

“Thật đáng hổ thẹn!” Dịch huyện lệnh gất lên. “Người đã lãng phí cả hai nén vàng vào tửu sắc sao!”

Ông chỉnh lại chiếc mũ trên đầu bằng cách giật mạnh. Sau đó, ông thở dài, nhún vai và nói một cách cam chịu, “Nhà người thật hết thuốc chữa rồi, Mã Vinh à!”

Họ im lặng đi trước cổng và lên ngựa.

Mã Vinh cưỡi ngựa một mạch đưa Dịch huyện lệnh đi qua những con phố phía sau và vượt qua một mảnh đất hoang. Lối vào của con đường dẫn tới một rừng cây. Y dừng ngựa lại và chỉ cho ông nơi y và hai bằng hữu của mình bị mai phục. Y hỏi, “Đại nhân, Phong Đại có biết mục tiêu phía sau của vụ việc này không ạ?”

“Họ Phong nghĩ nó nhắm vào mình, nhưng lão đã lầm. Nó nhắm vào ta.”

Mã Vinh muốn hỏi đi đâu đó có nghĩa là gì nhưng Dịch huyện lệnh đã thúc ngựa đi trước. Khi cây thủy tùng to lớn hiện lên trước mắt Mã Vinh, y thấy phía dưới là một túp lều lụp xụp, xiêu vẹo đang tựa vào thân cây này. Dịch huyện lệnh gật đầu. Ông xuống ngựa, trao dây cương cho Mã Vinh rồi nói, “Người ở đây chờ ta.”

Dịch huyện lệnh một mình băng qua đám cỏ ướt sương. Mặt trời buổi sáng vẫn chưa chiếu những tia nắng xuyên qua tán lá rậm rạp lên mái lều. Bóng tối vẫn còn bao phủ nơi đây và phảng phất có mùi lá cây mục nát khó chịu trong không khí. Luồng ánh sáng mờ nhạt phát ra từ phía sau lớp giấy dầu bần phủ dán trên cánh cửa sổ duy nhất của căn phòng.

Dịch huyện lệnh bước đến gần cánh cửa xiêu vẹo và lắng tai nghe, ông nghe thấy giọng ca nhẹ nhàng ngân lên một giai điệu xưa cũ. Ông nhớ rằng bài hát đó từng rất nổi tiếng khi ông còn là một đứa trẻ. Ông đẩy cửa ra và bước vào. Khi ông vừa bước vào bên trong thì cánh cửa đằng sau liền đóng lại với tiếng kéo kẹt từ chiếc bản lề đã gỉ sét.

Ánh sáng của ngọn đèn dầu bằng đất nung rẻ tiền thấp sáng căn phòng buồn tẻ với ánh sáng chập chờn của nó. Lãng thị đang ngồi vắt chéo chân lên chiếc ghế tre, hai tay ôm đầu một gã ăn mày ghẻ lở. Ông ta đang đuổi thẳng lưng trên chiếc ghế dài. Những vết lở loét trên tay chân ông ta hiện ra dưới lớp giẻ bần bọc lấy thân thể. Một con mắt còn lại của ông ta sáng lên trong ánh sáng heo hút của ngọn đèn dầu.

Lãng thị ngẩng đầu lên và quay gương mặt với đôi mắt mù lòa của mình về phía Dịch huyện lệnh.

“Ai đó?” Bà ta hỏi bằng một giọng nói ấm áp.

“Dịch Huyện lệnh đây.”

Đôi môi tái nhợt của tên bệnh phong nhếch lên một nụ cười mỉa mai. Dịch huyện lệnh nhìn chằm chằm vào đôi mắt còn lại của hắn ta rồi nói, “Ông là Lý Vệ Đình, phụ thân của Lý Trọng nguyên. Còn bà là Thanh Ngọc, người được cho là đã chết cách đây ba mươi năm.”

“Chúng ta yêu thương nhau!” bà lão mù tự hào kể.

“Ông đến đảo này,” Địch huyện lệnh tiếp tục nói với người bị bệnh phong, “bởi vì ông nghe nói Hoa khôi Thu Nguyệt đã dìm nhi tử ông đến chỗ chết nên ông muốn trả thù. Nhưng ông đã lầm rồi. Lệnh lang đã tự tử vì y thấy những vết sừng trên cổ mình và nghĩ rằng mình đã bị mắc bệnh phong. Điêu đó đúng hay sai, ta cũng không nắm chắc, vì ta không thể kiểm tra thì thể y. Y thiếu đi sự can đảm của ông và không thể đối mặt với những chuỗi ngày khốn khổ cuối cùng của một người mắc bệnh phong. Còn Thu Nguyệt thì không biết điêu đó. Nàng đã đại dột khi nói rằng y đã vì nàng mà tự sát. Ông đã nghe được điêu đó từ chính miệng nàng trong lúc ẩn mình trong bụi cây trước hàng hiên của Hông lâu. Ông đã nghe trộm cuộc trò chuyện của bọn ta.”

Địch huyện lệnh dừng lại. Lúc này chỉ còn lại tiếng thở không ra hơi của người bị bệnh phong.

“Nhi tử của ông tin tưởng Thu Nguyệt. Y đã giao cho nàng một bức thư để giải thích ý định của mình. Nhưng nàng lại quên khuấy đi điêu đó và chưa hề mở nó. Ta đã tìm thấy bức thư đó sau khi ông giết chết nàng.”

Ông lấy bức thư từ tay áo ra và đọc to lên.

“Thiếp đã sinh cho chàng một hài tử,” Lăng thị dịu dàng nói. “Nhưng sau khi thiếp khỏi bệnh, hài nhi cũng sẩy mất. Nếu còn sống, chắc chắn hài nhi sẽ khôi ngô và can đảm giống như chàng!”

Địch huyện lệnh ném lá thư lên chiếc ghế dài.

“Sau khi đến đảo này, ông đã theo dõi Thu Nguyệt mọi lúc mọi nơi. Vào cái đêm nàng đi đến Hông lâu, ông đã bám theo nàng. Khi ông đứng trước hàng hiên và thấy nàng trằn như nhộng nằm trên giường qua khung cửa sổ, ông đã gọi tên nàng. Sau đó, ông đứng lại gần cửa sổ và áp lưng về phía tường. Lúc nàng đi đến cửa sổ, khẽ sát khuôn mặt mình vào khung sắt để nhìn xem ai đang gọi thì ông đột ngột tiến đến. Ông thò tay qua song chắn để bóp cổ nàng nhưng bàn tay đã biến dạng này không thể giữ chặt nàng

được. Trên đường chạy ra cửa để cầu cứu, nàng đã bị đau tim và sụp xuống ở trên sàn. Chính ông đã giết Hoa khôi, Lý Đô ngự sử.”

Mí mắt sưng húp đỏ rực của người bị bệnh phong thoáng lay động. Nữ nhân kia cúi xuống khuôn mặt biến dạng đó và thì thầm, “Chàng không cần nghe ông ta nói! Chàng hãy nghỉ ngơi đi, tình yêu của thiếp, chàng đang không được khỏe.”

Địch huyệt lệnh nhìn ra chỗ khác, ông nhìn chằm chằm vào sàn nhà ẩm ướt rồi nói tiếp, “Nhi tử của ông đã đúng khi nhắc tới trong bức thư lòng can đảm, bất khuất của ông, Đô ngự sử Lý Vệ Đình. Ông đã mắc bệnh hiểm nghèo và cũng dần tán gia bại sản. Nhưng ông vẫn còn có nhi tử. Ông đã khiến y trở thành một kẻ có tiếng tăm quá nhanh. Đảo Bồng Lai này là một cái kho vàng, nó lại nằm sát vùng đất của ông. Khi ông cho bọn lưu manh đi đánh cướp vàng của Phong Đại, họ đã có một thế lực bảo vệ quá tốt. Sau đó, ông nghĩ ra một kế hoạch khủng khiếp hơn. Ông nói với nhi tử rằng lão chủ hiệu đồ cổ Ôn Nguyên vô cùng căm ghét Phong Đại và muốn thay thế lão Phong làm quản sự đảo. Ông đã ra lệnh cho nhi tử liên hệ với gã họ Ôn và cùng lão ta thực hiện âm mưu để truất Phong Đại ra khỏi đảo trong sự xỉ vả và ô nhục. Sau đó nhi tử của ông sẽ được bổ vào vị trí của Phong Đại, đồng thời, thông qua nhi tử, ông sẽ khai thác được sự giàu có của đảo này. Cái chết của lệnh lang đã đặt dấu chấm hết cho tất cả.

“Trước đây chúng ta chưa từng gặp nhau, Lý Đô ngự sử. Nhưng ông đã từng biết được danh tiếng của ta. Rồi ông sợ ta sẽ đi tìm hiểu về ông. Vậy nên sau khi giết chết Hoa khôi, ông đã quay trở lại Hồng lâu. Ông đứng ngoài hàng hiên nhìn về phía ta qua khung cửa sổ. Bộ mặt xấu xa của ông đã làm ta gặp ác mộng. Nhưng ông đã không thể làm được gì vì ta nằm quá xa cửa sổ và lại đóng cửa rồi.”

Địch huyệt lệnh ngược lên. Khuôn mặt của người bị bệnh phong kia như một chiếc mặt nạ khủng khiếp. Mùi thối rữa trong căn phòng đã trở nên kinh khủng hơn. Huyệt lệnh kéo cổ áo cao lên trùm qua miệng và mũi rồi mới nói chuyện, “Sau đó, ông đã cố gắng để rời khỏi đảo này nhưng không có nhà thuyền nào chịu chở. Ta nghĩ ông đi vào rừng để tìm nơi ẩn náu nhưng không ngờ lại gặp lại người tình đã chết cách đây ba mươi năm

Thanh Ngọc. Chắc ông đã nhận ra bà ta qua giọng nói. Bà ta đã cảnh cáo với ông rằng ta đang đi đầu tra về cái chết của Đào Quang. Đi đầu gì lại có thể giúp ông bám víu vào cuộc sống chỉ làm ông đau khổ thế này, Lý Đô ngự sử? Hay ông muốn lưu lại danh tiếng của mình bằng bất cứ giá nào? Hay đó là sự cuồn mê với nữ nhân ông yêu hơn ba mươi năm trước, người mà ông nghĩ rằng đã chết? Hay ông nghĩ rằng cái ác sẽ là kẻ chiến thắng sau cùng? Ta không biết làm cách nào mà căn bệnh đáng sợ không thuốc chữa này có thể ảnh hưởng tới một vĩ nhân như ông nữa.”

Không có tiếng trả lời. Định huyện lệnh nói tiếp, “Chiều qua, ông lại theo dõi ta lần thứ ba. Ta đã sớm biết nhờ cái mũi không thể nào nhầm lẫn của ông. Ông nghe ta nói với thuộc hạ rằng sẽ đi đến đây nên đã ra lệnh cho bọn côn đồ phục kích trong khu rừng này với mục đích để giết ta. Nhưng ông không biết rằng sau khi đi vào khách sảnh, ta đã thay đổi kế hoạch. Người của ông đã tấn công thủ hạ của ta và hai thuộc hạ của quân sự. Tất cả bọn chúng đều đã chết nhưng có một tên đã nhắc đến tên ông trước khi qua đời.

“Sau khi ta đọc được bức thư của nhi tử ông, ta chợt hiểu. Ta biết những gì ông đã từng có được, Lý Đô ngự sử. Phong Đại đã kể cho ta về một mệnh quan triều đình trẻ tuổi vang danh cách đây ba mươi năm. Còn Thanh Ngọc lại tả về ông một lần nữa khi bà ấy kể về người mình yêu say đắm, một nam nhân sẵn lòng vứt bỏ sự giàu sang, địa vị, tất cả mọi thứ, vì tình nương.”

“Người đó chính là chàng! Đó chính là chàng, nam nhân tuấn tú, liều lĩnh, tình yêu suốt đời của thiếp!” Nữ nhân dịu dàng nói.

Bà ta phủ kín khuôn mặt ông ta bằng những nụ hôn.

Định huyện lệnh nhìn ra ngoài, ông nói bằng giọng mệt mỏi, “Những đau đớn mà người phải chịu đựng khi mắc phải căn bệnh vô phương cứu chữa này còn vượt quá sự trừng trị của pháp luật. Lý Đô ngự sử, ta chỉ muốn nói rằng ông đã giết chết kỹ nữ Thu Nguyệt trong Hồng lâu cũng giống với vụ án giết Đào Quang ba mươi năm về trước.”

“Ba mươi năm về trước!” Tiếng nói dịu dàng đó cất lên. “Sau chừng ấy năm, chúng ta lại trở về bên nhau! Những năm tháng đó chưa từng xảy đến! Tình yêu của thiếp, đó chỉ là một cơn ác mộng. Mọi chuyện chỉ như ngày hôm qua khi thiếp và chàng gặp nhau trong Hòng lâu. Màu đỏ đó giống như đam mê của chính chúng ta, nó đốt cháy chúng ta trong lửa tình mãnh liệt. Không ai từng biết chúng ta đã gặp nhau ở đó. Chàng là một nam nhân tuấn tú, một quan viên trẻ tuổi đầy tài năng và hứa hẹn. Chàng yêu thương thiếp, nữ nhân đẹp nhất, tài năng nhất trong các kỹ nữ ở đây, là Hoa khôi của đảo Bồng Lai! Phong Đại, Đào Quang và còn nhiều người nữa, họ đều si mê thiếp. Thiếp đã quyến rũ họ, giả vờ quan tâm họ chỉ để bảo vệ bí mật ngọt ngào giữa chúng ta.

“Rồi đêm định mệnh đó cũng đến... Nó xảy đến khi nào nhỉ? Có phải là đêm qua không? Khi chàng ôm ghì thân thể đang run rẩy của thiếp trong vòng tay cường tráng ấy, chúng ta đột nhiên nghe thấy tiếng ai đó trong khách sảnh. Chàng từ trên giường nhảy xuống, dùng thân thể tráng kiện không che đậy chạy ra. Thiếp chạy theo chàng và nhìn thấy chàng ở đó. Những tia nắng mặt trời buổi chiều tà chiếu lên thân thể chàng một màu đỏ rực như lửa. Lúc Đào Quang nhìn thấy chúng ta đang cạnh nhau không mảnh vải che thân một cách đầy thách thức, ông ta đã tái mặt và nổi cơn thịnh nộ. Ông ta đã rút con dao găm ra và gọi tên thiếp bằng những từ ngữ thô tục nhất. Thiếp đã khóc và bảo chàng, ‘Giết hắn!’ Chàng nhảy đến, giật con dao ra và đâm vào cổ ông ta. Máu tươi khắp người chàng, máu đỏ phủ đầy bờ ngực màu đồng tráng kiện. Chưa bao giờ thiếp yêu chàng hơn lúc ấy...”

Niềm vui sướng tột độ đã làm cho khuôn mặt với đôi mắt mù lòa đó trở nên đẹp lạ kỳ. Dịch huyệt lệnh cúi đầu nhưng vẫn nghe thấy giọng nói đó tiếp tục, “Thiếp đã nói rằng, ‘Chàng hãy nhanh mặc y phục và chạy đi!’ Chúng ta quay lại Hòng lâu nhưng sau đó lại nghe thấy tiếng ai đó bước vào khách sảnh. Chàng đi ra và thấy một thằng bé ngẩn ngơ. Nó vội vã bỏ chạy nhưng chàng nói rằng nó có thể nhận ra chàng. Tốt hơn hết là đem thi thể vào Hòng lâu, đặt con dao găm vào tay ông ta, khóa cửa lại sau khi chúng ta đi ra và nhét chìa khóa vào phòng bằng khe cửa phía dưới... Sau đó, cứ để họ nói rằng gã họ Đào đã tự sát.

“Rồi chúng ta chia tay nhau ở hàng hiên. Những ngọn đèn ở phía lâm viên vừa mới được thắp sáng. Chàng nói chàng sẽ đi xa một thời gian, chờ khi vụ án này được nhận định là một vụ tự tử, rồi chàng sẽ quay lại tìm thiếp.”

Bà ta bắt đầu ho. Cơn ho càng lúc càng trở nên tồ tẹt, làm cho thân thể bà ta run lên bần bật. Nước bọt và máu bắn ra từ đôi môi đỏ, giọng nói kia cũng trở nên yếu ớt và thều thào, “Người ta đã hỏi thiếp Đào Quang có phải đã yêu thiếp không. Thiếp nói có, ông ta rất yêu thiếp. Đó là sự thật. Rồi họ lại hỏi có phải ông ta đã chết vì không có được thiếp hay không, thiếp đã nói có. Ông ta đã chết vì thiếp, đó cũng là thật. Nhưng rồi căn bệnh này ập đến... Thiếp biết chứ, khuôn mặt này, đôi tay này... và cả mắt của thiếp nữa. Thiếp sẽ chết và thiếp muốn chết để chàng không bao giờ có thể nhìn thấy thiếp một lần nữa dưới bộ dạng khủng khiếp kia... Có một đám hỏa hoạn, những nữ nhân ốm yếu khác kéo thiếp theo, bọn thiếp đi qua cầu và vào rừng.

“Nhưng thiếp không chết. Thiếp vẫn sống. Thiếp muốn chết! Thiếp đã lấy giấy tùy thân của Lăng thị, người vẫn thường được gọi là Kim Ngọc. Nàng đã chết bên một rãnh nước ngay bên cạnh thiếp. Thiếp đã trở lại nhưng chàng lại nghĩ rằng thiếp đã chết, đúng theo ý thiếp. Chàng có biết thiếp đã vui mừng thế nào khi biết chàng đã trở nên nổi tiếng và thành đạt không! Đó là lý do duy nhất khiến cho thiếp còn gắng gượng. Cuối cùng, chàng cũng trở lại với thiếp, trở lại trong vòng tay thiếp!”

Giọng nói đột nhiên im bặt. Khi Dịch huyện lệnh ngẩng đầu nhìn lên, ông thấy những ngón tay khẳng khiu của nữ nhân vuốt ve đầu của nam nhân đang nằm trong lòng bà ta. Con mắt duy nhất của nam nhân đã khép lại và những mảnh vải rách nát của bộ y phục trên ngực ông ta cũng không còn phấp phồng nữa.

Bà ta vừa nâng đầu ông ta để lên ngực mình vừa khóc lớn, “Trời cao phù hộ! Chàng đã trở về! Chàng đã trở về và ra đi trong vòng tay thiếp... Thiếp sẽ đi cùng chàng!”

Bà ta ôm lấy cơ thể đã chết kia và thì thầm những lời triu mến.

Địch huyện lệnh quay người và đi ra ngoài. Cánh cửa ộp ộp đóng lại sau lưng ông.

HỒI 20

Huyện lệnh tái ngộ Lỗ Tri huyện
Lữ khách khởi hành về Phổ Dương

Khi Định huyện lệnh quay lại chỗ Mã Vinh, viên trợ thủ nôn nóng hỏi ông, “Đại nhân vào trong cũng được một lúc lâu. Bà ta đã khai những gì ạ?”

Huyện lệnh lau mồ hôi trên trán rồi leo lên lưng ngựa, ông lần lần đáp, “Trong đây không có ai cả.” Ông hít thật sâu khí trời trong lành buổi sáng rồi nói tiếp, “Ta đã lục soát kỹ nơi ở của bà ta, nhưng không tìm thấy gì. Ta có một giả thuyết, nhưng hóa ra ta đã sai. Chúng ta cưỡi ngựa quay về khách điểm thôi.”

Khi băng ngang khu đất hoang, Mã Vinh bất ngờ cưỡi roi chỉ về phía trước và kêu lên, “Bên kia có khói bốc lên, thưa đại nhân. Người ta bắt đầu đốt bài vị rồi. Lễ Xá tội vong nhân đã kết thúc.”

Định huyện lệnh nhìn chằm chằm vào những cột khói đen dày đang bay lên trên các mái nhà.

“Phải,” ông nói. “Cổng Âm Phủ đã được khép lại.” Những bóng ma của quá khứ giờ đã ra đi, ông nghĩ trong đầu. Bóng đen của cái đêm ở Hòng lâu ba mươi năm trước đã vương vấn ở trần thế quá lâu, bao trùm lên cuộc sống của những người ở dương gian. Và cuối cùng thì, sau ba mươi năm, bóng đen ấy đã lui về cái hố ẩm mốc đầy ác khí kia cùng một nam nhân đã chết và một nữ nhân đang hấp hối. Không lâu nữa họ sẽ ra đi mãi mãi, không bao giờ trở về nữa.

Khi về đến khách điểm Vĩnh Lạc, Định huyện lệnh bảo gã chưởng quỹ tính tiền trợ. Ông ra lệnh cho giám mã trông chừng đám ngựa rồi cùng Mã Vinh đi đến Hòng lâu.

Trong lúc Mã Vinh chuẩn bị mã yên bao, Định huyện lệnh ngả xuống, đọc lại án trạng về vụ tự tử của Lý Trọng nguyên mà ông đã viết đêm hôm

trước, rồi viết nốt phần kết luận về cái chết của Hoa khôi Thu Nguyệt, ông phán rằng nàng chết vì suy tim sau khi uống quá nhiều rượu.

Sau đó, ông viết một lá thư ngắn cho Phong Đại, nói rằng mình đã tìm ra kẻ sát hại Đào Quang và Thu Nguyệt, nhưng tên hung thủ ấy giờ đã qua đời và tốt hơn hết là không nên đào bới những việc ấy lên nữa. Ở cuối thư, ông viết:

Ta được biết Đô ngự sử Lý Vệ Đình giờ đã loạn trí vì mắc bệnh phong rất nghiêm trọng, gần đây đi lang thang về vùng này và đã chết trong căn lều của kỹ nữ đã giải nghệ Lăng thị, người cũng đang bị bệnh sắp chết. Lỡ như nữ nhân này cũng chết theo, ta lệnh cho người thiêu rụi căn lều đó cùng hai thi hài bên trong, để phòng ngừa bệnh lây lan. Chỉ cần báo cho Lý gia thôi, còn Lăng thị, theo ta biết không có người thân nào cả.

Viết xong, Dịch huyện lệnh kí tên. Nhưng sau khi đọc lại thư, ông một lần nữa chấm mực và biên thêm:

Ta cũng được biết rằng Khởi Ngọc Ba đã đi khỏi đảo cùng một cô nương mà y đem lòng mến mộ. Phong tiểu thư sẽ tìm được sự an ủi ở một người yêu nàng lâu dài và sâu đậm hơn. Ta chúc Ngọc Hoàn tìm được hạnh phúc trong tương lai.

Ông lấy một tờ giấy mới để viết thư cho Đào Đức, báo rằng đã tìm thấy hung thủ sát hại phụ thân gã, nhưng hắn đã chết sau một cơn bệnh đau đớn kéo dài. Ông viết thêm:

Ông trời đã giúp người báo thù và không gì có thể ngăn cản mối lương duyên giữa Đào gia và Phong gia, để hàn gắn tình bằng hữu xưa kia.

Ông niêm phong hai lá thư lại và đánh dấu ‘tư tín’. Sau đó, ông cuộn các bản án trạng lại cùng với các văn thư đi kèm và bỏ hết vào tay áo. Ông đứng dậy khỏi ghế và nói với Mã Vinh, “Chúng ta sẽ đi bằng qua Quyên Thành để về nhà. Khi đến đó, ta sẽ giao án trạng cho Lỗ Tri huyện.”

Họ cùng nhau bước ra sảnh, Mã Vinh vác theo mã yên bao.

Địch huyện lệnh trả tiền trợ cho chủ khách điếm và giao cho lão các lá thư gửi cho Phong Đại và Đào Đức, dặn dò rằng thư phải được gửi đi ngay.

Họ vừa bước ra sân trước để lên ngựa thì nghe thấy tiếng cồng chiêng ngoài phố cùng với tiếng hô, “Tránh đường! Tránh đường!”

Hàng chục người nhể nhại mồm môi đang khiêng một cỗ kiệu lớn. Theo sau là một toán Bộ khoái tay giương cao những tấm bảng lớn màu đỏ ghi chức danh của Lỗ Tri huyện. Người đi đầu kéo tấm màn che sang một bên và cúi người thi lễ, Lỗ Tri huyện xuống kiệu, ông bận bộ quan phục màu xanh lá cây và chiếc mũ cánh chuồn màu đen, trên tay cầm một chiếc quạt giấy quạt liên hồi.

Khi thấy Địch huyện lệnh đang đứng gần con ngựa của mình, ông ta vội chạy đến và hớn hở kêu lên, “Ôi Địch huynh à, thật là khủng khiếp! Hoa khôi của đảo Bồng Lai đã chết một cách bí ẩn. Cả phủ đang bàn tán xôn xao về việc này. Dù thời tiết đang rất oi bức, đệ vẫn phải vội vàng quay lại đây ngay khi nghe tin dữ. Dĩ nhiên là đệ không dám nhờ vả huynh thêm việc gì nữa rồi.”

“Cái chết của nàng hân là cú sốc lớn với đệ.”

Lỗ Tri huyện nhìn Địch huyện lệnh vẻ dè chừng rồi vui vẻ đáp lại, “Đệ vốn thích ngắm mỹ nhân mà Địch huynh! Giữa cuộc sống đời thường đầy bụi bặm, bỗng một đóa hồng đẹp quý hiếm nở rộ, mang đến cho khách bộ hành những giọt sương ngọt ngào lóng lánh. Đệ vừa viết một bài thơ như vậy đây. Đệ vẫn chưa biết nên chọn từ gì ở dòng cuối cùng. Cũng không tài nào? Mà rốt cục là cô nương ấy gặp chuyện gì thế?”

Địch huyện lệnh đưa cho ông ta những văn thư liên quan.

“Tất cả đều có trong này, Lỗ huynh đệ. Ta đã định đi qua Quyên Thành để giao thứ này cho đệ, nhưng nếu đệ đã đến đây rồi thì xin hãy nhận luôn hộ ta. Ta đang mong mỏi được về nhà!”

“Huynh cứ tự nhiên!” Lỗ Tri huyện đóng quạt lại và nhét vào sau cổ áo. Rồi ông ta vội vã mở các cuộn giấy ra xem. Ông ta đọc sơ qua báo cáo đầu

tiên rồi gật gù nói, “Vây là huynh đã xác nhận phán đoán của đệ về việc Lý Trạng nguyên tự tử. Chỉ là vấn đề thủ tục thôi. Đệ cũng có nói rồi.”

Rồi ông ta đọc tiếp án trạng về cái chết của nàng Hoa khôi. Sau khi xác nhận tên mình không được nhắc đến, ông ta gật gù đồng ý, cuộn hết các tờ giấy lại và mỉm cười hài lòng, “Địch huynh làm việc thật xuất sắc. Viết cũng tốt nữa. Đệ có thể gửi thẳng án trạng này cho Tri phủ đại nhân mà không cần chỉnh sửa gì. Hầu như là không cần chỉnh sửa. Đệ sẽ chỉ sửa lại chỗ này chỗ kia một chút cho văn phong hợp lý hơn. Đạo này các quan lại trên kinh thích như thế. Đệ còn nghe nói khi viết tờ trình thì có thể thêm vào chút ý tứ hài hước, chút ít thôi. Và đương nhiên đệ nhất định sẽ không quên nhắc đến sự hỗ trợ tận tình của hiên huynh.”

Cất đám giấy tờ vào tay áo, Lỗ Tri huyện vội nói thêm, “Vây thì kẻ nào đã gây ra cái chết của Hoa khôi? Đệ đoán huynh đã giam hãm vào nhà giam của quản sự rồi?”

“Nếu đọc hết án trạng của ta,” Địch huyện lệnh từ tốn trả lời, “đệ sẽ thấy Hoa khôi chết vì suy tim.”

“Nhưng ai cũng bảo rằng huynh từ chối xác nhận kết luận của Ngõ tác. Người ta bảo đấy là bí ẩn của Hềng lâu. Lạy trời, Địch huynh, đừng nói là đệ sẽ phải đi điều tra tiếp đấy nhé?”

“Đó quả đúng là bí ẩn. Nhưng phán quyết của ta về việc nạn nhân tử vong do tai nạn có bằng chứng rất chắc chắn. Đệ cứ yên tâm là các quan trên sẽ xem như vụ án này đã được giải quyết ổn thỏa.”

Lỗ Tri huyện thở phào, không màng giấu giếm sự nhẹ nhõm.

“Chỉ còn một việc cần làm thôi,” Địch huyện lệnh nói tiếp. “Trong sổ văn thư này có lời tự thú của lão chủ hiệu đồ cổ Ôn Nguyên. Lão ta đã khai man trước công đường và tra tấn một kỹ nữ. Lão ta đáng bị phạt đòn, nhưng hình phạt này có lẽ sẽ giết chết lão ta. Ta nghĩ đệ nên đem lão ta ra chợ bêu riếu một ngày và thông báo rằng lão ta đang chịu án treo và nếu lão ta bị khiếu kiện lần nữa thì sẽ bị phạt đòn.”

“Đệ rất vui lòng làm đi ầu đó. Đ ồ gồm sứ của tên vô lại đó rất đẹp, nhưng giá thì trên trời. Chắc là lão ta sắp phải hạ giá r ồi. Đệ nhất định sẽ làm theo lời Địch huynh. Thật tiếc vì huynh lại phải về sớm thế. Có lẽ đệ sẽ ở đây thêm vài ngày để... xem xét hậu quả của vụ án. Huynh đã thấy nàng vũ nữ mới đến hôm nay chưa? Chưa à? Nghe nói nàng rất giỏi, tài múa rất điêu luyện, giọng hát cũng quyến rũ nữa. Và thân hình...”

Ông ta vừa cười vừa lịch thiệp mân mê chòm râu bằng ngón tay út. Bỗng nhiên, ông ta quay sang nhìn Địch huyệt lệnh với ánh mắt dò hỏi. Ông ta nhướn mày và hỏi với vẻ trịch thượng, “Đệ thật thất vọng vì huynh không đi ầu tra ra bí ẩn của H ồng lâu. Trời ơi, huynh mang danh là Tri huyệt thông tuệ nhất phủ mà. Đệ vẫn luôn nghĩ huynh có thể phá hết mọi loại án trong thời gian người ta uống hai chén trà.”

“Danh tiếng không phải lúc nào cũng là thật đâu!” Địch huyệt lệnh đáp lại với nụ cười buồn. “Giờ thì ta quay về Phổ Dương đây. Lần sau đệ có ghé ngang đây thì nhớ đến thăm ta nhé. Xin từ biệt!”

